

Gia Đình Ngọt Ngào Của Tôi

Contents

Gia Đình Ngọt Ngào Của Tôi	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	2
3. Chương 3	7
4. Chương 4	10
5. Chương 5	15
6. Chương 6	25
7. Chương 7	28
8. Chương 8	31
9. Chương 9	38
10. Chương 10	44
11. Chương 11	49
12. Chương 12	52
13. Chương 13	57
14. Chương 14	59
15. Chương 15	66
16. Chương 16	72
17. Chương 17	76
18. Chương 18: End	79

Gia Đình Ngọt Ngào Của Tôi



Giới thiệu

Bên con chó “biết nói tiếng người”, cô gái trẻ Thượng Hải dũng cảm vượt qua hành trình dài tìm gặp

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/gia-dinh-ngot-ngao-cua-toi>

1. Chương 1

Lúc Triết bỏ nhà ra đi, tôi vẫn đang say giấc nồng. Đó là một buổi sáng mưa phùn bay, sắc trời xanh xám, không khí trĩu nặng, bốn bề ngợp mùi hoa tươi thơm nồng. Nào hương trà, đông thanh, ngọc lan đều ra sức nở rộ, hoa trắng đầy cây, ngoài màu trắng ra vẫn chỉ mênh mang một màu trắng...

Mấy canh giờ đã trôi qua, tuy tôi không hoàn toàn ngủ say, nhưng cũng không muốn trở dậy. Tôi thích nhất những phút giây lơ mơ nửa thức nửa ngủ như thế này.

Mãi đến khi có tiếng chó sủa dài khiến tai tôi nhức nhối, dòng chảy êm đềm bị đánh vụn, tôi mới chậm chạp mở mắt. Một bóng đen trước mắt khiến tôi giật mình kêu lên một tiếng, ngồi bật dậy.

Bóng đen đó cũng lui lại vài bước. Tôi định thần nhìn kĩ lại. Té ra là con chó già được Triết mang về nhà từ hôm qua. Đối với những kẻ không hiểu gì về chó như hai đứa chúng tôi, không thể phân biệt được con chó đực màu trắng vằn sọc nâu này thuộc giống gì, hẳn là loại tạp chủng.

Lúc này, con chó nhìn tôi đầy vẻ khiếp hãi và mê hoặc.

Và ánh mắt của tôi hẳn cũng tương tự. Đặc biệt khi tôi vừa phát hiện được một phía bên giường đã trống trơn. Trên cái gối của Triết để lại một lá thư từ biệt. Trên thư viết một câu rất ngắn gọn: Anh sẽ tạm rời xa vài ngày.

Tôi sờ dãn vò giấy, ánh mắt rơi xuống mình con chó đứng cạnh giường.

Hôm qua Triết đã tình cờ phát hiện ra nó ở cổng bãi gửi xe. Anh vừa lái xe vừa phát hiện thấy nó bám theo anh trong đám đông và dòng xe đầy nguy hiểm. Sau khi đi qua năm, sáu khu phố, cuối cùng anh quyết định nhận nó. Tối đó, anh trở về nhà, trình trọng giới thiệu với tôi con chó nom bệnh hoạn này. Thực ra, nó chính là món quà cầu hôn mà anh dành cho tôi.

Không rõ anh bỏ đi lúc nửa đêm hay khi sáng sớm. Tôi khoác áo ngủ đứng trên ban công nhìn đăm đăm xuống lầu. Chỗ đậu chiếc xe Volvo của anh trống trơn. Đầu óc tôi cũng trống trơn.

Tóm lại, sau khi bị tôi cự tuyệt lời cầu hôn đột ngột, Triết cũng đột ngột biến mất.

Thay thế vào đó là một con chó hoang xa lạ.

Một sáng sớm tháng năm sương mù và ẩm ướt. Tiếp theo đó được chứng minh là điểm chuyển biến quan trọng trong cuộc sống bình lặng của tôi. Đó cũng là một loại kì tích sẽ xảy ra về sau, bắt đầu những sóng gió, trưởng thành và linh hội.

2. Chương 2

Sau khi Triết đột ngột bỏ đi, tâm trạng tôi như rơi xuống vực thẳm. Ngắm nhìn tứ phía, bầu trời xám xịt, ánh nắng như bị nhiễm độc. Gương mặt tôi trong gương như đám tro xám sau khi bị thiêu, có thể bị gió thổi tung đi bất cứ lúc nào.

Đây không phải lần đầu tiên trái tim tôi tan vỡ trong cuộc đời hai mươi chín năm. Mười mấy năm trước, bố tôi chết thảm trong một vụ tai nạn xe hơi như ác mộng. Một năm sau, bà mẹ quả phụ đã rời bỏ tôi không thương tiếc, lấy chồng, tới một mảnh đất quanh năm yên tĩnh và không có bóng người nước Áo.

Những lúc đó, và việc Triết đột ngột bỏ đi lúc này đều khắc lên tim tôi một nỗi khiếp sợ quen thuộc, cùng với một tia phẫn nộ và mê man yếu ớt.

Vào khoảnh khắc sự cố xảy ra, bóng đen ập xuống, tôi luôn bị tổn thương như Ruồi Trâu, bị gánh nặng vô hình đè lên, không tài nào cự quật nổi, đành an ủi mình bằng sự tê liệt tạm thời trong thời gian chậm rãi trôi.

Tôi không chỉ một lần nhắm nghiền mắt tự hỏi: nếu cuộc sống là một trò đánh đố mà chúng ta phải mất cả cuộc đời để lí giải nó, nếu trên đường chúng ta chỉ có cách trải qua vô số những bất hạnh và tổn thương mới có đủ tư cách bước tiếp, nếu có lúc chúng ta quá yếu đuối, quá sợ hãi và rút cục không thể bước tiếp được,

hoặc giả nếu cuối cùng chúng ta có thể bước tiếp những thương tích đầy mình và kiệt sức, vậy thì, rốt cuộc thế giới này có hài kịch nhân loại thực sự hay không, rốt cuộc chúng ta một ngày nào đó có thể phát hiện thấy thân mình nhẹ bẫng như cánh bướm hay không; với tư thế gần như hoàn mỹ bước vào niềm khoái lạc vĩnh hằng, bất sinh bất diệt, vạn vật ngưng đọng. Thế giới ở đó không còn bóng tối và đánh đổ.

Triết làm việc trong một công ty thiết kế kiến trúc trên đường Tây lộ Namkinh ở Thượng Hải. Vào ngày anh mất tích, sau khi gọi vào di động cho anh không được, tôi lập tức gọi đến công ty anh. Trợ lý của anh là Tiểu Lâm có mụn thịt thừa bên má trái thông báo, Triết đã gọi tới từ sáng sớm, dặn dò giao hết việc anh đang làm cho Phó tổng giám đốc. Anh nói khi xin nghỉ phép một thời gian.

“ Có nói rõ nghỉ bao lâu không?”, tôi hỏi dồn.

“ Không”, Tiểu Lâm đáp.

Tôi không yên tâm. Mấy ngày sau đó, ngày nào tôi cũng chạy tới công ty anh kiểm tra. Quả nhiên Triết không có ở đó.

Công ty này được Triết năm ba mươi hai tuổi đã dốc hết nỗ lực gấp mấy lần người thường xây dựng nên, hầu như gửi gắm toàn bộ mơ ước của anh trở thành một nhà thiết kế kiến trúc và trở thành một người đàn ông. Nó đã nổi tiếng rộng khắp Thượng Hải. Từ khi thành lập đến nay, khách hàng ở các nơi kéo về ùn ùn. Danh tiếng của anh và nghiệp vụ công ty ngày càng tăng như sấm dậy. Đầu năm nay, sau khi bề bori do anh thiết kế mang tiêu chuẩn quốc tế được khởi công, Triết được bình chọn vào danh sách một trong mười thanh niên ưu tú Thượng hải, được thị trường thành phố tiếp đón và tặng huân chương.

Điều khiến người ta kinh ngạc là một kẻ làm việc điên cuồng như Triết, trẻ trung, tài hoa, lại vứt bỏ mọi thứ, lái xe đi đâu mất, di động không mở, máy tính xách tay không mang. Chỉ trong một đêm, anh như bong bóng bay hơi sạch sẽ, không để lại dấu vết gì.

Đêm đó, khi đánh răng trong phòng tắm, nhìn thấy chiếc bàn chải bằng điện của Triết vứt cạnh vòi nước, đột nhiên tôi thấy mình đã trở thành quả phụ - lần này anh còn không mang cả chiếc bàn chải yêu thích mà đi đâu anh cũng mang theo! Hai mắt tôi đột nhiên cay sè, nước mắt nóng hổi lăn xuống, rơi vào bồn rửa mặt, vỡ nát.

Mọi thứ đều xảy ra quá nhanh, như một ảo ảnh, như không có thực. tại sao anh lại đột ngột cầu hôn? Tại sao tôi lại cự tuyệt anh? Lẽ nào tôi không yêu anh? Không, tôi yêu anh..., nhưng nỗi bức xúc lớn nhất là, tại sao anh đột ngột quyết định cần “ra đi một thời gian” ?

Nhớ lại tối đó, tôi vẫn đang bận rộn trong tiệm thời trang chuyên bán các sản phẩm của các nhà thiết kế trẻ chưa nổi tiếng của Thượng hải. Triết trên đường về nhà gọi điện cho tôi, hỏi còn ở tiệm trọng bao lâu. Lúc đó vừa vặn gặp Sa tới. Ngày hôm sau, cô ấy phải tới Tokyo để tham dự một cuộc thi các nhà thiết kế trẻ Châu Á. Trước khi đi, cô muốn tôi bày một số mẫu thiết kế mới nhất của cô ấy, xem có thể bán trong tiệm của tôi được không. Thế nên, tôi đã trả lời Triết: có lẽ em cũng không về nhà sớm được.

Triết nói: Vệ baby, anh đợi em. Anh hôn chút một cái qua điện thoại rồi gác máy.

Nụ cười thoảng trên mặt tôi. Tôi rất thích anh thêm từ baby sau tên tôi, cũng rất thích anh hôn một cái trước khi gác máy. “Chụt” một cái, như thể một dấu chấm tròn trịa đánh dấu cuộc trò chuyện giữa chúng tôi.

Sa là một phụ nữ trẻ có gương mặt tròn đáng yêu. Sau khi tốt nghiệp học viện thiết kế thời trang Đông Hoa tại Nhật Bản, cô luôn nỗ lực giới thiệu các mẫu thiết kế của riêng mình nhưng vẫn chưa thành danh. Chúng tôi quen nhau đã lâu, vừa là bạn kinh doanh, vừa là bạn rất tốt của nhau. Gần đây, cô vừa li hôn, một mình nuôi đứa con trai hai tuổi rưỡi. Đề tài tâm sự của chúng tôi luôn nhắc tới hôn nhân thất bại và con cái.

Lòng tôi luôn nhớ tới việc Triết đã về nhà trước. Cú điện thoại của anh như mang ý nghĩa gì đó rất đặc biệt, nhưng Sa cứ ở lì hai tiếng mới chịu đi.

Đợi tới khi cuối cùng tôi đẩy cửa vào nhà, phát hiện cả căn hộ đều được úp chụp bởi ánh sáng nền dịu dàng lung linh. Mùi tinh dầu hoa hồng tỏa mùi thơm thoang thoang. Trong chiếc máy nghe nhạc đang mở ca

khúc Ella Fitzgerald mà cả tôi và Triết yêu thích. Còn Triết đang nằm ngả ngón trên ghế sa lông trong phòng khách, ngủ thiếp.

Tôi khẽ vuốt ve mái tóc anh, kinh ngạc bởi vẻ tuấn tú và sạch sẽ trên gương mặt anh tỏa sáng bởi ánh nến. Dù đã sống với anh 3 năm qua, tôi vẫn thường cảm thấy ngỡ ngàng, tim đập mạnh khi nhìn thấy anh như lần đầu gặp nhau. 3 năm trước, chúng tôi gặp nhau trong một bữa tiệc sinh nhật của bạn bè. Lúc đó anh còn có một cô bạn gái yêu nhau đã lâu khi cả hai đều đã bị dính tiếng sét ái tình, ba ngày sau đó, anh chia tay với cô gái nọ. Chắc hẳn cô bạn gái cũ của anh cho tới giờ vẫn còn lưu luyến không thôi.

Xét từ nhiều khía cạnh, từ tính cách, sở thích, ăn uống tới thói quen ăn mặc, tôi và Triết đều cùng một tạng người, bao gồm cả ngoại hình của chúng tôi cũng giống nhau, có lúc nhìn rất bình thường, nhưng cũng có lúc lại sáng rõ khiến người khác phải rung động.

Vì vậy, ngày từ khi bắt đầu, Triết đã tin rằng chúng ta là cặp duy nhất do trời đất tạo ra, sẽ vĩnh viễn ở bên nhau. Dù anh chưa bao giờ nói rõ như vậy, nhưng tôi rất hiểu anh.

Triết tỉnh giấc. Khi nhìn tôi, trông anh vẫn có vẻ mơ màng nhưng sau khi đã ý thức được điều gì đó, anh ngồi phắt dậy, ôm chầm lấy tôi, dịu dàng cọ đầu vào gáy tôi.

Tôi ngửi thấy mùi quen thuộc và sáng khoái trên người anh, đang định nói, anh đã lấy tay bịt miệng tôi lại, ra hiệu cho tôi đứng lên đi theo anh. Dù không hiểu rõ sự tình, tôi vẫn để anh dắt tay ra ban công. Vừa đi, tôi vừa nghĩ loạn xạ: ngoài ban công có bắn pháo hoa hay sao? Hay là uống trà hoặc khiêu vũ? Những chuyện lãng mạn đó trước đây chúng tôi đều từng làm. Nhưng hôm nay không phải sinh nhật, cũng không phải là ngày gì đặc biệt.

Rồi, ôi trời, một con chó to đùng đang đứng sừng sững trước mặt. Tôi giật mình đánh thót.

Triết đột ngột trở nên ngỡ ngàng và căng thẳng giải thích cho tôi đã phát hiện ra con chó này trên đường ra sao. Tôi không biết phải nói gì. Hồi còn rất nhỏ, tôi đã từng có một con chó, là món quà sinh nhật của bố tôi. Nuôi được chừng nửa năm, con chó bị bệnh chết. Mấy năm sau, bố tôi bị tai nạn, cũng rời bỏ tôi. Những chuyện cũ như thế, tôi luôn cất giữ cẩn thận trong một chiếc hộp vô hình, không dễ dàng mở ra. Vì thế trong thời khắc có phần quái dị này, tôi trầm ngâm không nói. Đối với một con chó lớn xuất hiện vô duyên vô cớ trên ban công, ngay lúc này tôi không nói rõ được là vui thích hay không.

Rồi Triết đột ngột quỳ xuống, vuốt lên vai con chó, nói: “Vệ baby ơi, xin nhận con chó này như một món quà...”

Tôi sững người nhìn anh: “Triết, em không hiểu.”

“Hôm nay anh định tặng em một món quà đặc biệt, vừa lúc con chó này đột ngột xuất hiện. Anh thấy đây đúng là ý trời” Hình như anh cố duy trì tư thế ngồi xổm vuốt ve con chó, và nhìn tôi: “Vệ, lấy anh nhé”

Đầu tôi quay cuồng, gần như ngất xỉu.

Tôi đã chờ đợi câu nói này suốt 3 năm qua, nhưng tới giờ phút này, sao lại có thể nói ra dễ dàng như vậy nhỉ. Cùng với câu nói đó, bày ra trước mặt tôi là 1 con chó lang thang với gương mặt bệnh hoạn và bốc mùi khăm khăm, chứ không phải là những thứ đeo trên tay như kim cương đắt tiền.

Với tài sản của Triết, anh có thể mua đầy một ngăn kéo kim cương. Thường nhật, anh cũng giống hệt tôi, thích tất cả những đồ vật quý giá, óng ánh, đắt tiền, đẹp để dĩ thường. Nhưng chúng tôi còn có cái đầu thông minh khác thường và một thể giới tinh thần phong phú, siêu phàm. Chúng tôi ra sức bảo vệ môi trường, các loài động vật và thực vật hoang dã quý hiếm. Chúng tôi ngày ngày luyện yoga và suy ngẫm, đọc vô số sách triết học và tôn giáo. Mỗi năm, chúng tôi đều dành ra một khoản thu nhập kha khá định kỳ gửi quyên góp cho phụ nữ và trẻ em ở các vùng nghèo khó... Nhưng đồng thời, chúng tôi cũng yêu thích trang phục đẹp, thức ăn ngon, nhà sang trọng và xe hơi đắt tiền, và tất nhiên còn 1 khoản tiêu vào các món nghệ thuật cao cấp như vé xem ca kịch hạng nhất, tranh nổi tiếng. Sau khi Trung Quốc bước vào một thời kỳ mới đã nhanh chóng sinh ra lớp người như chúng tôi, trẻ trung, tự tin, được giáo dục tốt, nỗ lực sáng tạo sự nghiệp, đồng thời cũng rất biết cách hưởng thụ, không xấu hổ khi đeo đuổi vật chất, cũng không lấy việc đeo đuổi tinh thần làm tự hào. Cái mà họ cần là có cơ sở vật chất tốt, vừa cần theo đuổi linh hồn và thể giới tinh thần thời thượng. “Nhã Bì” là cách gọi còn đánh giá thấp lớp người trẻ này. Họ là giai cấp tinh

anh và trọng tâm của xã hội đương đại Trung Quốc. Họ ở vị trí vừa nguy hiểm vừa giàu sức mạnh trong cái lò đầy năng lượng bùng nổ. Họ là nhóm người độc đáo, khác hẳn với các thời đại khác nhau.

Tôi và Triết đều là những người như vậy. Chúng tôi đều cảm thấy vô cùng may mắn vì cuối cùng đã tìm ra nhau. Chúng tôi tin chắc rằng đối phương chính là người bạn đời của mình. Chúng tôi ở bên nhau tạo nên một sự tồn tại hoàn chỉnh. Chúng tôi yêu thương và chung sống cùng nhau đã tròn ba năm, lẽ tất yếu là sẽ bước vào hôn nhân. Nhưng đêm nay, Triết đã làm tôi giật mình.

Nhưng phản ứng của tôi còn khiến Triết và cả chính tôi cũng giật mình.

Tôi đã nói “không”.

Lúc đó, trời đã tối sẫm, thế giới bị đảo ngược về thời kì hoang sơ hỗn loạn, lí trí bị bao phủ mịt mờ. Đầu tôi trống rỗng, chỉ nhớ tôi đã trả lời “không” với nét mặt kinh hoàng. Đúng vậy, ngay đúng thời khắc đó, tôi không chỉ cảm thấy bất ngờ, mà đơn giản là tôi còn thấy khiếp sợ.

Triết đứng phắt dậy, không nói thêm câu thứ hai, lặng lẽ đi vòng qua tôi, vào buồng. Trên ban công, chỉ còn lại tôi và con chó nhìn nhau. Từ ánh mắt nó, tôi đọc được nỗi bất an và hoang mang khủng khiếp. Trong không khí có một thứ gì đó ngọt ngào vừa cháy thoảng qua rồi tan biến.

tôi cảm thấy mệt mỏi và khó khăn không tên. Như thể cái cách bất ngờ mà Triết vừa đề nghị đã ép tôi phạm phải sai lầm. Nhưng tôi lại nhất quyết không muốn phạm phải sai lầm đó.

Có lẽ tôi vốn định nói, “Không, món quà cầu hôn quá bất thường, không phải là kiểu mà em luôn chờ đợi. Em cứ nghĩ rằng đó là cái nhẫn... hãy tha thứ cho em không thể miễn được những thứ thông tục đó”. Có lẽ tôi còn định nói: “Em đợi câu nói này từ rất lâu rồi, giờ đây cuối cùng anh cũng đã nói ra. Em có phần không quen. Không, cảm thấy kinh ngạc mới đúng. Quá hạnh phúc. hạnh phúc tới mức khiến em khiếp sợ. Những chuyện xảy ra đối với bố mẹ em khiến em khao khát một gia đình hạnh phúc, nhưng vẫn luôn nghi ngờ liệu mình có năng lực đó không, vẫn ngờ vực hạnh phúc có thể duy trì được bao lâu, bền vững đến đâu? Hãy để em nghỉ đã, hãy để em hít thở, em cần bình tĩnh lại, cần tìm đúng khí...”

Nhưng quá muộn rồi.

Lời nói như nước đã hắt ra khỏi bát, không thể lấy lại được nữa. Nhưng khoảng khắc tôi nói “không” cũng vĩnh viễn trở thành một sự thật. Đó chính là cái đêm tôi cự tuyệt lời cầu hôn của người đàn ông tôi yêu. Dù cho ngay từ 3 năm trước, khi vừa gặp anh, tôi đã muốn lấy anh.

Tại sao mọi việc lại biến thành thế này? Chưa bao giờ tôi có thể ngờ tới. tại sao nhỉ?

Tôi phá vỡ điều cấm kị suốt bảy năm qua, lại hút thuốc lá. Điều thuốc trên môi đắng nghét và không hề mang lại niềm an ủi hi vọng nào. Trên mặt tôi viết đầy dấu chấm hỏi, tự rên rỉ, lúc mưa lúc nắng. Có thể trang điểm thành công chúa lúc sớm tinh mơ (cảm thấy Triết có thể đột nhiên quay về bất cứ lúc nào), tới chiều đã có thể chân trần, váy ngủ, xoa tóc (cảm thấy bạn trai tôi vĩnh viễn không quay về nữa).

Tôi gọi điện cho tất cả bạn bè người quen mà tôi nhớ ra để hỏi thăm xem Triết đi đâu. Tôi còn tới nhà bạn thân nhất của Triết một lần, kiên nhẫn ở đó mấy tiếng đồng hồ, thử tìm kiếm mọi manh mối liên quan đến việc Triết mất tích, nhưng đều không thu hoạch được gì.

Thậm chí tôi còn gọi 110 báo cảnh sát. Sau khi nghe tôi kể rằng người mất tích đã để lại một lá thư từ già và gọi điện thoại báo cho công ty là tạm thời nghỉ phép, nữ cảnh sát trực điện thoại đã buông một câu “Việc này không thuộc phạm trù mất tích, chúng tôi không thể giúp được”, rồi nặng nề dập máy.

Tôi đoán nhất định cô ấy cho rằng tôi đã phát điên. Thật đáng tiếc là cách nhau qua đường dây, chứ tôi vẫn chưa thực sự điên. Tôi nhìn rõ nỗi tuyệt vọng của mình, phẳng phất như thấy rõ gương mặt trắng bệch của chính tôi.

Sau khi đã gửi liên tiếp cả gần một trăm cái tin nhắn vào số máy của Triết, lại gửi vô số các lá mail nhưng không hề nhận được hồi âm, cuối cùng tôi đã rơi vào trạng thái không làm nổi bất cứ điều gì, thậm chí cả việc nằm xuống nghỉ ngơi.

Tiệm thời trang mà tôi mở ba năm qua, ngày nào làm ăn cũng đông đúc, gần đây vừa thuê thêm một gian kế bên để mở rộng diện tích, lại vừa nhận thêm hai cô gái từ nông thôn tới Thượng hải làm thuê. Mấy ngày

trước, ngày nào tôi cũng mất rất nhiều thời gian bận bịu trong tiệm. Nhưng từ khi Triết bỏ đi, tôi chưa từng đến tiệm một lần, mặc dù nó chỉ cách chung cư tôi ở chưa đầy năm, sáu phút đi bộ.

Dì Lí - một phụ nữ Thượng hải trung niên bị thất nghiệp trong trào lưu cải cách doanh nghiệp nhà nước vài năm trước - là người quản lý tiệm. Dì không được học hành cao, nhưng rất thông minh cần cù. Vì trong tiệm thường hay có khách phương tây lui tới nên dần dần dì luyện sử dụng được cả tiếng Anh.

Do tôi không tới tiệm nữa, nên có lúc dì Lí cò kè mặc cả với khách không được, đành gọi điện xin chỉ thị. Tôi vốn không nhẫn nại nghe kĩ, thô lỗ nói, “Không bán giá khác!”, rồi dập máy.

Trên giá hàng trong tiệm đã viết rất rõ “tất cả sản phẩm của tiệm đều bán đúng giá”, nhưng các cô nàng Thượng Hải lạnh lợi vẫn tới mặc cả. Họ tự tin vào chính mình như những nữ thần bách chiến bách thắng, sau khi kéo bè phái lại phát huy tuyên truyền phần tử nữ quyền, hô hào khẩu hiệu ở Trung Quốc. Không may là những nữ chủ tiệm đang có tâm trạng không vui như tôi không mắc phải chiêu này.

Lộ Phong Thiên - con chó lang thang từ trên trời rơi xuống, con chó đã ít nhiều liên quan tới việc bỏ đi của bạn trai tôi - cả ngày ở ngoài ban công.

Hai chữ đầu của tên nó là chữ viết tắt của “Phong Xan Lộ Túc”. Ý chỉ là nó vẫn luôn lang thang, dù đã đến nhà tôi nhưng vẫn thả lỏng ở ban công, giữ thái độ trầm mặc và thần bí, thường ngồi hoặc nằm, u uất như thiền tu. Thêm nữa, nó là một con chó già, vì vậy tôi đặt tên “Lộ Phong Thiên” cho nó là rất thích hợp. Trong đó có cả hàm nghĩa một chút châm biếm, tuy là vật sống kí gửi, nhưng đối với chủ nhân như tôi, nó luôn giữ thái độ không sôi nổi cũng không lạnh nhạt.

Trong lúc phát điên khi phát hiện ra Triết bỏ đi, tôi đã quyết định vứt con chó đi. Nó không gần gũi, không tốt lành, không gây được cảm tình. Tôi phẫn nộ bởi sự xuất hiện của nó đã gián tiếp dẫn đến sự ra đi của bạn trai tôi, và ước gì nó đừng đặt chân đến nhà tôi dẫu nửa bước.

Nắm chặt đám lông trên cổ con chó, tôi gần như mất trí lòi nó xềnh xệch. Nó ra sức kháng cự nhưng không kêu, không cắn, chỉ chống trả trong im lặng, không muốn rời bỏ căn nhà. Nó càng im lặng, tôi càng điên tiết, ra sức lôi đẩy. Cuối cùng, nó bị nhốt ngoài cánh cửa sắt chống trộm nặng trĩu.

Tôi ngồi trên sa lông, toàn thân rã rời. Trên sàn còn vương một đúm lông chó màu trắng, và một khung ảnh rơi từ trên tường xuống trong lúc xô đẩy. Trong khung là tấm hình chụp chung giữa tôi và Triết trong lần du lịch Venice năm ngoái. Cách đó không xa là một cái đĩa bạc bị rơi, chìa khoá và các đồng xu đựng bên trong rơi lả tả.

Tôi sững người nhìn những mảnh vỡ này một lát rồi vội vàng lấy chổi quét sạch. Tấm hình chụp chung được tôi cẩn thận đóng đinh treo lại chỗ cũ.

Rồi tôi hơi ngần ngừ một lát, đứng dậy đi ra cửa, nhòm ra bên ngoài từ khe chống trộm, trống trơn. Mở cửa ra, phát hiện thấy con chó đang nằm khoanh rúm lại, đôi mắt đen đăm đăm nhìn tôi. Trên mõm nó còn ngậm một chùm chìa khoá bị rơi trong lúc chúng tôi giằng co.

Nhìn bộ dạng nó kiệt sức và buồn cười, nhưng vẫn cố duy trì lòng tự trọng, tôi đột nhiên nhớ ra cách đây không lâu, con chó này từng là món quà cầu hôn của Triết tặng tôi. Không nhịn nổi, tôi cười phá lên. Đây là lần đầu tiên tôi cười kể từ khi Triết bỏ đi.

Tiếng cười vừa bật ra đã không thể thu lại nổi. Tôi cứ đứng trước cửa nhà gập bụng lại mà cười. Con chó nhìn tôi đầy hiếu kì, đôi mắt mở to lấp lánh. Nhưng dần dần tiếng cười trở thành tiếng khóc. Tôi ngồi xổm trước mặt nó, ôm đầu khóc tức tưởi.

Một lúc sau tôi thấy trên bàn tay mình nóng hổi và ướt ướt, rồi có tiếng rịn rịn khe khẽ. Tôi ngẩng đầu, mở to mắt, qua làn nước mắt, tôi thấy Lộ Phong Thiên đang liếm hai bàn tay tôi, hòng nó không ngớt phát ra những tiếng tru nặng.

“Mày đang an ủi tao đấy à?”, tôi thăm thẳm. Nó nhìn tôi rất chăm chú. Lần đầu tiên tôi phát hiện thấy đồng tử mắt nó có màu xanh lam rất hiếm gặp.

Tôi đưa tay ra, vuốt ve lưng nó. “Cám ơn mày”, tôi nói nhỏ rồi khẽ ôm ghì lấy nó. Thoáng một cái, tôi chợt thấy thật lưu luyến với con chó trầm mặc nhưng nhẫn nại này. Cô độc và yếu ớt, như thể chỉ qua một đêm

đã hủy diệt hết ý chí của con người.

Sau khi Lộ Phong Thiên bước lại vào nhà tôi lần nữa, nó vẫn duy trì một khoảng cách và mức độ hữu hảo nhất định đối với tôi. Nhưng từ ánh mắt nó nhìn, tôi có thể cảm nhận được một sự quan tâm rất tự nhiên và có phần hơi hiếu kì.

Có lúc, con chó ngẩng nhìn bầu trời xa xăm với nét mặt vô cảm, hoặc cúi xuống nhìn đường phố bị chụp phủ bởi bóng cây xanh. Có lúc, khi vài con chim tham kiếm quả sà xuống cây bồ đào mà Triết trông nơi góc ban công, nó mới thoát đứng phắt lên đi tới, vui vẻ vẫy đuôi loạn xạ. Nó cứ yên bình và trầm lặng trôi trong thế giới riêng như thế, không khiến tôi thêm cảm phục.

Mỗi bữa nó ăn rất ít. Đồ ăn cho chó đặt trước mặt nó vô vị như thể như miếng nén. Dung nhan bệnh hoạn của nó nom càng rõ nét. Sau khi hỏi thăm được một cơ sở chăm sóc thú nuôi gần nhà, tôi lập tức đưa Lộ Phong Thiên đi khám bác sĩ.

Lần đầu tiên ra ngoài cùng Lộ Phong Thiên, đứng bên lề đường ngập nắng, đột nhiên tôi ý thức được mình và con chó là một đôi mới toanh vụng về, không biết lên đường như thế nào mới tốt. Tôi và nó hầu như đều tay trắng. Không có con chó và chủ nhân nào khi lên đường lại không cần có sự chuẩn bị. Có lẽ phải mua dây xích chó gì đó, tôi đang thầm nghĩ.

Lúc này, một chiếc taxi lướt tới trước mặt. Tôi vẫy tay, anh tài xế vội vã dừng xe lại, nhưng sau khi nhìn thấy Lộ Phong Thiên lại đóng sập cửa lại, phóng qua cả chúng tôi, bỏ chạy.

Tôi khẽ chờ theo chiếc xe, rồi quay lại nhìn Lộ. Nom nó vẫn trầm lặng và yên tĩnh như cũ, ngồi ngay ngắn bên đường. Trước cảnh đường phố bận rộn trước mặt và những gương mặt người bộ hành lạnh lùng, nó ắt đã quen thuộc và không thấy kì lạ nữa.

Thật khó có thể tưởng tượng trước đây nó đã từng sống kiếp lang thang trên đường. Hoặc hôm đó, nó chỉ rời người chủ cũ hoặc bị lạc trên đường thì gặp Triết? Tóm lại cứ suy ngẫm kĩ lại thấy, quả thực Lộ Phong Thiên là một chú chó thần bí khác thường. Cuộc sống trước đây của nó, thế giới nội tâm của nó, tại sao nó gặp Triết trên đường và cứ đi theo anh. Đối với tất cả điều đó, tôi hoàn toàn không biết. Cuối cùng, nó lại trở thành một món quà đặc biệt của Triết dành cho tôi. Sau hơn mười mấy tiếng đồng hồ nó xuất hiện, Triết mất tích một cách bí mật. Tất cả mọi thứ cứ rối bòng bong trong lòng tôi như đám thực vật đang vươn dài sự sống, quấn lấy nhau tạo nên một trò đánh đố. Cho tới một ngày, trò đó này cũng được giải, sự thật của câu chuyện sẽ như mạch đá ngầm trôi lên khỏi mặt nước.

3. Chương 3

Lần đó ở cơ sở chăm sóc thú nuôi, Lộ được chẩn đoán mắc bệnh dạ dày và bệnh da nhiễm khuẩn khá nặng. Xem ra cuộc sống lang thang đầu đường xó chợ đã để lại những khoảng tối cho nó. Vị bác sĩ mập mạp mỉm cười, chụp cho nó một cái trùn đầu bằng nhựa hình tròn màu xanh nhạt, để không cho nó gãi vào chỗ da đã bị viêm, lại cho thêm một số thuốc và sữa tắm đặc biệt mang về nhà. Tôi bắt đầu mất rất nhiều thời gian để chăm sóc Lộ Phong Thiên.

Từ buổi sáng đưa con chó đi khám bệnh, thấy rõ nó đã phải lòng tôi. Từ xa nhìn thấy tôi đi tới, nó đã vẫy đuôi, thường dùng đầu lưỡi liếm tay chân tôi. Đôi mắt nó như biết nói, khi lặng lẽ nhìn tôi như thể nó đã nói rất nhiều. Tôi không hiểu biết nhưng tin rằng rằng đó là những lời lẽ an ủi khích lệ và rất hiểu tình người.

Sau vài lần tiếp xúc thân mật, cho nó uống thuốc và tắm rửa kì cọ cho nó, tôi cũng không còn thấy xa lạ nữa, dần dần coi nó như người bạn trung thành. Như thể tôi và nó đã nhanh chóng thuần phục lẫn nhau.

Triết từng rất thích lúc rảnh rỗi kéo tôi ra sa lông. Chúng tôi cùng đọc câu chuyện có liên quan đến thuần phục của đoạn liên quan tới con chồn và hoàng tử bé trong cuốn Hoàng Tử Bé.

Con chồn nói với Hoàng Tử Bé rằng: Hãy thuần phục ta đi. Đối với ta, người chỉ là một đứa trẻ ranh như bao đứa trẻ ranh khác. Ta không cần người, người cũng không cần ta. Đối với người, ta chẳng qua chỉ là một con chồn, cũng như bao con chồn khác. Tuy nhiên nếu người thuần phục ta, chúng ta sẽ cần nhau. Đối với ta, người là thứ duy nhất trong vũ trụ. Đối với người, ta cũng vậy.

Tình bạn và tình yêu xét trên một ý nghĩa nào đó, chính là sự thuần phục lẫn nhau. Nó có liên quan tới tất cả thời gian và sức lực cùng trải qua với người trong chuyện này.

Người dùng sự chân thực của mình để trả cho đóa hoa nuôi dưỡng tình yêu. Trả càng nhiều, càng gặt hái được nhiều. Chỉ là thế gian này quá nhiều ân oán đau thương u tối bắt nguồn từ tình yêu sai lầm. Cái sai ở chỗ là coi thứ tình cảm không phải là tình yêu thành tình yêu. Lầm ở chỗ là coi người không đáng yêu là người yêu. Nói như vậy, người ta kẻ mãi mãi không thể thuần phục được người đó và vun đắp nên mối thâm tình.

Vì thế mới cần lựa chọn chính xác. Và thế giới quá rộng lớn quá tự do, giống như La Tát đã nói: Tự do của con người, thực tế chính là tự do lựa chọn.

Tối đó, tôi đã lựa chọn nói với Triết là “Không”. Lúc nói ra câu này, trời ơi, tôi đã biết đó là một sai lầm. Lẽ nào, giữa tôi và Triết vẫn chưa thuần phục nhau nổi sao?

Nghĩ tới đây, tôi ngồi trên chiếc ghế tròn thỏ dài, vuốt ve đầu con Lộ Phong Thiên, tiếp tục bôi thuốc sát khuẩn cho nó vào móng sau. Loại thuốc này tỏa ra mùi nước hoa hết hạn.

Chung cư mới bốn tầng lầu kiểu Tây mà chúng ở nằm trong địa phận tô giới cũ của Pháp. Dân cư sống ở đây hầu hết đều là tầng lớp trung thượng lưu, trong đó có không ít thanh niên trẻ khoảng ba mươi tuổi như chúng tôi tới thuê hoặc mua nhà. Mỗi hộ đều có một ban công rộng rãi cùng 1 gian để xe ô tô dưới tầng hầm, thời thượng và rất đắt.

Căn hộ ba phòng ngủ và một phòng khách mà tôi đang ở là do tôi và Triết cùng mua cách đây một năm. Tất nhiên là anh bỏ ra hơn phân nửa số tiền. Căn hộ được trang trí nội thất tinh tế, đẹp nhưng không quá đà. Mỗi phòng đều đặt cây cảnh xanh mát và đồ dùng gia đình bằng gỗ đào nhập khẩu từ Italy, ghế sofa lớn bằng lụa màu hoa hồng đỏ dễ chịu vô cùng, những đồ cổ đã ở bên Triết từ 4, 5 năm trước, rèm cửa sổ màu trắng nhẹ như khói sương, mềm mại rủ xuống sàn nhà bằng gỗ màu cà phê sẫm, chiếc piano góc phòng khách. Những lúc cao hứng, Triết lại ngồi ở đó đàn một ca khúc kinh điển như “Khi tôi sáu mươi tuổi...”

Anh chính là con người như vậy, trong cơ thể trẻ trung đó lại ẩn giấu một tâm hồn già nua, thích tất cả những người và vật có tuổi tác. Anh không sợ già. Trái lại, anh chờ đợi sau khi nghỉ hưu ở tuổi sáu mươi sẽ cùng tôi ung dung đi du lịch vòng quanh thế giới, chụp ảnh, viết nhật kí, làm quen đủ các dạng người, tìm hiểu đủ các nền văn hoá. Anh luôn mong muốn khi về già có được một thái độ nhìn nhận cuộc đời một cách thông suốt và rộng lượng, có được ánh mắt đánh giá thế giới trong sáng và tinh tường.

Nhưng điều này không hề cản trở anh nỗ lực tạo dựng sự nghiệp hiện nay. Anh không chỉ là một kiến trúc sư thiên tài, làm kinh doanh không hề thua kém người khác, một ý chí phi thường, trí nhanh nhạy và nỗ lực khôn cùng khiến anh thoát khỏi cuộc cạnh tranh khốc liệt trong giới kiến trúc xây dựng Thượng Hải, tạo dựng được một vùng đất chiến thắng.

Anh chính là một hợp thể đầy mâu thuẫn như vậy.

Và tôi cũng như anh. Chúng tôi đều là cái bóng của nhau trong gương, như thể một cặp song sinh. Chúng tôi yêu nhau vì không thể chia lìa.

Thoắt cái đã sang ngày thứ tư Triết bỏ đi, tôi có cảm giác như năm thứ tư vậy. Tôi đã viết như thế trong nhật kí. Viết nhật kí là thói quen mới mà tôi có được từ khi anh ra đi.

Hôm đó, trời không một gợn mây, mặt trời từ hướng đông úp chụp toàn bộ sức lực rọi chiếu xuống. Không khí đều có màu vàng nhạt mà sáng rực rỡ. Không hiểu tại sao tôi cực kì tỉnh táo, đã dậy từ sáng sớm, tắm xong ăn chút điểm tâm và cho Lộ Phong Thiên cùng ăn. Tôi dùng thuốc nước rửa chỗ viêm của nó, rồi đắp thêm một lượt thuốc kém mới.

Làm xong mọi việc, tôi quyết định lần đầu tiên dắt chó đi tản bộ. Dù sao ở nhà tôi cũng không làm được gì, chỉ nghĩ ngợi lung tung. Lộ Phong Thiên đã trở thành kẻ tri kỉ duy nhất kề cận bên tôi.

Tôi đeo cho nó chiếc xích chó mới mua tại cơ sở chăm sóc thú nuôi. Nó có vẻ rất bứt rứt khó chịu khi đeo vật này, có lẽ nó cảm thấy chiếc xích đã hạn chế tự do của nó. Giằng dai mãi, tôi mới dắt được nó xuống lầu.

Có lúc, nó cúi gầm đầu ngửi mặt đường, có lúc lại hân hoan ngắm đường phố, đi rất nhanh như bay. Sau khi vượt qua đèn giao thông, đột nhiên nó đi chậm hẳn, vòng qua vòng lại bên một cột bán báo, nhất quyết không chịu đi mặc tôi đưa đẩy, co kéo. Cứ ngỡ nó muốn đi tiểu, tôi nhẫn nại chờ đợi, thật không ngờ chỉ trong một tích tắc nó lao đi rất mạnh, khiến tôi gần như ngã phệt xuống đất.

Tôi hét ầm lên, vội buông tay. Khi nó chạy về trước mặt tôi, trong mõm ngậm một vật gì đó. Tôi ngơ ngác đón lấy, thì ra chỉ là một chiếc bật lửa.

Đang định vứt đi, bỗng tôi chợt ý thức điều gì đó, vội cúi xuống quan sát kĩ. Không sai, đó chính là chiếc bật lửa mà Triết thường dùng. Tiệm mát xa chân mà chúng tôi thường tới luôn tặng khách những món quà nhỏ miễn phí. Địa chỉ và tên của tiệm mát xa trên chiếc bật lửa trong tay tôi chỉ còn nham nhở. Triết có thói quen vừa hút thuốc vừa không để tâm lấy móng tay cạo phần chữ in trên bật lửa.

Tim tôi đập loạn, sốt ruột ngó xung quanh, nhưng không thấy bóng dáng anh đâu.

Tôi ngồi xuống, vuốt ve đầu Lộ Phong Thiên, “Trời ơi, trời ơi...”. Tôi lăm bắm rồi ra sức ngó nghiêng bốn phía, “Anh ở đâu? Lộ, nói cho tao biết Triết đang ở đâu?”

Lộ vẫn trầm mặc như cũ. Trừ dăm tiếng gầm gừ hiềm hoi trong cổ họng, từ trước tới giờ, tôi chưa từng được nghe nó sửa thực sự một tiếng nào.

Tôi đứng dậy, đột nhiên muốn gọi điện ột người.

Ở đầu dây bên kia, Ưu ưu có vẻ mệt mỏi. Nhưng khi biết rõ sự tình con chó của tôi tìm được chiếc bật lửa của Triết cạnh cột bán báo gần nhà, anh húng hắng ho vài tiếng.

“Gần đây có thật là anh không gặp Triết?” tôi hỏi.

“... Không gặp”, anh đáp sau khi ngần ngừ vài giây.

“Anh khẳng định chứ?” tôi hỏi dồn.

“Vệ”, anh có vẻ rất khó nói, “Cô cũng biết tôi là bạn thân nhất của Triết”

“Đúng, tôi biết”, tôi ngắt lời, “Vì vậy tôi tin rằng anh có thể giúp chúng tôi. Hồi đầu tôi quen Triết cũng là nhờ anh”. Tôi muốn nói tới chuyện tôi và Triết quen nhau trong bữa tiệc sinh nhật của Ưu ưu ba năm trước. Lúc đó, tôi được một người bạn làm thiết kế thời trang mời đi dự tiệc cùng. Kết quả tôi cũng không quen ai trong bữa tiệc, mãi cho tới khi một chàng trai trẻ ăn mặc chỉnh tề, nom rất phong độ như từ trong phim quảng cáo bước ra, xuất hiện trước mặt tôi. Anh ta chính là Triết.

“Được rồi”, anh hít một hơi thật sâu, “Triết không cho tôi nói với cô, hôm nay anh ấy vừa lái xe về quê ở Xuyên Tây”.

“Ý anh là”, giọng tôi nghe thật sắc, và tim tôi nhẹ bẫng như vừa trút được tảng đá đè, thì ra mấy ngày qua Triết vẫn ở Thượng Hải, “Ý anh nói là, anh ấy lái xe hơn hai nghìn cây số để về Xuyên Tây, về mấy gian nhà rách nát của bố mẹ anh ấy ở vùng núi nghèo nước độc đó sao?”

“Ừ”, Ưu Ưu cãi thêm, “Không phải anh ấy vừa cho bố mẹ tiền để xây nhà mới còn gì?”

“Vậy thì sao nào?”, tôi mất bình tĩnh, giọng như mếu, đầu bắt đầu nổi lên từng cơn đau ngấm ngấm. Tôi vừa tức giận vừa lo lắng về việc Triết mạo hiểm lái xe đường dài đến vậy. Bố mẹ anh ấy sống trong một vùng núi heo lánh tại một huyện nhỏ Đan Ba phía Tây tỉnh Tứ Xuyên. Nơi đó bốn bề núi trập trùng khép kín, giao thông rất bất tiện, thậm chí chỉ vừa có điện khoảng 4 đến 5 năm trước. Năm ngoái, Triết không chỉ giúp bố mẹ xây nhà mới, mà còn tìm cách giúp họ mắc được tivi và điện thoại duy nhất ở vùng đó. Đó là một kì tích ở quê anh như thể sao trên trời rơi xuống vậy. Tới giờ, tôi vẫn không rõ và không thấy hứng thú về việc Triết đã khắc phục mọi khó khăn về kĩ thuật, được các cơ quan hữu quan của huyện giúp đỡ ra sao. Ông bố bà mẹ nông dân thậm chí không biết nổi lấy vài mặt chữ của Triết tới giờ còn muốn anh lấy cô bạn “thanh mai trúc mã”. Quan hệ giữa tôi và bố mẹ anh rất lạnh nhạt là sự thật, việc Triết hiếu thuận với bố mẹ cũng là sự thật.

Đầu óc tôi rối như tơ vò. Không lẽ Triết tức giận và quê lấy cô gái Đan Ba vẫn thích anh? Trời ạ, quá kịch tính, có thể làm phim được rồi.

“Anh ấy có điên không ? Sao lại có thể xúc động dứt áo ra đi như vậy? Không nghĩ nổi hai chữ “trách nhiệm” nữa sao?”, tôi ra sức hét lên, như thể đầu dây bên kia chính là Triết.

“Hoàn toàn trái lại, chính vì ở Thượng Hải, Triết luôn phải nặng gánh quá nhiều trách nhiệm với công ty, với cô...”, Ưu Ưu ngừng lại, như thể cần nhắc xem lời nói của anh có làm tôi bị tổn thương không, rồi anh nói tiếp rất dịu dàng, “Triết luôn quá bận rộn, có ý thức cạnh tranh. Đây cũng là lúc anh ấy tự mình nghỉ ngơi. Và tạm thời rời Thượng hải, tìm một chỗ thoải mái hơn để hít thở. Có thể đó cũng là mong ước của mỗi người dân Thượng hải. Dù sao ở đây, người ta cũng bị áp lực quá lớn. Cô cũng biết đấy.”

Tôi im lặng rất lâu.

Sự im lặng của tôi khiến anh ta lo lắng. Anh bắt đầu an ủi: “Triết sẽ trở về”.

“Cám ơn anh”, đột nhiên tôi thấy an lòng, một dũng khí không biết từ đâu tràn đầy lồng ngực, “Bây giờ tôi sẽ đi tìm anh ấy”.

Ăn trưa xong, tôi lại thay thuốc cho chó, rồi gọi điện cho dì Lí ở cửa tiệm, thông báo tôi sẽ rời Thượng Hải vài ngày, xin dì quan tâm coi sóc tất cả mọi chuyện lớn nhỏ trong tiệm. Dì Lí lo lắng hỏi tôi rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, liệu có cần giúp đỡ gì không? Tôi an ủi dì không phải lo lắng, tôi đi vài ngày sẽ về ngay. Rồi dì lại hỏi tôi muốn đi đâu, tôi chỉ đáp vắn tắt “phía Tây”, rồi tạm biệt và gác máy.

Sau khi ngừng tất mọi thứ, tôi lại kiểm tra sổ hành lý đã thu dọn từ sáng. Trong chiếc túi nilong mềm màu đen, tôi để quần áo cần thay, một chiếc ô gấp nhỏ, một số thuốc men thường dùng, kể cả thuốc của Lộ đang dùng và đủ loại vitamin mà tôi thường uống, một gói nhỏ đồ ăn sẵn cho chó, một số đồ ăn vặt cho tôi và nó ăn chung, mỹ phẩm dưỡng da, một cuốn “Hai trăm bài thơ thiền” mà tôi chưa đọc hết, một tấm bản đồ Trung Quốc, một bình xịt phòng thân mua từ Nhật Bản mà Sa đã tặng tôi làm quà năm mới. Trên chiếc bình xịt cay này không thấy ghi ngày hết hạn, nhưng tốt nhất vẫn mang theo. Nhìn chiếc bình xịt, tôi không khỏi tự cười nhạo mình. Mãi không có dịp dùng dịp thứ quà tặng kì quái này, không ngờ bây giờ lại trở thành đồ vật tự vệ của một cô gái độc thân vượt ngàn dặm tìm bạn trai.

Về cơ bản, tôi sẽ mang theo những thứ này. Ngoài ra, trong túi xách còn có ví tiền, bên trong để tấm hình chụp tôi và Triết ở nhà, có thêm cuốn nhật ký, điện thoại di động, ipod, son dưỡng môi. Khi nhìn thỏi son dưỡng môi màu hồng nhạt mà Triết thích nhất, “Trời, sao tới lúc này vẫn còn muốn làm đom?”, tôi nghĩ thầm và lắc đầu, thấy ngạc nhiên nhưng cũng rất hài lòng khi thấy mình nhẹ nhõm hơn. Có lẽ điều này có liên quan tới một mở đầu tốt lành cho chuyến đi.

Lộ Phong thiền sẽ cùng đi với tôi. Từ khi nó bắt ngờ tìm được chiếc bật lửa của Triết vào sáng qua, tôi lại càng không thể rời xa nó. Mùi của Triết vẫn bay khắp nơi trong nhà. Giày dép của anh, cái ghế anh thường ngồi, áo khoác gió anh treo trên giá. Tất cả đều giúp Lộ có thể ghi nhớ và phân biệt được mùi của anh chỉ trong vài ngày ngắn ngủi. Ngay từ ban đầu, nó đã là một chú chó thần bí khác thường.

Vì mang Lộ Phong Thiền đi cùng, và vì Triết sẽ lái xe trên đường quốc lộ, tôi bỏ tuyến đường dự định sẽ bay từ Thượng Hải tới Thành Đô, rồi tiếp đó sẽ ngồi ô tô tới huyện Đan Ba, mà đi thẳng ô tô đường dài từ Thượng Hải tới Nghi Xương thuộc tỉnh Hồ Bắc. Tôi phát hiện đó là tuyến đường dài nhất từ Thượng Hải nhưng cũng là trạm dừng từ Thượng Hải tới Đan Ba.

4. Chương 4

Bốn rưỡi chiều, chiếc xe đường dài chạy tới Nghi Xương đã xuất phát. Xe vắng ghê người, có thể do giờ không phải là dịp Tết hoặc kì nghỉ.

Tôi nằm giường trên, Lộ Phong Thiền nằm giường dưới. Tôi mua vé cho nó và cho thêm bác tài một ít tiền. Tôi và chó lên xe rất thuận lợi.

Gió mùa xuân đặc biệt dịu dàng cứ lọt qua khe cửa kính đóng không chặt. Mặt trời buổi trưa chiếu rọi, khắp nơi sáng rõ nhưng không hề thấy bóng. Chiếc xe cứ lao về phía trước như con thuyền lướt trên mặt biển sáng bóng, thỉnh thoảng lại khẽ lắc lư.

Tôi nằm trong khoang giường chật hẹp và bốc mùi, nghe ca khúc của Hứa Ngụ trong ipod, “Qua cửa sổ xe, ngắm thành phố chuyển động, ... chậm rãi bay lên, trên cánh đồng hoang dại, như tỉnh giấc mộng, nhìn rõ thế giới tinh khôi. Khoảnh khắc trái tim tĩnh lặng, tự do và thanh bình...”

Quả thực từ buổi sáng hôm nay lên đường, nhìn thấy cảnh vật ngoài cửa xe đều bị đẩy lùi lại như tên bắn, mỗi khoảng khắc tôi nhìn thấy đều là những cảnh mới. Cảm giác biến hóa dịch chuyển về địa lí như vậy cùng tâm trạng tích cực đã tác động tới tâm lí. Tôi đột nhiên thấy thanh thản vô cùng, tạm quên đi những lo lắng về kết quả chưa thể lường trước, phẳng phất như rời xa Thượng Hải đã là một việc đủ vui sướng rồi.

Lẽ nào Triết cũng làm như vậy.

Nghĩ tới đây, tôi lắc đầu, không thể để tâm trạng trở nên tồi tệ.

Nhảy xuống ngồi cạnh Lộ Phong Thiên, nó lập tức vẫy đuôi, liếm tay tôi.

Tôi lấy mấy miếng bánh gạo nướng từ túi xách du lịch. Bánh gạo nướng có mùi thơm đặc biệt là đồ ăn vặt mà tôi thích nhất. Nó khiến tôi nhớ lại thứ bỏng ngô mà bố tôi thường mua cho tôi hồi nhỏ. Đó là đầu thập niên 80 khi thực phẩm còn khan hiếm, phải dùng tem phiếu mau gạo. Miếng bỏng ngô ngọt mềm được làm trong chiếc thùng sắt to nơi đầu đường luôn là điều kì diệu với lũ trẻ.

Tôi chia mấy chiếc bánh khô cho Lộ. lần trước ngẫu nhiên cho nó ăn, tôi mới phát hiện thấy nó rất thích ăn thứ này. Tôi rất mê tiếng nó cắn bánh ròn rột, hết như một đứa trẻ. Bố tôi cũng từng rất thích tiếng tôi nhai bỏng ngô.

Từ nhỏ, tôi đã cực kì say mê âm thanh. Trong rất nhiều câu chuyện mà bố tôi kể hồi đó, có một phi tử được hoàng đế Trung Hoa say đắm nhất cách đây hơn bốn nghìn năm chỉ thích ngày ngày được nghe tiếng xé lụa. Bố tôi dạy: điều này còn hơn cả dâm loạn. Vị đó đã nhanh chóng mất đi tình cảm của dân và đất nước ông, cuối cùng ông cũng bị hủy diệt.

Hồi đó, tôi không thể lí giải nổi “dâm loạn” là gì, nhưng câu chuyện vì mảnh lụa mà mất nước cứ in động trong trí nhớ tôi. Trong nội tâm thâm kín của tôi không ngừng nghe thấy tiếng lụa bị xé thật thanh nhã và khô gọn. Sau này lớn lên, khi tìm nơi may tấm áo dài bằng lụa đầu tiên, tôi cố tình ngồi chờ ở đó để được nghe thấy một tiếng soạt rất dài không thể hình dung nổi của người thợ may dùng tay xé mảnh lụa. Nó giống hết như âm thanh mà tôi hằng tưởng tượng. Không, thậm chí có phần còn tuyệt diệu hơn, như tiếng tiên trên núi.

Thực ra, việc mê mẩn âm thanh là do tôi được di truyền từ bố. Chẳng hạn ông hay kể chuyện phi tử thích xé lụa. Bố tôi cũng rất thích tiếng tôi ăn bỏng ngô. Nó xuất phát từ tình phụ tử sâu sắc. Là một giáo viên lịch sử ở một trường cấp 3 nghèo, việc có thể cho tôi ăn bỏng ngô thường xuyên cũng là một điều tuyệt diệu nhất mà ông có thể làm được.

Còn tôi lại thích tiếng chó ăn bánh gạo khô. Có lẽ đó chính là hồi ức của tôi về cuộc sống thời thơ ấu và về người cha kính yêu của tôi.

Nghĩ tới đây, tâm tư tôi lại xốn xang. Nhiều chuyện cũ đã lâu không chạm tới nay bỗng lũ lượt bay về như lốc cuốn, hiện ra trước mắt tôi.

Mẹ tôi.

Trên đời này tôi có hai người không thể tha thứ nhất: một là gã tài xế bỏ trốn sau khi đâm phải bố tôi khiến ông chết bên đường. Năm đó tôi mười sáu tuổi. Hai là mẹ tôi. Sau một năm ở góa, bà đọc được một mẩu tin tìm bạn đời hồi đó còn rất hiếm gặp, liền vội vã chạy tới châu Âu, lấy luôn một gã người Áo hói đầu nhưng lắm tiền. Đó là năm tôi mười bảy tuổi.

Tôi chưa bao giờ xác định giữa bố tôi và mẹ tôi có tình yêu thực sự hay không. Họ cách nhau mười ba tuổi, quen biết và lấy nhau qua bà mối mà ông bà nội tôi nhờ cậy. Cũng giống như chuyện thường gặp ở thời đó, họ là người khác giới đầu tiên của nhau, và trong tình huống thông thường, cũng sẽ là người khác giới cuối cùng của nhau.

Năm sinh hạ tôi, mẹ tôi mới hai mươi một tuổi. Mẹ là cô gái đẹp nhất được cả khu phố chúng tôi công nhận. Tóc mẹ dày và đen nhánh, mắt to mũi cao, môi hồng đào, nom rất giống phụ nữ châu Âu trong phim Liên

Xô. Mẹ rất biết ăn mặc, tuy nhà nghèo nhưng mẹ luôn thông minh, biết làm ra nhiều thứ rất đẹp. Chẳng hạn như mẹ thường dùng một đồng lô cuốn và kẹp tóc để làm ra nhiều kiểu tóc. Mùa hè mẹ thường mặc áo ngắn tay màu trắng tự may phối cùng chiếc váy xanh, giống y hệt một phụ nữ nước ngoài thời thượng. Khi được mẹ trang điểm cho như một công chúa nhỏ, tôi vừa tự hào vừa căng thẳng mỗi khi đi cùng mẹ đi chơi bởi luôn có đám trẻ con trong ngõ đi theo chúng tôi từ phía xa và hét to “bà Tây, bà Tây, mẹ của Ngụy là bà Tây!”

Bố gắng hết sức mình yêu thương tôi và mẹ. Ở nhà chúng tôi như thể công chúa và hoàng hậu, còn ông như một nô tài biết điều, chuyện gì cũng nhường nhịn chúng tôi trước. Khi các ông bố khác đã dùng xe đạp mới hiệu Vĩnh Cửu, ông vẫn đạp chiếc xe đạp cũ không nhãn hiệu, gồm nhiều thứ do ông tự ráp vào nhau.

Trong ấn tượng của tôi hồi nhỏ, bố mẹ chưa từng cãi nhau, nhưng cũng chưa từng có những biểu hiện quá nồng nàn. Họ luôn khách sáo với nhau, người nọ đối với người kia như khách. Còn nhớ hồi nhỏ tôi từng ngạc nhiên tại sao bố mẹ nhà người khác luôn lớn tiếng cãi cọ, đánh nhau khiến hàng xóm bu xung quanh như xem kịch, còn nhà chúng tôi luôn yên tĩnh?

Trong nhà, do làm thầy giáo, bố phụ trách dạy dỗ tôi, mẹ đảm nhận những việc vặt trong cuộc sống như may quần áo cho tôi. Bố tôi không phải là người nói nhiều, nhưng vì bố thường kể chuyện lịch sử và Phật giáo cho tôi, cũng thường xuyên phụ đạo bài vở, nên vô hình chung thế giới tinh thần của tôi và bố gần gũi hơn. Sau khi trưởng thành, tính cách và phong thái của tôi cũng chịu nhiều ảnh hưởng của bố hơn.

Mẹ tôi lại càng giống một đóa hoa trên giấy dán tường, xinh đẹp và câm lặng. Hầu như mẹ chỉ luôn ngồi trước máy khâu con bướm may quần áo đẹp. Ngoài ra, mẹ không biết làm gì khác. Mẹ xinh đẹp nhưng lạnh nhạt. Bạn vĩnh viễn không thể đi được vào nội tâm sâu thẳm của bà, không thể biết nổi mọi yêu thương thù hận thực sự của bà. Dần dần, bạn sẽ quên mất bà cũng có một thế giới nội tâm được giấu kín, thậm chí quên cả chuyện bà còn có một ý chí riêng. Bất cứ người phụ nữ nào cũng có suy nghĩ bí mật về chuyện tình ái.

Chỉ một năm sau khi bố tôi mất trong một tai nạn giao thông, bà đã cả quyết lấy chồng ở nơi xa tít tắp. Cái ý chí của một người phụ nữ luôn bị giấu kín, bị xem thường, thậm chí cả thân phận của một người phụ nữ cuối cùng khiến tất cả mọi người xung quanh phải kinh ngạc bởi phương thức thể hiện quá chói lòa.

Trong đó có cả tôi.

Tôi không thể chấp nhận được sự thực đó là: bà luôn trầm lặng và dịu dàng, chồng chết chưa đầy một năm đã vứt bỏ tôi và trách nhiệm một người mẹ, rời bỏ Thượng hải, chạy đi lấy một lão già xa lạ ở Áo.

Cho tới giờ, tôi vẫn không thể tin nổi bà đã rời bỏ tôi năm tôi mới mười bảy tuổi. Tôi cảm thấy bà đã phản bội tôi và phản bội cả bố tôi. Thời Trung Quốc cổ đại có phong tục đàn bà góa không được tái giá trong 3 năm. Trung Quốc năm 1994 tuy đã thoáng và khoan dung hơn rất nhiều, nhưng hành vi của mẹ tôi vẫn gây nên không ít sóng gió ở địa phương thời đó. Ông bà tôi thu luôn cuốn hộ khẩu của mẹ tôi, ngăn cản bà tới cục quản lý xuất nhập cảnh Thượng hải làm hộ chiếu.

Nhưng mẹ tôi rốt cuộc vẫn bay được tới nước Áo phía Tây.

Mọi thứ xảy ra quá nhanh. Bất hạnh và bóng đen luôn ập tới nhanh hơn tất cả. Và tôi như khôn lớn hẳn chỉ qua một đêm.

Lúc đó tôi vừa thi đỗ chuyên ngành Mĩ thuật của trường Đại học Thượng hải, dọn từ nhà ông bà nội tới sống ở kí túc xá. Mỗi tháng tôi được tiêu một số tiền lớn do mẹ gửi về. So với các bạn khác, tôi giàu có nhưng cô độc. Tôi quyết định trụ lại.

Tôi đánh son đen, nhuộm móng tay đen, đi guốc đế cao như sắp bật cao, hút thuốc, uống rượu, trốn tiệt, đánh nhau. Hồi đó có từ mới “siêu” được truyền từ Âu Mỹ tới, vô cùng thịnh hành trong giới trẻ ở một số thành phố lớn Trung Quốc. Tôi chính là “siêu nữ” nổi tiếng ở trường chúng tôi, còn có một bạn trai không hề thua kém.

Bạn trai tôi là ông chủ quán bar duy nhất ở gần trường thời đó, biệt hiệu là “Lão Hồ”. Anh ra rất ngang, tổ chức một nhóm nhạc rock nửa Trung Quốc, nửa phương tây, còn anh tự tay chơi trống. Anh có thể uống hết một lúc nửa két bia, trong một giây có thể đánh được bảy, tám tiếng trống (tôi tin rằng anh ta là tay

trống nhanh nhất thế giới), trong một phút có thể cởi tuột hết quần áo của tôi và lồng xong chiếc bao cao su siêu mỏng. Anh là giáo viên đầu tiên của tôi về tình dục, dạy tôi cách tự do thả lỏng nhưng vẫn đồng thời dùng con mắt thứ ba để nhìn một lần ranh an toàn, không thể vượt qua lần ranh đó khiến mình rơi vào hiểm nguy.

Khi ở bên anh, tôi chưa bao giờ đụng tới những thứ như ma túy, thuốc lắc. Chúng tôi chỉ vui vẻ uống rượu, hút bồ đề, làm tình, đi khắp nơi lùng sục các đĩa CD nhạc rock phương Tây, mua đủ các loại quần áo kì dị. Chúng tôi có tiền, chúng tôi trẻ trung, chúng tôi xinh đẹp vô song. Vì thế, “Cưng ơi! Đừng khóc...”, chúng tôi thường hát vang bài Thời gian mùa hè của Ella Fitzgerald.

Sau đó, có người chỉ trích Lão Hổ là tay trống dzôm, nói rằng tuy kĩ thuật đánh trống của anh khá hay, nhưng anh lại thiếu cái chất Rock bay bổng thực sự. Đó là tinh thần bất chấp tất cả, như lũ bướm lao vào lửa như thiêu thân. Tôi thấy gã đó thật ngu ngốc. Lẽ nào nhạc Rock cứ nhất định cần phải tự sát.? Dù thời đó hay bây giờ, tôi đều thấy vinh hạnh gặp được một anh chàng điển trai, diên rồ, tài hoa vô song nhưng vẫn rất lí trí như Lão Hổ. Lúc đó bố tôi qua đời, mẹ bỏ đi xa lấy chồng, ông bà nội sức khỏe đau yếu, bên cạnh tôi không có ai, chỉ trừ anh.

Anh đã giúp tôi trải qua những tháng ngày thanh xuân đầy áp phien muộn đó thật đáng kinh ngạc nhưng vô hại. Anh đã mở ra cho tôi một cánh cửa mở ra thế giới người lớn hoàn toàn mới mẻ, thậm chí còn dạy cho tôi làm thế nào để chống chọi lại những cơn đau thần kinh, đi đâu để mua được thuốc tránh thai khẩn cấp trong 76 tiếng đồng hồ, làm thế nào để dán vết săm giả hình con bướm.

Thời thanh xuân, những cô gái khác có mẹ bên cạnh giúp đỡ, còn tôi chỉ có một tay trống nhạc Rock.

Cuối cùng, cũng nhờ anh tôi hiểu được cái gì là sex, cái gì là ma túy và nhạc Rock, cái gì là tự do an toàn và tự do rút cuộc mang ý nghĩa gì, cái gì là diễn đạt chính mình và bay bổng tuyệt diệu.

Sau đó, tôi không về kí túc xá nữa, cũng không sống cùng anh. Tôi tự thuê một căn hộ hai phòng gần trường, tự mình làm chủ.

Hôm dọn đi, tôi đột nhiên cảm thấy mình thực sự trưởng thành. Hôm đó là ngày 1 tháng 7 năm 1997, cách thời gian tốt nghiệp những một năm. Nhưng cũng ngày đó, Hồng Kông được trao trả cho Trung Quốc đại lục. Truyền hình phát sóng trực tiếp nghi lễ trao trả suốt mấy tiếng đồng hồ. Rất đông người, rất nhiều cuộc trình diễn, cờ hoa rực rỡ, dưới bầu trời trong xanh là ánh sáng và niềm vui.

Thời kì sống một mình thật thoải mái. Cứ tự do chi phối thời gian của mình, tự do giao lưu với đủ dạng người. Và quan trọng nhất là tôi như thể lần đầu tiên thực sự phát hiện ra mình. Trước đây, tôi chỉ là con gái của bố tôi, là học sinh của thầy, là bạn học của bao đứa trẻ khác. Chỉ vậy mà thôi.

Nhưng cũng bắt đầu từ đây, tôi đâm ra mê đọc sách, tôn giáo và triết học. Bố tôi là thầy giáo từng luôn khích lệ tôi nỗ lực về mặt này nhưng không thành công, nhưng sau khi sống một mình, tôi bỗng rất mê đọc. Tôi vẫn là “siêu nữ” diên rồ trong trường, nhưng cũng bớt dần những thứ phù phiếm.

Những ngày tháng thư thái, vui sướng đó kéo dài được mãi cho đến khi tốt nghiệp. Cho tới giờ tôi vẫn không hiểu tại sao phía nhà trường không đuổi học tôi? Làm sao tôi có thể thuận lợi vượt qua hết học kì này đến học kì khác?

Tuy tới giờ tôi vẫn yêu thích chuyên môn hồi đó là hội họa, nhưng tôi hiểu rất rõ mình không thể trở thành một họa sĩ. Trước khi mở cửa tiệm bán đồ thời trang, tôi cũng học thiết kế thời trang, muốn tự làm trang phục mang nhãn hiệu của riêng mình. Nhưng thị trường quá tàn khốc, tôi đành phải rút lui và mở tiệm đồ thời trang, chuyên kinh doanh sản phẩm của các nhà thiết kế trẻ chưa thành danh ở Thượng Hải giống như tôi.

Vừa có kế hoạch mở tiệm được không lâu, tôi quen Triết.. Sự khích lệ nhiệt tình của anh là một trong những động lực của tôi. Thoạt đầu, chúng tôi không hi vọng kiếm được nhiều tiền, nhưng quả thực không ngờ tiệm kinh doanh ngày càng phát đạt. Triết còn giới thiệu bạn thân của anh là Ưu Ưu giúp tôi làm một trang web. Trên đó có thể hiển thị từng tác phẩm của các nhà thiết kế trong tiệm. Khách hàng cũng có thể mua luôn hàng trên mạng. Giới truyền thông Thượng Hải nô nức kéo tới phỏng vấn tôi và các nhà thiết kế. Họ đặt cho tôi một cái tên rất đường phố “Bà chủ của tiệm thời trang tuyệt diệu nhất Thượng Hải”.

Không biết tôi ngủ thiếp đi từ lúc nào. Mấy ngày sau khi Triết bỏ đi, tôi luôn mất ngủ. Trên xe, dù tương lai còn mờ mịt, nhưng cái cảm giác êm ái, khẽ lắc lư như đi trên mặt biển thật khiến người ta mụ mẫm đi.

Tới khi tỉnh giấc, trời đã tối hẳn. bác tài thông báo rõ to tên một địa danh rất lạ sắp tới. Chúng tôi sẽ tạm nghỉ ở đó.

Xe dừng. Nhúm hành khách ít ỏi lười biếng xuống xe, vắn vẹo lưng, ho hắng, khạc nhổ lung tung. Bên đường là vài tiệm cơm nhỏ đèn đóm sáng rực và một nhà vệ sinh công cộng như vừa mới xây xong.

Tôi cũng dắt Lộ Phong Thiên xuống xe. Ngẩng mặt đón hơi đất lạ trong gió xuân phả tới. Tôi thấy thật nhẹ nhõm và có một cảm giác thật kì lạ, như thể cả vùng đất mới này luôn có thể đem lại cho người ta cảm giác thật kì lạ, như thể cả vùng đất này luôn có thể đem lại cho người ta niềm hi vọng mới. Có lẽ Triết cũng tới đây dừng chân, hoặc anh đang dùng cơm ở một trong những tiệm ăn kia.

Thình lình lóe ra ý nghĩ đó, tôi lập tức gọi ngay con chó vừa chạy lằng quằng ngửi vật gì đó quay lại, rồi cùng tôi bước vào tiệm ăn lằng quằng đầu tiên. Trong tiệm không rộng, chỉ kê được ba, bốn cái bàn. Liếc một cái là thấy hết tiệm. Chúng tôi đứng trước cửa vài phút, quả nhiên không thấy Triết.

Tiệm thứ hai vẫn nhỏ như thế, bên trong phả ra mùi ớt cay sặc. Chúng tôi vừa ho vừa đi vào, vẫn không thấy anh.

Tiệm cuối cùng là một tiệm mì, sạch sẽ, sáng bóng. Sau khi quan sát một lúc, vẫn không thấy người mà chúng tôi cần tìm nhưng quả thực rất đói bụng. Tôi quyết định ngồi xuống ăn một chút gì.

Tiệm mì kinh doanh rất đơn giản, chỉ có hai cái bàn, kể cả chúng tôi. Nhưng bất kể đồ ăn ngon hay dở, chỉ cần yên tĩnh và sạch sẽ yên tĩnh là được.

Tôi gọi một bát mì thịt. bên trên rắc đầy hành hoa và ớt. Màu xanh và đỏ đối ngược với nhau thật sinh động. Nơi đây đã thuộc biên giới tỉnh Hồ Bắc nên ăn cay đã trở thành phổ biến.

Lộ Phong Thiên đang ăn đồ ăn của chó mà tôi mang từ trên xe xuống. Tôi gấp mấy miếng thịt trong bát, bỏ lên một tờ giấy cho nó ăn thêm, rồi quay lại tiếp tục ăn mì.

“Ta không ăn cay”. Như thể có ai nói bằng giọng Thượng Hải. Tôi ngăn người ra hỏi lâu, vội ngó xung quanh, nhưng không thấy ai nói gì, liền tiếp tục gấp mì lên ăn.

“Ta không thích ăn đồ cay”, một giọng nam nói tiếng Thượng Hải rất nhỏ nhưng rõ rang. Tôi đặt đũa xuống, cẩn thận quan sát khắp tiệm. Bàn còn lại vừa thanh toán xong, đang đi ra cửa.

Ánh mắt tôi ngăn ngừa dừng trong khoảng không, rồi rơi xuống mình Lộ Phong Thiên.

Nó vẫn nhìn tôi bằng vẻ trầm mặc và ầu yếm, rồi tiếp tục ăn nốt chỗ đồ ăn ít ỏi. Chỗ thịt cay tôi vừa gấp xuống cho nó vẫn để nguyên đó. Nó không hề đụng tới.

Tôi đứng im nhìn nó hồi lâu rồi lóe lên một ý nghĩ rất kinh ngạc. Ý nghĩ đó cứ xoáy vào tim tôi khôn nguôi, tôi vội vã lấy một tay ôm vai, một tay sờ lên môi mình.

Lúc này, con chó đột ngột ngẩng đầu lên, đôi mắt ướt ươn ướt nhìn tôi. Tôi gần như suýt hét ầm lên. Tôi nhìn thấy rõ mấy giọt nước mắt rất lớn trong tròng lặn ra từ má nó.

“Ta đang nói đây”, giọng nam lại khe khẽ cất lên.

Tôi hét lên 1 tiếng, nhảy phắt ra khỏi chỗ ngồi. Bà chủ quán hoảng hốt, luôn miệng hỏi: “Có chuyện gì vậy?”. Tôi chỉ về phía con chó, miệng lắp bắp, đột nhiên không thể nói ra lời. Con chó vẫn im lặng, nom mặt thật vô tội. Tôi nhìn bà chủ quán như cầu cứu. Cũng giống như những người khác, trước tiên, bà bị thu hút bởi cái vòng ngăn không cho cản người trên đầu nó, rồi lại nhìn tôi, như thể trong khoảnh khắc đã xác định được cả tôi và con chó của tôi đều rất kì quái. Do vậy, bà vội vã bỏ đi.

Tôi trả tiền và dắt con chó ra khỏi tiệm, phải mười phút nữa mới đến giờ xuất phát. Chúng tôi đi vào một con đường nhỏ cây cối xanh rì, con chó vẫn theo sát tôi. Tôi cố tình lờ nó đi, đột ngột đi thật nhanh, nhưng nó cũng rảo bước nhanh hơn. Khi tôi đi chậm lại, nó cũng đi chậm lại.

Tôi quay phắt lại, mở to mắt nhìn nó chậm chậm, nó cũng nhìn lại tôi không hề biểu cảm, rồi quay đầu ngó lung tung như thể không có chuyện gì xảy ra. Tôi vừa định đi tiếp, bỗng lại nghe tiếng ai đó gọi tên tôi: “Nguy”. Âm thanh đó nghe rất quen.

Tôi lại hét lên lần nữa, co giò bỏ chạy. Một bóng đen nhanh như chớp, lao vút tới chặn trước mặt tôi. Đó chính là con Lộ Phong Thiên của tôi. Tiếng nói đó lại vang hơn, “Đừng sợ, ta đang nói đây”. Giọng đàn ông vang lên.

Tôi run lấy bầy, nhìn chằm chằm vào con chó: “Lộ?... là mày sao? Mày biết nói?”

Nó ra sức gật đầu, rồi lại lắc đầu. Đuôi nó vẫy thân thiết.

“Thế là sao??” chân tôi vừa mềm nhũn vừa mất hết cảm giác, như sắp quy xuống.

“ Là ta đang nói, con không nhận ra ta sao ?”. gương mặt con chó vẫn không có chút biểu cảm nào , mõm nó vẫn đang ngậm chặt. Chỉ có đôi mắt lấp lánh như ánh đèn xa rọi chiếu, như đang nói điều gì. Nhưng âm thanh đó ắt phải phát ra từ nó.

Đó là tiếng Thượng hải, đúng là tôi từng nghe trước đây, thậm chí còn rất thân quen, nhưng quả thực giờ không nhớ nổi.

Tôi hít sâu mấy hơi, lại ngó xung quanh, xác định ở đây chỉ có tôi và con chó.

“Được rồi. Là mày đang nói phải không Lộ?” tôi khẽ hỏi.

Con chó gật đầu, rồi lại lắc đầu. Tôi cuống lên, không nhịn nổi tức giận đập cho nó một cái thật mạnh. Nó loạng choạng suýt ngã, trong họng phát ra mấy tiếng rên rĩ trầm đục.

Tôi vội vã ôm lấy nó, vuốt ve đầu nó, xin lỗi rồi rút.

“Là ta, bố con đang nói đây”, âm thanh đột nhiên phát ra từ mõm nó. Lần này tôi nhìn thấy rõ mõm nó không hề động đậy. Tôi vội vã buông nó ra, lùi lại vài bước, hai tay bưng chặt miệng, đề phòng tôi lại kêu thét lên.

“Đừng sợ, con gái của ta”. Tiếng nói tự xưng là ông bố đã chết của tôi tiếp tục vang lên. Lần này, giọng vô cùng dịu dàng, hiền từ, hơi run rẩy nữa.

“... Bố!”, tôi đoán hẳn tôi đã ngã ngất đi đúng lúc vừa thốt lên câu đó.

5. Chương 5

Khi tỉnh lại, tôi phát hiện thấy mình như đang trôi bồng bềnh trên biển, xung quanh đã tối đen. Ánh đèn đường màu vàng cam hắt lên gương mặt tôi như bụi trần trong giấc mộng. Tôi đã nằm trên chiếc xe cao tốc.

Rồi tôi ý thức được có người đi về phía mình, nên gắng sức mở to mắt, cố dùng cơ bắp nâng cơ thể dậy. Người đó vội vã ra dấu rất dịu dàng ngăn tôi lại, hỏi tôi hiện giờ thấy sức khỏe ra sao. Đó là một người đàn ông.

Người đàn ông đó tên là Đường Cương, có giọng nói rất rít. Anh ta giải thích rằng chó của tôi chạy về phía xe kêu mọi người tới. Anh ta đã học qua ngành y nên kiểm tra mạch cho tôi, thấy không có vấn đề gì, chỉ cần nghỉ ngơi là tự tỉnh lại. Vì thế, tôi được khênh trở lại chỗ nằm trên xe.

Tôi cảm ơn anh. Anh lễ phép nói, không cần cảm ơn. Rồi để tôi nghỉ ngơi. Trước khi đi ra, anh ta đột nhiên nhớ ra điều gì, nói: Con chó của cô rất hiểu tính người. Lần này cũng may mà có nó.

Nói đến chó, đột nhiên tôi nhớ lại chuyện xảy ra trước khi bị ngã. Tôi giật mình ngó xuống giường dưới kiểm tra. Lộ Phong Thiên đang nhắm mắt, nằm co đầu rụt cổ như đang ngủ. Tôi nhìn nó một lúc, không thấy nó phản ứng lại. Tôi gần như tin rằng câu chuyện con chó biết nói như chưa từng xảy ra.

Tôi trở dậy, lấy ra mấy miếng bánh gạo nướng, lại nhớ tới âm thanh kì lạ của người bố đã chết. Quả thực tiếng nói đó khá giống giọng nói của bố tôi thuở trước, nhất là khi gọi tên tôi “Ngụy”, âm trong cổ họng rất nặng. Là một người Thượng Hải điển hình, quả thực bố tôi không thích ăn cay.

Nhớ tới đây, tôi không ngừng tự hỏi: “Nếu âm thanh đó thực sự là của bố, nếu linh hồn của bố thực sự gửi vào con chó bí ẩn này, vậy, lẽ nào mày không thấy may mắn hay sao?”

Đột nhiên tôi rơi nước mắt.

Không biết Lộ Phong Thiên tỉnh dậy từ lúc nào. Nó lại gần dịu dàng liếm tay tôi. Tôi quệt nước mắt bằng tay còn lại, rồi đưa cho nó một mẩu bánh. Nó ngoạm luôn, nhai rau rầu.

“Lộ, lúc này có thực là bố tao đang nói không?”, tôi khẽ hỏi nó và cũng tự hỏi chính mình.

Con chó đột nhiên ngừng nhai, nó liếm liếm tay tôi, rồi cõ đứng thẳng bằng hai chân sau, ghé mõm vào tai tôi. Tôi vội vã ôm chầm lấy con chó, cúi sát đầu vào nó. Một lần nữa, tôi lại nghe thấy tiếng người nói rất nhỏ: “Ngụy, con còn nhớ lúc nhỏ, khi bố dạy con làm việc nhà, con đã nói muốn mau chóng trở thành người lớn vì khi đã lớn rồi không phải làm việc nhà nữa. Lúc đó, bố đã nói, Không đúng, người lớn cũng phải làm bài tập của người lớn. Con liền hỏi, vậy bố có thể đi theo con suốt không? Cứ cho là con lớn rồi, bố cũng có thể giúp con ứng phó với những bài tập người lớn đáng ghét đó không?”

Nghe tới đây tôi như bị trúng một luồng điện chạm phải, toàn thân nóng rực, đổ mồ hôi, run rẩy bầy. Đúng là bố tôi rồi. Tôi ôm chặt Lộ Phong Thiên cùng với nó là linh hồn của người bố đã chết, cảm thấy mặt mình ướt đầm.

“Đúng vậy, con còn nhớ”, tôi nghe thấy tiếng mình rất nhỏ.

“Hồi đó, bố đã nhận lời con, rằng sẽ ở bên con mãi”, bố tôi lại thì thầm.

Tôi nhắm mắt, ra sức gạt đầu. Lúc này, tôi như quay về thời đứa con gái chín tuổi vào hai mươi năm trước, luôn khó chịu với vô số bài tập được giao. Còn ông bố trẻ như không hề cạn kiệt sức lực vẫn ngày đêm kiên nhẫn ngồi bên cạnh tôi dạy bảo.

“Trong mười mấy năm qua, tuy bố đi rồi, nhưng ở một thế giới khác, bố vẫn không ngừng quan tâm tới con”, ông tiếp tục nói.

Tôi khẽ dựa vào con chó và rơi vào trạng thái lẫn lộn thời gian và không gian đến kì diệu. Mơ mộng và thực, ý thơ và lí trí, kiếp trước và đời nay, ánh trăng chảy như dòng suối bạc vào mảnh đất rắn đanh cát sỏi tới khô khan. Những thứ đó trong bất kì giờ phút nào cũng kề cận bên tôi và linh hồn bố tôi, quấn quít như cùng nhảy múa, như thể bóng hình trong sương mù khó có thể phân biệt rõ.

Tôi hốt hoảng, không nhớ mình đang ở đâu và khi nào.

“Ngụy, bố sẽ đi cùng con tới Xuyên Tây tìm Triết”, ông ho một tiếng rồi nói. Tiếng ho của ông khiến trái tim tôi ầm ập vô cùng. Còn nhớ, hồi tôi còn nhỏ, có một thời gian ông bị ho dữ dội. Đêm nào mẹ cũng chưng lê tuyết ngâm đường cho ông ăn. Nhân lúc mẹ không chú ý, bố tôi lén cho tôi ăn mấy miếng lê chưng ngọt lịm. Chứng ho của bố không thể khỏi hẳn vì trên lớp thường dùng phấn viết. Và tôi không ngừng được cùng bố ăn món lê chưng đường vừa ngon vừa có tác dụng chữa bệnh đó.

Bố nhắc đến tên bạn trai tôi tự nhiên đến vậy khiến tôi không khỏi rung mình. Một luồng khí nóng ngọt ngào bao phủ lên từng bộ phận trên cơ thể tôi.

“Trên đường đi về phía Tây, con sẽ gặp không ít những chuyện không thể ngờ tới. Đồng thời con sẽ nhanh chóng kiểm chứng được 4 chân lí trong đời người, đó là: lương thiện, chính trực, dũng cảm và niềm tin. Cuối cùng con sẽ học được chân lí thứ năm từ hai con người mà con không thể ngờ được. Đó cũng chính là chân lí khó khăn nhất của đời người, chính là: tha thứ.” Từng câu từng chữ của bố vang lên rất rành rọt.

Lời dự báo đột ngột này khiến tôi hoang mang. Trong phút chốc khiến tôi nhớ đến câu chuyện Đường tăng đi thỉnh kinh đầy khó khăn gian khổ. Xem ra chuyến đi của tôi lần này không chỉ vì nhằm tìm kiếm bạn trai, mà còn có rất nhiều mục đích khác mà tôi chưa lường tới.

Tôi vẫn im lìm tựa vào bố tôi trong hình hài một con chó vì thấy khá mệt mỗi khi được thông báo về một cuộc hành trình đầy bí ẩn như vậy. Đồng thời, một niềm hi vọng không tên và dũng khí nhẹ nhàng len lỏi vào trong cơ thể tôi. Trực giác mách bảo tôi rằng: cuộc sống vốn có của tôi đã tan biến như sóng chiều vào đúng thời điểm ông bố đã chết của tôi đột ngột cất tiếng. Thứ cũ qua đi, thứ mới lại tới. Giai đoạn này vừa bắt đầu có lẽ đã bắt ngờ xé bỏ tấm mạng che trong chuyến du hành đầy xúc động và lộ rõ ý tứ sâu sắc.

Sau chặng đường mệt mỏi mười bảy tiếng đồng hồ, khoảng chín giờ sáng hôm sau, chiếc xe đã tới Nghi Xương.

Hôm nay là ngày thứ năm Triết rời bỏ tôi. Tôi đã ghi rõ trong nhật kí như vậy.

Nghi Xương nằm cạnh bờ Trường Giang. Vào tháng năm, bên đường còn vài đám hoa đào nở muộn lác đác trên cây, nhìn xa như một tờ giấy rách lỗ chỗ rơi xuống trước mặt.

Tôi không thông thạo thành phố này bằng Sydney mà Triết thường đi nghỉ. Chỉ biết rằng thành phố cổ hơn bốn ngàn năm lịch sử này có đập thủy điện Tam Hiệp.

Xách hành lí, tôi hoang mang đứng cùng Lộ Phong Thiên bên ngoài bến xe một lúc, vẫn chưa dám tin rằng đã tới một nơi khác cách Thượng Hải tới hơn một ngàn ba trăm cây số nhanh như vậy. Trước mặt tôi là một con đường lớn gọi là đường Đông Sơn. Đủ các loại xe lao vun vút, tiếng ồn ào, bụi bặm và cả cảm giác tha hương lạ lẫm khiến tôi thấy chóng mặt, đầu óc như vỡ tung. Chỉ khi tới một nơi khác, bạn mới thực sự cảm nhận được sự quốc tế hóa và những ảnh hưởng khác thường của Thượng Hải.

Lúc này có một chàng trai chừng mười bảy mười tám tuổi không biết từ đâu bỗng nhiên hiện ra, tay cầm một tấm biển dán giấy trắng. Anh ta lịch sự giơ tấm biển trước mặt tôi với một khoảng cách phù hợp, rồi ngượng ngùng nhìn tôi cười, để lộ hàm răng không được trắng thơm lắm cũng nước men tôi tối, tương phản hẳn với gương mặt thanh tú, sạch sẽ của anh ta.

Lộ Phong Thiên đột nhiên lao vọt lên trước như tên bắn. Chàng trai giật mình. Tôi ghì con chó rõ ràng đang bất an kia, nó bình tĩnh lại, đuôi quặp quặp, gầm gừ nhí nhỏ. Về ngượng ngùng và căng thẳng trong đôi mắt chàng trai khiến tôi tiến lên, cẩn thận nhìn kĩ dòng chữ trên tấm biển trong tay anh ta. Bên trên viết, “Khách sạn năm sao, giảm giá 30%, có xe đưa đón”.

“Khách sạn tên gì?” tôi hỏi.

“Long Đằng”, tiếng anh ta rất nhỏ, mang âm địa phương rất nặng. Khi nói, mắt không dám nhìn tôi.

“Giảm giá rồi, còn khoảng bao nhiêu?”, tôi hỏi.

“Năm trăm đồng”, giọng anh ta lúc này nhỏ như con kiến, đầu cũng cúi gằm xuống.

Trước đây, tôi từng nghe nói những thành phố dọc bờ Trường Giang chủ yếu sinh sống bằng ngành du lịch đôi khi cũng có nhiều chuyện lừa đảo du khách. Chàng trai tướng mạo sạch sẽ, đầy vẻ ngượng ngùng này cũng có rất nhiều điểm đáng ngờ. Một khách sạn năm sao lẽ nào lại để một thanh niên trẻ rõ ràng chưa từng được đào tạo chuyên nghiệp tới bến xe kéo khách? Vả lại, tôi cũng chưa từng nghe nói tên khách sạn năm sao nào lại đi chào mời ở những nơi công cộng như vậy.

“Có thật là năm sao không?”, tôi hỏi, cũng không rõ tại sao mình lại mất công đi nói chuyện phức tạp trong mắt anh ta, nó đầy hy vọng nhưng cũng rất tuyệt vọng, nó vừa căng thẳng nhưng cũng đầy thành ý cầu khẩn. Anh ta còn trẻ như vậy, chắc hẳn vẫn còn đang đi học.

“... đúng ạ”. Anh ta nói, giọng có phần khẳng định hơn. “Nếu cô có hứng thú, cũng có thể bớt chút ít”

Thấy tôi có vẻ nghĩ ngợi, anh ta vội thêm một câu: “Phòng vừa to vừa sạch ạ”.

“Trên đường nào? Cách đây xa không?”. Con mắt mỗi bỏ lên khắp người tôi như những con côn trùng vô hình. Đột nhiên tôi muốn nhanh chóng tìm được một chỗ có thể nghỉ ngơi. Con chó đã ngồi xuống bên cạnh, gác đầu lên chân trước.

“Không xa! ở ngay trước mặt thôi”, anh ta chỉ, bộ dạng nom hưng phấn hẳn, “Đi bộ đến cũng chỉ mất ba mươi phút thôi”

Lúc này xách theo hành lí, dắt theo con chó đi bộ đối với tôi là điều không tưởng. Kết quả, chúng tôi thuê một chiếc taxi. Chiếc xe lách ngoằn nghèo trong các ngõ ngách, tôi không phân biệt nổi đâu ra đâu nữa. Rồi chiếc xe vòng ngoặt một cái rất mạnh ở một con đường nhỏ. Tôi chưa kịp định thần, khách sạn đã ở trước mặt.

Vừa nhìn thấy cửa khách sạn qua cửa sổ xe taxi, tôi đã dám quả quyết đây không phải là khách sạn năm sao. Một mối và bức tức, tôi chỉ vào chàng trai bên cạnh đang định xuống xe, lớn tiếng trách bằng giọng mũi: “Thế này là thế nào? Khách sạn năm sao cái gì? Nhìn cậu thật thà như vậy, hóa ra là đồ lừa đảo”.

Chàng trai mặt đỏ bừng, mắt như long lanh nước, nhưng không giải thích, tay trái vịn vào tay phải, ngồi im trong xe.

Một người phục vụ mặc bộ đồ đồng phục cũ kĩ kiểu người dạy thú trong đoàn xiếc bước tới, giúp chúng tôi mở cửa xe. Anh ta nói câu: “Xin hoan nghênh” rất nặng, rồi bỏ đi với nét mặt không chút biểu cảm, y hệt một người máy. Lửa giận trong tôi bùng lên, tôi đóng sầm cửa xe lại, hỏi anh tài xế: “ Xin phiền anh cho hỏi ở đây có khách sạn năm sao thực sự nào không?” Anh tài có phần ngơ ngác không hiểu rõ sự thể ra sao. Ngần ngừng một lúc, anh đáp: “ Có thì cũng có, nhưng hơi xa”

“Xa cũng được, đi thôi!”, tôi nói.

Chàng trai đang lạnh tanh ngồi bên thoát một cái bồng chộp lấy tay tôi. Tôi giật mình, chợt nhớ ra bên cạnh còn có người. “ Cậu xuống được rồi đấy”, tôi cố gắng giữ lịch sự. Nước mắt trong mắt anh ta khiến lửa giận trong tôi giảm xuống phần nào.

“Chị ơi, xin chị!”, anh ta nói, “ Khách sạn này quả thực rất sạch. Bọn họ có thể giảm giá cho chị nữa. Xin chị đây, chị có thể xuống xe xem phòng thế nào rồi đi cũng chưa muộn mà. Xin chị hãy giúp em với!”, anh ta nắm chặt lấy tay tôi, khóc như một đứa trẻ. Tôi nhìn anh ta một lúc, rồi kêu tài xế tính tiền.

Cuối cùng tôi cũng ở lại khách sạn 3 sao này. Đúng như anh ta nói, phòng không nhỏ, cũng rất sạch sẽ. Ngoại trừ nước không nóng lắm, mọi thứ đều khá ổn.

Chàng trai tên là Lí Phương, mười tám tuổi, là sinh viên năm thứ nhất ngành y đại học Tam Hiệp. Gia đình rất khó khăn, bố mất khi anh mới chào đời. Mẹ vốn là công nhân của xưởng Ngũ Kim, sáu năm trước đã nghỉ hưu, hàng tháng nhận hơn bốn trăm đồng lương hưu, phải đi làm thuê một số việc vặt cho nhà người khác kiếm tiền để trang trải cuộc sống. Nhưng mấy tuần trước, bà bị trúng gió rất nặng phải nằm nhà. Hai mẹ con đành sống lay lắt, tiết kiệm, cuộc sống sắp rơi vào cảnh khốn cùng.

Lí Phương đành phải vừa đi học vừa tìm việc làm thuê, và vừa may tìm được việc kéo khách cho khách sạn này. Họ thỏa thuận kéo được một người khách sẽ thưởng ba mươi đồng. Hôm nay là ngày đầu tiên anh làm việc này và tôi cũng là người khách đầu tiên.

Những chuyện này do tôi tìm hiểu được sau khi mời anh ta ăn tối.

Thoạt đầu, anh ta nhất định không chịu ăn cùng, còn muốn ra bến xe kiếm thêm khách. Mãi cho đến khi tôi nói: “ Đừng giờ cái biển quảng cáo khách sạn năm sao đi kéo khách nữa. Huống hồ tôi muốn tìm hiểu gia cảnh của cậu, có thể tôi sẽ giúp được gì chăng?”

Thế là 2 chúng tôi cùng con chó, xuống nhà hàng ở tầng trệt khách sạn thưởng thức đồ ăn địa phương. Tôi gọi bánh nhân cá rán mềm, vịt nhồi, đậu phụ, rau trộn. Vị hơi mặn, hơi cay, rất khác với đồ ăn Thượng Hải.

Con chó chăm chú ăn đồ ăn của nó mang theo từ Thượng Hải. Nó không chút hứng thú với đồ ăn cay trên bàn. Tôi gọi nhiều đồ ăn chủ yếu vì Lí Phương nhưng anh ta ăn không được nhiều. Cả tôi cũng vậy, mỗi người mãi miết một tâm trạng riêng.

Uống hết cốc bia, nghe xong câu chuyện của anh, trái tim tôi như mềm ra, như thể mặt biển gợn sóng bởi gió vừa thổi ào. Chúng ta luôn vội vã khi qua đường, chỉ chú tâm tới con đường dưới chân chúng ta, chứ không nhìn con người và phong cảnh khác. Chúng ta luôn cho rằng mình là trung tâm của thế giới, cũng là nơi tập trung tất cả niềm hoan lạc và bi thương trong thiên hạ. Và giờ đây do một cơ hội ngẫu nhiên, tôi phải làm quen và hiểu được một con người đang trải nghiệm những biến đổi ghê gớm trong cuộc sống, cũng ngồi một bàn, cùng nói chuyện, cùng uống. Cuộc sống thực chất có thể gần gũi và thông thoáng như vậy.

Đột nhiên tôi nảy ra một ý tưởng.

“Thế này vậy”, tôi nói chậm rãi, “Cậu đi làm thuê như vậy rất khó kiếm được tiền, lại vừa ảnh hưởng đến học tập”. Tôi nhìn anh ta, rõ ràng nom anh ta đã tự nhiên hơn so với lúc gặp ban đầu, nhưng đầu vẫn có thói quen cúi gầm xuống, mắt nhìn chằm chằm vào cái bát nhỏ trước mặt, mi mắt dài chớp chớp. Tôi biết anh ta đang chăm chú lắng nghe.

“Trong bốn năm tới, hàng năm tôi sẽ gửi tiền học phí và tiền ăn cho cậu, cho đến khi cậu tốt nghiệp đại học, có thể tự kiếm việc”, tôi nói tiếp, cố ý dùng ngữ khí nhẹ nhàng, không muốn khiến anh ta thấy đây là chuyện vô cùng kì quái.

Quả nhiên anh ta rùng mình, ngẩng phắt đầu lên. Lần đầu tôi được nhìn thấy đôi mắt sáng như vậy, trong đó đầy vẻ hưng phấn và cũng có không ít kinh ngạc.

Nhưng rất nhanh sau đó, anh ta tự cho rằng mình nghe lầm, vuốt mũi, cúi đầu xuống, lẩm bẩm: “Cuộc sống bây giờ quả thực không dễ dàng, nhưng em đã lớn rồi, là đàn ông phải gánh vác trách nhiệm, chỉ cần nỗ lực, không sợ gian khổ. Em nghĩ mọi thứ sẽ dần khá hơn”.

“Tôi sẽ giúp cậu”, tôi khẳng định lại. Một khi đã quyết định xong điều gì, tôi đều làm theo. Triết rất thích tố chất này của tôi. Con người hành động luôn đáng được kính trọng hơn những người vĩnh viễn chỉ biết nói chứ không làm, anh từng nói như vậy.

Trong một khoảnh khắc thật không ngờ như vậy, tôi lại nhớ tới Triết. Điều này khiến tâm trạng tôi có những biến đổi nho nhỏ. Tôi lại nhớ tới chặng đường trước mặt là vì nhằm tìm kiếm người bạn trai đã gắn bó với tôi suốt ba năm qua.

Tôi bình tâm lại, vui mình vào trong những tâm tư riêng, không nói thêm câu nào nữa.

Lí Phương nhìn trộm tôi hồi lâu, rồi khẽ rót bia cho tôi.

“Không uống nữa. Tôi mệt rồi”, tôi lấy tay che miệng ngáp dài, mượn cớ để tránh không khí ngột ngạt.

“Lí Phương”, tôi nhìn vào mắt anh ta, nói rõ từng từ, “Lúc này tôi không hề nói đùa. Nếu cậu chấp thuận, ngày mai tôi sẽ đưa cậu tiền học và tiền ăn ột năm. Sáng sớm mai, cậu có thể tới đây không?”

Anh ta trở nên căng thẳng, làm đổ cả cái cốc trước mặt. Bia thấm ướt cả khăn bàn. Anh ta vội lấy giấy ăn lau, long ngóng chùi hết lần này đến lần khác. Tôi nhìn một lúc lâu, rồi đưa tay ra, khẽ đập lên tay anh ta, ngăn không cho làm những động tác vô nghĩa đó. Anh ta ngược mắt lên nhìn tôi. Thoắt 1 cái, mắt anh ta ngập nước như mưa.

“Em không thể, em không thể”, anh ta ra sức lắc đầu, giọng nói méo xệch, “Chiều nay em đã hại chị lừa chị, không trung thực. Em không thể nhận lòng tốt của chị”.

Tôi khẽ vỗ vỗ lên tay anh, ra hiệu bình tĩnh lại.

“Sáng mai cậu tới sớm nhé, trong người tôi không mang nhiều tiền mặt. Sáng mai phải ra máy ATM để rút. Rồi cậu để lại địa chỉ và phương thức liên hệ. Tôi sẽ liên hệ lại. Tôi mệt rồi. Mai gặp nhé, được không?”

Cuối cùng, anh ta gật đầu, nước mắt vẫn không ngừng tuôn. Tôi nhanh chóng viết tên mình và số di động lên một tờ giấy, nhét vào tay anh ta.

Buổi tối, tôi nằm trên chiếc giường cũng khá êm ái và ngủ thiếp đi. Con chó cứ trở mình liên tục trên tấm thảm cạnh giường. Có lẽ cái vòng ngực cản bậy quanh cổ khiến nó không quen. Thỉnh thoảng, nghe thấy tiếng nó khịt mũi và tiếng nghiến răng rất nhỏ. Cơ mệt mỏi của nó lúc này nhắc nhở tôi rằng nó thực sự là một con chó già.

Tôi lắng nghe tất cả, lòng thầm chờ đợi tiếng nói của bố tôi lại xuất hiện, để sưởi ấm cho tôi như một cơn mưa vàng, như ánh đèn trong sương mù soi rọi tôi.

Nhưng khoảng 2 tiếng đồng hồ đã trôi qua, con chó vẫn không có động tĩnh gì, ngoài vài tiếng rên rỉ đau đớn. Có lẽ nó mơ thấy một đoạn gì đó không vui trong cuộc sống lang thang đầu đường xó chợ trước kia hoặc mơ thấy người chủ cũ đã từng hắt hủi nó?

Màn đêm khe khẽ lay động như biển cả không bờ không bến. Tôi nằm trên hòn đảo cô độc mất ngủ, bị dẫn vật bởi hàng trăm ý nghĩ. Sau khi mở to mắt hồi lâu, tôi nhồm dậy gọi điện xuống lễ tân, hỏi thăm chuyến xe đường dài từ Nghi Xương tới Xuyên Tây.

Cô gái lễ tân rất kiên nhẫn kiểm tra lịch xe chạy và trả lời không có xe tới thẳng đó, nhưng có thể theo hương đó, từ Nghi Xương đi vài tiếng đồng hồ tới Trùng Khánh. Rồi từ Trùng Khánh ắt có xe tới nơi tôi muốn đến – huyện Đan Ba của Xuyên Tây. Thời gian xe khởi hành ở Nghi Xương là chiều tối.

Cuối cùng cô ta góp ý sáng mai tôi nên gọi lại cho tổng đài, nhờ đặt vé hộ.

Tôi cảm ơn cô, lại hỏi gần khách sạn có máy ATM nào không và bữa sáng tại khách sạn bắt đầu từ mấy giờ. Sau đó tôi gác máy.

Con chó đã tỉnh dậy, quan sát khắp căn phòng theo thói quen dưới ánh đèn yếu ớt. Sau khi đã xác định mọi thứ vẫn ổn, nó vẫy đuôi đi về phía tôi. Tôi vuốt đầu nó, gọi tên nó, “Mày khỏe không?”, rồi khẽ hỏi tiếp, “Còn bố nữa? Mày có biết bố tao giờ đang phiêu bạt nơi đâu không?”

Con chó câm lặng.

Tôi xuống giường, bước vào toilet, uống một ít nước, ngắm bóng mình trong gương. Gương mặt trắng bệch, đôi mắt hơi sưng lên vì thiếu ngủ. Tôi khẽ vuốt mới tóc rối bời, nhắc chiếc điện thoại bên cạnh đặt lên nắp lavabo, bấm một số máy mà tôi quá quen thuộc. Sau một hồi tút dài, tôi nghe thấy một giọng nữ tự động trả lời thật đáng ghét: Xin lỗi, số máy bạn gọi đã tắt máy. Xin gọi lại.

Tôi đặt máy điện thoại về vị trí cũ quay lại buồng ngủ.

Đêm đó, tôi mơ một giấc mơ kì quái vừa “khủng bố” vừa khiến người ta phải tỉnh lặng. Tôi mơ thấy thế giới xung quanh bị nhận chìm trong nước, đường sá, nhà lầu, xe hơi đều bị chìm ngấm xuống đáy. Cây cối hai bên đường khe khẽ lay động trong nước như thực vật nước. Tất cả đều mang màu xám xanh, như cảnh nền u buồn và đầy ý thơ trong các bộ phim. Tôi đi một mình trên con đường quen thuộc nhưng cũng rất xa lạ, lòng đầy mơ hồ, nhưng không hề thấy sợ hãi như đáng ra phải thế. Không, nói cho cùng thì có lẽ cũng có một chút cô độc và đau buồn. Đột nhiên tôi thấy một chiếc tàu lặn đang lướt trên đầu tôi. Đúng lúc tôi dừng chân ngẩng lên nhìn, chợt vang lên một tiếng nói quen thuộc từ chiếc micro trên chiếc tàu đó: “Đừng sợ, ta đến cứu con!”

Tôi lập tức được ru ngủ bởi tiếng nói quen thuộc đó, cứ đứng im không động đậy, lòng tràn đầy hoan hỉ và bình yên. Tôi tin rằng dù người trong tàu không hiện ra trước mặt tôi, nhưng tôi đã an toàn. Đó hầu như chính là khoảnh khắc mà tôi chờ đợi rất lâu.

Hôm nay là ngày thứ sáu Triết rời bỏ tôi. Tôi đã viết như vậy trong nhật kí.

Buổi sáng tôi dậy rất sớm, đầu tiên gọi xuống lễ tân đặt hai tấm vé ô tô từ Nghi Xương tới Trùng Khánh lúc sáu giờ bốn mươi phút chiều. Rồi tôi đặt một ít thức ăn cho chó trên một tờ báo và một ly nước đầy cho Lộ Phong Thiên.

Từ khi khởi hành, nó ăn không ngon, nên ăn rất ít. Tôi lại kiểm tra một lượt chỗ da viêm của nó, hình như đã khỏi. Tôi thay thuốc mới cho nó, ép nó uống thêm một viên thuốc đau bụng.

Từ buổi tối nó phát ra được tiếng nói của người bố đã mất của tôi hơn mười năm qua, tỉnh cảm giữa tôi và nó càng thân thiết vô bờ. Những đau đớn vì bệnh tật của nó cùng những đau đớn của chính tôi. Niềm vui sướng của nó cũng là niềm vui sướng của tôi. Nhớ lại cách đây không lâu con chó này đã được Triết nhặt trên đường, đưa về nhà chúng tôi và tặng tôi làm món quà đính hôn ra sao, tôi không ngừng cảm thấy những mối quan hệ chẳng chặt như mạng nhện giữa các sự kiện lớn nhỏ. Không có sự kiện nào hoặc một người nào là tồn tại độc lập. Bạn bắt buộc phải liên hệ nó ít hoặc nhiều với những thứ khác, thậm chí cả với những người hoặc sự việc mà bạn không thể ngờ tới. Đẳng sau bất kì một dấu hiệu nào trong cuộc sống cũng có ẩn ý sâu sắc, và bất kì vật gì đi vào thế giới của bạn đều có lí do và tính thần bí độc đáo riêng.

Khi nằm trong bồn tắm, tôi lại thử dùng máy di động liên lạc với Triết nhưng bên kia vẫn tắt máy. Tôi lại nhin không nổi, gửi cho anh một tin nhắn. Thế nào sẽ có lúc anh mở máy. Tôi thăm cầu như vậy. Trong tin nhắn, tôi nói cho anh biết tôi đang trên đường về quê anh, giờ đây tôi đang về Nghi Xương, tối sẽ tới Trùng Khánh. Nếu anh tới bất kì nơi nào ở vùng đó, hãy liên hệ với tôi ngay.

Thậm chí tôi còn xúc động muốn gọi điện ngay cho bố mẹ anh. Số điện thoại của họ được tôi cất cẩn thận trong ví, cạnh tấm hình chụp chung giữa tôi và Triết. Nhưng không biết cái gì đã ngăn cản tôi. Có lẽ lúc này vẫn chưa thích hợp. Hơn nữa, thứ tiếng địa phương của họ rất khó nghe, từ trước tới giờ tôi chưa hề nghe được thứ tiếng đó ra sao.

Nhớ lại một năm trước khi nhận lời mời của Triết lần đầu và cũng là lần duy nhất cho tới nay, tôi cùng anh về thăm nhà bố mẹ anh ở khu núi Đan Ba. Tôi thực sự như được đến một nơi kỳ quái như hỏa tinh hoặc thứ gì đó tương tự, đồ ăn, thức uống, sinh hoạt, nói năng, tôi đều không quen. Ghê gớm nhất là hội chứng vùng cao. Ở đó cao hơn mực nước biển rất nhiều, thuộc khí hậu cao nguyên.

Ngày đầu tiên vừa tới nơi, đầu tôi nhức như búa bổ, không nuốt nổi thứ gì. Ngày thứ hai tuy có khá hơn nhưng một ngày tôi sống ở đây tưởng chừng dài lê thê như một năm. Nhà vệ sinh khủng khiếp tới cực điểm, như thể bị đẩy lùi lại thời kì nguyên thủy. Tôi không dám tưởng tượng anh bạn trai tuần tú, đẹp đẽ, được giáo dục bài bản của mình lại trưởng thành cùng với nhà vệ sinh như vậy. Hai ngày ở đó tôi gần như nhịn ăn nhịn uống chỉ vì không muốn vào nhà vệ sinh.

Triết hầu như không rời tôi nửa bước, hết phiên dịch, dẫn đường, lái xe và quan trọng nhất là làm cầu nối quan hệ. Lúc nào anh cũng bồi trơn mối quan hệ giữa tôi và bố mẹ anh. Tôi còn nhớ ngày thứ hai bố mẹ anh đã gọi cô gái có tên là Ích Tây Trắc Mã tới nhà. Họ luôn hi vọng anh lấy cô ta, dù biết rõ Triết đã ở với tôi mấy năm qua.

Cô gái đó cùng học, cùng nò đùa và cùng khôn lớn với anh. Cô luôn là người bạn thân nhất của anh nơi đây. Chỉ vì sau đó Triết thi đỗ và trường đại học lớn nhất nước, ra khỏi ngọn núi này, rời bỏ vùng đất xa xôi và nghèo đói này. Còn cô ta tiếp tục ở lại thôn. Nghe nói làm giáo viên tiểu học trong vùng.

Cô ta ở lại nhà Triết một lát. Tôi không nhớ rõ đã nói những gì. Nhưng nét hoạt bát, hoang dã trên gương mặt r ám nắng và gió lâu ngày của cô đã để lại ấn tượng đặc biệt trong tôi. Tuy tôi không nhớ rõ mắt, mũi, mồm, miệng cô ra sao.

Tóm lại cô ta là một cô gái rất đáng yêu. Tôi đoán chắc bất kì chàng trai nào bị sự lạnh lùng và phức tạp của thành phố dày vò tới kiệt sức và mệt mỏi cũng sẽ dễ dàng yêu cô.

Sang ngày thứ ba, cuối cùng tôi cũng yêu cầu rời khỏi nhà bố mẹ anh. Triết kẹp giữa tôi và bố mẹ anh, rơi vào tình thế khó xử. Cuối cùng anh cũng nghĩ được một biện pháp xoa dịu, đầu tiên anh đưa tôi tới một nhà nghỉ tốt nhất trong huyện Đan Ba, rồi anh quay về nhà bố mẹ ở tiếp hai ngày.

Lúc tôi rời khỏi nhà anh, mẹ Triết tặng tôi một tấm vải quần do bà tự dệt lấy. Thường nhật, bà mang những đồ mỹ nghệ làm bằng tay tới huyện bán. Lúc đó, tôi lịch sự nhận, nhưng sau đó về Thượng Hải tôi vứt nó vào đáy chiếc va ly đựng đồ thừa, không hề đụng tới. Tôi biết Triết đã để ý tới những khó chịu của tôi với gia đình anh, nhưng anh chưa bao giờ nói tới. Tôi cũng giả bộ như không có gì xảy ra. Bởi không ai chịu nói, mọi thứ vẫn trơn tuột và bình thường.

Chỉ sau khi cùng tôi từ Xuyên Tây quay về Thượng Hải không lâu, Triết gửi tiền cho bố mẹ, nhờ người tới sửa lại nhà, về cơ bản là giật đổ căn nhà cũ, xây lên một căn nhà hoàn toàn mới, có ba lầu kiên cố và thoải mái. Nghe nói phòng tắm được thiết kế rất tỉ mỉ, sàn lát gạch Đại Lí. Bồn tắm và lavabo được nhập từ Đức về. Ngày tân gia thu hút rất nhiều dân địa phương, thậm chí có cả các quan ở huyện xuống xem (Triết có quan hệ rất tốt với chính quyền địa phương). Cũng có không ít phóng viên tới chụp ảnh. Việc Triết nổi tiếng ở Thượng Hải luôn là niềm tự hào của địa phương.

Sau đó, Triết chỉ đơn giản báo cho tôi biết chuyện đó. Và tôi cũng chỉ đơn giản bình luận hai từ: Rất tốt. Chúng tôi ai bận việc người nấy, nhanh chóng quên đi câu chuyện ở vùng núi cách Thượng Hải tới hơn hai nghìn cây số đó.

Tôi đột nhiên ý thức rằng lúc này, khi nhớ tới bố mẹ Triết, tôi không hề cảm thấy xa lạ như trước kia. Trái lại, tôi lại thấy rất gần gũi khó nói. Có lẽ việc Triết bỏ đi không lời giã từ, và việc tôi mang theo chú chó vượt ngàn dặm xa xôi chạy về hướng gia đình anh, đuổi theo anh... tất cả đã vô hình chung kéo gần khoảng cách tâm lí giữa tôi và bố mẹ Triết. Tôi không còn là cô công chúa Thượng Hải đồng đánh nữa. Như vậy liệu có đổi được trái tim của người tôi yêu? Liệu tôi vẫn có cảm giác xa lạ và lạnh lùng với hai ông bà già miền núi đó không?

Tôi dắt Lộ Phong Thiên ra khỏi khách sạn, theo chỉ dẫn của nhân viên lễ tân, tôi tìm được một máy ATM không xa, nhanh chóng dùng hai chiếc thẻ ngân hàng khác nhau, rút được một tập tiền dày cộp. Tôi đếm cẩn thận rồi nhét vào túi, giữ chặt miệng túi, cùng con chó chạy về khách sạn.

Vừa bước vào đại sảnh, tôi đã thấy ngay chàng trai Lí Phương vừa quen hôm qua. Hôm nay anh ta ăn bận sạch sẽ, trên mặt vẫn còn vẻ ngượng ngùng và căng thẳng.

Tôi đi tới, vỗ lên vai anh ta. “Chào Lí Phương, nom cậu khá lắm. Ăn sáng nhé?”

“Chị Ngụy”, mặt anh ta hơi đỏ, rút một thứ gì đó bọc giấy sạch sẽ từ trong chiếc ba lô đen ra, đẩy tới trước mặt tôi.

“Cái gì thế?”, tôi ngạc nhiên hỏi, ngửi thử, hình như là đồ ăn.

“Quế hoa”, anh ta đáp, “Tôi qua em tự làm đấy, làm không được ngon lắm. Chị cứ nếm thử, nếu thấy không thích, không ăn cũng không sao”. Thấy vẻ mặt tôi sững sờ, anh ta vội vã bổ sung: “ Đây là đặc sản của quê chúng em, rất nổi tiếng. Hiện lại đúng mùa.”

Tôi nhận lấy bọc quế hoa, bước lên trên khê ôm lấy anh ta, cảm động không biết nói gì, chỉ biết kéo anh ta vào tiệm ăn mà tối qua chúng tôi cùng ăn. Ở đó đang phục vụ bữa sáng.

Tiền phòng của tôi chỉ bao gồm bữa sáng ột người. Tôi kêu người phục vụ ghi suất sáng của Lí Phương lại để thanh toán. Chúng tôi yên tâm ngồi xuống. Tôi không nhin nổi mở bọc đồ ăn do Lí phương tự tay làm, nhón lấy một cái đưa lên miệng. Thật ngọt ngào, quả nhiên rất khác thường. Hỏi anh ta làm ra sao, anh ta đáp từ nhỏ mẹ anh ta luôn làm thứ này cho anh ta ăn, nên anh đứng bên cạnh nhìn nhiều cũng học thuộc cách làm.

Không còn nghi ngờ gì nữa, anh ta là một đứa trẻ thông minh và rất hiểu đời. Tôi thấy mình thật may mắn khi có cơ hội gặp được những thanh niên trẻ như anh ta.

Tôi rút ra tập tiền dày, đặt trước mặt anh. Mặt anh ta đỏ bừng, mắt lại ướt, cúi gầm mặt không dám đụng đến tiền. Tôi vỗ lên đôi tay đang lồng chặt vào nhau của anh, rồi lấy chiếc ba lô đen 2 quai của anh, nhét tiền vào trong.

Sau bữa sáng, Lí Phương mời tôi tới nhà anh uống trà vì anh ta muốn gặp tôi. Tôi nhận lời.

Theo gợi ý của Lí Phương, chúng tôi chậm rãi đi bộ. Hôm nay là cuối tuần, anh ta không cần đến trường, còn tôi chỉ đợi đến chiều tối sẽ lên xe tới Trùng Khánh.

Con đường chúng tôi đi vừa vặn lại đi qua phố ẩm thực đường Trung Sơn, bên đường bán rất nhiều đồ đặc sản địa phương. Lộ Phong Thiên rất vui, không ngừng cử động mũi. Nhất là khi đi qua một tiệm có tên: “Tiệm gà thần tiên Tam Du”, nó dừng lại nhất quyết không đi, mặc cho tôi lôi kéo thế nào. Tôi đành phải mua một hộp thịt gà có xương, ngồi xuống bên đường nhìn nó ăn. Nó ăn rất ngon lành. Cái dáng vẻ tham lam nhai rau rầu của nó làm tôi rất vui. Đột nhiên tôi nhớ ra bố cũng rất thích ăn thịt gà, nhất là những phần có nhiều xương như đầu gà, cánh gà là thứ ông mê nhất, còn phần ngon nhất là đùi gà luôn nhường cho tôi và mẹ mỗi người một cái.

Tôi vuốt ve đầu con chó, nở một nụ cười. Đó là nụ cười đầu tiên trên chặng hành trình.

Lí Phương hỏi có thể vuốt con chó một cái được không. Tôi gật đầu. Anh ta dịu dàng vuốt lên lưng chó, hỏi tôi cái vòng nhựa trên cổ nó dùng để làm gì. Tôi giải thích da nó đang bị viêm. “Chị nhất định là một người cực kì lương thiện”, trầm ngâm hồi lâu, anh ta đột ngột nói, ánh mắt nhìn tôi với vẻ tò mò.

Tôi không đáp lại, cầm chiếc hộp rỗng vứt vào thùng rác. “ Tôi chỉ là một người như cậu thôi, đi nào!”, tôi ngẩng đầu nhìn bầu trời đầy các cụm mây, hình như sắp mưa.

Đi lên trước một đoạn, nhìn thấy một đám người đang vây tròn. Lí Phương nói mấy hôm nay có một gánh tạp kĩ lang thang qua đây, và hỏi tôi có muốn đi xem không. Tôi gật đầu.

Khó khăn lắm mới dắt chó chen được vào đám đông. Trước mắt tôi là cảnh náo nhiệt và hơi hỗn loạn. Hai cậu thanh niên mình trần để lộ bắp thịt cuộn cuộn đang biểu diễn đập gạch. Đầu tiên họ dùng một tay đập

vỡ gạch, rồi lại lấy gạch đập lên trán. Mấy viên gạch đỏ hồng đều vỡ tan. Mọi người xung quanh ồ lên tán thưởng.

Cùng biểu diễn với họ có 3 cô gái trẻ, nhìn bề ngoài chỉ mới mười ba, mười bốn tuổi, mặc bộ đồ màu hồng nom cũ kĩ, biểu diễn những trò khiến người xem hoa cả mắt. Họ lắc lư thân mình thành những kiểu thật không ngờ, rồi dùng chân đội bát, dùng miệng cắn bông hoa nhựa. Người xem vỗ tay nhiệt liệt, ra sức ném tiền lẻ vào cái hộp giấy đặt trước mặt.

Ở gần phía chúng tôi có một ông già đang chơi đùa với con khỉ. Lũ khỉ được mặc quần áo, không ngừng lộn nhào và làm những động tác chọc cười rất khó, thu hút rất nhiều trẻ con bu lại xem.

Đột nhiên, một con khỉ lao tới con chó của tôi. Tôi hoảng hốt, đẩy vợ Lộ Phong Thiên ra phía sau lưng. Con khỉ nhe răng trước tôi, kêu keng kéc đầy điên loạn.

Cả đám người lập tức cười phá lên. Lúc này ông già nuôi khỉ cầm cái nón rách tới, ra hiệu xin tôi ít tiền, nhưng tôi từ chối. Rồi ông ta lại cố tình đi vòng ra sau lưng tôi, muốn chộp bằng được con chó của tôi, miệng không ngừng lớn tiếng: “Ai muốn ăn thịt chó nào?”, khiến cả đám người lại cười phá lên. Rõ ràng chó của tôi biến thành một phần biểu diễn của ông ta.

Tôi kinh ngạc tới toàn thân run rẩy. Không ngờ lại có loại người như vậy. Tôi chỉ muốn tát lên gương mặt già nua không biết ngượng ngùng kia, nhưng do quá kinh ngạc, tôi không thể làm nổi điều gì, chỉ ra sức kéo con chó ra khỏi đám đông. Lí Phương giúp tôi đẩy hết đám người ồn ào hiếu kì kia. Rốt cuộc chúng tôi cũng an toàn rút ra ngoài, tôi được một ngõ nhỏ yên tĩnh.

“Xin lỗi”, Lí Phương cúi đầu lí nhí.

Tôi lắc đầu, không nói gì, chỉ muốn nhanh chóng quên đi cảnh tượng quái dị ban nãy. Con chó đáng thương cũng bị khiếp sợ, đuôi nó quặp chặt phía sau.

Có người lại dám ăn chó của tôi sao? Chúng tôi đi trên đường vắng lẽ hồi lâu, tôi vẫn tiếp tục bị dày vò bởi suy nghĩ này, rồi đột nhiên cười phá lên. Con chó nhìn tôi, Lí Phương cũng kinh ngạc nhìn tôi. Tôi ngưng bật, thầm nghĩ nếu được gặp Triết, sẽ kể ngay cho anh chuyện hài vừa rồi.

Tôi nhún vai, quyết định cho qua mọi chuyện. Chuyến hành trình vừa mới bắt đầu, chúng tôi cần mạnh mẽ hơn.

Nơi ở của hai mẹ con Lí Phương chật chội hơn tôi tưởng tượng rất nhiều. Cả nhà chỉ có một gian phòng, ăn, ngủ, bao gồm cả việc anh ta học tập xem sách cũng tại đây. Ở đó chỉ có một gian bếp trống trải và một nhà vệ sinh thiếu ánh sáng, tối tăm. Tôi đoán hẳn Lí Phương đã làm cho tôi món Quế hoa ngay trong căn phòng chật đến một người cũng khó xoay cựa được này.

Được cái, phòng khá sạch, có lẽ do tôi tới chơi nên mọi thứ được thu dọn cẩn thận. Bà mẹ nằm trên giường, tóc chải ngay ngắn. Vừa nhìn thấy tôi, người bà hơi động đậy như thể muốn gượng ngồi dậy, miệng phát ra âm thanh nghe không rõ. Tôi vội vã đi tới nắm chặt tay bà, nhìn thấy nước mắt của bà từ từ lăn xuống.

Người phụ nữ đáng thương này gầy yếu đến nỗi chỉ còn da bọc xương, đột nhiên trúng gió tới mức mắt phải không thể nhìn rõ, toàn thân bên trái không thể cử động. Tay phải của bà nắm chặt tay tôi, miệng lắp bắp mấy tiếng cảm ơn rất khó nghe.

Tôi thấy tay chân thật luống cuống, thấy mình không thể đón nhận tình cảm biết ơn của gia đình xa lạ này. Tám nghìn tệ tôi vừa đưa cho Lí Phương, chẳng qua chỉ là món tiền mua mấy bộ đồ hiệu mặc chơi, nhưng lại có thể đủ ột sinh viên nghèo có thể trả được tiền ăn học suốt một năm. Như vậy, tiền đưa cho anh ta có ý nghĩa hơn rất nhiều.

Con chó vắng lẽ ngồi bên cạnh tôi. Tôi ngồi bên giường bà mẹ Lí Phương. Anh ta bê tới một ly thủy tinh, thấy rõ loại trà bên trong rất khác thường, những cánh trà như bàn tay xòe nở, xanh non và ngát hương. Lí Phương tự hào giới thiệu: Đây là trà Tiên Nhân Chưởng. Hơn 1.200 năm trước thuộc đời Đường, ở Nghi Xương đã bắt đầu trồng loại trà này.

“Thật ngại quá, làm cả nhà phải phá sản”, tôi nói.

“Chú em làm việc ở xưởng trà. Mấy hôm trước khi tới thăm mẹ em có mang tới biếu”, Lí Phương nói, “Khi nào chị đi, mang theo một ít nhé”.

Tôi vội vàng xua tay, “Cảm ơn, không cần đâu. Tối nay tôi phải vội đi ngay, mang nhiều đồ theo không tiện”. Tôi cũng hiểu hai mẹ con này cố đem hết mọi thứ quý giá nhất trong nhà ra đãi tôi.

Lúc này, mẹ của Lí Phương vội vã cất tiếng và cử động tay phải, nắm lấy tay tôi. “Mẹ em nói không biết chị phải vội đi đâu, có gì cần 2 mẹ con em giúp, xin cứ nói. Chúng em là người địa phương, dù sao cũng thông thạo hơn”, Lí Phương cất giọng lại.

“Không có gì, vé đã mua rồi”, tôi nói với bà mẹ, cố tình nói cao giọng, nhưng lòng thầm kinh ngạc một người phụ nữ bệnh tật, yếu đuối, chưa từng được học hành lại có ý thức tinh táo và lễ nghĩa tiếp đón khách đến chu toàn như vậy. Bạn giúp bà, bà cảm ơn lại và đem những đồ quý giá nhất ra tiếp đãi. Bạn có khó khăn gì bà cũng cố gắng hết sức giúp đỡ. Xem ra, người phụ nữ nghèo khổ và đau ốm này còn mạnh mẽ hơn gấp nhiều lần so với những người giàu có và khỏe mạnh.

Mẹ Lí Phương lại nói thêm mấy câu, trước khi dịch lại, Lí Phương nói nhỏ với tôi: “Chị Ngụy, hôm nay mẹ em nói rất nhiều. Thấy chị đến, mẹ em mừng quá!”. Thì ra bà thấy trước khi tôi lên xe còn nhiều thời gian nên sai con trai đưa tôi đi chơi, ngắt công trình thủy điện Tam Hiệp. Và nếu tôi muốn, Lí Phương có thể dẫn tôi tới xưởng sản xuất trà nơi chú anh đang làm việc. Bà cũng dặn Lí Phương giúp tôi mang hành lý ra bến xe đường dài.

Tôi từ chối lòng tốt của 2 mẹ con, nói dối rằng tôi và con chó đều mệt, muốn về nghỉ. Thế rồi, tôi viết tên tôi và số điện thoại lên một tờ giấy cho họ. Lí Phương cũng đưa cho tôi sổ tài khoản của anh và địa chỉ liên lạc. Tôi cẩn thận cất tờ giấy vào ví tiền, rồi tạm biệt hai mẹ con.

Họ lại khóc. Tôi ôm họ rất chặt, nói mấy câu an ủi và dặn dò Lí Phương đi gửi ngay số tiền tôi vừa cho vào ngân hàng. Rồi tôi dắt chó rời khỏi nhà họ Lí.

Không biết mưa xuống từ lúc nào, giờ mưa đã tạnh hẳn. Ánh nắng xuyên qua đám mây, rọi xuống mặt đường ướt nhẹp. Không khí ngát mùi thơm diệu kỳ và hơi ẩm mùa xuân. Tôi cầm theo chiếc bản đồ do lễ tân khách sạn tặng, thư thái đi trên phố.

Thành phố cổ này cũng như bao thành phố khác của Trung Quốc, đang ra sức lao lên phía trước trong cơn sóng phát triển kinh tế. Những quang cảnh mới và cũ đan xen lẫn lộn, không theo trình tự, như thể một li cocktail hổ lốn. Nhưng cũng chính trong mớ hỗn độn đó lại ẩn chứa một sức lực và ý chí to lớn không thể ngờ nổi.

Đường phố rất đông du khách ồn ào qua lại, nói đủ thứ tiếng địa phương. Họ túm tụm thành từng nhóm đi hết từ bên này đường sang bên kia đường, không ngừng bấm máy ảnh tách tách.

Lúc này điện thoại của tôi chọt réo vang. Tôi sung sướng, cuống cuống lúc tìm trong túi xách. Lẽ ra tôi chỉ cần hai phút là có thể tìm thấy. Nhưng lần này quá tệ, tay run rẩy khủng khiếp nên không tài nào tìm ra nổi. Lộ Phong Thiên ở bên cạnh hét nhảy lên lại lắc đầu, như thể cười cái dáng vẻ xúc động long ngóng của tôi.

Cuối cùng tôi cũng tìm được điện thoại, nhìn số máy vừa gọi nhớ, thì ra là dì Lí trong nom cửa tiệm thời trang của tôi. Nghĩ một lát, tôi bấm máy gọi lại. Nghe thấy tiếng tôi, dì Lí rất vui: “Cô Vệ à, cô vẫn khỏe chứ?”

“Tôi vẫn khỏe”, tôi nói. Trên chuyến hành trình, được nghe thấy giọng nói của người quen cũng cảm thấy ấm áp. Hơn nữa, dì cũng gần bằng tuổi mẹ tôi.

Dì Lí vui vẻ báo, Sa – nhà thiết kế thời trang của cửa tiệm và cũng là bạn tôi – vừa đoạt giải nhất dành cho Nhà thiết kế trẻ xuất sắc nhất châu Á trong cuộc thi ở Tokyo. Liệu có nên nâng giá tất cả trang phục của cô đang gửi bán tại tiệm chúng ta không?

Tin bất ngờ này không khiến tôi xúc động như dì, dù tôi cũng thấy tự hào khi mơ ước của bạn tôi bao năm qua rốt cuộc cũng thành hiện thực. “Dì ơi, dì cứ tự định liệu. Trước khi đi, cháu đã nói rồi, dì được toàn quyền xử lý mọi việc trong tiệm”, tôi đáp. Tôi rất tin vào con người đã hết lòng vì cửa tiệm suốt mấy năm qua này.

Rồi dì hỏi khi nào tôi về Thượng Hải, tôi thở dài, nói chưa biết.

“Cô Vệ, đi đường cẩn thận, nhớ chăm sóc mình, có chuyện gì phải gọi điện ngay, đừng để chúng tôi lo lắng. À, còn nữa, cô Sa nghe nói cô không ở tiệm, liền hỏi cô đi đâu. Chúng tôi đã kể thật là cô đi xuống miền Tây. Hiện cô ấy đang ở Tokyo, nhưng có thể gọi về cho cô bất kì lúc nào”.

“Được rồi, dì, cảm ơn dì”, tôi tạm biệt bà và đập máy, tiếp tục đi trên đường phố của một thành phố xa lạ. Cảnh vật xa lạ 2 bên đối với tôi không có nhiều ý nghĩa lắm. Tôi chỉ là một khách qua đường vội vã, trên đường hầu như không ngừng gót chân chỉ vì một mục đích: tìm bằng được Triết – anh bạn trai mà tôi yêu say đắm – trở về bên cạnh tôi.

Cuộc trò chuyện với dì Lí vừa rồi giúp tôi quay trở lại tất cả những gì quen thuộc ở Thượng Hải, tiệm thời trang của tôi, gia đình của tôi, bạn bè của tôi. Tôi dứt mình ra khỏi những tưởng tượng trầm lắng, lấy hai tay xoa mặt, thử giúp mình phấn chấn hơn, rồi quay lại gọi chó, rảo bước về khách sạn cách đó không xa.

6. Chương 6

Màn đêm như mực lan tỏa bốn phía. Chúng tôi ngồi trên chiếc xe rời Nghi Xương tới Trùng Khánh. Mọi cảnh vật lơ mờ ngoài cửa xe đều nhanh chóng bị ném lại phía sau, như thể ném hết những kí ức nát rữa có thể vĩnh viễn quên đi, không chút đáng tiếc.

Năm bố tôi chết, tôi đang học lớp 11, mọi môn học đều rất xuất sắc. Tôi được thầy cô trong trường và cả bố tôi khẳng định rằng một năm sau, tôi có thể ung dung thi đậu vào những trường đại học điểm trong nước như Đại học Bắc Kinh, Đại học Phúc Đán... Bố tôi vừa được phong danh hiệu giáo viên xuất sắc trong trường trung học mà ông đang giảng dạy, đồng thời ông cũng được chính quyền thành phố Thượng Hải bầu chọn vào danh sách hai mươi giáo viên được hưởng chế độ trợ cấp đặc biệt của nhà nước. Mẹ tôi vẫn đẹp như hoa, lộng lẫy, đảm đang. Gia đình tôi mới mua thêm một chiếc xe đạp điện kiểu mới, khá hiện đại. Trung Quốc năm 1993 vẫn rất hiếm những loại xe như vậy. Ông bà nội tôi đã ợt nửa tiền mua xe, coi như là món quà mừng bố tôi được khen thưởng.

Cuộc sống của cả nhà ba người chúng tôi như vừa mở ra một trang mới.

Cho tới một buổi tối, đồng hồ trên tường đã điểm mười giờ, nhưng bố tôi đến trường dạy thêm buổi tối vẫn chưa về. Mẹ tôi bắt đầu sốt ruột, gọi điện tới văn phòng nhà trường nhưng không ai bắt máy.

Tới 11 giờ, tôi vẫn ngồi trong phòng khách, bắt đầu buồn ngủ. Mẹ tôi cũng không còn kiên nhẫn được nữa, cứ đi đi lại lại trước cửa nhà mở toang. Hai tay bà xoắn vào nhau, nét mặt như sắp khóc bất cứ lúc nào. “Bố con đi đâu nhỉ? Rốt cuộc ông ấy đã xảy ra chuyện gì?”. Như thể bà nói với tôi, và cũng như tự hỏi chính mình. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy mẹ bồn chồn như vậy. Cũng rất khó trách, bố tôi luôn nghiêm túc, đáng tin, làm việc gì cũng đúng giờ phẩm phấp, mấy chục năm qua ông đều ra khỏi nhà và về nhà rất đúng giờ. Nếu có chuyện gì, chắc chắn ông cũng bật điện về báo.

11h 15 phút, tôi nói mẹ cùng đi tìm. Mẹ tôi gạt đầu, mắt nhắm lại, như đã linh cảm được điều bất thường.

Trên đường vắng tanh không một bóng người. Hai mẹ con tôi nhanh chóng rảo bước men theo con đường mà bố vẫn thường đi. Hôm đó là mùa thu, lá vàng trên đất vỡ ra những tiếng vụn sắc nhọn khi bị chân chúng tôi đạp lên, nghe rắc rắc. Như thể có thứ gì đó không may vừa cùng chạy với chúng tôi trong gió. Chúng tôi chạy rất nhanh, nó cũng chạy rất nhanh, dấu muốn dứt bỏ cũng không được. Sắp tới trường học, chân càng run hơn. Bố, bố ở đâu? Không có tiếng đáp. Không khí bắt đầu đốt lên thứ gì đó thần bí, từng đốm lửa nhỏ cứ tới gần, hy vọng được bùng lên. Tôi không cảm thấy gương mặt mình đã ướt, cũng không phân biệt nổi đó là nước mắt, mồ hôi, hay là nước mưa từ trên trời rơi xuống.

Trên một con đường nhỏ không có đèn đường, cách trường học rất gần, mẹ con tôi nhìn thấy bố tôi nằm trong vũng máu. Trời như sụp xuống, đất dưới chân như nứt toác.

Tôi không tin cảnh tượng trước mặt, ra sức lấy tay trái cấu mạnh vào tay phải. Nỗi đau da thịt khiến tôi ý thức được mọi thứ té ra là sự thật, không phải là ác mộng, cũng không phải là phần lớn các cảnh được xem trên phim và truyền hình.

Mẹ ngã trên người bố tôi lẫn lộn máu và da thịt, bất động, như ngất đi. Tôi hét lay người này, lại lắc người kia. Mùi máu ngày càng tanh, không khí như thể sắp vỡ tung. Tôi không thể thở nổi, không, tôi phải giành giật để thở, tiếp đó, một tiếng kêu như tia chớp rạch ngang bầu trời đêm. “Cứu bố cháu với. Có ai không? Mau cứu bố cháu với.” Tôi nghe thấy tiếng khóc của mình từ lồng ngực lạnh toát phát ra tiếng vọng ghê người.

Tuyệt vọng, đúng là tay không không thể bắt được gì, chỉ còn lại nỗi tuyệt vọng. Màn đen vô bờ là tấm vải liệm của bố tôi. Đó cũng là lần đầu tiên tôi đối mặt với phần đen tối của cuộc đời khi tôi mới mười sáu tuổi, sau khi trải qua những ngày tháng hạnh phúc và nhạt nhẽo.

Cuối cùng cũng có người khách qua đường có lòng tốt và may thay mang điện thoại di động, giúp chúng tôi gọi cảnh sát 110. Do chúng tôi khẩn cầu, ông lập tức dùng xe của ông đưa bố tôi tới một bệnh viện gần nhất, để lại cái xe nát bầy và một đống máu của bố tôi. Tôi cũng ở lại chờ cảnh sát tới. Mấy phút sau, tiếng còi ụ của cảnh sát đã vang lên cách đó không xa.

Cuối cùng cảnh sát cũng không điều tra được gì.

Mãi tới mười năm sau khi bố tôi qua đời, vào ngày giỗ của ông, tôi mang hoa tới mộ ông như thông lệ hàng năm. Nhưng hôm đó, tôi bỗng sờ phát hiện thấy một bó hoa tươi do ai đó đã đặt sẵn trước mộ ông. Tôi nhìn kĩ, trong bó hoa còn giấu một mẫu giấy, trên đó đánh máy ba từ “xin lỗi ông”.

Sau đó, tôi lại cầm mẫu giấy đi tìm cảnh sát. Nhưng viên cảnh sát Trương phụ trách án mạng ngày xưa đã bị chuyển 8, 9 năm trước. Trong mười năm qua cũng không ai nhớ đến vụ tai nạn xe rất phổ biến này, ngay cả việc tìm kiếm hồ sơ cũng không thấy. Màn bi kịch của bố tôi tan như mây khói. Tôi không cam tâm, nghĩ ra đủ cách để tìm viên cảnh sát Trương kia, nhưng không có kết quả.

Theo ba chữ đánh máy trên tờ giấy kia, không đủ để tìm được người lái xe đâm chết bố tôi rồi bỏ chạy. Nhưng theo tôi, sự thật đó dường như quá rõ: Người ấy biết bố tôi, thậm chí còn tới tham dự tang lễ của bố, hoặc nghe ngóng từ những người tới dự tang lễ để dò biết được vị trí mộ của ông.

Ba chữ trên tờ giấy được đánh máy chứ không viết tay, rõ ràng là không muốn để lộ mình qua chữ viết.

Có lẽ đó là một phụ huynh nào đó có xe hơi của lớp bố tôi dạy học. Vì địa điểm bố tôi bị tai nạn cách trường không xa. Xét về mặt thời gian, bố tôi đã kết thúc lớp học thêm ban đêm, đang vội vã đi xe đạp điện về. Có lẽ là do một phụ huynh nào đó lái xe hơi tới đón con hoặc trên đường từ trường đi ra đã đâm phải bố tôi. Hẳn là do không cẩn thận. Nhưng ông ta vút bố tôi bị thương trên đường, tới mức chết vì chảy máu quá nhiều là điều tôi không thể tha thứ.

“Có thực là vĩnh viễn không thể tha thứ không?”, Triết hỏi tôi. Tôi quen anh đúng thời điểm phát hiện được tờ giấy bí ẩn nọ trên mộ bố tôi. Tôi đã quen anh và nhanh chóng yêu anh. Cùng năm đó, tiệm thời trang của tôi cũng mở. Giờ đây nhớ lại đã tròn mười năm bố tôi qua đời. Ba năm trước, cuộc sống của tôi liên tiếp xảy ra mấy chuyện lớn, vẫn còn ảnh hưởng sâu sắc tới tôi cho đến ngày nay.

Triết vẫn thường nói: không nên nhìn lại quá khứ, vì em không thể thay đổi được điều gì đã qua. Cứ cho là em tới trường tìm ra được tên tuổi của hơn ngàn học sinh mười năm về trước, rồi điều tra từng nhà xem ai có xe hơi, nhưng cuối cùng có thể điều tra được gì nào. Em vẫn thiếu một vài chứng cứ quan trọng nhất, không có vật chứng và nhân chứng. Hơn nữa mất nhiều thời gian và công sức như vậy đi báo thù chẳng thà dẹp đi những oán hận trong lòng, tha thứ cho người đó đi.

Tôi im lặng không nói. Nhưng mảnh giấy bí ẩn có ghi ba chữ đó được tôi cất kĩ trong két sắt ở nhà, cẩn thận giữ gìn cho tới tận ngày nay.

Trong mấy năm sống cùng Triết, tôi đều bơi lội trong tình yêu hạnh phúc. Nhưng mỗi khi ở một mình hoặc lúc canh khuya nằm mơ, tôi vẫn không thể không nhớ lại chuyện đó. Người viết mảnh giấy đó rốt cuộc là ai? Ai phải chịu trách nhiệm về cái chết của bố tôi? Không ai mách cho tôi cả.

Đừng nghĩ nữa! Tôi hít một hơi sâu, ép mình từ cái đêm khó quên hơn mười năm trước đó quay trở về lại hiện thực.

Những gì đã qua là qua, bạn không có cách nào khác. Cứ ngỡ thời gian có thể xóa nhòa, vết thương lòng có thể hồi phục... Kết quả, thời gian chỉ xóa được những bóng mờ, còn lòng tôi càng rắn rỏi hơn trước, xong

vẫn không thể hoàn toàn trở thành thứ như bạn mong đợi.

Tôi từng đọc một cuốn sách khích lệ tinh thần do người Mỹ viết, kể rằng không thể chạy trốn những kí ức buồn, bởi càng chạy, nó càng theo đuổi bạn. Bạn phải đối mặt với nó, thậm chí cùng nó chung sống hòa bình, tha thứ cho nó, rồi mặc kệ nó. Đó là cách cơ bản nhất để chữa trị chính mình.

Tôi lắc lắc đầu, khiến mọi suy nghĩ đang trôi dạt tự do được bình tĩnh lại. Lộ Phong Thiên như hiểu rõ tôi đang nghĩ gì, thò đầu tới liếm tay tôi, khiến tôi thấy nhẹ nhõm vô cùng. Có lúc nhìn cái vòng nhựa xấu xí trên cổ nó, tôi lại thấy vui vui. Cũng may có nó cận kề, tôi mới giữ được tâm trạng bình tĩnh suốt chuyến đi. Tôi thích ngắm nó, có thể nhìn nó rất lâu mà không thấy chán. Đôi mắt nó như biết nói. Sự thực là cả khuôn mặt nó như biết nói. Có lúc nó mệt mỏi như một ông già, nhưng có lúc lại thơ ngây trong sáng như con trẻ. Nó vẫy đuôi, liếm tay tôi tới mức rớt dãi đầy tay tôi. Nó luôn cảnh giác nghe ngóng bốn phía để bảo vệ tôi. Nó đúng là một thiên sứ đội lột chó.

Con chó đột nhiên ngừng động tác liếm tay, rồi tôi nghe thấy giọng nói của bố.

“Nguy”, bố hạ giọng gọi tôi, “ Ở Nghi Xương, con làm rất tốt”. Bố bình phẩm đơn giản.

Tôi ôm con chó, áp sát đầu vào mõm nó, muốn nghe rõ hơn. Nhưng đợi một lúc, bố không nói nữa.

Tôi khẽ hỏi, “Bố còn đó không?”

Không có tiếng trả lời.

“Lẽ nào trên chặng đường này, bố không ở bên con?” . tôi rên rỉ và hơi thất vọng vì không được liên hệ với bố bất kì lúc nào. Nếu có thể, thậm chí tôi còn muốn gặp ông. Còn nhớ trò ảo thuật của David Cooperfield đã gặp và nói chuyện với bố mẹ đã chết. Liệu tình tiết trong phim ảnh và tiêu thuyết có ngẫu nhiên trở thành sự thật không?

“ Bố sẽ nói chuyện với con vào lúc thích hợp nhất”, giọng bố tôi đột ngột lại vang lên, “ vào những lúc khác, còn cần phải tự đối mặt với mọi sự kiện đột xuất xảy ra, tự mình suy nghĩ. Vì dù sao con đường của con, con cũng phải tự đi”.

“Nếu lúc nào đó gặp nguy hiểm, cần bố giúp đỡ, làm thế nào để tìm bố?” , đột nhiên tôi trở nên yếu đuối.

“ Những lúc như vậy, bố sẽ chủ động tìm con”, bố tôi nói chắc như đinh đóng cột.

“ Liệu có ngày con được nhìn thấy bố không?”, trầm ngâm hồi lâu, tôi hỏi.

Bố ho một tiếng rồi cười, như thể câu nói của tôi rất trẻ con. Nhưng ông lại nhanh chóng bình tĩnh, nghiêm túc suy nghĩ vấn đề này.

“Không biết nữa”, ông thực thà đáp, không kịp để ý tới sự thất vọng trong mắt tôi. “ Nhưng bố lúc nào cũng dõi theo con. Bố nhìn thấy tất cả những việc con làm cho cậu sinh viên ở Nghi Xương. Bố rất tự hào về con!” Ông bổ sung thêm, giọng đầy tình cảm, như một câu tán dương mỗi khi tôi có thêm thành tích.

“Cám ơn bố”. Lời tán thưởng của ông quan trọng nhất là ông nói lúc nào cũng nhìn theo tôi. Điều đó khiến tôi thấy ngượng và căng thẳng. Một đứa con gái hai mươi chín tuổi phần lớn thời gian không muốn bố mình nhìn thấy.

“Đừng lo”. Bố như lập tức nhìn thấy tâm tư tôi. “ thế giới của bố đang ở, mọi thứ đều trù trừ tượng hóa rất cao. Ánh mắt những người như bố nhìn sự vật đã khác so với các con. Bố tồn tại trong không gian chín chiều, mọi thứ cảm nhận được vừa tỉ mỉ vừa mãnh liệt, gấp mấy lần so với thế giới của người sống”.

Tôi hiểu lơ mơ, không rõ phải đáp lại ra sao. Cuối cùng, tôi có một câu hỏi: “Bố ơi, bố biến thành chó thế này, hay là linh hồn của bố gửi tạm lên mình chó?”

Có lẽ thấy câu hỏi của tôi quá ngô nghê, bố lại suýt bật cười thành tiếng. Nhưng vì không muốn những hành khách ngồi quanh tôi nghi ngờ, nên ông cố nén, chỉ cười khùng khục vài tiếng, rồi nói nhỏ: “ Cứ cho là linh hồn của bố gửi trên thân thể con chó đi nữa, nhưng quan hệ của bố và nó cũng không cố định như các cửa tiệm 24/7 do người Nhật và người Hàn mở. Có lúc bố bay tứ phương, có lúc bố ở trên mình con chó có tên là Lộ Phong Thiên này. Nhưng chỉ khi xung quanh không có ai hoặc có người nhưng không thể nghe

thấy tiếng bố, bố mới có thể nói chuyện với con. Bố con mình không cần phải chuốc thêm rắc rối không cần thiết, phải không nào?”

Tôi gật đầu, không thể tưởng tượng nổi khi người khác nghe thấy một con chó nói chuyện sẽ có phản ứng ra sao. Liệu họ có bắt tôi và con chó của tôi đi không ? Tôi không dám nghĩ tiếp.

“Nếu những lúc không thuận tiện nói chuyện với con nhưng có thông tin cần chuyển tới con, bố sẽ nghĩ ra cách khác, ví dụ gửi một giấc mơ cho con. Cần chú ý rằng giấc mơ có nhiều loại khác nhau, có lúc là những dự báo của bố về những việc sắp xảy ra đối với con trên đường đi. Có lúc nó sẽ thể hiện trạng thái tình cảm bên trong của con, như một tấm gương soi giúp con nhìn rõ những khiếm sợ, khát vọng và vui mừng còn giấu kín. Trong mơ cũng học được nhiều điều. Nếu lúc nào khó nằm mơ nổi, bố sẽ viết mấy chữ trong đầu con”, bố tiếp tục nói. Tôi lại gật đầu, cắn ngón tay, cảm thấy những câu nói của ông thật thần bí, đầy kinh ngạc. Chuyện gửi gắm vào những giấc mơ, có thể hiểu nổi, nhưng “viết vào đầu con mấy chữ” là cái gì nhỉ?

“Tuy nhiên”, bố tôi nhấn mạnh, “ Dù bố ở đâu, một mắt của bố cũng dõi theo con. Vì vậy khi con gặp nguy hiểm hoặc lúc cần kịp, bố sẽ lập tức về ngay bên cạnh con”.

Thì ra là vậy. Tôi thở phào, thấy bố thật vĩ đại. Thoắt một cái như quay lại thời thơ ấu, thấy bố lục cục ghép linh kiện thành một chiếc xe đạp, rồi ôm tôi cho ngồi lên gong xe phía trước, đèo tôi quành đi quành lại trong ngõ. Hoặc ông đội tôi lên đầu, rồi đặt tôi tụt xuống bờ vai rộng rãi của ông, đưa tôi đi chơi phố. Bất kể là bạn năm tuổi hay năm mươi tuổi, hình ảnh bố trong trái tim đứa con gái vĩnh viễn luôn là một anh hùng.

Trước khi bố tôi qua đời, Thượng hải vẫn chưa có những tiệm hàng của Nhật bản như Lawson mở liên tục hai mươi tư giờ trong suốt bảy ngày trong tuần. Tôi lấy làm lạ và thú vị khi nghe ông nói về cụm từ 24/7. Quả thực, ông đã theo kịp thời đại.

Tôi lặng lẽ đắm đuối nghĩ về những cách thức không ngờ mà bố gửi gắm suy nghĩ cho tôi.

Một lát sau, tôi hỏi tiếp: “ Bố ơi, bố có thể đoán được giữa con và Triết có kết cục tốt lành không ?”, thực ra đây là câu mà tôi muốn hỏi từ lâu.

Im lặng.

Để tránh cảnh khó xử, tôi lôi một miếng bánh nướng trong túi du lịch ra, khua khua trước mặt con chó. “ Không có loại bông ngô bố vẫn mua cho con hồi bé”, bố tôi đột nhiên phá vỡ im lặng, đánh giá bằng giọng chắc nịch.

Con chó vươn mõm ra ngoạm lấy miếng bánh và nhanh chóng nhai rau rầu. Không khí tỏa mùi thơm rất quen thuộc, khiến người ta nhớ lại về tuổi thơ, về đất, về cuộc sống bình dị và hạnh phúc trong ngõ nhỏ. Tôi nhắm mắt, phút chốc cảm thấy thực ra cuộc sống đối với tôi không tệ. Người bố thân yêu có thể trở về như vậy với cách thức thật thần bí. Trên thế gian này có mấy người được may mắn như tôi?

Thậm chí tôi cũng không nỗ lực muốn biết kết cục giữa tôi và Triết. Vì vậy câu nói cuối cùng của bố tôi “ Bố biết, nhưng con phải tự đi tìm đáp án sau khi đi hết chặng đường này” cũng nằm trong dự đoán của tôi.

Vài tiếng sau, trạm thứ hai – Trùng Khánh – đã tới.

7. Chương 7

Mười một rưỡi, đêm khuya một mõi, tại một thành phố xa lạ. Dưới ánh đèn đường yếu ớt, nhìn thứ gì cũng giống như đang mơ. Tôi và con chó như hai kẻ mộng du tới bến xe taxi ngoài bến xe ô tô, chờ đám người trước mặt chia thành bốn,năm khúc qua hàng rào, xem chừng phải đợi tới hai mươi phút mới đến lượt.

Tôi vác chiếc ba lô nặng trĩu, tựa lên hàng rào, khẽ nhích từng bước một theo dòng người. Con chó cũng không khá hơn bao nhiêu, mõm nó lọt thõm trong chiếc vòng nhựa màu xanh nhạt để phòng cản người, xem ra nó cũng bất lực với thành phố mới tới này.

Lúc này, có tiếng một người đàn ông mang thổ âm Đông Bắc hạ giọng hỏi: “Ai đi taxi không? Không cần xếp hàng, cứ đi thẳng ra đây”. Mấy hành khách bắt đầu hỏi anh ta giá. Người đàn ông đó hình như đưa giá

quá cao, sau một hồi mặc cả, anh ta không lời được khách nào. Lúc này anh ta nhìn thấy tôi, liền bước tới hỏi tôi đi đâu. Từ khi vấp phải chuyện Lí Phương kéo khách ở bến xe Nghi Xương, tôi rất cẩn thận, không thêm để tâm tới lời mời gọi của anh ta.

“Cô ơi, cô đứng xếp hàng như vậy rất mệt. Cô cứ nói địa điểm cần đến, tôi lập tức đưa cô đi là xong”. Anh ta vẫn không buông tha, tiếp tục thuyết phục. Mãi cho tới khi thấy tôi vẫn thờ ơ, anh ta lục túi áo sột soạt tìm kiếm một lúc rồi giơ ra một vật trước mặt tôi. Tôi liếc qua, là một bằng lái xe.

“Cô cứ yên tâm, tôi không phải là người xấu”, anh ta nói giọng rất nặng.

“Xe taxi của anh có đúng là xe của hãng không?”, tôi mở miệng, có phần vẫn chưa yên tâm về người đàn ông ngoại tỉnh thấp tí này. Trên người anh ta có mùi gì đó rất quái lạ, không phải là mùi nghèo khó nhưng sạch sẽ. Nó giống mùi những con bọ xám bám leo lên góc tường vào mùa mưa, khiến người ta vừa thương hại vừa ghê tởm.

“Không phải”, anh ta thực thà đáp, “Nhưng tôi đảm bảo cô sẽ hài lòng. Chỉ cần nói cô muốn đi đâu”.

Tôi buột miệng nói tên một khách sạn năm sao hỏi được từ lễ tân khách sạn ở Nghi Xương.

Anh ta gật đầu, giơ tay đỡ hành lí cho tôi, miệng nói: “Tôi biết rồi, ngay trên đường Trung San Tam thời. Để tôi đưa cô đi, mười phút thôi”.

Tôi vội vã né tránh, “Làm cái gì thế? Làm cái gì thế? Chắc gì tôi đã để anh đưa tôi đi. Mười phút, anh lấy bao nhiêu tiền?”

“Chẳng phải cô còn con chó sao, tính cả thấy 50 đồng, không nhiều đâu”.

Đột nhiên anh ta rất tò mò về cái vòng chống cắn người của Lộ Phong Thiên, liền thò tay sờ. Con chó hất mạnh đầu, đớp về phía anh ta một cái, anh ta giật mình, vội vã rút tay về.

Lúc này đám người xếp hàng trước mặt tôi bỗng nhốn nháo, hình như có người cãi nhau rồi đánh nhau. Đám đông hét ầm lên “Đánh nhau rồi” rồi chen nhau lùi lại, nhưng bị hàng rào cản lại. Kể xó người đẩy loạn xạ, tiếng kêu khóc chửi bới không ngớt.

Tôi và con chó vội vã lui lại, không ít người đã nhảy qua hàng rào, xung quanh người đàn ông ban nãy thoát cái đã đầy người. Tôi ngó lung tung, không hề chuẩn bị trước cảnh tượng lộn xộn này, ra sức sờ con Lộ Phong Thiên để trấn tĩnh lại. Không ngờ lần đầu tiên tôi tự tới miền Tây này lại vô dụng như vậy.

Lúc này, người đàn ông nọ lại xuất hiện trước mặt tôi, “Thế nào cô nghĩ kĩ chưa? Rất nhiều người muốn lên xe của tôi, nhưng vừa nãy tôi nói giá với cô trước, nếu cô muốn đi, tôi ưu tiên cho cô”.

“Được rồi, anh nói là năm mươi đồng, 10 phút là đến nơi đấy nhé”. Quả thực tôi rất mệt. Mỗi khi mệt mỏi, người ta thường đưa ra những quyết định sai lầm.

Trước khi lên xe, tôi còn cố ý giả vờ bấm di động để anh ta hiểu rằng tuy tôi là người ngoại tỉnh, lần đầu tới đây, nhưng không phải là thứ để người ta dễ bắt nạt, huống hồ tôi còn có một con chó to.

Tôi nghĩ vậy, bất giác thấy can đảm hẳn.

Nhưng ngay trong tích tắc xe vừa đóng sập cửa, đột nhiên tôi thấy rất bất ổn. Trong xe tối thui và rất hôi. Ghế ngồi không có vải bọc nom thô kệch, phía trước ghế còn rơi vài lung tung không rõ thứ gì. Khoảng cách giữa ghế ngồi quá gần, không thể duỗi chân ra nổi. Chiếc lồng sắt thường có trong các xe taxi để ngăn hàng khách phía sau với người lái đã bị tháo ra. Tệ hơn nữa là cửa sổ hai bên đều bị sơn đen, chỉ có thể nhìn thẳng ra con đường phía trước.

Con chó cuộn mình bên cạnh tôi, mắt mở to. Tôi ôm lấy nó, tay nắm chặt điện thoại. Xe phóng như bay, nhưng đảo như lạc rang, giống hệt cảnh tôi và Triết từng lái chiếc taxi vàng đi chơi ở New York.

Theo bản năng vốn có của phụ nữ, tôi khê kéo chiếc ba lô đen xuống chân, rồi khê kéo khóa, thò tay vào xục sạo một hồi. Mọi thứ bên trong đã không còn thứ tự như lúc vừa ra khỏi nhà. Tôi thăm cầu khẩn, một lúc sau, tôi chạm phải chiếc lọ xịt phòng thân của phụ nữ mà Sa mua từ Nhật về.

Nhưng mong rằng không phải dùng nó. Một tay tôi cầm điện thoại, một tay kia cầm lọ xịt, lòng thầm nhớ tới câu nói của bố: “Bố sẽ tới tìm con khi gặp nguy hiểm”.

10 phút trôi qua vẫn không thấy bóng dáng khách sạn đâu cả. Trái lại, chiếc xe vẫn lao như bay. Từ tấm kính chắn gió phía trước, tôi thấy chúng tôi ngày càng đi ra chỗ vắng, đường sá đã trống trơn, nhà cửa hai bên đường ngày càng thấp nhỏ, xấu xí.

“Xin hỏi còn phải đi bao xa nữa”, giọng tôi run rẩy.

Anh ta không đáp, trái lại còn móc ra một bao thuốc, từ tốn châm 1 điếu và nhả ra một đồng khói. “Xin đừng hút thuốc”, tôi tức giận, rồi tiện tay vịn nắm cửa sổ bên cạnh nhưng lạ thay vịn thế nào cũng không mở được. “Mở cửa sổ ra”, tôi quát to.

Lúc này gã đàn ông mới cất tiếng, “Đừng phí công vô ích, quên cái khách sạn của mày đi, nếu ngoan ngoãn ta còn tha ạng sống...”

Máu như dồn hết lên đầu tôi, mắt như nhìn thấy một vùng sao vàng nhảy nhót rồi rít, tôi ngợp trong kinh hãi và khiếp sợ, suýt nữa không thể thở nổi. Suốt mấy giây tôi cứ sững ra như vậy, không thốt lên được câu nào.

Gã đột nhiên phanh kít xe, tôi và Lộ Phong Thiên bị va mạnh về phía trước, nhanh như chớp, một bàn tay đã bóp nghẹt cổ tôi. Tôi kêu lên 1 tiếng, xịt loạn xạ chiếc lọ xịt phòng thân trong tay. Gã đánh rớt chiếc lọ trong tay tôi, lại dấm một quả vào mặt tôi. Một nửa mặt tôi lập tức mù mẫm không còn cảm giác. Có thứ gì đó ứa ra bên miệng, dính dính. Có lẽ là máu. Tôi lơ mơ nghĩ. Nghe thấy tiếng chó sủa vang, tiếp đó là đến tiếng gã kia chửi, hình như là Lộ Phong Thiên đã đớp gã một cái, không biết vào đâu.

Sự phối hợp kịp thời của Lộ Phong Thiên đã khích lệ tôi. Tôi gắng hết sức mở to mắt, ép mình phải nhanh chóng trấn tĩnh, một tay cố đề phòng gã kia tấn công, tay kia ra sức mở cửa xe, những cửa xe vẫn không tài nào mở được. Lúc này trên tay gã kia đột nhiên có thêm một con dao, thoát một cái đã kề vào cổ họng tôi.

“Không được động đây, còn cựa quậy, tao sẽ đâm chết”, gã điên cuồng hét lên, lắc lư thân mình như con ếch xanh. Gã ngồi xồm trên cái ghế lái xe, kề sát mặt vào tôi, hai con mắt long lên những tia sáng xanh như mắt động vật.

Một lúc sau, mọi thứ đã yên tĩnh lại, như đợt sóng đã lùi lại sau cơn ào ạt, để lộ ra vẻ ngoài băng giá hồng hoang.

Con dao tỏa ánh sáng lạnh lạnh dưới ánh trăng phản chiếu vào xe. Trái tim tôi đông cứng vì tuyệt vọng. Lẽ nào đã hết nhanh đến vậy? Một tuần trước, tôi còn có bạn trai, có nhà cửa, có một cửa tiệm kinh doanh rất thành công, giờ đây lại phải chết trên một con đường xa lạ phía tây Trung Quốc?

Tiếng con chó rên ư ử như tiếng trẻ con khóc. Tôi nhắm mắt lại, từng dòng nước mắt nóng hổi trào ra.

Triết ơi, anh ở đâu? Bố ơi, bố ở đâu?...

Gã đàn ông với tay nhấc chiếc ba lô của tôi, rồi xoẹt 1 cái gạt luôn chiếc túi xách trên vai tôi. Gã lục tìm trong túi xách, lôi ra một chiếc ví tiền. Trong ví có tấm hình chụp chung giữa tôi và Triết. Gã cười phá lên, liếc nhìn tôi rất kịch cỡm, “Xứng đôi lắm, đúng là cặp kim đồng ngọc nữ. Nhưng tao hận nhất là những thằng đẹp trai bên cạnh lũ gái đẹp”, gã căm giận nói, lấy ví tiền quất bốp bốp lên mặt tôi. “Để tao đánh cho rách cái mặt mày ra, xem thằng đẹp trai kia còn muốn có mày nữa hay không? Hả, đồ chó cái.”

Khi làm những việc này, gã vẫn luôn dùng một tay kề dao vào cổ tôi. Đã mấy lần tôi cảm nhận được con dao xọc vào da thịt tôi, nhưng tôi vẫn bất động. Gương mặt tôi vừa nóng rực, vừa đau đớn như bị lửa đốt. Đợi đến khi gã đã đánh mệt, ngừng tay nghỉ, lục tìm xem trong ví tôi có bao nhiêu tiền.

Đúng lúc gã tạm chú tâm vào cái ví tiền, không biết quỷ xui thần khiến thế nào mà tay tôi khê túm được một vật gì rất nặng dưới chân. Đồng thời tôi nghe thấy tiếng bố tôi vang lên như tiếng sấm: “Đánh vào đầu hắn!”. Vừa dứt tiếng, vật trong tay tôi đã đập bốp lên đầu gã.

Chỉ nghe một tiếng kêu thảm thiết, con dao kề trên cổ tôi rơi xuống. Gã kia bị ngã ngửa ra sau. “Cứ đánh tiếp!”. Giọng bố đầy vẻ phần nộ. Lộ Phong Thiên lao phắt tới, ngoạm ngay vào cổ họng gã.

Tôi phải ngăn nó lại, đề phòng nó cắn chết người. Lúc này, bố tôi nói: “Trong chiếc túi ni lông dưới ghế lái xe có một cuộn dây thừng. hãy trói hẩn lại”. Tôi nhìn gã cướp đường, thấy vẫn bất động, không biết do tại tôi đánh ngất hay ngất bởi sợ hãi khi nghe những lời của bố tôi.

Tôi cẩn thận trèo lên chiếc ghế trên, cúi đầu tìm kiếm, quả nhiên có cuộn dây thừng trong một cái túi ni lông. Tôi hít sâu một hơi, trói chặt gã kia lại theo cách đã từng thấy trên phim.

“Bây giờ hãy gọi cảnh sát 110”, bố tôi lạnh lùng nói.

Tôi lấy điện thoại ra, bấm 110. Cảnh sát trực ban vừa nghe tôi kể xong quá trình đánh tên cướp, lập tức hỏi tôi đang ở đâu. Tôi không thể trả lời được vì con đường bên ngoài xe vừa nhỏ hẹp, vừa không một bóng người, cũng không thấy tên phố.

Viên cảnh sát an ủi tôi, khuyên hãy tìm cách ra khỏi xe trước rồi hẵng nói. Anh ta ghi lại tên và số điện thoại của tôi. Tôi đành đập máy, cố mở cửa xe.

Nhưng chiếc xe rách nát này rất khác với chiếc xe Volvo của Triết. Mà tôi từ trước tới giờ chỉ biết ngồi xe, không biết mở cửa xe, mọi kiến thức về xe cộ chỉ bằng con số 0. Tôi hết vịn bên nọ, lại xoay bên kia, mồ hôi toát ra như mưa nhưng vô ích.

“Con lấy cái nắm tay bằng sắt ban nãy đánh vỡ cửa kính xe mà ra”, bố tôi mách nước.

“Cám ơn bố”, tôi nặng nhọc nói, rồi quệt nước mắt, bắt đầu tìm kiếm cái nắm tay cầm ban nãy. Nó chính là vật vừa cứu mạng tôi.

Tôi nhắc nó lên, ra sức đập vào cửa kính xe. Tay đau nhói, nhưng tấm kính trước xe chỉ nứt, chứ chưa hoàn toàn vỡ hẳn.

“Mạnh tay lên!”, bố tôi nghiêm khắc nói. Tôi cắn chặt răng, đập mạnh vào tấm kính xe như một con thú, chỉ nghe thấy tiếng choang choang rồi mọi thứ bên ngoài hiện ra.

Tôi đỡ con chó ra trước, rồi rút chiếc ba lô đen ở dưới người gã đó ra, nhặt lại cái túi xách và cái ví của tôi, vắt từng thứ ra ngoài xe. Cuối cùng tôi bò ra khỏi xe, không quên cầm theo cái nắm tay cầm bằng sắt, ngộ nhờ nếu có chuyện gì còn ứng phó kịp thời.

Tôi rảo bước một lúc mới nhìn thấy tên đường. Thì ra con phố nhỏ tối om này có tên là “Khoa Đào Cẩng”, đúng là rất giàu ý nghĩa. Tôi không khỏi rung mình vì ớn lạnh, lại bấm số gọi 110. Mấy phút sau một chiếc xe cảnh sát đi tuần gần đó đã lao tới.

Lấy khẩu cung, chụp hình, lấy vật chứng. Tôi và con chó đáng lẽ phải tới sở cảnh sát để lấy khẩu cung tử mĩ, nhưng một viên cảnh sát đứng tuổi thấy trên cổ tôi có máu liền cho người đưa tôi tới bệnh viện trước.

Trong đêm tối, ánh đèn trên xe cảnh sát cứ lóe sáng thập kì quái. Bốn phía như có vô số con dơi giương cánh, khắp người tôi gai gai, chỉ muốn nhanh chóng rời khỏi “Khoa Đào Cẩng”. Lúc này đã là một giờ sáng, một mẻ mỗi khùng khiếp...

8. Chương 8

Hôm nay là ngày thứ bảy Triết rời bỏ tôi. Tôi đã viết như vậy vào nhật kí.

Nằm một đêm trong phòng cấp cứu tại bệnh viện Trùng Khánh, trên tay tôi còn nổi 1 đoạn dây truyền dịch. Không biết họ truyền cái gì, có lẽ là thuốc chống viêm nhiễm, hoặc cũng có thể là đường gluco thông thường. Cổ tôi được quấn băng, cũng không thấy đau, nghe nói vết thương không sâu, vài ngày là sẽ khỏi.

Tôi không hề lo về vết thương của mình. Giờ đây việc tôi muốn làm nhất là vui vẻ rời khỏi Trùng Khánh, nhanh chóng được gặp Triết.

Nhưng xem ra tình hình này vẫn không thể đi ngay. Vừa sáng sớm, cảnh sát đã tới bệnh viện, một già một trẻ. Viên cảnh sát già chính là người tối qua đề nghị đưa tôi tới bệnh viện, trông đáng vẻ rất hiền từ, trên cằm vẫn còn râu chưa cạo sạch, trạc tuổi bố tôi. Họ mang cho tôi một ít hoa quả và đồ điểm tâm, khiến tôi

rất bất ngờ. Sáng nay khi hộ lí thông báo tất cả thuốc men viện phí của tôi đều do sở cảnh sát thanh toán, tôi đã rất ngạc nhiên.

Viên cảnh sát già họ Dương kể, gã tài xế phạm pháp hôm qua đã khai hết. Gã là một tên tội phạm trốn trại từ Đông Bắc tới, trên người còn mang vài án rất nặng là cướp của, trộm cắp, cưỡng hiếp và giết người. Vừa tới Trùng Khánh, gã đã ăn trộm xe để làm ăn. Tôi là vụ đầu tiên hấn chủ tâm cướp đoạt, không ngờ lại bị bại.

Viên cảnh sát trẻ có tên Tiểu Vương với khuôn mặt trẻ thơ nhưng luôn cau đôi lông mày trông rất nghiêm nghị. Anh nói với tôi rằng lãnh đạo của sở cảnh sát rất quan tâm tới vụ này và quyết định dùng tôi làm ví dụ điển hình cho người phụ nữ thời đại mới “Không sợ khi gặp nguy khốn, dũng cảm bắt tội phạm”. Báo chí đã đề nghị được phỏng vấn tôi, và anh cho rằng tôi nên trả lời báo chí ở một số mặt... Anh ta nói thao thao bất tuyệt, mấy lần không thèm để tâm tới việc tôi mở miệng định nói. Cuối cùng anh ta nói: “Nhưng việc đầu tiên cô phải làm là phải tới sở cảnh sát để ghi khẩu cung chính thức”.

Cảnh sát Dương cứ đứng bên cạnh quan sát tôi, lúc này ông mới cất tiếng hỏi có phải tôi đang vội lên đường. Tối qua tôi đã kể vắn tắt tình hình chuyến đi của mình. Tôi gật đầu, “Tôi muốn rời Trùng Khánh, càng nhanh càng tốt”.

Ông Dương rõ ràng là một cảnh sát nhiều kinh nghiệm phong phú. Ông cười hiền lành rồi vỗ lên vai tôi, “Cô Ngụy, thực ra cũng không cần đi gấp quá”. Ông nói, “Chỉ cần ở thêm 2,3 hôm nữa. Một là để vết thương trên cổ khỉ hấn, hai là, dù sao cô cũng chưa từng tới đây. Nhân dịp này đi thăm thú Trùng Khánh và cùng hỗ trợ công việc của chúng tôi, làm một số công tác tuyên truyền với xã hội. Giới truyền thông rất cần sự xuất hiện của những thanh niên dũng cảm, đa mưu túc trí điển hình như cô”.

Nhất thời, tôi không nghĩ ra được lí do để nói “Không”.

Trước khi ra về, hai viên cảnh sát chúc tôi mau chóng lành bệnh và hẹn tôi sáng hôm sau tới sở cảnh sát để lấy lời khai. Lúc đó, họ sẽ có xe tới đón.

Từ khi Triết bỏ đi tới nay, gần như suốt một tuần tôi hầu như không phút nào được tỉnh tâm, lúc nào đầu óc cũng quay cuồng hoặc sự cố xuất hiện, đặc biệt là sau những chuyện mạo hiểm tối qua, tôi thực sự đã thấm mệt. Tôi lại nhanh chóng chìm trong giấc ngủ trĩu nặng trên giường bệnh, thậm chí bỏ luôn bữa trưa.

Tối chiều khi tỉnh giấc, tôi thấy tinh thần khá hơn rất nhiều, định ra ngoài tìm chỗ lên mạng gửi email. Cô hộ lí trẻ phụ trách chăm sóc tôi lúc đầu nhất định không để tôi đi, nói rằng cảnh sát đã dặn, hôm nay tôi phải được nghỉ ngơi tốt ở bệnh viện. Nhưng tôi và cô ta cứ giằng dai mãi, tôi nói vừa nãy cảnh sát cũng nói tôi cần đi chơi để tìm hiểu thành phố này. Mãi sau, cô ta mới đồng ý.

Lộ Phong Thiên cứ phủ phục bên giường tôi. Trông tinh thần nó vẫn tốt. Cô hộ lí tốt bụng còn đặt trước mặt nó một cái chậu toàn đồ ăn. Thấy tôi tụt xuống giường, thay quần áo giày dép như sắp ra ngoài, nó rất vui. Thì ra chó cũng không thích bệnh viện. Từ nhỏ, tôi đã rất sợ bệnh viện. Người của bệnh viện rất hiếm hoi cười, dù chỉ là cười mỉm. Mùi trong bệnh viện luôn là thứ mùi xộc thẳng vào mũi, khiến người ta nghĩ ngay tới chết chóc, Nhưng vì bố tôi bị hô luôn phải tới bệnh viện, nên hồi đó tôi rất thông cảm với bố.

Lúc ngắm trong gương, tôi thấy mặt mình vẫn còn nhiều vết bầm tím. Dưới ánh đèn, đột nhiên tôi nhìn thấy gương mặt của gã tối qua ra sức lấy chiếc ví tiền đập vào mặt tôi. Toàn thân tôi bất giác run lẩy bẩy. Nếu lúc đó, tôi không vớ được thứ đánh lại, hấn.. Gã lại là một con thú từng phạm các tội cưỡng hiếp, giết người, cướp của nữa chứ. Tôi lắc đầu rất mạnh, không dám nghĩ tiếp.

Đi trên đường, ánh nắng rực rỡ, không khí có mùi tinh sạch. Tôi hít sâu mấy hơi, cố đẩy lùi cái bóng u ám đêm qua.

Có một quán bar không xa, tôi bước vào. Bên trong lều tèo dăm người, chủ quán kinh ngạc nhìn vết băng bó trên cổ tôi và con chó đeo vòng tránh cắn người bên cạnh. Nhưng ông ta không nói gì, chỉ cho tôi tới một chiếc máy tính đang trống.

Tôi mở hòm thư, quả nhiên có không ít email, nhưng không hề có thư nào từ Triết mà tôi mong nhớ nhất. Tôi trả lời những lá thư cần thiết, cuối cùng viết cho Triết một lá mail dài.

Nhưng vừa mở đầu “Anh yêu”, đầu óc tôi lại trở nên trống rỗng. Tôi cũng không biết cần nói với anh những gì? Những gì cần nói không phải đã nói hết trong các mail trước và trong các tin nhắn điện thoại rồi sao? Không lẽ lại kể câu chuyện đêm qua? Kể rằng anh có một người đẹp vượt ngàn dặm đuổi theo anh tới mức suýt mất mạng?

Tôi tựa lưng vào thành ghế, nhìn đắm đắm lên màn hình trắng tinh.

Mười phút sau, tôi quyết định bỏ cuộc, không gửi tiếp nữa. Tính tiền xong, tôi và con chó ra khỏi tiệm nét.

Tôi không muốn về bệnh viện chút nào, cứ đi lung tung trên đường. Cũng giống như Nghi Xương, TRùng Khánh cũng giáp song Trường Giang, luôn tanh mùi cá, khiến bạn liên tưởng ngay những thứ như nước, sinh mạng, nguy hiểm... Từ nhỏ tôi đã sợ và mê nước, rất thích ngắm bóng mình dưới nước, nhưng lại không tài nào thở được trong nước. Bất kì chuyện gì cũng có hai mặt của nó.

Vô tình tôi phát hiện mình đang đi trên đường Trung San Tam Lộ và khách sạn năm sao mà tôi cần tìm không xa.

Thoạt đầu, nhân viên khách sạn nhất định không chịu để tôi dắt chó vào. Trên người tôi mặc toàn đồ hiệu, nhưng đáng tiếc đều không phải là những thứ khoa trương, có thể nhìn là biết ngay. Chiếc áo hiệu Comme des Garçons mỏng manh cổ tình làm nhàu nhĩ và cắt thêm mấy lỗ rách. Chiếc túi hiệu Cartier trông cũng không thấy rõ tên. Một là do gu thẩm mỹ của tôi, hai là tôi cũng suy tính tới sự an toàn “không nên khoa trương” khi đi xa. Vết thương quần băng trên cổ tôi và chiếc vòng trên cổ con chó khiến người ta rất nghi ngờ. Huống hồ khách sạn đã có quy định “Không được dắt vật nuôi theo”.

“Thứ nhất, không phải tôi muốn vào ở, chỉ muốn uống 1 ly bên bể bơi. Thứ hai, tôi và con chó của tôi có lí do cần thư giãn cấp thiết”. Cuối cùng tôi nói sẽ đi ngay lập tức nếu còn bị từ chối.

Một người đàn ông đeo biển “Giám đốc sảnh” đi tới, đột nhiên hỏi tôi và con chó của tôi có phải là nhân vật chính đêm qua đã đánh nhau ác liệt với tên tội phạm truy nã được đăng trên báo sáng nay không? Tôi sững người, mặt đỏ bừng. Có lẽ cả thành phố khó tìm được cô gái ngoại hình thứ hai nào có vết thương trên cổ và dắt chó theo. Chúng tôi lại xuất hiện rõ như thế.

Tôi ngượng ngập, vừa định quay đầu bỏ đi, giám đốc đã gọi tôi lại, nói rằng có thể đáp ứng yêu cầu của tôi.

Nơi bán vé bơi có bán đồ tắm. Tôi chọn một bộ đồ tắm màu đen, mặc xong tôi dắt con chó ra bên làn nước xanh mờ mờ.

Cảnh vật xung quanh thật đẹp và duyên dáng, sạch sẽ. Tất cả đều khẽ khàng, nhìn thấy gương mặt mọi người đều khoác một nụ cười mỉm lịch sự, thật văn minh.

Đi thẳng tới bể bơi, hai tay tì trên hai goings sắt, tôi khoan khoái ngồi xuống bậc tam cấp ngập trong nước. Nước ủa lên, lập tức đem lại một cảm giác khoái cảm không thể nào tả nổi. Tôi thở phào nhẹ nhõm, đột nhiên thấy thật an toàn, tôi lại tìm được một lát cắt của cuộc sống Thượng Hải sung túc ở khách sạn năm sao nơi xa lạ này. Dẫu nó chỉ là một khoảnh khắc ngắn ngủi cũng tốt.

Thoắt một cái, tôi như đứa trẻ sơ sinh quay về trong tử cung của mẹ, ấm áp, được yêu thương. Mọi thứ ở thế giới bên kia không còn tồn tại nữa. Sẽ không còn chuyến du hành mệt mỏi không ngưng nghỉ, không còn toàn thân đau nhức lắc lư trên chiếc xe ô tô đường dài u buồn, không có không khí, lại càng không phải gặp những hiểm họa không thể lường trước đằng sau những gương mặt xa lạ nơi đất khách quê người. Kinh nghiệm mấy ngày trời ngắn ngủi hầu như khiến tôi trở nên nghi ngờ tất cả những người xa lạ. Bạn sẽ vĩnh viễn không biết họ sẽ làm gì bạn. Những câu mà họ nói đáng tin bao nhiêu phần trăm.

Tôi nhắm mắt, để nước mơn man khắp da thịt, đồng thời cũng ngửa cổ lên không để dính nước.

Lộ Phong Thiên cũng ngồi gần nước, hiểu kì nhìn tôi, rồi lại nhìn bóng nó dưới nước. Một lúc sau, nó thò một chân xuống nước vờn khê, rồi nhanh như chớp rút chân lại, như thể bị giật mình. Một lúc sau, nó lại quyết định thì lười xuống nước tợp một cái, có lẽ là uống hẳn một ngụm. Tôi vội ngăn nó lại, chất tấy trong nước ở bể bơi không tốt lành đối với nó. Nhưng nó rất lạnh lẽo, mọi thứ đều làm như ăn trộm, như thể biết được những hành động đó không phù hợp với quy định của khách sạn.

Lúc này điện thoại chợt réo vang, tôi vội vã chạy tới chiếc ghế dựa bên hồ bơi, nhìn số máy, là Sa gọi tới. Tôi quần khăn, ngồi xuống ghế, gọi lại cho cô. Ngay lập tức tôi được nghe một giọng lãnh lót. “Xin chào công chúa Thượng Hải”, cô ta hào hứng, “Rất vui khi thấy cậu còn sống!”

Tôi húng hắng ho: “Đúng thế, cũng may mình vẫn còn sống”, bụng bảo dạ hẳn cô ta nhất định không tin câu chuyện đêm qua tôi đã trải qua.

“Kể đi, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Dì Lí chỉ nói là cậu đi du lịch về phía Tây. Nhưng mình nghĩ không đơn giản như vậy. Cậu và Triết đã xảy ra chuyện gì?”

“... Còn có thể xảy ra chuyện gì nữa? Triết đột ngột bỏ mình” Tôi gắng dùng giọng lãnh đạm, như thể câu chuyện đã xảy ra cách đây một trăm năm.

“Mình đoán ngay mà”, cô thở dài, “Nếu không cậu lại chẳng tự dừng chạy về phía Tây làm gì? Phía Tây không liên quan gì tới cậu, trừ gia đình bạn trai cậu ở đó”.

“Cậu cũng đoán được Triết đột ngột bỏ mình như vậy sao?”, tôi hỏi vặn lại, không khỏi cảm thấy đau khổ khi phải đối diện với đề tài vẫn đang né tránh.

“Không, mình không nói chuyện đó”. Sa nói, “Nhưng từ trước tới giờ cậu vẫn không hề để lộ ý định muốn sống chết với anh ta cơ mà?”

Tôi im bặt, không thốt nổi câu nào.

Lẽ nào cô ta nói không đúng? Trong mấy năm qua khi nói chuyện với cô ta và với những người khác, tôi chưa bao giờ khẳng định rằng tôi muốn chung sống với Triết mãi mãi. Ngay cả khi cùng bạn bè đùa giỡn, trên tôi khi nào lấy Triết, tôi cũng né tránh không đáp. Tôi vốn nghĩ rằng đó là chuyện riêng của tôi và Triết, không muốn nói với người ngoài, dù đó là bạn bè chẳng nữa. Có lẽ, điều này liên quan tới thói quen được hình thành từ nhỏ. Tôi không bao giờ để ý tới chuyện của người khác, và cũng không thông báo chuyện của gia đình chúng tôi cho người không có liên quan.

Giờ đây nghĩ lại, việc tôi cự tuyệt lời cầu hôn với Triết lần này phải chăng có liên quan tới cái bóng đen u tối còn đọng lại của bố mẹ tôi mười mấy năm trước? Đầu tiên là cái chết bất ngờ của bố tôi. Tiếp đó một năm sau, mẹ tôi bỏ tất cả lại Thượng hải, lấy chồng đi xa. Một gia đình tưởng chừng hoàn mỹ, được nhiều người ngưỡng mộ bỗng chốc vỡ tan. Một cặp vợ chồng hòa thuận yêu thương nhau, chưa từng cãi vã một lần bỗng sinh tử phân ly. Nghe nói tái hôn là tái hôn, chứ chưa nói đến dưỡng tử lại là một lão già nước ngoài lớn tuổi hơn mẹ tôi rất nhiều lần và hai người mới gặp nhau có một lần.

Những điều này khiến tôi nghi ngờ tính bền vững của hạnh phúc.

Huống hồ thái độ của thanh niên hiện đại đối với hôn nhân cũng phức tạp và thông thoáng hơn thời đại của bố mẹ tôi. Báo chí truyền thông chỉ trích các câu chuyện ngoại tình và tỉ lệ li hôn không ngừng tăng. Chồng của Sa cũng vì ngoại tình mà ly dị vợ. Cứ nghĩ lại lúc anh ta vụng trộm với người đàn bà khác, trong khi gia đình vừa thêm một bé trai kháu khỉnh.

Tôi yêu Triết. Ông trời thấu hiểu được tôi yêu anh sâu đậm đến thế nào. Nhưng tôi cần phải dừng cảm hơn, phải tiến thêm một bước mang ý nghĩa phi phạm. Và chuyến đi dài tìm kiếm anh lần này có thể chính là bước mở đầu quan trọng.

Sa lặng lẽ nghe tôi kể lại lí do trước khi Triết bỏ đi. Sau khi nghe xong, cô không vội phát biểu ngay, như thể đang nghĩ điều gì. Bẵng đi hồi lâu, cô nói: “Mình thấy cậu có thể tìm được anh ta. Và... chẳng bao lâu sẽ lấy anh ấy”.

Tôi bật cười. “Cậu cười cái gì?”, Sa cũng cười.

“Mình cười vì cậu ngất ngây trong niềm vui nên đã tự tin quá mức, lạc quan với tất cả mọi việc. Mà xin chúc mừng cậu nhé. Chúc mừng cậu đã dành được giải nhất. Chúc mừng giấc mộng của cậu đã trở thành hiện thực!”.

“Cám ơn cậu!”, Sa đáp, “Suốt chặng đường qua cũng may có người bạn như cậu hết lòng ủng hộ. Nếu lần này cần mình giúp gì, cậu cứ nói nhé, mình đã quay về Thượng hải rồi”. Giọng cô rất chân thành, “Ngoài

ra, trên đường phải cực kì cẩn thận. Có bao nhiêu người đi xa như cậu mà mang theo chó không ? Nhớ luôn sạc điện thoại đầy!”

Tôi cảm ơn cô rồi dập máy. Sự quan tâm của bạn bè khiến tôi cảm kích, chỉ có điều những chuyện như đêm qua, tôi tạm thời chưa kể với họ. Tôi vẫn phải tự đi trên con đường này, cũng giống như bố tôi đã từng nói trên xe hôm nọ. Phải dũng cảm chấp nhận và đối mặt với mọi gian khổ vất vả trên đường. Không được trốn chạy và oán than, bởi không có tác dụng.

Nhớ tới bố, tôi không khỏi thấy khắp người ảm áp hẳn. Vừa nãy Sa còn lo ngại tôi mang chó đi đường sẽ bất tiện. Nếu cô biết được linh hồn bố tôi đã gửi gắm lên con chó, không hiểu nom cô ấy ra sao nhỉ? Tôi thấy vui hơn hờ như trẻ con. Thế giới này ít nhiều cũng có công bằng. Những thứ bị mất đi trong đau đớn cuối cùng vẫn có cơ hội quay về. Niềm tin trong tôi ngày càng vững mạnh, bao gồm cả niềm tin vào Triết.

Tôi uống một li nước sinh tố chanh. Sau khi uống một ngụm lớn, tôi đổ trộm một ít ra tay, cho Lộ Phong Thiên uống, rồi quay lại bể bơi. Trừ cái cổ bị thương, cả người tôi ngâm trong nước. Thỉnh thoảng khẽ động đậy cánh tay, vui sướng khi thấy nước trượt khẽ như mơn trớn trên làn da. Cảm giác mê đắm cũng đến từ đây: môi trường an toàn, nước không quá sâu, cảm nhận rõ bóng mình dưới nước, và dòng nước ảm áp như nước ôi chảy ra đồi.

Mãi đến khi da tôi bọt màu, tôi mới đứng dậy, lười nhác đi ra khỏi bể bơi, dắt chó đi ra cửa.

Bên ngoài trời đã tối. Từng dãy đèn đường sáng như tô điểm thêm nét đẹp và đầy kịch tính cho cả thành phố mà ban ngày không hề thấy. Tôi vẫn chưa muốn về bệnh viện, vẫn cảm thấy kinh ngạc về việc tôi đã từng ngủ lại bệnh viện. Mặt tôi có lẽ vẫn bị bầm tím, cổ tôi có lẽ vẫn còn sưng, nhưng tôi thực sự không cảm thấy mình là một bệnh nhân.

Kiểm tra điện thoại, quả nhiên có một tin nhắn do Ưu Ưu từ Thượng Hải gửi tới.

Nội dung rất đơn giản, “Triết đã biết về chuyến đi của cô. Chúc may mắn!”

Tôi xem đi xem lại cái tin nhắn chưa đầy mười chữ này, như thể khẽ nhấm nháp từng từ trong miệng, rồi lại đặt chúng dưới mũi, chậm rãi ngửi. Tôi còn vuốt ve lên phần hiển thị nội dung tin nhắn hết lần này tới lần khác. Tôi thấy mình như sắp điên. Tin nhắn này do người bạn thân nhất của Triết gửi tới là thông tin duy nhất cho tới nay có liên quan mật thiết tới việc giữa tôi và Triết.

Mấy chữ cuối cùng “Chúc may mắn” khiến tôi như kẻ lữ hành lâu ngày trong sa mạc bỗng ngửi thấy được hương thơm tỏa ra từ cây xanh. Ưu ưu là người thông minh như vậy, chỉ viết mấy chữ này là có lí do của anh ta. Có thể giúp tôi nhận được thông tin cần có nhưng không có quá vất vả, đồng thời cũng có thể khiến Triết tiếp tục đứng sau tấm màn bí ẩn, vì toàn bộ vở kịch vẫn chưa tới màn cuối kết thúc.

Nhưng theo trực giác của tôi và những gì hiểu về Triết, tôi tin chắc rằng tin này được nhắn là do ý của Triết.

Qua Ưu Ưu, hẳn Triết biết được tôi mang theo con chó anh tặng, đuổi theo anh từ Thượng hải tới quê nhà anh tại Xuyên Tây, nên anh lo lắng cho tôi và nhờ người bạn thân gửi cho tôi một cái tin để tiết lộ một số thông tin.

Tôi nghĩ như vậy.

Nước mắt tuôn xuống chiếc điện thoại như mưa. Lộ Phong Thiên đứng bên chăm chú ngắm tôi. Nó đâu có lạ lắm gì với dáng vẻ tôi khóc cơ chứ? Không nhớ nổi một tuần qua tôi đã khóc bao nhiêu lần.

Triết, nhất định anh có nghe thấy tôi khẽ gọi tên anh vì tuyệt vọng trong lúc gặp hiểm nguy tối qua. Tôi nghĩ như vậy, chính là như vậy.

Vậy giờ anh ở đâu? Cũng mệt mỏi trên đường như tôi? Hay đã tới nhà bố mẹ anh rồi? Lái xe đi đường có gặp chuyện gì không ? Nhất định phải chú ý an toàn, chăm sóc mình nhé.

Đúng lúc tôi đang lơ ngơ không biết mình ở đâu thì điện thoại reo. Đó là bệnh viện gọi tới, tôi nghe máy. Tiếng cô hộ lí phụ trách truyền dịch cho tôi tới qua rất sốt ruột, kêu tôi phải về ngay, bệnh viện đã phê bình cô tự tiện để tôi ra ngoài. “Xin cô đấy, mau về ngay nhé”, cô nhấn mạnh.

Thoát một cái lại quay về hiện thực.

Tôi đành nói, Được, tôi lập tức về ngay.

Hôm nay là ngày thứ tám Triết rời bỏ tôi. Tôi đã viết trong nhật kí như vậy.

Sáng hôm nay, xe cảnh sát tới đón tôi tới Sở, làm theo đúng trình tự, chụp ảnh, điền bảng, lấy khẩu cung, rồi đối chất với tội phạm. Tới mục cuối cùng, tôi rất căng thẳng, nhưng bác Dương – viên cảnh sát hòa nhã – đã động viên tôi. Cuối cùng tôi cũng can đảm đi đối chất. Những gì trải qua đêm đó lại một lần nữa được lật lại. cái nắm tay cầm bằng sắt mà tôi sử dụng làm vũ khí phòng thân lúc đó được cất trong một bao ni lông. Tôi không dám nhìn. Tôi cũng không muốn nhìn tên phạm nhân đầu quần băng trắng. Không ngờ một kẻ thấp lùn như gã lại ẩn chứa nội tâm đầy bạo lực như vậy.

Nhưng tôi đã thắng gã. Nghĩ tới đây, đột nhiên tôi ý thức được trong cơ thể mình ẩn chứa một sức mạnh mà từ trước tới giờ tôi vẫn chưa phát hiện ra. Sự việc lần này có lẽ đã giúp phơi bày một tôi hoàn toàn mới.

Tôi giữ vững tinh thần, lần lượt trả lời từng câu một. Con chó nằm bên cạnh tôi, vì nó cũng đóng một vai quan trọng trong vụ án. Nhưng khi tên tội phạm kể tới đoạn tôi lấy cái nắm tay cầm đập lên đầu gã, không biết từ đâu có tiếng một người đàn ông vọng tới, nói rằng: “đánh vào đầu nó”, tôi lập tức phủ nhận.

“Tôi không nghe thấy”, tôi nói.

“Tóm lại có người thứ ba tại hiện trường hay không ? Một người đàn ông ấy”, cảnh sát hỏi.

“Không có”, tôi nghĩ rằng mình nói thật. Linh hồn của bố tôi không thể nói thành “một người đàn ông” được.

Cảnh sát lại hỏi tên tội phạm cùng một câu đó. Gã cũng khá thành thực, trả lời rằng quả thực không có người đàn ông như vậy. Nhưng gã có nói sau khi bị tôi đánh ngất đi, không biết rõ những chuyện tiếp theo.

Cả quá trình tiến hành nhanh hơn tôi dự kiến. Cuối cùng, họ thông báo cho tôi tên tội phạm này mấy tháng sau sẽ bị xử tại Đông Bắc vì mấy tội nặng, cần có tôi tham gia làm nhân chứng lúc đó.

“Được”, tôi đáp rất đơn giản, rồi thở phào như trút được một gánh nặng. Tuy cảnh sát rất thân thiện, hòa nhã với tôi, nhưng Sở cảnh sát cũng giống như bệnh viện, nếu không cần lui tới thì không nên tới.

Cứ ngỡ mọi việc đều kết thúc, không ngờ trước khi ra khỏi Sở cảnh sát tôi còn có một buổi họp báo. Sau khi được họ đã hứa là không chụp ảnh và tiết lộ tên tuổi thật của tôi, tôi mới yên tâm dắt con chó vào phòng họp.

Các phóng viên hình như rất thích tôi và con chó. Một cô gái trẻ từ Thượng Hải và một con chó có quần vòng chống cắn người màu xanh nhạt. Giới truyền thông liệu có thể tìm ra những gì ngọt ngào hơn chủ nhân câu chuyện không ? Những câu hỏi họ đưa ra cũng rất thân thiện, phần lớn hỏi về tình hình lúc đó, sao tôi có được lòng dũng cảm như vậy... Cuối cùng, một phóng viên khá duyên dáng hỏi: “Nghe nói cô từ Thượng Hải qua Trùng Khánh là có một nguyên nhân rất quan trọng. Phải chăng cô đi tìm một người có liên quan mật thiết tới số phận của cô?”

“Chuyện riêng tư, không thể tiết lộ”, tôi nói. Rồi nhìn bác Dương như cầu cứu. Ông tuyên bố buổi họp báo kết thúc.

Cảnh sát Dương và viên cảnh sát trẻ Tiểu Vương đưa tôi đi ăn trưa. Trên đường đi, bác xin lỗi tôi về chuyện vừa rồi và nói, lúc đầu cho rằng tôi có thể tận dụng sức mạnh truyền thông báo chí để tìm kiếm người mà tôi cần tìm. Nhưng thực ra việc tôi cương quyết từ chối là rất đúng. “Cô là một đứa con gái có ý chí”, bác vỗ lên vai tôi. Tôi biết bác rất quý mến tôi. Có lẽ bác cũng có một đứa con gái lớn như tôi? Tôi nghĩ như vậy, nhưng không hỏi.

Xin xỏ mãi tới chiều, tôi cũng được xuất viện. Trước khi ra viện, tôi được cung cấp một số vitamin tăng sức đề kháng và thuốc mỡ chống viêm cùng bông băng. Dù nhóm bác Dương ra sức khuyên tôi ở trong nhà nghỉ của cảnh sát, mọi ăn ở đều miễn phí, nhưng tôi vẫn kiên quyết cùng con chó sang ở một khách sạn nằm sao ở đó cho phép khách ở được mang theo vật nuôi.

Mấy ngày sau khi rời Thượng Hải vất vả hơn tôi tưởng tượng rất nhiều. Chặng đường phía trước còn dài, tôi phải cố gắng giữ sức khỏe và tinh thần để tới Tứ Xuyên tìm cho bằng được bạn trai. Khách sạn năm sao không chỉ bảo đảm phục vụ chu đáo, mà quan trọng hơn là tôi cần có một không gian riêng tư an toàn, không muốn bị làm phiền trước khi rời Trùng Khánh.

Khi làm thủ tục nhận phòng, tôi đưa cho lễ tân khách sạn chứng minh thư của tôi cùng bằng đăng kí đã điền sẵn. Thoáng một cái, tôi lại nhìn thấy tấm hình chụp chung giữa tôi và Triết kẹp trong ví. Triết cũng như tôi, khi ra khỏi nhà rất thích tìm tới khách sạn năm sao. Tôi rút tấm hình ra, đưa cho cô nhân viên lễ tân, hỏi đã từng gặp người này chưa. Cô ta nhìn kĩ, lắc đầu nói chưa. Tôi cảm ơn cô, rồi cẩn thận cất tấm hình vào ví.

Xem ra, nơi có thể tìm thấy anh ấy nhất chính là vùng quê Đan Ba của anh.

Nhân viên khách sạn giúp tôi đặt vé ô tô trưa ngày mai tới huyện Đan Ba. Xe chạy khoảng 9 tiếng, nhưng không có giường nằm, chỉ có ghế ngồi. Tôi cũng không để tâm, bụng nghĩ cuối cùng cũng tới được nơi cần đến, lòng không khỏi vui sướng.

Tôi check mail trong phòng dịch vụ khách sạn, vẫn không thấy bóng dáng Triết. Tôi thất thần, đầu óc trống rỗng, rơi vào cảnh giới không vui cũng không buồn. Mãi lâu sau tôi mới định thần lại, quyết định gọi điện cho bố mẹ anh.

Cầm tờ giấy ghi số điện thoại và địa chỉ nhà bố mẹ anh, tôi bấm máy theo các con số, chỉ nghe thấy tiếng âm thanh tu tu khô khốc. Tôi vỗ vỗ lên ngực, ra sức an ủi con tim đang đập cuồng loạn. Đây là lần đầu tiên tôi gọi điện đến nhà bố mẹ anh. Vì trước đây họ và tôi không mấy hợp nhau, hơn nữa tôi không thể nghe nổi tiếng địa phương của họ. Đừng nói là gọi điện, ngay cả nhìn mặt họ, tôi cũng không muốn nhìn nữa.

Chờ rất lâu. Không ai nghe máy.

Tôi gác máy, không rõ thất vọng hay vui mừng. Xét về một ý nghĩa nào đó, có lẽ tôi muốn trực tiếp gõ cửa nhà bố mẹ Triết, đối diện với anh hơn là giữa đường gọi điện cho họ.

Lại quyết định đi bơi. Mặc lại chiếc áo bơi màu đen mua hôm qua, ngâm trong nước một lúc. Nhìn thấy một bộ phận trên cơ thể mình bị ánh sáng xuyên qua nước rọi chiếu, nom thật xấu xí lạng người.

Tay tôi cầm khư khư chiếc điện thoại di động. Nó luôn được mở, nhưng không ai gọi.

Đúng lúc đang nghĩ xem có cần gửi thêm tin nhắn cho Triết không, dù sao suốt một tuần qua tôi cũng đã gửi cho anh phải tới hơn một trăm tin nhắn, thì Lộ Phong Thiên đột ngột liếm tay tôi.

Tôi nghĩ tới bố. Nhìn xung quanh không thấy ai, tôi dịch người sát lại gần con chó. Quả nhiên, giọng bố tôi rất nhỏ vắng tới: “Con gái của ta”. Giọng ông tràn đầy yêu thương, “Con làm rất tốt”, ông nói.

Tôi hiểu ông muốn nói tới chuyện đánh nhau với tên tội phạm trong xe vào đêm trước, và phản ứng của tôi khi phối hợp với cảnh sát, bao gồm cả việc khi tên tội phạm nhắc tới chuyện nghe thấy giọng đàn ông trong đêm đó.

“Bố”, tôi khẽ úp mặt lên đầu con chó, mắt ướt đầm, một lúc sau mới nói tiếp được, “Bố có thể quay về, thật tốt quá!”

“Cảm tạ ông trời”, trầm ngâm rất lâu, ông nói.

“Nhưng hơn mười năm trước, tại sao ông trời lại cướp mất sinh mạng của bố?”, giọng tôi đầy tức giận. Trong những năm tháng qua, chưa một khắc giây nào tôi có thể quên được vũng máu bên đường nơi bố tôi bị cán chết.

Đột nhiên bố tôi thút thít khóc. Tôi sững sờ, cũng bắt giác khóc theo.

Hai bố con thi nhau khóc. Lúc này tôi đang rất hoang mang, không biết đây là đâu, vẫn còn ở nhân gian hay trên thiên đường hoặc ở ranh giới của địa ngục? Nước mắt của Lộ Phong Thiên không ngừng tuôn. Tôi vừa khóc, vừa lấy tay lau nước mắt cho nó. Một lúc sau, chúng tôi bình tĩnh lại.

“Bố, con muốn tìm kẻ gây ra vụ án mạng của bố”, tôi nói, “Bố có thể giúp con không?”

“Hãy quên người đó đi”, bố tôi trầm ngâm hồi lâu rồi đáp.

Câu nói của ông làm tôi kinh ngạc, “Tại sao? Nhất định bố biết người đó là ai, đúng không?”

“Nói sang chuyện khác đi”, bố tôi nói bằng giọng bình tĩnh.

“Con vẫn còn mẫu giấy của người đó để lại. Con vẫn cần cẩn thận trong kết sắt. Đó có thể chính là bằng chứng có thể giúp chúng ta tìm được hung thủ”. Tôi cuống lên, nói ra mẫu giấy nhặt được trên mộ bố.

“Bố biết”, bố tôi vẫn bình tĩnh nói, “Nhưng không được nói người lái xe đó là hung thủ. Anh ta không cố tình đâm bố. Sau khi đâm phải, anh ta chạy trốn vì quá sợ hãi”

“Tại sao bố lại nói thay cho người ta? Con không hiểu? Lại là một người cướp mất sinh mạng của bố nữa chứ”, tôi phẫn nộ nói.

“Nguy, con gái của bố. Chúng ta thực sự không nên nói về chuyện đó và về người đó nữa, được không. Giờ phút này, chúng ta phải vui mừng mới đúng. Rốt cuộc chúng ta lại được ở bên nhau”, ông vui vẻ nói.

Tôi điều chỉnh lại tâm trạng, nhưng một lúc sau, “Con rất nhớ bố...”

“Hơn mười năm qua, ngày nào đêm nào bố cũng nhớ con, và...”, nói tới đây, ông ngần ngại một lúc, rồi nói tiếp, “mẹ con”.

“... Mẹ?”, tôi cũng ngần ngại, không biết nói gì. Có lẽ bố cũng biết chuyện mẹ đã tái hôn.

“Bố, ở thế giới bên kia, bố có biết tất cả mọi chuyện xảy ra ở đây không? Ý con nói đến những chuyện xảy ra sau khi bố đi không?”, tôi thử thăm dò.

“Bố đều biết cả”, ông nói, “Con vẫn không thể tha thứ ẹ con sao? Thực ra, bên Austria mẹ con sống cũng không vui vẻ”.

Tôi sững lại nhìn chằm chằm vào con chó một lúc, như thể nó chính là bố tôi. Nghe giọng của bố, xem ra bố không thù ghét mẹ.

“Mẹ con sẽ gọi điện cho con, rất nhanh thôi!”, bố tôi quả quyết nói.

9. Chương 9

Hôm nay là ngày thứ chín Triết rời bỏ tôi, tôi đã viết trong nhật kí như vậy.

Cuối cùng trưa nay tôi cũng lên được chiếc xe đi Đan Ba. Tim tôi không khỏi đập thình thịch. Lúc mở đầu cuộc hành trình có thể là mù quáng, trên chuyến đi chỉ còn một phần nhỏ vẫn có thể là mù mẫm, nhưng càng gần chặng cuối chuyến đi, bạn lại không thể không xúc động, tim nhảy nhót như một con hươu nhỏ.

Tôi và Lộ Phong Thiên ngồi xuống hai ghế cạnh nhau. Cuối cùng cũng bỏ được cái vòng chống cắn cho nó. Bệnh viêm da của nó đã khỏi, nom nó thật nhanh nhẹn và khỏe mạnh. Ngồi trên ghế, đầu nó không khỏi đảo qua đảo lại, còn cọ dỉ mắt lên cái áo khoác hiệu Marc Jacobs của tôi, cuối cùng lại nhảy xuống ghế nhai đôi dép da dê để bằng của tôi. Chưa bao giờ tôi thấy nó điên rồ đến vậy.

Lúc này, một người đàn ông lên xe, ngồi xuống ghế đối diện cách nhau một lối đi. mấy lần anh ta quay sang nhìn tôi, khiến tôi không khỏi quan sát anh ta một lượt, hình như đã gặp ở đâu. “Cô là cô gái đã bị ngất”, đột nhiên anh ta kêu lên.

Tôi chợt nhớ ra đã gặp anh ta ở đâu. Đó chính là người học y đã giúp tôi trên chặng đường từ Thượng Hải tới Nghi Xương, khi tôi bị ngất đi vì con chó đột nhiên cất tiếng nói. Tôi còn ấn tượng về cái tên của anh ta, “Anh là Đường Cương?”.

Anh ta gật đầu, nhoẻn cười, rõ ràng rất vui vì tôi còn nhớ tên anh. “Sao lại trùng hợp thế? Quả nhiên lại gặp nhau”.

“Đúng là rất trùng hợp”. Tôi cũng rất ngạc nhiên.

“Cô tới Xuyên Tây du lịch sao? Nơi đó phong cảnh rất tuyệt, có núi tuyết, hồ bạch, dân tộc Tạng, từng bày dê, bày cừu”, anh ta thử đoán.

Tôi lắc đầu, rồi lại gật đầu. “Cứ cho là vậy”, tôi cười.

“Chà, nhà tôi ở đó”. Không đợi tôi trả lời, anh tự nói, rồi lôi ra một tấm danh thiếp, đưa cho tôi. “Tôi làm kinh doanh, nơi đó chúng tôi sản xuất rất nhiều loại thảo dược, đông trùng, tuyết liên hoa... Cô có nghe nói không?”.

“Anh cũng sống ở Đan Ba sao?”, tôi nhìn tấm danh thiếp, bên trên ghi giám đốc một công ty bán buôn thảo dược ở Đan Ba.

Anh ta khẽ cười kiêu hãnh, “Đúng vậy, đó là một nơi tuyệt vời. Năm 2001, vệ tinh nước Pháp từ độ cao hơn mười vạn mét đã chụp được một tấm hình rất thần kì. Năm dòng sông, năm ngọn núi cùng tạo nên một đóa hoa mai nở trên mặt đất. Đó chính là đóa hoa của trái đất - Đan Ba”, anh ta nói bằng giọng hướng dẫn du lịch.

“Bạn trai tôi cũng là người Đan Ba”, tôi nói. Vừa nói dứt lời, tôi lại thấy ân hận. Xem ra tôi nói quá nhiều với một người lạ.

Quả nhiên anh ta chú ý tới và hỏi rất hào hứng: “Bạn trai cô tên là gì?”.

“Nhất định anh không biết đâu”, tôi từ chối.

“Hơn mười năm qua, tôi đi hết các góc ngách thôn xóm để mua thảo dược. Đan Ba đâu có rộng lớn gì, về cơ bản tôi có thể nhận ra được mặt. Cô cứ nói ra đó, xem tôi có quen không?”, anh ta vẫn kiên trì hỏi.

Tôi lắc đầu, cười xin lỗi, rồi quay lại ngắm cảnh bên đường. Hai bên đường phần lớn là các đỉnh núi cao ngất, có lẽ đã vào địa phận của Tứ Xuyên.

Nhớ lại nhà thơ Lí Bạch thời Đường từng có những câu thơ miêu tả những vùng núi hiểm trở, giao thông không thuận tiện như Tứ Xuyên. Những câu thơ đó lúc này thực sự nói đúng tâm trạng của tôi mong mỗi được gặp Triết.

Dù khó khăn đến mấy, cũng vẫn phải đi tiếp.

Xe đột nhiên lắc mạnh, rồi một tiếng phanh chói tai vang lên. Mọi người trong xe hầu như đều bị ngã nhào. Rồi xe dừng hẳn, mọi thứ hồi phục lại bình thường. Không khí yên tĩnh tới đáng sợ, có tiếng gió lốc cuốn.

Tôi đang mơ màng ngủ, đột nhiên bị cú xóc xe làm bừng tỉnh, toàn thân mồ hôi ướt lạnh, trán bị đập vào thành cửa sổ bên cạnh đau điếng.

Chỉ nghe thấy mọi người trong xe hoảng loạn, có tiếng ai đang kêu, “Chết chết người rồi, xe đâm chết người rồi!”. Tim tôi đập thình thịch, ôm vội Lộ Phong Thiên vào lòng. Trong phút chốc lại nhớ tới cảnh tượng thương tâm bố tôi bị xe đâm, nằm trong vũng máu đã đỏ sẫm. Không biết cái gì đã khiến tôi đột nhiên dừng cảm đến vậy. Tôi đứng bật dậy, len qua đám người co rúm, nhón nháo và nóng rẫy trên xe. Lúc này cửa xe đã mở toang, tôi nhảy xuống, cùng mấy người đi sang đường.

Bên kia đường là một chiếc xe đạp bị nghiêng gãy dúi đó. Cách đó không xa là một người đàn ông hơn năm mươi tuổi trong bộ cà sa màu vàng cam nằm vật trên đường. Đầu ông ta cạo trọc, lưng đeo một túi vải. Ông là một hòa thượng Tây Tạng.

Nửa thân trước của ông đều đầm máu, nhưng mắt ông vẫn mở to, lóe lên những tia sáng quái lạ. Tôi không khỏi sững sờ nhìn ông đầm đẫm, phảng phất như thể nhìn thấy một thế giới chưa từng nhìn thấy với vô số vì sao lấp lánh và những cơn lốc đầy bụi vàng. Tôi đã bị thổi tới một không gian thần bí ở ngoài trái đất.

Ảo ảnh chưa đầy một giây rồi tan hẵn.

Rồi tôi ngạc nhiên khi thấy vị hòa thượng đó đột nhiên mỉm cười với tôi.

Tôi không dám tin, cứ ngỡ là nhìn lầm, đang định cúi xuống sát gần ông thêm chút nữa, thì vị hòa thượng đã nhắm mắt lại. Lúc này, toàn thân tôi bị úp chụp trong nỗi đau thương và khiếp sợ không tài nào tả nổi,

nước mắt tôi không ngừng tuôn. “Mau tới đây, phải đưa ông ấy đi bệnh viện”, tôi nghe thấy giọng nói tuyệt vọng của mình vang trong không gian.

Người đàn ông có tên Đường Cương xuất hiện bên cạnh tôi. Anh ta ấn mạnh lên vai tôi, “Đừng hoảng hốt”, anh ta nói nhỏ rồi ngồi sụp xuống xem mạch cho hòa thượng, vạch mắt ông ra xem. “Ông ấy chết rồi”, anh ta khẽ nói, như thể tự nói vậy.

“Tôi không tin”, tôi gắng hạ giọng, kêu âm lên, “Chúng ta phải đưa ông ấy vào bệnh viện ngay”. Anh ta không thèm đáp trả, cũng không nhìn tôi.

Lướt mắt qua đám hành khách vây quanh, không thấy tài xế đâu. Đầu tôi như sắp nổ tung, liền rảo bước tới cửa xe. Quả nhiên bác tài vẫn đang ngồi trên xe, ra sức hút thuốc, lớn tiếng thanh minh với mấy hành khách nhát gan còn sót lại. “Không phải lỗi tại tôi. Rõ ràng ông ta cuời chiếc xe đạp rách đi lảo đảo. Tự mình tìm tới chỗ chết, còn trách ai nữa? Các người nói xem, hôm nay sao chúng ta lại xui thế nhỉ, không biết gặp chuyện ma quỷ gì?”.

Mấy hành khách cũng phụ họa theo, “Đúng thế, chuyện này không trách bác được. Người đó gặp chuyện xúi quẩy, tự mình tìm tới chỗ chết thôi”.

“Im đi”, tôi quát to, rồi chỉ vào bác tài, “Bác xuống đây!”.

“Cô là ai?”, bác tài xé nhỏ toẹt một bãi nước bọt xuống sàn xe, “Tại sao tôi phải nghe cô?”.

“Bác trốn cũng không xong đâu”. Tôi tức giận tới run người, rồi phát hiện thấy mình đang lôi điện thoại ra, bắt đầu bấm số 120 gọi xe cấp cứu. Gọi thông rồi, khi đầu dây bên kia hỏi tôi đang ở đâu, tôi đang ngần ngừ thì phát hiện thấy Đường Cương đứng bên tôi. Vừa định đưa điện thoại cho anh, chiếc di động trong tay tôi đột nhiên bị một người giật lấy.

Tôi không hề chuẩn bị, quay lại nhìn, thì ra là một hành khách cùng đi. Đó là một người đàn ông nom cũng chưa đứng tuổi, nhưng mặt đầy vết sẹo, miệng ngậm một điếu thuốc. Tay anh ta lật qua lật lại chiếc điện thoại của tôi, như thể sắp ném nó đi bất kì lúc nào.

Tôi tức giận và kinh ngạc nhìn anh ta, chưa hiểu tại sao anh ta lại làm vậy. Tôi chỉ tay về phía anh ta: “Trả lại điện thoại cho tôi!”. Lộ Phong Thiên đứng bên cạnh tôi, lông lá dựng đứng, cổ họng găm gù, như sắp lao xổ ra cắn người kia.

“Được thôi”, anh ta liếc tôi, lại liếc con chó, “Nhưng cô không được gọi điện thoại cho cảnh sát, bệnh viện, bất kì ai cũng không được gọi”.

“Tại sao?”, tôi thực sự không thể tin nổi tai mình.

“Chẳng tại sao cả. Làm người cũng không thể quá thật thà. Người ta đã chết rồi, trốn được thì trốn. Chúng ta đều vội lên đường, nếu cảnh sát hoặc xe cấp cứu tới, chúng ta sẽ bị muộn bao lâu nào? Thời gian của mọi người, cô không thể lãng phí!”, anh ta nói từng câu từng chữ rất rõ ràng.

Lúc này cuối cùng tôi cũng hiểu rõ, nhưng không nói nổi thành lời. Tôi thấy rõ mình đang run lập cập, có cái gì đó rất lạnh, xọc thẳng vào xương cốt tôi.

Tôi cầu cứu nhìn mấy chục hành khách khác đang vây quanh, nhưng họ đều quay đi, hoặc nhìn tôi bằng ánh mắt lạ lẫm. Mấy người đi lên xe, bắt đầu đập cửa sổ, oán trách rất lớn tiếng: “Xem cái đồng chết tiệt kia, mẹ kiếp, rốt cuộc còn phải mất bao lâu mới tới nơi đây. Thời gian là vàng bạc, là sinh mạng. Chúng ta không thể để lỡ được”.

Tôi hầu như không thể thở nổi.

Câu chuyện có ý nghĩa châm biếm nhất đang diễn ra trước mắt. Mấy người kia mồm nói thời gian là sinh mạng, nhưng không phải chúng ta vừa nhìn thấy một sinh mạng vừa ngã xuống ngay trước mắt sao? Tại sao chúng ta không thể gánh lấy trách nhiệm phải làm? Chứ ít cũng phải tôn trọng một chút với ông hòa thượng già đáng thương chứ? Có lẽ còn cứu được ông ấy, chỉ cần chúng ta tranh thủ thời gian đưa ông ấy đi bệnh viện, ông ta có thể sống được... Đúng vậy, tất cả đều là có thể, nhưng lẽ nào chúng ta không nên vì một chút “có thể” đó để găng hết sức mình?”.

Lúc này Đường Cương đứng sát tôi, đặt tay lên vai tôi như an ủi. Nước mắt tôi lại tuôn ra từng giọt lớn.

“Thế này nhé”, anh vỗ vỗ vai tôi, mãi hồi lâu mới cất tiếng, “Tôi và cô ở lại lo chuyện cho vị hòa thượng”.

Tôi ngạc nhiên ngẩng đầu lên. Qua hàng nước mắt, nhìn thấy một gương mặt cương nghị và lương thiện. “Dù sao, tôi cũng có thời gian”, anh ta nói bằng giọng bình thản, nhìn một lượt những người xung quanh.

Tôi quyết định tin vào trực giác của mình, như vậy thôi, cùng anh ta ở lại lo liệu chuyện hậu sự cho vị hòa thượng.

Lúc này đã là khoảng sáu giờ tối, chúng tôi ngồi bên đường chờ xe cấp cứu và xe cảnh sát tới. Đường chân trời phía Tây điểm ráng chiều, không gian dần biến thành màu xanh nhạt. Con đường trước mắt không ngớt xe qua lại, cuốn theo bụi bay mù mịt. Những con đường đã chạy qua đều là đường rải nhựa, nhưng tới khúc này đột nhiên lại biến thành đường đất xen lẫn đá vụn.

Theo cú điện thoại ban nãy, phải nửa giờ nữa, xe cảnh sát và xe cấp cứu mới tới nơi.

Gió thổi vù vù, cái rét chiều tối thảng năm vẫn buốt giá. Tôi không khỏi vài lần rùng mình vì lạnh. Áo khoác của tôi đã đắp lên ngực vị hòa thượng. Có lẽ nó không còn tác dụng với ông ta, nhưng tôi vẫn làm như vậy, bất chấp lời khuyên ban nãy của Đường Cương. Làm như vậy, về tâm lý tôi cũng phần nào được an ủi. Đường Cương đứng bên cạnh chú ý thấy tôi lạnh, không nói thêm câu nào, cởi luôn áo khoác của anh, khoác lên vai tôi. Tôi cũng không nói, chỉ lặng lẽ đón nhận lòng tốt của anh.

Rồi anh đi về phía sườn núi phía sau chúng tôi, đi một đoạn không xa thì dừng lại. Tôi chú ý thấy anh cúi xuống, nhặt nhanh gì một lúc rồi quay lại, trong tay là một nắm cành cây khô.

Tôi lặng lẽ nhìn anh chụm củi thành một đống, lấy bật lửa ra đánh lửa. Không khí khô và gió lớn làm củi bùng lên rất nhanh. Ngọn lửa ấm áp nhảy nhót như đám thú con, hoạt bát tinh nghịch. Không khí nặng nề tang thương ban nãy trong chớp mắt đã tan biến.

“Ngồi xuống đi”, anh gọi, lấy tay chỉ một nơi khuất hướng gió.

Tôi dịch sang đó, lại nhìn thấy vị hòa thượng nằm bên cạnh. Nom ông rất gầy, nửa thân trên hoàn toàn lộ thõm trong chiếc áo khoác trắng của tôi. Những vết máu trên mặt đã được tôi dùng khăn giấy ướt lau sạch. Mắt ông vẫn nhắm nghiền, bên miệng hình như vẫn đọng lại nụ cười mong manh. Cả gương mặt ông có sự tĩnh lặng và thanh bình như ru ngủ rất đặc biệt. Ánh mắt của tôi vừa chạm tới gương mặt ông đã thấy thật khó rời. Không rõ vì một nguyên nhân nào đó, phẳng phất như từng gặp ông ở một nơi nào đó, ông khiến tôi có cảm giác thật gần gũi, rất tôn trọng. Trong lòng tôi tràn ngập một tình cảm rất lạ đối với ông.

Song những suy nghĩ vẫn vơ như ảo giác đó rất ngắn ngủi.

Vừa quay lại hiện thực, tôi vẫn là một đứa con gái tha hương ngồi bên đống lửa cùng một người lạ cùng chờ đợi. Và nằm bên cạnh chúng tôi là một hòa thượng cùng tương ngộ trong chuyến hành trình này bởi một hình thức rất bi kịch. Ba người lạ cùng tụ lại với nhau trong một lần gặp không may mắn, chỉ như vậy mà thôi.

Tôi nhồm đậy, đi gần về phía hòa thượng, ngồi xuống bên ông. Chiếc tay nải ông đeo đã được mở ra khi giúp ông lau máu, phủ áo. Bên trong có một cuốn kinh thánh, một chiếc bát gỗ, một bộ cà sa sạch. Tất cả chỉ có vậy.

Theo Đường Cương nói: Ở Xuyên Tây, đặc biệt là nơi chúng tôi muốn tới có rất nhiều dân tộc Tạng sinh sống, những người thuộc tộc Hán như anh trở thành dân tộc thiểu số. Nơi có người tộc Tạng sinh sống rất tự nhiên có không ít chùa chiền và hòa thượng theo Phật giáo Tây Tạng. Và giờ đây, chúng tôi hiện đang dừng ở rập gianh vùng đó, hẳn vị hòa thượng này cũng là hòa thượng nơi đó vừa đi xa về. Có thể ông đang trên đường đi hóa nguyện, cũng có thể đang vội về chùa. Không thể biết được tên tuổi và lai lịch của ông. Những hòa thượng lang thang như ông như thể cọng cỏ bay theo gió, trầm lặng, không được người ta chú ý, nhưng tới đâu cũng bình lặng như vậy. Như thể bất cứ nơi nào đối với họ cũng xa lạ hoặc thân thiện như nhau, đâu đâu cũng là cảnh màn trời chiếu đất.

Chiếc xe đạp của vị hòa thượng vốn đã rất cũ kĩ. Sau khi bị đâm, nó hoàn toàn trở thành một đống phế thải, nằm cùng chủ nhân đang chảy máu, khiến người ta không nỡ nhìn.

Sờ tay vị hòa thượng lạnh như băng, nước mắt tôi lại tuôn ra. Tôi nghĩ bụng, ông già xa lạ trước mặt này đã chết thực rồi.

“Không biết có nên hỏi không?”. Một lúc sau, Đường Cương cất tiếng, phá vỡ không khí trĩu nặng, “Tôi cảm thấy hình như trước đây cô cũng từng gặp qua cảnh hôm nay”.

Tôi im lặng, đi tới bên con chó đang nằm nghỉ, thò tay khẽ vuốt ve đầu nó. Nó lập tức tỉnh giấc, thoát một cái đã ngồi dậy, cảnh giác quan sát xung quanh. Sau khi xác định không có gì khác thường, nó mới trầm ngâm ngồi bên tôi, ngáp một cái rõ dài, rồi lại nằm bẹp xuống, gác đầu lên hai chân trước, nhưng mắt vẫn mở to. Tôi thấy nó nhìn vị hòa thượng rất lâu.

Tôi vuốt ve đầu nó, lấy mấy miếng bánh gạo nướng còn sót lại trong ba lô, đưa cho nó, rồi nói với Đường Cương, mắt vẫn không nhìn anh: “Đúng vậy, từng gặp phải”.

Mắt anh ta mở to: “Thật sao? Hẳn nào, tôi thấy lúc này nom cô rất xúc động. Hình như trong tim cô có cái gì đó vừa bị kích động”. Anh ta lại gạt đầu, “Thì ra là vậy”.

Tôi hầu như không nghe thấy anh ta nói gì, chỉ mãi ngẩn ngơ chiều cuối cùng nơi chân trời và không ngừng tưởng tượng ra hình ảnh bố tôi đang bay bay trong một thế giới khác. Đối với tôi, đó là một thế giới không tài nào chạm tới nổi, không thể hiểu được, nhất định là nó phải có gió phe phẩy, có hương hoa nhàn nhạt, có rất nhiều mây trắng như kẹo bông. Còn gì nữa nhỉ? Tôi không thể nghĩ ra nổi, có lẽ có cả những thứ đen tối và đau khổ nữa. Không có một thế giới nào mà chỉ có một gương mặt, đen và trắng, vui và buồn. Chúng hầu như đều tồn tại ở tất cả mọi nơi như một cặp song sinh.

Tôi vừa tò mò vừa đau buồn về cuộc sống của bố tôi trong thế giới đó. Ông sẽ bay trong không trung từng phút từng giây sao? Ông làm thế nào để đối phó lại với những hỉ, nộ, ái, ố của mình?

Ông cần phải lí giải, phán đoán, thậm chí là chấp nhận ra sao về mọi thứ xảy ra ở thế giới này? Còn cả vụ tai nạn nữa. Nhất định ông biết rõ người đâm ông là ai. Vậy ông có cảm giác gì về người đó?

“Có thể mạo muội hỏi một chút, trong quá khứ của cô rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”, Đường Cương cắt đứt những suy nghĩ của tôi.

Tôi gơ tay gạt mấy lọn tóc bị gió thổi lỏa xỏa, ho một tiếng, ôm chặt hai đầu gối trong màn đêm ngày càng dày đặc. Tôi thấy Đường Cương cứ nhìn tôi mãi đầy nghi ngờ, nên quay sang nhìn kĩ anh ta một cái. Lần đầu tiên, tôi phát hiện thấy anh là một người đàn ông tuấn tú, nước da ngăm đen, các đường nét trên mặt rất rõ ràng, đôi mắt rất thẳng thắn và đầy chất lửa của người miền Tây. Tôi nhìn anh hồi lâu, đột nhiên có cảm giác như quen biết đã lâu, rồi tôi nhanh chóng quay mặt đi.

Tôi hít một hơi sâu, cuối cùng cố gắng nói bằng một giọng thật bình tĩnh, “Hơn mười năm trước, bố tôi chết trong một tai nạn”.

“Xin lỗi”, anh thông cảm nói.

“Không có gì”, tôi bình thản đáp và không muốn nói tiếp về đề tài này nữa.

Đúng lúc đó, từ xa đã vẳng tới tiếng còi xe cảnh sát và xe cứu thương. Chúng tôi vội vàng đứng dậy, ngó về phía có tiếng còi. Chỉ thấy phía trước một đám bụi mù, ánh đèn xe nhấp nháy như con lân tinh. Tôi ôm chặt hai vai, tự nhiên thấy căng thẳng.

Xe dừng lại trước mặt chúng tôi. Hai cảnh sát nhảy xuống xe, hai nhân viên y tế khênh cáng xuống. Một viên cảnh sát chụp ảnh, một viên cảnh sát khác hỏi và ghi lời khai. Không đợi họ phải hỏi, tôi đưa cho họ tờ giấy ghi biển số xe gây tai nạn và số phù hiệu của tài xế. Nhìn họ ghi chép lại, tôi vẫn nhắc lại lần nữa đã xác định rằng anh ta đã thực sự nắm được đầu mối lần ra tên tài xế ác độc đó.

Một nhân viên cứu hộ quỳ xuống bên người vị hòa thượng già kiểm tra hồi lâu. “Người đã chết rồi”, giọng anh ta không cao cũng không thấp, rõ ràng chỉ đang phục vụ công việc.

Viên cảnh sát thấy tôi bắt đầu khóc, liền quay sang hỏi Đường Cương. Anh nghiêm trang kể lại câu chuyện, đặc biệt là cảnh tài xế và hành khách cãi nhau ra sao, cương quyết đòi tiếp tục lái xe đi tiếp thế nào.

Tôi nhìn thấy vị hòa thượng già được khênh lên cáng, đưa lên xe cứu thương. Tôi đuổi theo hai người mặc áo blouse trắng: “Xin hỏi mọi người sẽ đưa ông ấy đi đâu?”.

“Trước tiên là tới nhà xác của bệnh viện, sau đó đến phòng thiêu xác”, người đó vẫn đáp bằng giọng bình bình.

Tôi hoảng hốt chạy tới bên viên cảnh sát: “Xin hỏi các anh có đi bắt tên tài xế gây tai nạn không?”.

“Bắt chứ”, viên cảnh sát đáp vắn tắt, “Không phải cô đã ghi hết số xe và số hiệu của tài xế rồi sao? Đi bắt chẳng phải cũng dễ sao?”, anh ta liên tục dùng hai câu hỏi, như thể cảm thấy tôi rất ghê gớm vậy.

Tôi trầm nghĩ: Nếu biết được tôi ở Trùng Khánh còn đối phó với một tên hung thủ bị truy nã thì anh ta sẽ có phản ứng ra sao nhỉ? Tôi thở phào. Mức độ căng thẳng và đầy kịch tính của những gì trải qua trong mấy ngày ngắn ngủi từ Thượng Hải xuống miền Tây này đã vượt qua những gì tôi từng trải qua trong suốt hai mươi chín năm ở Thượng Hải. Cuộc hành trình này bắt nguồn bởi sự đột ngột ra đi của bạn trai tôi. Mấy ngày sau đó, người bố đã chết của tôi lại quay về, con chó biết nói, giúp đỡ một sinh viên nghèo, bị cướp suýt mất mạng, giờ đây lại được tận mắt chứng kiến cái chết của một hòa thượng xa lạ....

Không biết còn có những gì chờ đợi tôi ở phía trước? Lẽ ra đúng như Đường Tăng đi thỉnh kinh từng bước gian khó hay sao? Cuộc hành trình tìm bạn trai của tôi lần này rốt cục sẽ có ý nghĩa gì?

Tôi ngày càng nghĩ nhiều và không tài nào lí giải nổi. Tôi cũng thường nhớ tới những lời dự đoán của bố tôi về việc tôi sẽ học được bốn chân lí cuộc đời trong chuyến đi này. Vậy còn Triết thì sao? Tôi khát khao được gặp anh đến vậy, rất muốn anh quay về bên tôi. Nếu ông trời thực sự sắp xếp cho tôi học được bốn chân lí, vậy rốt cuộc ông trời sẽ sắp xếp tình yêu của tôi ra sao?

Cảnh sát ghi lại số chứng minh thư và số điện thoại của chúng tôi rồi đi. Họ đề nghị đưa chúng tôi tới một huyện gần đó tìm chỗ nghỉ chân, nhưng Đường Cương từ chối vì biết được ở đó rất khó đón xe về Đan Ba. Tôi cũng ở lại cùng anh ta.

Áo khoác của tôi vẫn úp trên ngực vị hòa thượng, cùng ông lên xe cấp cứu đi xa. Trên người tôi vẫn khoác chiếc áo của Đường Cương. Lúc này, gió càng mạnh hơn, cái rét cũng xoắn lấy da thịt. Trời đã hoàn toàn đen kịt. Ngẩng đầu thấy vô số các vì sao lấp lánh trên trời xanh như những viên kim cương xinh đẹp và lặng lẽ tỏa sáng. Ở Thượng Hải rất hiếm khi gặp được cảnh bầu trời sạch tinh và nhiều sao đến vậy.

Thấy tôi co rúm trong gió, giữ chặt quần áo vì lạnh, Đường Cương nói, “Tôi đi nhật củi”, rồi lại chạy lên gò núi phía sau. Chẳng mấy chốc, anh ôm một đồng cành củi khô quay về, bắt đầu nhóm thêm vào đồng lửa đã tắt. Lửa nhanh chóng nhảy nhót, tạo thành một thể giới sáng rõ và ấm áp.

Tôi dắt Lộ Phong Thiên tới bên đồng lửa, ngồi xuống. Đường Cương rút ra một bao thuốc, đưa cho tôi một điếu. Tôi nhận ngay không chút do dự. Anh tự thưởng inh một điếu, rồi châm lửa. Tôi nhả ra một bùm khói, lúc này mới thấy thanh thoi hơn rất nhiều.

Tôi chợt nhớ ra điều gì đó, liền vội lôi tay nải của vị hòa thượng từ trong ba lô du lịch màu đen. Thoạt đầu vừa nhìn thấy, Đường Cương giật mình, nhưng rồi lại mỉm cười. “Lúc này nhân lúc hai nhân viên y tế khênh vị hòa thượng lên xe, hai viên cảnh sát chỉ hỏi chuyện anh, tôi giấu trộm đây”, mặt tôi rất đắc ý.

“Ất hẳn vị hòa thượng cũng muốn cô làm vậy”, Đường Cương nói, “Tôi thấy trước khi nhắm mắt, hình như ông ấy còn cười với cô, đúng không?”.

Tôi gật đầu, “Cũng có thể. Tôi cứ có cảm giác đã từng gặp ông ấy ở đâu rồi, như thể người quen”.

“Có duyên với nhau đấy”, anh ta nói, một lúc sau hỏi tiếp, “Cô định giải quyết ra sao với cái tay nải này?”.

“Tôi cũng chưa biết”, tôi nói rồi cúi đầu xuống ngẫm nghĩ. Rồi mở túi ra, lại nhìn cuốn kinh, cái bát gỗ và bộ cà sa một lúc, rồi nhấc cuốn kinh ra, cẩn thận đặt vào trong ba lô của tôi. Còn những thứ khác, tôi lần lượt ném vào đồng lửa. Đường Cương lặng lẽ hút thuốc, nhìn tôi làm, cũng không ngăn cản.

Đầu tiên là cái bát gỗ, ném nó vào đồng lửa, một lúc sau mới cháy hết, không ngừng nổ mấy tiếng khá to. Nó phải là đồ dùng khát thực và hóa nguyện của vị hòa thượng trên suốt đường đi. Chiếc bát biến thành đồng tro rất nhanh. Tiếp đó, tôi đặt bộ cà sa vào đồng lửa. Thoắt một cái, lửa bùng dữ dội, cao hơn cả đầu chúng tôi. Tôi thất kinh, lập tức nhảy dựng dậy khỏi chỗ ngồi, chấp tay cúi lạy ba cái về phía cái áo. Lúc

này con chó cũng đứng thẳng dậy bằng hai chân sau, chắp hai chân trước khom người làm lễ. Có lẽ trực giác vốn có của động vật mà con người không có được, đã giúp nó nhìn thấy linh hồn của vị hòa thượng già đang bay trên không trung chăng?

Đường Cương đứng bên mở tròn mắt, bất giác cũng đứng dậy, khom mình trước đồng lửa.

Cuối cùng là chiếc tay nải đã bạc màu. Vừa vút vào lửa, nó đã biến thành một đám tro. Đột nhiên tôi nhớ tới một câu thơ trong bài thơ “Hoa hồng” mà tôi yêu thích nhất: “Qua thuật luyện kim từ thứ nhỏ nhất, tái sinh từ đồng tro tàn”.

Làm xong mọi việc, tôi đột nhiên không thấy lạnh nữa. “Chúng ta vậy xe về thôi!”, tôi nói với Đường Cương. Anh gạt đầu đứng dậy, lấy chân dậm vào đám tro tàn còn sót lại, nhắc hành lí đi ra vệ đường.

Thật bất ngờ, khoảng chừng năm phút sau, chúng tôi đã thuận lợi đi nhờ được một chiếc xe tới Đan Ba.

10. Chương 10

Vừa tỉnh giấc đã tới Đan Ba. Lúc này đã hơn một giờ sáng.

Cả huyện tối om, đường xá chưa lấp bóng điện thật trống trải. Các tiệm hai bên đường vẫn đóng cửa. Nhà cửa cũng tối thui, chưa có ánh đèn. Dưới ánh sao xa xa, có thể nhìn thấy từng dãy núi nối nhau liên tiếp, bên tai văng tới vài tiếng chim đêm không rõ tên gì, không gian phả tới một cảm giác tha hương thật khó tả. Tôi chưa phản ứng kịp, cứ ngỡ đang ở nước ngoài. Nhớ tới Thượng Hải, lúc này chắc chắn đèn đóm đã rực rỡ, đường phố đã nhộn nhịp người qua lại.

Tôi định tìm một nhà nghỉ, nhưng Đường Cương kiên quyết bắt tôi về nhà anh. Anh nói để bạn bè phải đi ở trọ sẽ không phù hợp với lệ tiếp đón khách của người địa phương. Rõ ràng, anh đã coi tôi là bạn anh. Tôi không thể từ chối, nhận lời sẽ ở lại nhà anh đêm nay. Anh vui mừng đỡ ba lô của tôi, khoác lên vai mình, dắt tôi và con chó xuyên qua một con phố nhỏ tĩnh mịch, lại đi qua một đám cây đầy hoa trắng mà tôi cũng không biết tên, tới trước một căn nhà hai lầu có một cửa. Anh cười sung sướng, “Tới rồi”.

Đèn trong nhà đã bật, hiển nhiên đang đợi ông chủ về muộn. Chưa kịp gọi cửa, trong nhà đã vọng ra một loạt tiếng chó sủa ran, tiếp đó là cánh cửa kẹt mở, một phụ nữ hơn ba mươi tuổi dung mạo đoan trang xuất hiện. Trên đường đi, anh đã giới thiệu cho tôi về gia đình anh. Đây hẳn là Anh-vợ anh, người dân tộc Tạng. Gương mặt cô thanh tú, trắng ngần, trên người ăn vận rất giản dị. Nếu không nhìn kiểu tóc của dân tộc Tạng trên đầu cô, nom cô cũng không khác tôi là bao.

Sau lưng cô là một cậu bé chừng bốn, năm tuổi đang thập thò. Má cậu đỏ hây, mắt đen láy đảo qua đảo lại quan sát tôi và con chó. Bên cạnh cậu bé cũng có một con chó. Nó cũng đang quan sát Lộ Phong Thiên, như thể đang nhận ra đó là kẻ thù hay bạn hữu.

Đường Cương nói với vợ bằng tiếng địa phương. Cô ta vội vã mỉm cười, đỡ ba lô của tôi trong tay chồng, nhiệt tình đưa tôi vào nhà.

Trong phòng bày biện khá đơn giản nhưng rất sạch sẽ. Tôi nhìn thấy trước hình Phật Quan Âm là một cái khay đầy hoa quả và một lư hương nhỏ. Hương trong lư đã tắt, nhưng vẫn thoang thoảng mùi thơm rất dễ chịu.

Tôi được sắp xếp ở phòng khách trên tầng hai. Họ đã thay ga, gối mới, lại mang thêm một khăn mặt sạch và đôi dép lê. Lúc họ bận rộn dọn dẹp, cậu con trai mang một ly nước tới cho tôi. Tôi mỉm cười đón lấy, chắp hai tay lại cảm ơn, rồi cúi người xuống ôm chầm lấy cậu bé. Cậu bé đỏ bừng mắt, cúi đầu xuống, tự tóm chặt lấy ngón tay mình. Tên cậu là Brazil. Ông ngoại cậu người dân tộc Tạng khi đặt tên cho cậu hẳn cũng không biết bên kia trái đất còn có một đất nước mang tên Brazil.

Cuối cùng, tôi và con chó lăn ra ngủ. Lộ Phong Thiên nhanh chóng phát ra tiếng răng nhai kèn kẹt, tiếng khịt mũi và tiếng chóp chép rất lạ đã thành thói quen như thể tiếng nhai lại các đồ ăn trong mơ. Một con chó có thể ngủ thiếp đi một cách bận rộn và nhiệt tình như vậy không khỏi khiến tôi ngưỡng mộ. Có được một con chó bầu bạn như vậy, dù có mất ngủ, tôi cũng thấy thỏa mãn.

Ngủ được một lúc, tôi lại bò dậy, mò mẫm tìm điện thoại trong bóng tối, kiểm tra xem có tin nhắn hoặc điện thoại nào gọi tới không.

Không hề có.

Tôi thở dài, ngẩng mặt lên trần nhà, ngần ngừ không biết có nên nhắn cho Triết một cái tin không. “Nhắn đi”, tiếng bố tôi đột nhiên vang lên. Tôi nhìn sang bên cạnh. Con chó đã tỉnh, đôi mắt nó tỏa ra thứ ánh sáng thật kì quái trong bóng tối.

“Bố! Tốt quá, con đang đợi bố giúp đỡ”, tôi vui sướng khi thấy bố tôi lại xuất hiện.

“Lần này, bố không thể ở lại quá lâu. Ngục, bố chỉ muốn dặn con hai điều: khi sắp được gặp Triết, con càng phải cẩn bình tĩnh, tin nhắn gửi Triết phải đơn giản. Việc của vị hòa thượng già, con xử lí rất khéo, sau này con sẽ hiểu. Thôi ngủ đi, bố phải đi thăm một người bạn, sắp muộn rồi”. Nói xong, mọi thứ lại trở nên yên tĩnh như cũ.

Tôi thử gọi mấy câu: “Bố ơi”, nhưng không thấy tiếng trả lời. Tôi lại nhìn Lộ Phong Thiên bên giường. Nó lại lăn ra ngủ, có lẽ đang mơ tiếp giấc mơ dở dang bị bố tôi làm ngắt đoạn ban nãy.

Lúc này bố tôi nói đang vội đi gặp một người bạn, không biết có phải hẹn hò với một cô bạn ngọt ngào nào không nhỉ? Chắc hẳn thế giới của bố thú vị hơn so với những gì chúng tôi tưởng tượng rất nhiều. Tôi kinh ngạc thầm nghĩ, không khỏi lắc đầu và tự nhủ phải ghi nhớ lần sau hỏi bố về cuộc gặp với người bạn đó ra sao. Tôi tưởng tượng cảnh bố từ chỗ tôi vụt đi gặp bạn như một làn khói (hoặc như tốc độ ánh sáng nhỉ? Tôi cũng không rõ nữa), không khỏi cười thầm.

Hồi lâu, tôi cầm điện thoại lên, nhắn cho Triết bốn chữ vắn tắt như lời bố dặn: “Đã tới Đan Ba”. Bố nói rất đúng, càng mong gặp Triết bao nhiêu, càng phải giữ bình tĩnh bấy nhiêu. Không thể xảy ra sơ suất gì vào thời khắc quan trọng này. Lại liên tưởng tới tin nhắn chỉ có mấy chữ mà tôi nghi ngờ là Triết nhờ Ưu Ưu gửi hộ. Tôi càng cần phải khống chế mình, hết sức bình tâm.

Dù sao Triết cũng đã biết hành động của tôi. Thoát một cái, tôi đầy tự tin. Tôi không tin anh không nhớ tôi, chưa biết chừng anh càng nôn nóng gặp mặt hơn tôi.

Nhưng thực lòng không muốn có điều gì bất ngờ xảy ra nữa. Trên chặng đường đi không cướp của thì gặp người chết, tuy tôi không ân hận về mọi chuyện đã xảy ra, nhưng thực tình thế là quá đủ.

Tôi cứ mơ màng nghĩ vẩn vơ như vậy, rồi lại nhanh chóng ngủ thiếp đi.

Hôm nay là ngày thứ mười Triết rời bỏ tôi. Tôi đã viết vào nhật kí như vậy.

Hôm nay trời nắng ráo, chim véo von như một khúc nhạc trầm bổng. Không khí tỏa mùi vừa ngọt vừa cay mà tôi chưa từng được ngửi qua. Nếu bạn ngửi kĩ, mỗi nơi quả thực đều có mùi khác nhau. Điều này có liên quan tới năng lượng của mỗi vùng miền, liên quan tới thời tiết và tấm lòng của người dân địa phương.

Lúc tỉnh giấc, trời vẫn còn sáng. Đây là giấc ngủ đầu tiên vừa sâu vừa thoải mái kể từ ngày rời Thượng Hải. Có lẽ do tôi quá mệt.

Lộ Phong Thiên cũng tỉnh giấc, đi lại thư thái trong phòng, không ngừng với hai chân trước lên cửa sổ, ngó ra ngoài. Khung cảnh mới mẻ đẹp đẽ khiến nó rất háo hức. Khi tôi tắm xong, đang đứng trước cửa sổ hóng gió chải đầu, nó hết liếm tay tôi lại chạy tới cùng tôi ngắm cảnh bên ngoài, một lúc sau lại lăn tròn trên thảm, hoặc chống bốn chân lên trời như trẻ con nằm ngửa, lưỡi thè ra, mặt cười thật ngốc nghếch. Chưa từng thấy nó vui vẻ đến vậy. Tôi vô cùng cảm động.

Chăm chút lại chỗ da bị viêm, cho nó ăn chút đồ ăn thừa còn sót lại và thêm nước uống mới. Tôi cũng uống mấy ngụm nước lớn, hít một hơi sâu, chưa bao giờ thấy thoải mái như vậy. Dọn dẹp xong, tôi dắt chó ra khỏi phòng. Gian phòng kế bên cửa vẫn đóng chặt, chắc chắn chủ nhà vẫn đang ngủ.

Trên sàn trải một tấm thảm lông cừu được dệt thủ công rất dày. Chúng tôi rón rén đi xuống lầu. Khi đi qua bức tranh hình Quan Âm, tôi không khỏi bất giác ngắm nghía thật kĩ. Hình Quan Âm ở đây nom rất khác với những tượng Quan Âm mà tôi đã từng gặp trước đây, màu sắc tô rất đậm, phía sau có mấy vị thần đặc trưng của Tây Tạng. Cái lư hương hình như cũng được làm thủ công, mùi hương đốt bên trong tôi cũng chưa từng được ngửi qua, mang đậm hương liệu vốn có ở đây.

Tôi chấp tay, khom lưng lấy một cái rồi dắt Lộ Phong Thiên ra cửa. Trước khi đi, tôi nhìn kĩ tên phố và số nhà của Đường Cương và ghi lại vào một mảnh giấy, cất vào túi áo.

Con phố bên ngoài khá nhỏ nhưng sạch sẽ. Nhà cửa hai bên cũng thấp, vuông vắn, không khác nào các huyện khác của Trung Quốc. Chỉ có màu sắc trên các khung cửa sổ và mái ngói là còn mang hơi hướng đặc trưng dân tộc thiểu số của vùng. Đan Ba thực sự rất nhỏ, mặt trước giáp sông, mặt sau giáp núi. Cả huyện là một mảnh đất dài nhỏ hẹp kẹp ở giữa. Tôi và chó nhanh chóng đi qua chiếc cầu, bên trên ghi dòng chữ “Chiếc cầu thứ nhất”. Còn có bia kỷ niệm hồng quân, có lẽ thời hồng quân chinh chiến đã đi qua đây.

Người trên phố rất ít, nhưng lại khá nhiều người đứng trên cầu, trong đó một nửa là khách du lịch ngoại tỉnh. Lộ Phong Thiên giành lao lên trước, tôi vội chạy theo sau nó theo. Thì ra một chiếc ô tô màu xanh đang rơi giữa sông. Nước cũng không sâu lắm, một chiếc xe cẩu trên bờ đang ra sức kéo chiếc xe này lên.

Tôi dắt Lộ Phong Thiên đi ra hướng khác, bước vào một con đường nom rộng rãi, bằng phẳng như đường chính của huyện. Tại đây, tôi nhìn thấy nhà nghỉ, tiệm ăn, nhà hàng và một tiệm net. Tôi bước vào tiệm net, định check mail, nhưng được thông báo ở đây chỉ chơi điện tử, không lên mạng được.

Tôi lại hỏi chỗ nào có thể kiểm tra được email. Ông chủ tiệm có lẽ ngủ chưa đã giấc, chớp chớp đôi mắt đỏ quạch, nói bằng giọng rất khó chịu: các tiệm net ở Đan Ba chỉ chơi điện tử, không thể check mail.

Thoạt đầu, tôi không tin, nhưng thử tới một tiệm net khác cũng thấy kết quả như vậy. Thật quái lạ, khách du lịch ở đây ngày càng nhiều. Lẽ nào họ chỉ có hứng thú chơi điện tử, không cần gửi email?

Ra khỏi tiệm net, tôi quay lại đường lớn, đi lên trước một đoạn, tới một ngã tư, chó đột nhiên ngừng lại không chịu đi. Nó cứ đứng im một chỗ, ngo ngoáy mũi không yên, rồi đột ngột vùng lên, chạy về phía một con đường nhỏ bên cạnh. Tôi cuống cả lên, vội vã chạy theo sau.

Loáng một cái, nó dừng lại, đợi khi tôi đuổi kịp tới nơi, đã phát hiện thấy miệng nó cắn một vật gì trắng trắng. Tim tôi đập thình thịch, như nhận ra được điều gì. Tôi giơ tay ra đón lấy, chìa trước mặt xem kĩ. Đó là loại khăn mùi xoa bằng loại vải mà giờ rất hiếm người dùng. Tôi cũng học cách của chó, cho khăn dưới mũi ngửi, có mùi thơm của da thịt đàn ông thoang thoang.

Một nỗi xúc động khôn xiết ủa tới, khiến tôi không khỏi úp mặt lên tấm khăn. Đó là mùi của Triết. Đó là khăn tay của Triết. Khi anh ở Thượng Hải vẫn có thói quen dùng mùi xoa, chỉ ít cũng là loại khăn tay màu trắng bằng vải bông nguyên chất như vậy. Anh thường để thò một đầu khăn tay sạch sẽ ra ngoài túi áo, nhưng không bao giờ dùng khăn để lau mũi, mà dùng để lau mồ hôi. Anh hơi bị ngứa da, nên một khăn mùi xoa như vậy đối với anh giống như một tấm thảm an toàn, đi đâu cũng thấy dễ chịu.

Tôi quỳ xuống, xúc động vuốt ve đầu con chó, “Mày giỏi quá, Lộ Phong Thiên”. Nó thè lưỡi ra, gừ gừ mấy tiếng trong cổ họng. Đó là cách nó biểu hiện tình cảm.

“Nào! Lộ, xem còn tìm được những gì!”. Tôi hỏi hả vỗ lên đầu nó, đồng thời dáo dác ngó xung quanh. Đây là một con phố yên tĩnh, phần lớn hai bên là nhà dân, xen vào giữa là vài tiệm trà, còn có một tiệm chuyên bán đồ trang sức bằng bạc của dân tộc Tạng. Chúng tôi men theo con đường đó đi tới tận đầu đường nhưng không thu hoạch được gì.

Tôi vò chiếc khăn tay, sưng sờ đứng đó hồi lâu.

Rõ ràng Triết đã về Đan Ba, chỉ ít cũng là một tin hay, chỉ có điều anh chưa từng liên hệ với tôi. Nhưng theo trực giác của tôi, tôi tin rằng anh đã nhận được mấy tin nhắn tôi gửi từ trước.

Tôi quyết định không nghĩ ngợi nhiều. Dù sao tôi cũng đã theo anh đến Đan Ba, cách thời khắc gặp nhau cũng không bao xa nữa. Nhớ lại lời bố tôi: Phải bình tĩnh!

Khi đi qua một tiệm ăn, tôi mới phát hiện bụng mình đói meo, liền cùng chó bước vào.

Thức ăn rất đơn giản, chỉ có hai loại, đồ ăn kiểu Hán và đồ ăn kiểu Tạng. Đồ ăn kiểu Hán có cháo, mìn thẩu, trứng gà, ba đồng một suất. Đồ ăn kiểu Tạng có trà dầu và Đan Ba (hỏi chủ tiệm mới biết đó là một loại mỳ xào nóng), ba đồng một suất.

Tuy tôi rất tò mò về trà dầu và mỳ Đan Ba đã nức tiếng từ lâu, nhưng bây giờ còn sớm quá, dạ dày tôi có thể không chịu nổi những đồ ăn lạ. Tôi gọi một suất đồ ăn Hán.

Đang ăn, điện thoại đột ngột réo vang, tôi vội vã lục tìm trong túi xách. Lúc cầm điện thoại, tôi thấy hiển thị số gọi rất lạ. Theo kinh nghiệm, đây ắt là số từ nước ngoài gọi về qua mạng Internet hoặc điện thoại thẻ.

Ngần ngừng vài giây, tôi vẫn nghe.

Bên kia đầu dây vắng tới giọng một phụ nữ nói tiếng Thượng Hải, “Nguy, con có khỏe không?”.

Đầu tôi như vỡ tung, chỉ nghe thấy tiếng vo vo như lũ ong đang bay loạn xạ trong tai.

Tôi đã nhận ra giọng bà. Chính là bà, người mẹ tám năm trời chưa từng liên lạc. Tại sao khi tôi đang ăn sáng tại một tiệm ăn cách Thượng Hải hai ngàn cây số, bà lại đột nhiên xuất hiện?

Im lặng hồi lâu, tôi chợt nhớ tới lời tiên đoán của bố tôi hôm trước: “Chẳng mấy chốc, mẹ con sẽ gọi điện về”. Xem ra ông nói rất đúng. Tôi hít một hơi sâu, đáp khô khốc: “Vẫn khỏe”.

Giọng bà nghe run rẩy: “Nguy, lâu rồi không có tin tức của con. Con sống ra sao?”.

“Chỉ ít... con vẫn sống”. Tôi đã hồi phục từ trong kinh ngạc, cũng không chế được giọng nói. Bà nói rất đúng, từ sau khi tốt nghiệp đại học năm 1998, có được kinh tế độc lập, tôi từ chối số tiền viện trợ của bà hàng tháng, cắt đứt mọi liên lạc với bà.

Lúc này tôi đột nhiên nhận thức được rằng bà có thể liên lạc được với tôi quả là điều bất thường. Vì tôi chưa bao giờ cho bà số điện thoại và cách liên hệ với tôi.

“Sao mẹ có được số điện thoại của con?”, tôi hỏi, cố dùng giọng bình tĩnh. Tôi không muốn khi nói chuyện với bà lộ vẻ căm ghét hoặc kinh ngạc. Có lúc không biểu lộ tình cảm cũng là thứ vũ khí tốt nhất để bảo vệ mình không bị thương.

“Hy vọng con không tức giận”, giọng mẹ vẫn vậy, dịu dàng, đầy nữ tính, chỉ có điều nghe lúc này có vẻ bất an, “Tình cờ mẹ đọc được một số chuyên đề về Thượng Hải trên một tạp chí du lịch bên này, trong đó có giới thiệu về con và tiệm thời trang của con, ghi cả số điện thoại của tiệm. Mẹ thử gọi, gặp một cô họ Lí nói rằng con không ở Thượng Hải, hỏi mẹ có việc gì gấp không. Mẹ nói là mẹ của con...”. Nói đến đây, bà ngừng lại, như thể xác nhận xem những câu nói của bà có làm tôi tức giận hay không.

Thì ra, dì Lí ở tiệm đã cho bà số điện thoại của tôi. Tuy chưa bao giờ mọi người được nghe tôi kể về mẹ tôi, nhưng hầu hết đều biết tôi có một bà mẹ sống bên Austria.

“Có chuyện gì vậy?”, giọng tôi vẫn lạnh tanh, không mang sắc thái tình cảm.

“Là như thế này”, lúc này giọng bà hơi gấp gáp hơn, “Một tháng nữa, mẹ sẽ về Thượng Hải vài ngày. Hơn mười năm chưa về...”. Nói tới đây, bà ngừng lại, như chất chứa nhiều điều đau buồn. Xem ra, đúng là bà đã rời đó được hơn mười năm rồi.

“Ngoài ra, mẹ cũng muốn cho con biết”, ngần ngừng một lúc, bà nói tiếp, “Mẹ đang làm thủ tục li dị với Alison”.

Alison là ông chồng Austria của bà. Tôi đã từng gặp ông ta một lần tại Thượng Hải.

Đó là năm tôi mười bảy tuổi, bố tôi vừa chết chưa đầy một năm. Một hôm, mẹ đưa tôi tới nhà hàng dùng đồ ăn Tây có tên “Nhà Đỏ” trên đường Thiểm Tây Nam Lộ. Đó là tiệm ăn kiểu Pháp đầu tiên ở Thượng Hải trước thập niên 70. Sau giải phóng, qua đợt “cách mạng văn hóa” tới cuối thập niên 90 của thế kỷ trước, nơi đây luôn là nơi người Thượng Hải thể nghiệm cuộc sống kiểu châu Âu thời thượng.

Hôm đó, mẹ tôi đặc biệt trang điểm kĩ. Còn nhớ hôm đó mẹ mất hai tiếng ở tiệm làm đầu gần nhà, làm thành kiểu tóc lượn sóng lớn, lại vuốt thêm dầu, nom mềm mại và bóng sáng. Mẹ mặc chiếc áo dài Thượng Hải tự tay may, vải bông thêu hoa bằng tơ thật màu xanh lam nước biển, từ ngực áo đến eo được thắt bằng những cái cúc hình hoa cúc. Mẹ biết may loại áo này từ lâu, chỉ vì cuộc sống gia đình luôn đơn giản bình dị, thường nhật không có cơ hội để mặc, thế nên từ trước tới giờ hầu như mẹ chưa từng mặc loại trang phục long trọng và đẹp đến vậy. Hôm đó, tôi được mẹ yêu cầu gội đầu, rồi buộc tóc bằng một sợi dây tơ đỏ, mặc váy áo đẹp nhất.

Đi được nửa đường, tôi vút sợi dây buồn cười đó ra, không hề muốn đi ăn bữa tối này, cũng không muốn gặp ông già ngoại quốc đó. Trước đó mẹ kể, mẹ đọc được một quảng cáo tìm bạn đời trên một tờ báo Thượng Hải, liền viết thư và gửi ảnh cho ông ta. Lần này, ông ta tới Thượng Hải để gặp mấy người trong số những ứng cử viên đó. Yêu cầu của ông ta là người nào có con cái nhất định phải mang con tới cùng gặp mặt.

Theo bản năng, tôi nhận thấy được vẻ kiêu ngạo, thực tế và thông minh của người đàn ông ngoại quốc này.

Quả nhiên không sai, bữa tối trôi qua rất ngượng ngập. Ông ta nom không xấu, thậm chí có thể nói còn có chất quý tộc, có thể nói tiếng Trung khá lưu loát. Điều này khiến tôi thật bất ngờ. Nhưng đôi mắt màu xám xanh của ông ta khi nhìn người khác luôn có kiểu cười nhạo và khó tin cậy, như thể ông ta đang hàm chứa điều gì. Còn mẹ tôi luôn cúi gằm mặt với nụ cười tự bi. Hầu như tôi không ăn tí gì, trên bàn bày ề hề súp hành, rượu vang đỏ, thịt bò bít tết... Nghe nói đều là món nổi tiếng của tiệm này. Nhưng trong mắt tôi, chúng như thể món ban thưởng của lão già nước ngoài xa lạ cho hai mẹ con đáng thương.

Nghe nói ông ta buôn bán đồ cổ giữa Trung Quốc và châu Âu, kinh doanh rất lớn, đồng thời cũng là một nhà Hán học, luôn có hứng thú đối với mọi thứ liên quan tới truyền thống Trung Quốc. Chiếc áo dài Thượng Hải mẹ mặc hôm đó hiển nhiên đánh đúng vào tâm lí của ông. Mẹ tôi năm đó ba mươi tám tuổi như một bông hoa xuân sắp nở, tràn trề sắc hoa, xem ra còn giàu sức quyến rũ và nữ tính hơn hồi bố tôi còn sống.

Tôi thường nghĩ, có lẽ sau khi bố chết, mẹ được giải thoát. Đối với bất kì người phụ nữ nào, mất đi một người chồng có ý nghĩa như cánh cửa vĩnh viễn bị đóng chặt, nhưng đối với một dạng phụ nữ khác lại có nghĩa là một cánh cửa khác được mở ra. Mẹ tôi chính là loại phụ nữ này. Bà dành hầu hết thời gian vào việc tìm kiếm quảng cáo chọn bạn đời trên báo chí và viết thư đáp lại. Thư từ và ảnh gửi đi nhiều như hoa tuyết rơi, mang theo tất cả hy vọng và dũng khí của mẹ tôi về cuộc sống mới.

Tối đó, sau khi bữa tối kết thúc, ông ta lấy xe đưa tôi về nhà, nhưng mẹ tôi không xuống xe, mà cùng đi về khách sạn của ông ta, mãi tới sáng sớm hôm sau mới về.

Kết quả của chuyện này là: lão già lẩm tiền Alison người Austria đó sau cuộc gặp mặt lần đầu tiên đã quyết định lấy mẹ tôi. Nửa tháng sau, ông ta gửi mọi thủ tục có liên quan để mẹ tôi tới Lãnh sự quán Austria tại Thượng Hải xin visa.

Nhưng khi mẹ tôi đề nghị đưa tôi cùng đi, ông ta đã cự tuyệt.

Mẹ tôi day dứt đấu tranh giữa tôi và ông chồng tương lai hồi lâu, cuối cùng ngã về phía ông ta.

Tôi đã bị mẹ vứt bỏ như vậy.

Chỉ có điều mẹ đi cũng không dễ dàng. Một phần là do ông bà tôi rất tức giận, giấu luôn hộ khẩu của mẹ, ngăn không ẹ làm hộ chiếu và visa. Một phần do quan hệ giữa hai mẹ con nhanh chóng lạnh nhạt dần, mãi tới tận điểm rơi cuối cùng. Cũng thời gian này, bạn bè, người thân và hàng xóm xung quanh đều nhìn bà bằng ánh mắt rất cổ y. Chỉ trong một đêm, mẹ bị khoác tiếng “đàn bà hư hỏng”.

Trong điện thoại là một cơn trĩu nặng kéo dài.

Mọi chuyện xảy ra trước đây như những mảnh vụn đột ngột rơi xuống mặt chúng tôi bởi một cơn gió lốc, không có chỗ để trốn, cũng không thể né tránh mãi, dù cho tôi đã né tránh suốt tám năm qua. Một đầu dây điện thoại ở Trung Quốc, một đầu dây điện thoại ở Austria. Giữa chúng cách xa nghìn trùng, cách cả ngày và đêm, cùng vô số giấc mơ bị vỡ nát và những kí ức bị lãng quên. Chúng đã quá lâu, quá xa vời. Mẹ và tôi như hai đỉnh núi đối diện nhau lặng ngắt, cũng xuất hiện quá đột ngột. Mẹ đang li hôn, sắp trở về Thượng Hải một tháng nữa. Tôi không được chuẩn bị trước về những thứ này.

Ở đầu dây bên kia, mẹ ho một tiếng, phá vỡ sự im lặng như băng. Rồi bà khề hỏi tôi: “Ngụy, sau khi mẹ về Thượng Hải, con có thời gian gặp mẹ không?”.

Tôi sững sờ ồm ồm nghe, nghĩ một lúc rồi trả lời không hào hứng cũng không lạnh nhạt: “Tới lúc đó rồi tính”.

Câu trả lời của tôi hình như không làm mẹ thất vọng. Trái lại, mẹ còn nói bằng giọng khá cảm kích: “Được, được, mẹ biết con bận. Mẹ tới Thượng Hải sẽ liên lạc với con nhé?”.

Tôi không nói gì, dập máy.

Mãi một lúc sau, tôi mới bình tâm trở lại. Mằn thầu trong đĩa và cháo trong bát trước mặt đã lạnh. Tôi cố ép mình húp hết bát cháo lạnh ngắt. Hồi nhỏ, cứ mừng một đầu năm, món cháo bát bửu bổ nẫu là món tôi yêu thích nhất. Húp cháo xong, tôi vục mặt xuống liếm sạch sẽ quanh miệng bát. Chỉ có điều bát cháo này trở nên nhạt nhẽo vô vị bởi cuộc điện thoại vừa rồi.

Tôi đứng dậy trả tiền, kêu chó cùng ra khỏi quán, đi về phía nhà của Đường Cương.

Hôm nay là cuối tuần nên cả nhà Đường Cương đều ở nhà. Khi chúng tôi đi vào nhà, họ đang chơi trò lật giấy ở phòng khách tại lầu một. Nhìn thấy chúng tôi, họ đứng dậy đón.

“Ngủ thế nào?”, Đường Cương cười vui vẻ. “Ăn tí gì đã nhé, hẳn cô đói lắm rồi”, Anh-vợ Đường Cương cũng mỉm cười với tôi, nói xong liền đi vào bếp. “Không cần đâu”, tôi vội nói, “Tôi vừa ăn ở ngoài rồi”.

“Vây uống trà nhé”, Đường Cương hỏi. Anh đã bê tới một tách trà đỏ, bên trong đã đổ ít mật ong. Tôi cảm ơn nhận lấy, rồi ngồi xuống, hỏi Đường Cương cách tới “Đại Trại Thôn”.

“Đại Trại Thôn?”, Đường Cương nghĩ một lúc, “Không biết có phải là thôn ở bên Bó Liễu Hương không?”.

“Tôi cũng không rõ”, tôi đáp mơ hồ, “Chỉ biết chỗ đó gọi là Đại Trại Thôn. Ở Đan Ba chỉ có một nơi có tên gọi như vậy chứ?”.

“Cô đoán đúng đấy, chỉ có một nơi đó thôi. Tôi biết ở nơi nào trên huyện có thể ngồi xe xuống chỗ đó, nhưng không biết rõ xe chạy lúc mấy giờ và mỗi ngày có mấy chuyến xe”, anh ta đáp. Nghĩ hồi lâu, anh lại nói thêm: “Không sao, nói chung có thể thuê xe tới đó. Giờ đây khách du lịch tới Đan Ba ngày càng nhiều. Nhiều người có xe cũng làm thêm kinh doanh cho thuê xe”.

“Tốt quá!”, tôi vỗ tay, mỉm cười.

Đường Cương tò mò nhìn tôi, hồi lâu mới hỏi: “Cô Ngụy này, có thể hỏi cô tới vùng xa xôi hẻo lánh như Đại Trại Thôn làm gì không?”.

“Tới thăm bạn trai tôi”, tôi không muốn giấu diếm anh ta nữa.

Anh ta lộ rõ vẻ ngạc nhiên, “Thì ra là vậy, còn nhớ lúc trên xe, cô có nói bạn trai cô là người Đan Ba”.

Rồi anh ta cau mày, cúi đầu như gắng sức nghĩ điều gì, đột nhiên anh ta ngẩng phắt đầu dậy, hỏi tôi: “Có phải bạn trai cô tên là Phương Triết?”.

Tôi kinh ngạc tròn mắt, không thốt nổi ra câu nào.

“Tôi đoán chắc đúng vậy”, anh ta cười đắc ý. Tôi nhớ lại lúc trên xe, anh ta từng kể hơn mười năm qua luôn đi thu mua nguyên liệu thảo dược ở các vùng thôn ở Đan Ba nên hầu như quen biết hết mọi người trong vùng.

Chỉ có điều không ngờ lại trùng hợp như vậy.

“Anh quen anh ấy sao?”, hồi lâu sau tôi hỏi lại, coi như thừa nhận.

“Cũng năm, sáu năm nay không gặp rồi. Nhưng tôi khá thân quen với bố mẹ anh ấy. Họ là hộ người Hán duy nhất ở đó, sao lại không biết được cơ chứ?”. Từ khẩu khí của Đường Cương, hình như quan hệ giữa anh ta với bố mẹ của Triết không phải chỉ là mối quan hệ thông thường.

“Tôi có thể dẫn cô tới nơi cô muốn đến”, anh nói.

11. Chương 11

Xe đi trên đường núi quanh co, xóc đến thảm hại, như một chiếc thuyền nhỏ dập dềnh trên mặt sóng. Bầu trời xanh như ngọc, từng cụm mây trắng như những bầu ngực lớn đè xuống đầu chúng tôi. Tất cả đều hùng tráng, bát ngát, mang vẻ đẹp xao lãng, chúng tôi đã tới một thế giới khác. Không khí bắt đầu mỏng dần. Nơi chúng tôi cần đến cách mực nước biển hơn hai nghìn mét, mang một số đặc trưng của cao nguyên.

Tôi không nhớ rõ tâm trạng ngồi xe cùng Triết về thăm bố mẹ anh lần trước ra sao. Ngay cả cảnh vật xung quanh và con người ở đó, ấn tượng trong tôi cũng rất mờ nhạt. Tôi chỉ nhớ bị phản ứng khí hậu cao nguyên

khuyến đầu đau nhức và chóng mặt vô cùng. Nhưng lúc này, chúng tôi trên xe đi qua những ruộng lúa mạch và dòng sông, có những khu dân cư lấp ló trong đám hoa lê và cây đào. Trong mắt tôi, những cảnh đẹp như đồng thoi hầu như luôn ẩn chứa một nguy cơ gì đó, không thể nói rõ là tại sao. Có lẽ do tôi bị phản ứng vì khí hậu cao nguyên, cũng có thể vì cảm giác bồn chồn bất an khi sắp được gặp Triết.

Đường Cương ngồi bên cứ bắt tôi uống nhiều nước, lại rút một quả táo trong túi ra đưa cho tôi, nói là nước và hoa quả có tác dụng giúp tôi tránh được phản ứng cao nguyên. Tôi miễn cưỡng uống vài ngụm nước, nhìn Lộ Phong Thiền. Hình như nó không có vẻ gì khó chịu, chỉ ngoác mồm thè lưỡi ra, ngó ra bên ngoài qua cánh cửa sổ lắt lư không ngớt. Đối với một con chó sống lâu ở thành phố lớn, cảnh vật quanh đây đầy cảm giác mới mẻ. Tôi có thể tưởng tượng vậy.

Tôi ôm chiếc ba lô, ngồi co rúm một góc. Đó là chiếc xe nhỏ cũng khá mới. Do lỡ chuyến xe khách, chúng tôi đành vội vã thuê với giá năm mươi đồng. Thoạt đầu Đường Cương chê đắt, định mặc cả, tôi phải ngăn lại. Mức giá này nếu so với tình hình Thượng Hải vẫn là rẻ chán, không cần phải cò kè với lái xe. Trong chuyến du hành rời Thượng Hải, vô hình chung, tôi đang từng bước tiếp nhận việc giáo dục tiền bạc. Càng đi về phía Tây, tôi càng cảm thấy cuộc sống của tôi ở Thượng Hải quá sung túc, đầy ắp những thứ hư danh không cần thiết. Tiền bạc ở những thành phố lớn như Thượng Hải không chỉ đơn thuần là tiền, mà càng là một phương tiện thể hiện cá nhân. Tiền càng nhiều, thể hiện càng nhiều, thậm chí còn vượt qua cả chính con người thật của mình.

Ở khu núi phía Tây, cuộc sống đơn giản càng khiến bạn đột nhiên phát hiện ra chính mình một cách đơn giản. Rất nhiều khi đơn giản lại chính là sự thật. Đi du lịch từ Đông sang Tây, thực ra là một quá trình vứt bỏ những thứ rắc rối, quay về những thứ thuần khiết, đơn giản.

Càng gần tới nơi, tim tôi càng đập mạnh. Dù Đường Cương nói khi bị phản ứng cao nguyên, tốt nhất là hạn chế nói chuyện, nhưng tôi vẫn không nhịn được xin anh kể những chuyện anh biết về Triết hồi nhỏ, vì Triết rất hiếm khi kể những chuyện đó. “Đều là chuyện cũ ấy mà. Giờ đây Triết thay đổi rất nhiều”, anh nói. Tôi cho anh xem tấm hình chụp chung giữa tôi và Triết trong căn hộ ở Thượng Hải.

“Phương Triết là người thông minh nhất mà tôi từng gặp”, Đường Cương mở miệng đã khen ngợi, “Anh ấy ít hơn tôi tám tuổi, nhưng trưởng thành rất sớm, nỗ lực học tập, rất mạnh mẽ. Bố mẹ anh ấy kể năm mới tám, chín tuổi, anh ấy đã nói nhất định sẽ có một ngày đi ra khỏi vùng núi này, tới những nơi rất xa. Hỏi rốt cuộc muốn đi đâu, anh ấy không nói, chỉ nói là tới vùng có nhiều nhà, nhiều người. Hỏi anh ấy rốt cuộc nhiều bao nhiêu mới được coi là nhiều, anh ấy nói phải nhiều như sao trên trời”.

Kể tới đây, Đường Cương không nhịn nổi cười, cuối cùng đưa ra một tổng kết: “Một đứa trẻ mới tám, chín tuổi đã có thể nói ra những câu như vậy, có thể thấy rõ rất khác người. Sự nghiệp mà anh ấy lập nên ngày nay và cuộc sống giờ đây cũng hoàn toàn chứng minh được câu nói hơn hai mươi năm trước của anh ấy”.

Tôi cũng cười, nhưng vừa cười đã thấy ngực nặng trĩu, đầu đau thối, không khỏi cau mày. Đường Cương vội đỡ tôi, “Nghỉ ngơi đi, đừng nói nữa”. Tôi rút từ trong túi ra một lọ thuốc “Hồng Cảnh Thiên” mua ở Đan Ba trước khi khởi hành, nghe nói đây là thuốc chữa phản ứng cao nguyên, liền ngậm một viên. Rồi tôi nhắm mắt, mơ màng thiếp đi bên cạnh Lộ Phong Thiền.

Tôi mơ một giấc mơ khá giống thật: Bố tôi dắt tay tôi đi trên con đường núi quanh co, bên đường nở đầy hoa đại li ti màu vàng. Bố tôi ngồi thụp xuống, chỉ vào một bông hoa nhỏ, nói: “Đoạn Dương Thảo đấy”. Rồi ông bắt tôi lặp lại từ đó, ghi nhớ hình dáng loài hoa đó. Ông nói loài hoa này tiêu biểu cho tâm trạng của ông vừa rời bỏ thế giới này. Khi nói tới đây, cả ông và tôi đều thấy buồn.

Rồi trời đột nhiên đổ mưa, tôi lạnh phát run. Bố tôi cởi áo khoác ngoài cho tôi mặc, ôm lấy tôi và nói: “Đừng sợ, có bố ở đây”. Thoạt một cái, tôi thấy một luồng ấm chạy qua tim, rồi bố hứa với tôi, “Nguy, bố sẽ mãi mãi ở bên con”. Tôi mỉm cười gật đầu.

Đột nhiên phía trước có hai người đi tới, một nam một nữ. Lúc lại gần, tôi mới nhận ra là Triết và mẹ tôi. Tôi vừa mừng vừa ngạc nhiên, nhưng dường như họ không thấy tôi, như thể đã biết trước chỉ đi lướt qua tôi mà thôi.

Tôi còn nhớ rất rõ, Triết đi sang bên trái tôi, mẹ đi sang bên phải tôi. Tôi giơ hai tay ra định giữ họ lại nhưng không được.

Tôi khóc âm lên, lúc này lại nghe thấy tiếng bố: “Đừng khóc, con không mất họ đâu”.

Tôi giật mình tỉnh giấc, mở to mắt, mấy giây sau mới nhận ra gương mặt đen nhẻm của Đường Cương trước mặt. “Mười phút nữa sẽ tới”, anh thông báo.

Tôi vùng ngồi thẳng dậy, nhìn ra ngoài cửa xe. Lúc này, xe chúng tôi đã tới đường lớn trên núi. Nhìn sang bên trái là rặng núi xanh rì, nhìn sang bên phải là một dãy ruộng bậc thang hẹp. Phía dưới là một dòng sông mà Đường Cương vừa gọi là “sông Cách Thập Trát”.

Ngó nghiêng bốn phía xong, tôi lấy lại tinh thần, đột nhiên ý thức được rằng thời gian không còn lâu nữa, nhưng tôi chưa chuẩn bị được gì, liền lập tức thấy căng thẳng. Tôi rút điện thoại từ trong túi ra, cũng có tín hiệu có sóng, nhưng không thấy tin nhắn hoặc nhận được cuộc điện thoại nào. Trước khi lên xe ở huyện, tôi đã nhắn cho anh một tin nhắn: “Ba tiếng nữa gặp ở Đại Trại Thôn”, hy vọng anh đã nhận được. Mà cũng không cần biết anh đã nhận được chưa, lần này tôi không để ý đến những thứ khác nữa, chỉ cầm gương đánh lại son phấn trên chiếc xe vẫn dạo như lạc rang.

Tuy chỉ có mấy ngày ngắn ngủi, nhưng tôi trong gương đã đen đi khá nhiều, mắt bị quầng thâm mờ vì liên tục thiếu ngủ, tóc nom thô ráp và khô vì bốn ba hết ngày này sang ngày khác. Nhìn thấy bóng mình, tôi lại nhớ tới người ta miêu tả dung nhan tiêu tụy cũng những thiếu phụ cổ đại mòn mỏi chờ chồng từ chiến trận trở về, giờ đây thấy rất hợp với hoàn cảnh của tôi.

Nghĩ tới đây, tôi đóng sập gương lại, lòng lại trào lên một cảm giác thật khó nói, vừa đau khổ, vừa ngọt ngào. Tôi cũng không rõ đó là “sự ngọt ngào trong cay đắng” hay là “nỗi đau đớn trong mật ngọt”?

Chợt nhớ tới giấc mơ ban nãy, lại nhìn con đường núi đang đi, chợt nhận ra đúng là con đường núi mà tôi và bố tôi vừa đi trong mơ. Bên cạnh đường còn có những vạt hoa dại màu vàng nhạt giống hệt trong giấc mơ. Tôi chỉ đám hoa đó cho Đường Cương, hỏi chúng tên gì, anh đáp, “Đoạn Dương Thảo”.

Tôi sững người, đúng là cái tên mà bố tôi đã nói trong giấc mơ. Tôi còn nhớ trong mơ, bố bắt tôi lặp lại ba từ này. Đường Cương nói, nghe kể lại nếu cừu ăn loại hoa cỏ này, ruột sẽ đứt thành từng khúc. Tôi chìm đắm trong lời giải thích của anh, hoảng hốt giữa mơ và thực được lặp lại. Giấc mơ đó phải chăng được bố tôi gửi gắm vì không thể thông qua con chó nói chuyện với tôi được. Những tình tiết trong mơ phẳng phất như sinh động trước mắt, nhất là tình cảm đau thương cách biệt giữa bố con tôi do cái chết chia lìa, còn có cảnh Triết và mẹ tôi cùng đi lướt qua tôi, khiến tôi đau đớn khóc ròng.

Nhớ tới cảnh sau, tôi không khỏi bị một nỗi khiếp sợ vô danh đè nặng lấy. Cũng chính lúc đó, tiếng phanh xe thắng kết và xe bị dừng đột ngột. Tôi thấy toàn thân đau nhức không chịu nổi.

Đường Cương nhảy xuống xe trước, vặn lưng, đá chân, rồi rút ví ra định gửi tiền cho lái xe. Lúc này, tôi mới phản ứng kịp thời, vội vã giành lấy, rút năm mươi đồng từ ví ra, đưa cho bác tài và cảm ơn. Bác tài cũng không nói nhiều, đợi tôi và chó xuống hẳn xe, liền đánh xe vòng lại. Chiếc xe nhanh chóng chạy biến như một làn khói.

Đứt khỏi đám bụi mù cuốn theo chiếc xe, tôi quay lại, tự nhiên người cứ dờ ra như toàn thân bị niệm chú. Đứng trước ngôi nhà mới, to sừng sững là người mà tôi ngày đêm nhung nhớ-Triết.

Chiếc ba lô trong tay đã rơi phịch xuống đất, môi run lấy bẫy, nói không ra nổi một chữ, nước mắt tuy bị kìm mãi nhưng vẫn tuôn ròng ròng như những viên trân châu bị đứt dây, sau cơn khiếp hãi, thi nhau tuôn xuống.

Qua làn nước mắt, tôi thấy Triết đột ngột sải từng bước lớn về phía tôi. Con chó này giờ vẫn im lặng đứng sát bên tôi như một vệ sĩ trung thành nhất. Thấy Triết đi về phía tôi, nó lập tức sủa lên một tràng dài hoan hỉ, rồi rít tít mù như phát điên, không còn nhớ ra người đàn ông trước mặt từng là ân nhân cứu mạng của nó, và cũng chính là người từng nhốt nó ở ngoài đường về nhà, làm thành món qua cầu hôn tặng tôi.

Triết không thèm để tâm tới tiếng sủa điên rồ của Lộ Phong Thiên, vẫn tiếp tục bước về phía tôi, và đột ngột dừng lại khi chỉ còn cách tôi một bước, gương mặt vẫn mang vẻ khó xử không ra cười.

Không biết mặt trời hay thứ gì đó rất mạnh như xọc thẳng vào mặt, khiến tôi không tài nào mở mắt ra nổi. Tôi lảo đảo trước mặt anh, thấy chân mềm khụy, tôi biết mình đã ngất đi.

12. Chương 12

Lúc tỉnh lại, bốn bề yên tĩnh. Giường rất mềm mại, bên cạnh là chiếc đèn bàn đang tỏa ra thứ ánh sáng dịu dịu. Trong chớp mắt, tôi ngỡ mình như đang nằm trên chiếc giường trong căn hộ ở Thượng Hải.

Nhưng dường như trong không khí không đủ và cơn đau đầu ngấm ngấm lập tức khiến tôi nhận thức quay về hiện thực. Tôi ngó bốn phía, Lộ Phong Thiên lặng lẽ nằm sau cánh cửa, đang hít hà tấm thảm lông cửa, quay đầu lại, thấy tôi đã tỉnh, nó vẫn ngoác cái mõm ra như cười hớn hở. Chó cũng biết khóc biết cười, cũng biết hỉ nộ ái ố. Về điểm này, chúng không khác con người là bao.

Nó chạy tới thành giường, liếm ngón tay tôi. Rồi nó quay đầu về phía cốc nước đặt cạnh cái đèn bàn. Tôi ngỡ nó khát nước, liền đổ một ít nước vào tay cho nó uống. Nó không chịu, tôi chợt hiểu, thì ra nó nhắc tôi nên uống nhiều nước.

“Tao chưa từng gặp con chó nào thông minh như mày”, tôi lẩm bẩm, cầm cốc nước lên uống một ngụm, quả thật đã thấy dễ chịu hơn.

“Lộ Phong Thiên quả thực là con chó tuyệt vời”, giọng bố tôi khẽ vang lên. Tôi vui sướng quá, kêu “Bố ơi” rồi ôm chầm lấy con chó.

Bố tôi hạ giọng, “Đừng lo, Ngụy, suốt chuyến đi, con đã lo lắng quá nhiều”.

Tôi bình tĩnh lại. Bố nói rất đúng. Tôi lo lắng quá nhiều, đã khóc quá nhiều. Lúc này tôi nhớ tới giấc mơ trên đường. “Nhưng giải nghĩa về giấc mơ đó ra sao?”, tôi hỏi bố tôi, “Đoạn Dương Thảo, Triết và mẹ cùng lúc đi qua con, nhưng không nghe thấy tiếng con gọi”.

“Những cái đó đều là miêu tả chuyện đã qua. Đoạn Dương Thảo là đại diện cho tâm trạng của bố hơn mười năm trước lúc sắp chết, nhưng giờ đây đã khác rồi. Cảnh Triết và mẹ con đi ngang qua con, quả thực cả hai đều rời bỏ con. Nhưng con có nhớ câu nói của bố lúc cuối giấc mơ không? Bố dặn đừng khóc, con không hề mất họ. Giấc mơ ám chỉ về nỗi khiếp sợ trong thâm sâu con người con”. Giọng của bố thật hiền từ. Mặc dù ông đang trò chuyện, đúng thật trong lòng tôi vẫn ẩn giấu một nỗi khiếp sợ từ lâu, đó là: những người yêu tôi nhất trên thế gian này rốt cuộc đều rời bỏ tôi.

Tôi ôm Lộ Phong Thiên, tỉ mỉ nghĩ kĩ về câu nói của bố, bắt đầu cảm thấy nỗi sợ hãi trong lòng tiêu tan dần. Khi bạn khiếp sợ điều gì, càng né tránh, nỗi sợ chỉ càng tăng lên. Nhưng khi nói ra, sau khi phơi nó dưới ánh mặt trời, nó trở nên vô hại và có thể cùng bạn chung sống hòa bình. Mọi việc luôn là như vậy.

“Mẹ đã gọi điện thoại tới”, tôi nói lạnh nhạt.

“Bố biết”, bố tôi đáp bằng giọng rất bình tĩnh.

“Giờ đây, con không chỉ đối diện với Triết, mà còn phải đối phó với bà ấy trong tương lai không xa”, tôi cố gắng nói bằng giọng không quá lo lắng.

“Không sao, việc gì cũng có thể giải quyết từng cái một”, bố nói như không chút lo lắng về tôi.

“Bố...”, tôi hơi chần chừ, “Con đã gặp Triết, hẳn bố cũng gặp rồi. Vậy giữa con và anh ấy rốt cuộc ra sao?”.

Bố cười phá lên, “Con thật vô dụng quá, sao suốt ngày lo lắng thế?”.

Khi bố cười giễu tôi, Lộ Phong Thiên đột nhiên hắt hơi. Lúc này tôi cũng không khỏi nhin được cười. Nó nháy mắt, như thể hơi ngại. Tôi lại thâm nghĩ thực ra rất thích bố cười như lúc này. Bố không chỉ là người cha đem lại cho tôi tình yêu vô bờ, cũng là một người bạn có thể trò chuyện rất tâm đắc và biết nói đùa. Mấy năm trước khi mất, bố đã bắt đầu như vậy khi phải đối mặt với những trò đùa con trẻ của tôi.

“À, đúng rồi, lần trước bố vội vã đi, nói là gặp một người bạn...”, tôi chuyển đề tài, cố tình nháy mắt với Lộ Phong Thiên, “Không bị muộn chứ?”.

“Cũng muộn một chút”, bố không hề bị tác động bởi trò đùa của tôi.

“Là bạn gái phải không?”, tôi đành phải hỏi thẳng.

“Không, là bà ngoại của Triết”. Ông đáp thẳng thắn, không hề giấu diếm. Tôi giật mình. Rõ ràng cái thế giới của bố luôn làm tôi ngạc nhiên. Ngay cả cái thế giới trước mắt có thể vươn tay chạm tới được, chúng tôi còn hiểu rất lơ mơ, huống gì nói đến một thế giới khác nơi bố ở.

“Bố làm sao quen được bà ngoại của Triết?”, tôi hỏi nhỏ, một tay khum miệng, chỉ sợ mình hét lên.

“Chúng ta quen nhau từ lâu, trước khi con quen Triết cơ”, bố đang nói, bỗng ngừng lại, khịt một tiếng, nói nhỏ, “Khi khác bố kể cho nghe, Triết sắp vào đây, bố đi đây”.

Tôi vội vàng túm lấy một chân trước của Lộ Phong Thiên, “Bố ơi, đợi đã, câu cuối cùng”.

“Cái gì?”, bố vội vã hỏi.

“Bố có thích Triết không?”, câu hỏi này khiến tôi thấy căng thẳng. Mặc dù về mặt lí luận, cảm giác của bố đối với Triết ra sao cũng không ảnh hưởng đến tình cảm của tôi đối với Triết.

“Triết là một người đàn ông tốt”, bố nhận xét đơn giản, “Đúng rồi, bà ngoại Triết có nhờ bố nhắn con một câu, nói rằng con phải tranh thủ...”. Câu nói chưa dứt, cửa phòng đã kẹt mở, Triết xuất hiện trong bộ đồ trắng, tay đỡ một đĩa salad hoa quả thập cẩm. Hồi ở Thượng Hải, anh vẫn thường làm món salad đơn giản nhưng ngon miệng này.

Tôi vẫn chưa định thần từ cuộc trò chuyện của bố, chỉ biết giương mắt ngồi tựa vào đầu giường nhìn anh đột ngột xuất hiện. Con chó cũng sững người đứng nhìn anh.

“Sao thế?”, phản ứng đầu tiên của Triết cũng là ngạc nhiên, rồi anh nhanh chóng ý thức được câu nói của anh có vẻ không hợp lí, liền sửa lại, “Em khỏe hơn chưa?”. Anh đặt đĩa salad lên cái kệ bên đầu giường, “Ăn chút hoa quả đi, tốt lắm đấy”.

“Tốt như thế nào?”, tôi cúi đầu hỏi, tay trái lồng vào tay phải, lập tức như biến thành một đũa trẻ.

Anh cũng ngạc nhiên. Rõ ràng phản ứng kiểu trẻ con của tôi nằm ngoài sức tưởng tượng của anh.

Thực ra, tôi cũng ngạc nhiên về mình không kém. Mặc dù hồi ở Thượng Hải, trước mặt anh, tôi luôn có biểu hiện đồng cảm, nhưng đó là liều thuốc kích thích trong cuộc sống tình ái hào quang suốt ba năm của chúng tôi (có lúc, ngay cả tôi cũng không thể tin nổi rằng suốt ba năm qua, chúng tôi hầu như không hề cãi cọ nhau lấy một lần). Nhưng giờ đây khác hẳn, hầu như chúng ta đã chia tay. Anh chỉ cần để lại mảnh giấy và rời bỏ tôi. Mỗi ngày trong hơn một tuần qua, tôi đau khổ tìm anh, mong mỗi mọi thông tin về anh. Trong mấy ngày gần gũi đó, tôi và hẳn anh cũng tin rằng, trong lòng chúng tôi đều trải qua những đấu tranh mãnh liệt mà trước đây chưa từng có, nhất định là đã suy nghĩ rất nhiều, hối hận rất nhiều, nhưng nhớ cũng rất nhiều. Cuối cùng và đồng thời cũng là điều chủ yếu nhất, phải là yêu rất nhiều.

Tôi vẫn cúi đầu, không muốn nhìn anh, chỉ sợ vừa nhìn thấy anh sẽ rơi nước mắt. Nước mắt tôi mấy ngày qua đã tuôn ra quá mức. Thực ra, tôi không phải là một phụ nữ thích khóc.

Im lặng rất lâu, bốn bề tĩnh mịch. Ngón tay tôi đặt trên tấm chăn mềm mại bị tôi cứ gặm mặt cúi xuống nhìn, như thể sắp tan ra đến nơi. Và đôi mắt tôi cũng như sắp bị mù bởi thứ tình cảm mãnh liệt trong lòng cứ rọi chiếu.

Có khoảnh khắc, tôi không nhìn thấy bất cứ thứ gì, cũng không nghe thấy gì, không cảm nhận được bất kì thứ gì. Tôi cho rằng cả thế giới chỉ còn chứa lại mình tôi và Triết cũng đã bỏ đi.

Nhưng mọi thứ lại dễ dàng xảy ra như vậy, như một trái chín tự nhiên rơi từ trên cây xuống, như những hạt mưa nặng trĩu từ trên đám mây ập xuống. Đầu tiên là cái ôm thân quen tới mức không thể nào gằn gụi hơn, rồi tiếp đến là đôi môi nóng bỏng và nồng nàn.

Tôi thở phào một hơi, ôm chặt lấy Triết. Lần này, quyết không để anh đi nữa.

Cùng nằm với Triết trên chiếc giường mềm mại, tôi thấy người tan chảy như miếng kẹo ngọt mềm. Cảm giác mãnh liệt được ở bên anh cũng dào dạt không bờ bến như đại dương mệnh mang sóng, nhận chìm cả chiếc giường, cả căn phòng, thậm chí là cả vùng đất này, Có lúc, tôi không thể phân biệt nổi mình đang ở đâu, đang ở thế giới này hay thế giới khác, mãi cho tới khi tôi vượt ve lên từng múi thịt chắc nịch và bóng loáng của anh hết lần này tới lần khác, tôi mới tin rằng hạnh phúc đang nằm trong tay mình.

Triết vẫn lấy một tay kê đầu như xưa, một tay kia vò nghịch mớ tóc tôi, tỉ mỉ quan sát kĩ khuôn mặt tôi. Tôi nhắm nghiền mắt.

“Em gầy đi đấy”, ngấm tôi hồi lâu, anh mới nói.

Tôi không nói gì. Mọi thứ trải qua suốt mười ngày qua đều viết trên mặt tôi. Tôi tin rằng anh vừa nhìn đã hiểu, không cần nói gì thêm. Một khi hai người yêu nhau đã hiểu nhau đến một mức độ nhất định, có lúc không cần nói gì lại còn diễn đạt được ý của mình rõ ràng hơn nói. Giống như từng khoảng màu đen trắng trong bức tranh thủy mặc truyền thống Trung Quốc, tuy không thấy gì, song lại ẩn chứa những ý tứ mênh mang. Bạn có thể thỏa sức tự do tưởng tượng theo ý nguyện của chính bạn.

Im lặng.

Lộ đột nhiên sửa lên vui vẻ, như không cần lí do gì. Triết nhòm dậy nhìn nó ngạc nhiên, như thể không biết ở đâu chui ra một quái vật như vậy. Hai bên nhìn nhau vài giây, con chó nhanh chóng im bật.

Triết đột nhiên cười, vò đầu, như thể lần đầu tiên phát hiện ra đúng là tôi đã mang theo con chó mà anh từng đưa về nhà chúng tôi.

“Tối đây nào”. Anh nói nhỏ, vẫy tay với con chó. Nó ngần ngừ một lát rồi chạy tới bên giường.

Triết ngấm con chó trước mặt rất lâu, rồi đưa tay ra, khẽ vuốt ve nó, từ đầu tới đuôi. Hàng ngày qua, tôi chăm sóc Lộ Phong Thiên đã có kết quả rõ rệt. Nom nó giờ đây sạch sẽ và khỏe mạnh rất nhiều so với lúc đầu.

“Em chăm sóc nó rất tốt...”, Triết nói với tôi đầy kinh ngạc, “Em thật giỏi, anh thực sự bất ngờ về nó”.

Tôi khẽ ngấm gương mặt anh, mỉm cười, không nói gì. Lòng thầm nghĩ: “Lẽ nào trước đây, bạn trai mình lại không cho rằng mình là một người biết chăm sóc người khác?”.

“Không phải như vậy”, Triết đột nhiên nói, như hiểu hết suy nghĩ của tôi. “Anh còn nhớ hơn mười ngày trước, khi anh đưa nó về căn hộ của chúng ta, trông nó hoàn toàn khác, bệnh tật, ốm yếu, bẩn thỉu...”, lúc nói tới đây, như ý thức được điều gì, anh lại im bật.

Tôi vẫn lặng lẽ nhìn anh. Thật lạ, dù anh không nói tiếp, tôi vẫn hoàn toàn hiểu rõ anh định nói gì nhưng lại không muốn nói tiếp. Đó là: “lúc đó, trông nó bệnh tật, ốm yếu, bẩn thỉu, nhưng anh lại đem nó làm món quà cầu hôn tặng em...”.

Anh nhìn tôi, lại nhìn con chó, đột nhiên mắt long lanh nước, rồi ôm chầm lấy tôi. Tôi khẽ vuốt ve mái tóc đen nhánh và mềm mại của anh, trái tim nhạy cảm đột nhiên như bị tấn công. Nước mắt tôi không khỏi tuôn trào. Chúng tôi ôm siết lấy nhau trong nước mắt. Trong khoảnh khắc, chúng tôi lại hòa thành một, lại tìm được nhau.

“Cám ơn em”, anh thì thầm vào tai tôi.

Tôi ra sức gạt đầu lại, lại lắc đầu, rồi sụt sịt cười, nhưng vẫn không nói gì. Đúng khoảnh khắc tình cảm mãnh liệt nhất, tôi lại không muốn nói gì, thực ra cũng không thể nói ra nổi. Không có ngôn từ, chỉ có tình cảm, thuần khiết như tuyết.

Chúng tôi đều im lặng, như hai con chim yên bình nghỉ chân trong làn không khí mỏng mảnh.

Anh và tôi cách nhau một khoảng cách không xa cũng không gần, mắt mở to, nhẩn nại và dịu dàng nhìn tôi. Tôi luôn nhắm hờ mắt, nhưng biết anh đang nhìn tôi.

Đúng lúc tôi sắp ngủ, anh lại sắp gần tôi, bắt đầu hôn tôi, vuốt ve tôi. Lúc đó, tôi hiểu anh đã hoàn toàn đọc thấu tôi, cuối cùng đã lí giải hết tất cả tình cảm của tôi dành cho anh, cùng những gian khó vất vả trên chặng đường tôi đi tìm kiếm anh.

Mặc dù tôi vẫn chưa kịp nói với anh một câu nào.

Tôi thấy mình nhẹ nhõm, gánh nặng trên vai tôi như thể được trút xuống, ngay cả phản ứng cao nguyên cũng tiêu tan mất tăm tích.

Tối đó, tôi ngủ rất say, như thể ngủ dưới đáy biển yên tĩnh, không sóng không gió, chỉ có rong rêu khẽ lay động. Từ xa lắng bên bờ vọng tới tiếng hát của mỹ nhân ngư, bốn bề có một thứ ánh sáng lung linh mềm mại như cầu vồng, và niềm vui hoan hỉ như vàng ròng.

Suốt đêm không hề mơ, cũng không cần mơ. Khi giấc mơ đã hòa tan vào cơ thể bạn, như những dây leo cuốn bò lên trán bạn.

Hôm nay là ngày thứ mười một, tôi rời Thượng Hải để tìm Triết và đồng thời cũng là ngày thứ hai tôi gặp lại anh. Tôi đã ghi trong nhật kí như vậy.

Sáng sớm, khi tôi tỉnh giấc, Triết không còn bên cạnh nữa. Một sự căng thẳng khe khẽ theo bản năng lướt qua tim tôi, rồi cửa phòng lại mở, xuất hiện gương mặt vui vẻ của Triết.

Con chó tranh lao ra, rồi rít vẫy đuôi với anh. Triết vuốt ve lên đầu nó, rồi vỗ lên cái lưng nâu sẫm pha trắng của nó, hỏi tôi, “Tên nó là gì?”.

“Lộ Phong Thiên”, tôi đáp.

Anh cười ha hả, đọc lại tên nó một lượt, rồi làm một động tác tay tỏ ý bái phục đối với tôi. “Vừa Lộ, vừa Phong, lại vừa Thiên. Đúng là chỉ có em mới nghĩ ra nổi”, anh nói.

Tôi không khỏi mỉm cười, mở rộng hai tay với anh. Anh sải bước vội đến bên giường, ôm tôi rất chặt. “Good morning!”, anh cố tình dùng tiếng Anh chào hỏi tôi, quả nhiên tôi cười rất to. Trong một ngôi nhà miền núi hẻo lánh thuộc vùng Xuyên Tây này, được nghe một câu tiếng Anh chẳng khác nào như đàn gảy tai trâu, kì quái đến phát sợ.

Đột nhiên tôi nhớ ra điều gì, bắt anh bật mắt lại, tôi muốn anh xem hai thứ.

“Cái gì thế?”, anh tò mò hỏi, nhưng tôi chỉ cười không đáp. Anh đành ngoan ngoãn nhắm mắt lại. Tôi rút từ trong túi xách ra hai thứ tôi vẫn cất kĩ: một là chiếc bật lửa nhật được ở Thượng Hải, hai là chiếc mùi xoa trắng nhật được ở Đan Ba. Đây hẳn là những thứ anh không cẩn thận làm rơi mất. Rồi tôi bắt anh mở mắt ra. Anh vừa nhìn thấy, đã kinh ngạc hỏi: “Sao em có được những thứ này? Em lấy từ nhà mang đi sao?”.

Tôi lắc đầu: “Đều nhặt được trên đường”. Thấy anh có vẻ không hiểu, tôi kể lại một lượt chuyện Lộ Phong Thiên phát hiện ra chiếc bật lửa cạnh gian bán báo gần căn hộ chúng tôi ở Thượng Hải và chuyện tìm được chiếc khăn tay trắng ở một con phố yên tĩnh nơi huyện thành Đan Ba ra sao.

“Thần kì quá, đúng là thần kì quá”, Triết không ngớt lẩm bẩm, tay cầm hai món đồ, vẫn không ngừng quan sát con chó. Tôi đứng bên gập đầu, lòng thầm nghĩ con chó này còn có một điểm càng thần bí hơn mà anh còn lâu mới được biết.

Nhớ ra chuyện gì, tôi lục túi xách, lấy ra cuốn kinh của vị hòa thượng già còn để lại, đưa anh xem. Anh lật vài trang, “Cái gì thế?”.

“Cũng phát hiện được ở bên đường”, tôi đáp và lấy lại cuốn kinh.

Anh rất hưng phấn ngắm tôi một lúc, rồi nói, “Đúng là mấy ngày không gặp, em giờ đây thật bí hiểm”.

Tôi cất cuốn kinh rất cẩn thận vào túi xách, “Em đói!”. Tôi lười nhác vươn mình, nói tiếp, “Ăn xong bữa sáng sẽ kể cho anh nhiều chuyện nữa”.

“Công chúa Thượng Hải, xin hỏi sáng nay muốn ăn gì?”, anh xoa tay, giống hệt một nhân viên phục vụ rất tận tâm.

“Anh có những gì?”, tôi cố tình nói bằng giọng ngạo mạn của một công chúa.

“Cái gì cũng có, nhưng...”, anh cố tình kéo dài giọng, rồi đề nghị lên người tôi, vẫn nói tiếp, “nhưng xin lỗi, tôi phải ăn công chúa trước đã”.

Tôi vừa cười ha ha, vừa cố vịn qua vịn lại để tránh bàn tay của anh, nhưng cuối cùng vẫn bị anh ghi chặt, đành phải nằm im kêu lớn xin tha, cuối cùng ngoan ngoãn để anh cắn một miếng trên cổ.

Khi anh buông tôi ra, qua vai anh, tôi nhìn thấy mẹ Triết đứng bên cửa phòng. Tôi sững người, nhìn kĩ lại, bà đã đi qua. Tôi nói nhỏ với Triết: “Em nhìn thấy mẹ anh”. Triết nhìn tôi ngờ vực, rồi quay lại nhìn về hướng cửa, không có ai.

Nhưng cửa phòng đang mở. Khi đi vào, anh đã quên đóng cửa phòng.

Bữa sáng được Triết bày biện rất công phu. Khăn bàn phủ bằng vải trắng, trên đó bày bảy, tám đĩa. Có hoa quả tươi ngon, cháo cá bên trên rắc hành hoa và vừng, có bánh trứng gà điểm thịt xay, thậm chí còn có cả sữa chua nữa. Một bên đầu bàn còn đặt một lọ hoa dại vừa hái.

Hoa là do mẹ Triết hái trong vườn trước cửa, coi như đón khách. Thức ăn trên bàn do Triết dậy sớm, lái xe cả đi và về mất bốn tiếng đồng hồ mua từ một tiệm ăn khá ngon ở huyện về cho tôi.

Tôi ngồi ở đây, đối diện với bữa sáng phong phú tới mức bất ngờ, vừa cảm động vừa vui sướng.

Tôi ngồi cạnh Triết, bố mẹ anh ngồi cạnh anh. Tôi cảm ơn mẹ Triết về lọ hoa mới hái vì tôi, Triết giúp tôi dịch ẹ anh nghe. Bà gật đầu, nói lại điều gì với con. Triết dịch ra: “Mẹ nói em từ Thượng Hải xa xôi tới đây, chắc chắn rất vất vả, điều kiện ở đây không bằng Thượng Hải, làm khó cho em rồi”.

Tôi hơi đỏ mặt, nhớ tới tình cảnh lần đầu tới đây một năm trước, không quen với mọi thứ, oán trách suốt ngày, mặt mũi lúc nào cũng ửng đỏ như thể ai cũng nợ nần tôi. Kết quả giữa chừng, tôi một mình chuyển ra ở một khách sạn ở huyện. Hẳn họ không bao giờ quên chuyện này.

Trên bàn ăn bữa sáng, mọi người nói chuyện rất ít. Chỉ có mẹ Triết thỉnh thoảng nói với anh mấy câu mà tôi không tài nào hiểu nổi. Nhưng Triết hình như không để tâm, chỉ đáp lại rất vắn tắt.

Tôi không ngừng quan sát mẹ anh. Bất gặp ánh mắt tò mò của tôi, Triết giấu diếm khều chân tôi dưới gầm bàn. Tôi cố nhin cười, giả vờ như không có chuyện gì xảy ra, nhét luôn một miếng bánh trứng gà vào miệng, rồi đột ngột đá vào chân anh. Gương mặt anh cũng không có phản ứng gì, vẫn chậm rãi đáp chuyện với mẹ. Rồi mẹ anh nói vài câu gì đó, Triết đột ngột cúi đầu, im lặng.

Tôi ngừng ngay cử chỉ trẻ con và vô nghĩa dưới gầm bàn, tỉ mỉ quan sát thần sắc của anh. Anh né tránh ánh mắt như dò hỏi của tôi, chỉ cúi đầu ăn cháo. Hẳn mẹ anh vừa nói chuyện gì liên quan đến tôi. Không rõ họ nói cụ thể những gì, nhưng từ sắc mặt của Triết, tôi đoán chắc hẳn không phải là chuyện vui vẻ. Ở nơi công cộng, Triết rất giỏi, thường không để lộ tình cảm. Nhưng khi ở bên tôi và gia đình anh, tâm tư của anh được viết rõ trên mặt. Sự khác nhau rõ rệt giữa vẻ mạnh mẽ và sự mềm mại ở những hoàn cảnh khác nhau đó, cũng là một trong điểm khiến tôi yêu anh.

Ăn cơm xong, Lộ Phong Thiên ngủ trên sàn nhà bếp. Ngay từ sáng sớm, rất hiếm khi thấy nó lại lăn ra ngủ say đến vậy. Hôm biết tới qua nó làm gì. Đêm qua là đêm đầu tiên chúng tôi rời Thượng Hải, cùng với một người khác chia sẻ không gian của tôi và nó. Có lẽ chính vì vậy, nó có thể chưa quen nên ngủ không ngon giấc chăng? Cũng không rõ nữa.

Còn Triết vô cùng vui mừng khi gặp lại con chó này. Anh tới bên cạnh nó đang ngủ, say sưa ngắm nghía, rồi như nhớ ra điều gì, đi vào phòng. Khi đi ra, tay anh cầm một chiếc máy ảnh. Anh cầm máy lên, tắt đèn chớp, chụp mấy bức Lộ Phong Thiên đang ngủ say, rồi kiểm tra ngay kết quả chụp, mặt nở nụ cười vô cùng mãn nguyện.

Thấy tôi đứng bên cười thâm, anh ngượng ngùng giải thích: “Anh quá yêu Lộ Phong Thiên”.

Tôi gật đầu. “Như yêu chính con trai mình vậy”, anh nói thêm.

“Nhưng nó là một con chó già, nếu căn cứ theo tỉ lệ, có lẽ nó còn nhiều tuổi hơn anh, có thể làm bố anh đấy”, tôi nói, không nhin nổi cười. Vì cùng lúc đó, tôi cũng nghĩ tới linh hồn của bố tôi có lúc nhập vào Lộ Phong Thiên. Đương nhiên, đối với Triết, đó vẫn là một bí mật. Tôi cũng không biết tới khi nào có thể tiết lộ được bí mật đó với anh.

Hôm nay thời tiết rất đẹp. Triết đề nghị đưa tôi đi chơi. Tôi vui vẻ nhận lời.

Ra bên ngoài, nhìn ra xe, những dãy núi trùng điệp một màu xanh tươi non, xen lẫn những cây đào nở hoa màu phấn hồng và những cây lê đầy hoa trắng muốt. Không khí tỏa một mùi tanh ngọt như tình cảm trào dâng, mùa xuân đã tới điểm cao trào nhất.

Nơi đây đã cuối tháng Năm, thời gian như trôi đi như vậy không chút cảm giác. Tôi và Triết cũng rời Thượng Hải được mười một ngày.

Trên đường đi, Triết luôn nắm chặt tay tôi, suốt một đoạn, cả hai đều im lặng, chỉ chậm rãi bước. “Anh tin rằng cuối cùng em có thể tìm ra anh”, cuối cùng anh lên tiếng. “Em cũng vậy”, tôi nói.

“Tại sao em cự tuyệt lời cầu hôn của anh?”. “Tại sao anh đột ngột bỏ đi?”. Câu hỏi của hai chúng tôi hầu như cùng bật ra đồng thời. Vừa dứt lời, chúng tôi không khỏi bật cười.

“Thực ra chúng ta đều biết đáp án, hoặc chúng ta đã không cần câu trả lời nữa. Đúng không?”, Triết nói. Tôi không nói gì, chỉ lặng lẽ đi bên anh, còn anh ra sức miết tay tôi.

Khi đi qua cây cầu đá, một phụ nữ dân tộc Tạng đứng tuổi dắt theo mấy con cừu đi tới. Triết chấp tay chào bà. Bà mỉm cười, nói mấy câu gì mà tôi không hiểu nổi. Triết đỏ mặt, vẫy tay chào tạm biệt.

“Mọi người trong thôn đều biết có một phụ nữ thành phố từ nơi rất xa tới tìm anh”, Triết nói có vẻ ngượng ngùng.

Tôi mỉm cười, không nói.

Đi xuyên qua một con đường nhỏ, khi tới một sườn núi, Triết đột ngột ôm ghì lấy tôi. Tôi hầu như không thể thở nổi, mặt rực đỏ. Anh lập tức buông tôi ra, cười, “Sao thế?”, anh dịu dàng hỏi.

“Phản ứng cao nguyên thôi”, tôi đáp, không nhìn anh.

Từ sau khi gương vỡ lại lành với bố mẹ Triết lần này, chúng tôi trò chuyện với nhau luôn đơn giản như vậy.

Anh lại nắm tôi một lúc, rồi mỉm cười lắc đầu, nói: “Em thật lợi hại”.

Tôi hít một hơi sâu, vẫn không nhìn anh, đáp: “Anh cũng vậy mà”.

Anh tiến sát lại gần tôi hơn, đặt tay lên eo tôi, cùng tôi vai kề vai nhìn về dãy núi và cánh rừng xa xa.

Núi màu xanh, rừng cũng màu xanh, các màu xanh nối tiếp nhau.

Ngoài màu xanh ra, chỉ có màu xanh.

Cứ đứng như vậy, lặng yên, chỉ trong tiếng thở mới có thể cảm nhận được sự tồn tại của chúng tôi. Cùng tồn tại còn có tình yêu của chúng tôi.

Càng yên tĩnh, càng có thể thấy rõ.

Tình yêu có liên quan tới sự yên tĩnh, không liên quan tới nỗi khiếp sợ.

“Anh yêu em”. Rất lâu sau, tôi nghe thấy tiếng Triết từ nơi xa vọng tới.

13. Chương 13

Tối đó, Triết đưa tôi tới thăm trường tiểu học trong thôn của bạn anh là Ích Tây Trác Mã. Cô là cô gái dân tộc Tạng xinh đẹp cùng khôn lớn với Triết, được bố mẹ anh một lòng muốn cưới cho anh. Sau khi tốt nghiệp cấp ba, cô không thi đỗ vào đại học như Triết, mà ở lại trường tiểu học trong thôn làm cô giáo. Nghe nói cả trường chỉ có ba giáo viên, kể cả cô.

Buổi tối, đường đi hiểm trở, không tiện lái xe, nhưng trường học cách gia đình anh không xa, chúng tôi quyết định đi bộ.

Trên đường đi, Triết một tay cầm đèn pin, một tay dắt tôi, cẩn thận đi trên con đường quanh co. Đường núi uốn lượn ngoằn ngoèo, những viên đá vụn luôn bắn vào chân tôi, cơ thể cứ mềm trượt, may còn có Triết kịp thời giữ tôi lại mới không khỏi ngã. Văng lên âm thanh của mấy viên đá rơi từ bên phải chúng tôi xuống vực sâu. Nó kêu rất vang trong buổi tối tĩnh mịch. Toàn thân tôi đầm đìa mồ hôi lạnh toát.

“Không sao đâu, cứ nắm chặt lấy anh là được”, Triết an ủi.

“Không thể tưởng tượng nổi anh đi trên con đường như vậy tới hai mươi năm, thật báỉ phục”, tôi thở hổn hển nói. Lúc này không khí như tụt xuống mười độ, tôi không mang đủ áo ấm từ Thượng Hải, đành phải mượn mẹ Triết chiếc áo lông vũ. Còn anh chỉ mặc một chiếc áo khoác mỏng, nhưng kiên quyết kêu không lạnh.

“Còn lâu không?”, tôi hỏi, thấy hai chân vừa đi vừa lạnh, run lập cập trên con đường núi gập ghềnh.

“Sắp rồi, năm phút nữa thôi”. Triết ngừng lại, quay đầu nói với tôi. Luồng khí nói ra từ miệng anh đã hóa thành một đám khói trắng. Anh ngẩng đầu lên, chỉ một tay lên trời, “Nhìn kia, đẹp quá...”.

Tôi nhìn lên trời, quả trên, trên đỉnh đầu chúng tôi là một vầng trăng sáng rõ, xung quanh nó như dải ngân hà tỏa ra khắp nơi. Chưa bao giờ, tôi được ngắm nhiều sao rực rỡ đến vậy trên bầu trời Thượng Hải. Mỗi ngôi sao như đang nói chuyện, đang nhảy múa, hùng tráng đến mê người.

Tôi không nhìn trời nữa, mà quay sang nhìn Triết và cười, lại cùng rảo bước đi. Những mệt mỏi ban nãy như đã tiêu tan không chút tăm tích.

Chẳng bao lâu ở phía trước đã thấy mấy đốm đèn sáng. “Tới nơi rồi!”, Triết nói.

Ích Tây Trác Mã và mấy học sinh đang đợi trước cổng trường. Thấy chúng tôi, họ rất vui sướng, lập tức ủa ra đón. Ích Tây Trác Mã trước tiên ôm chèoàng lấy Triết rất chặt, rồi chấp tay thi lễ với tôi, và cũng vươn tay ra ôm lấy tôi. Gương mặt đầy đặn của cô như tỏa ra cái đẹp bằng bạc dưới ánh trăng, toàn thân có mùi sữa dê pha lẫn thảo dược. Cô như một loài thực vật quý hùng tráng và nhiều chất trong màn đêm, để lại ấn tượng khó quên.

Cô quay đầu lại, vẫy tay với mấy học sinh phía sau. Chúng ngượng ngập đứng im một chỗ. Nhờ ánh trăng vẫn có thể thấy rõ phần lớn quần áo của chúng đều cũ kĩ, trong đó phần lớn là các em hơn mười tuổi, đứa nhỏ nhất chỉ có sáu, bảy tuổi.

Triết nói tiếng địa phương với Trác Mã, nom cô ta vui hẳn lên, chấp tay cảm tạ anh rồi quay sang nói với tôi bằng tiếng phổ thông: “Đi thôi!”.

Chúng tôi bị mấy đứa trẻ vây kín, cùng kéo nhau vào trường. Sân trường không rộng lắm, nhưng khá gọn gàng. Một dãy nhà như vừa mới quét vôi, trên sân bóng trước mặt vừa làm chỗ chơi bóng rổ, nhưng ngoài ra không có gì hết, trên đất chỉ thấy đặt vừa mấy súc gỗ to nằm thẳng đờ.

Trác Mã khoe cả trường có tất cả bốn mươi học sinh, đều là dân tộc Tạng. Mấy em học sinh mà chúng tôi được gặp ở đây phải ở nội trú vì nhà quá xa. Cô chỉ về phía kí túc xá giáo viên ngay bên cạnh.

Vào phòng Trác Mã, thoát một cảm đã thấy ấm áp hơn rất nhiều.

Trong phòng có hai bếp lò đang cháy. Một bếp đang đun nước, bếp kia đang đặt một siêu thuốc, phả ra mùi thảo dược mà tôi không biết tên. Cô nhiệt tình mời chúng tôi ngồi, rồi kêu các em nhỏ rót nước vừa đun pha trà và lấy lạc ra đãi khách. Tôi hỏi Trác Mã bếp kia đang sắc thuốc gì, cô giải thích hôm nay vừa hái một ít thảo dược trên núi, nên sắc cho hai học sinh bị cảm.

Cô chỉ vào hai em học sinh bị ốm, nói tên chúng. Trong đó có một em tên là Đãng Châu, chính là cậu bé trai thấp nhất mà tôi để ý ban nãy, có đôi mắt to, đen lầy như mắt chim, hai má rúm bở quân bởi mặt trời. Đãng Châu năm nay bảy tuổi, là trẻ mồ côi. Nhà trường đã giảm học phí cho cậu, nhưng các chi phí khác gồm chi phí ăn ở, chí ít cũng cần một trăm năm mươi đồng một học kì. Thế nên Trác Mã đành phải tự bớt từ số tiền lương ít ỏi của mình trả hộ.

Trác Mã giới thiệu mọi điều kiện vật chất của nhà trường vẫn được coi là tốt ở đây. Vì Đại Trại Thôn có được mấy người lập nghiệp thành công, bao gồm cả Triết, nên mấy năm qua đã quyên góp cho nhà trường không ít tiền. Lần này Triết tới để tìm hiểu những nhu cầu cần thiết của nhà trường hiện nay.

Trác Mã nói nhà trường hiện đang cần một bộ máy đun nước, vì các em học sinh trong kí túc xá không có nước nóng để tắm rửa. Ngoài ra còn cần một bộ loa tốt để ôn thể dục và biểu diễn văn nghệ, một số giáo trình, đồ dùng thể dục. Quả bóng rổ duy nhất của nhà trường vừa bị hỏng, ngoài ra còn cần một số quần áo cho các em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Trác Mã chỉ vào mấy em học sinh nội trú nói, mỗi học kì, các

em này đều phải nộp một gánh củi cho nhà trường, mỗi tháng phải nộp mười lăm cân lương thực. Nhưng chính quyền huyện mỗi tháng cũng giúp cho các học sinh nội trú năm mươi đồng tiền ăn. Gia đình các em này phần lớn sống trên núi và hồ cốc nên nguồn kinh tế chủ yếu đều từ hoa quả và thảo dược. Thu nhập bình quân mỗi hộ gia đình khoảng một nghìn đồng hàng năm.

Nghe những con số này, tôi thấy toàn thân nóng rẫy như bị kim châm. Bộ đồ lót tôi đang mặc cũng đã tới một nghìn đồng.

Triết đột nhiên đứng dậy nói: “Đi xem kí túc của học sinh thôi”.

Trác Mã nhìn hai chén trà trên bàn còn nóng, liền nói uống xong trà hăng đi. Triết nhìn tôi, tôi lắc đầu. “Đi xem trước đã”, Triết nói với Trác Mã.

Kí túc xá học sinh ở ngay bên cạnh. Trong phòng có bốn cái giường, gồm tầng trên tầng dưới. Trên giường chỉ có một tấm ván mỏng, bên trên trải một tấm thảm nhỏ của dân tộc Tạng. Học sinh đắp những tấm ga mỏng mang từ nhà đi. Cửa sổ bằng kính bị thủng một lỗ, gió lạnh ban đêm không ngừng ùa vào. “Tôi sẽ tìm người chữa ngay”, Triết chỉ về phía tấm kính, nói với Trác Mã.

Quay về kí túc xá giáo viên của Trác Mã, lần đầu tiên tôi nếm thử loại trà của dân tộc Tạng, hơi mặn hơi đắng, nhưng sau cảm giác kích thích thô ráp đó, đầu lưỡi lại thấy nhẩn nha mùi thơm và vị ngọt. Tôi nhìn những nụ cười hớn hở trên các gương mặt đen nhẻm và phờ nắng của các em dân tộc Tạng đứng vây quanh, lại nghĩ tới vùng đất khô cằn này lại chứa nhiều dịu dàng và y thoả đến vậy. Con người ở đây, đất đai ở đây vừa vặn lại làm nên vị độc đáo của loại trà mà tôi đang thưởng thức.

Tôi cẩn thận nhấp từng ngụm trà, mãi cho tới khi uống cạn sạch. Triết ngồi bên đã kết thúc cuộc trò chuyện với Mã Trác. Họ nói bằng tiếng địa phương. Tuy không được dịch lại, nhưng tôi cũng có thể đoán ra Triết đã quyết định bỏ toàn bộ chi phí giúp nhà trường những thứ cần thiết này.

Khi rời khỏi trường, trời đã tối lắm. Chúng tôi đi trên con đường núi, liên tục quay lại vẫy tay chào nhau, mãi cho đến khi không nhìn thấy rõ Trác Mã và đám học sinh trước cổng trường mới thôi.

14. Chương 14

Ngày hôm sau, chúng tôi dậy rất sớm.

Hôm nay là ngày thứ mười hai tôi và Triết rời Thượng Hải, cũng là ngày thứ ba gặp lại Triết. Tôi đã viết trong nhật kí như thế này: chúng tôi đã quyết định ngày mai khởi hành về Thượng Hải, nhưng trước khi đi cũng có nhiều việc phải làm.

Hôm nay đúng lúc truyền hình có phát trực tiếp cuộc thi bóng bàn quốc tế, có đội Trung Quốc tham gia. Hơn nửa thôn đều chạy tới nhà bố mẹ Triết xem tivi. Triết bận rộn hết đưa thuốc lá, lại pha trà, giúp bố mẹ đón khách. Tôi và Lộ Phong Thiên vui vẻ đứng bên cạnh xem cảnh tượng náo nhiệt trước mắt.

Đợi đến khi Triết có thể lui ra sau, chúng tôi cùng lái xe đi lên huyện.

Một là cần mua những vật dụng thiếu thốn cho học sinh trong thôn, hai là sắm thêm những vật dụng thiết yếu cho sinh hoạt của bố mẹ Triết, và quà cáp nữa. Họ từ núi ra vẫy xe lên huyện một chuyến cũng rất vất vả, chân cũng không còn cứng cáp. Mỗi năm họ cũng không đi được mấy chuyến lên tận huyện. Ba là mời Đường Cương ăn bữa cơm.

Nói tới Đường Cương, gia đình Triết đều có ấn tượng sâu sắc, nhất là Triết luôn cảm kích anh ta, vì Đường Cương đã hết lòng chăm sóc và giúp đỡ tôi trên chuyến đi vừa qua. Sau khi đưa tôi đến nhà bố mẹ Triết, Đường Cương được bố mẹ Triết một mực giữ lại ăn tối. Chỉ có điều lúc đó tôi bị ngất nằm trên giường nên không biết tí gì.

Đường Cương đã kể cho gia đình Triết về việc hai lần gặp tôi rất bất ngờ trên đường như thế nào, nhất là lần thứ hai khi ngồi xe cùng tôi, gặp phải vị hòa thượng già Tây Tạng bị tai nạn, tôi và anh xuống xe chờ bên đường để xử lý chuyện hậu sự của ông.

Mẹ Triết vốn rất tín Phật thậm chí còn cho rằng mọi chuyện xảy ra như vậy đều do Bồ Tát sắp xếp. Tôi qua khi đi bộ bên ngoài, Triết còn nói mẹ anh có ấn tượng sâu sắc về việc làm nghĩa cử của tôi, còn nói riêng với anh rằng “Cô Ngụy này có tấm lòng rất tốt”.

Sáng hôm qua, sau khi tôi đưa quyển kinh cho Triết xem, lại kể tỉ mỉ về chuyện vị hòa thượng xấu số, Triết luôn miệng nói “Thật không ngờ”. Và sau khi tôi kể rất đơn giản về vụ cướp của ở Trùng Khánh, mặt anh trắng bệch, như thể sắp ngất đến nơi. Anh không tài nào tin nổi tôi lại dũng cảm đến vậy. Trong ấn tượng của anh, thậm chí tôi luôn sợ hãi kêu toáng lên khi bắt gặp một con sâu. Rõ ràng tôi giờ đây khác hẳn với tôi thời ở Thượng Hải.

“Hoặc là trước đây, anh chưa thực sự hiểu em”, cuối cùng anh ôm lấy tôi và nói vậy.

Đường đi có một đoạn dài khắp khếnh, Triết cố gắng lái xe không bị xóc. Tôi ngồi cạnh anh, không hề có cảm giác lạ lẫm như mấy hôm trước ngồi xe từ huyện tới. Có thể điều này có liên quan rất lớn đến tâm trạng. Phong cảnh bên ngoài vẫn náo nhiệt, một mảng trời xuân.

Tôi nhắm mắt, rồi đột ngột mở mắt ra hỏi, “Sáng hôm qua lúc ăn sáng, mẹ anh nói với anh những gì?”.

Triết liếc vào gương chiếu hậu. Con chó lúc này cũng đang nhắm mắt, nghỉ ngơi ở ghế sau. Chắc chắn nó cũng mệt rồi bởi thời gian qua (tôi cũng kể với Triết về chuyện suýt nữa nó bị ăn thịt ở giữa chuyến đi). Giờ đây, mọi nhiệm vụ đã hoàn tất, nó bắt đầu nhắm mắt ngủ suốt ngày. “Không có gì”, Triết chuyển ánh nhìn về tôi ở bên cạnh, cố tình nói bằng giọng bình thản.

“Em không tin”, tôi nói. Tiếp đó là im lặng tới vài phút, chỉ nghe thấy tiếng bánh xe nảy từng từng trên con đường đầy đá sỏi.

“Được rồi”, Triết đành chịu thua, “Chẳng phải vẫn là chuyện đó sao?”

“À”, tôi cố tình kéo dài giọng, “Bắt anh lấy Trác Mã chứ gì?”.

Triết lắc đầu, “Không phải”.

“Thế là gì?”, tôi hỏi.

Anh thở dài, “Thực ra cũng không có gì...”. Rồi anh kể mẹ anh biết được nguyên do anh từ Thượng Hải trở về quê vì bị tôi từ chối lời cầu hôn. Và tôi vội vã từ Thượng Hải đuổi theo tới đây, bây giờ cả hai lại quay về với nhau tốt đẹp. Mẹ anh thấy hai đứa đều vất vả, nên trong bữa sáng đã hỏi anh rốt cục có dự định ra sao. Nói tới đây, Triết đột nhiên im bật. Tôi hỏi dồn lúc đó anh trả lời ra sao. Anh lắc đầu, mỉm cười, “Anh không nói cho em đâu”.

Tôi nhún vai, giả bộ không quan tâm, “Rồi sao nữa?”.

“Rồi mẹ nói phụ nữ thành phố không thật tình”, Triết thật thà kể.

“Thì ra là vậy”, tôi nói, rồi đột ngột cù nách anh. Anh vội vàng kêu ầm lên: “Em điên rồi, anh đang lái xe đấy!”.

“Chẳng phải mẹ anh nói phụ nữ thành phố không thật tình mà?”, tôi nói.

Anh trầm ngâm hồi lâu, “Quả thật anh có bố mẹ nông dân rất ngoan cố, nhất là mẹ anh. Cả đời bà không ra khỏi núi, chỗ xa nhất là tới huyện Đan Ba, tầm nhìn có hạn, nên bản năng luôn ngờ vực về người thành phố, nhất là về phụ nữ thành phố”.

Tôi không nói gì. Những gì Triết nói đều đúng sự thật. Còn nhớ một năm trước khi chúng tôi mua căn hộ ở Thượng Hải, muốn mời bố mẹ anh tới ở một thời gian, nhưng mẹ anh nhất định không chịu. Lí do đưa ra rất buồn cười, nói là người Thượng Hải quá đông, nông dân tới đó sẽ rơi mất linh hồn. Hồi đó nghe vậy, tôi không thể tin nổi, cứ ngỡ bà bị điên. Nhưng sau khi rời Thượng Hải một thời gian, hàng ngày ăn uống, ngủ ở những nơi đơn giản hơn Thượng Hải rất nhiều, tôi được hít thở bầu không khí trong lành, được tận

hưởng bầu trời cao hơn, xanh hơn, nhớ lại về câu nói của mẹ Triết, quả cũng có lí của nó. Tôi phát hiện thấy mình không còn phản cảm về bà như trước nữa.

“Này, anh có muốn lấy Trác Mã không? Cô ấy đẹp thật”, tôi thờ ơ ngắm nghía mấy đầu ngón tay, rồi ngẩng đầu lên hỏi Triết.

Thoắt một cái, nom anh rất kinh ngạc, như thể rất tức giận, rồi anh lại cười, và lắc đầu, “Em thật ghê gớm”.

Tôi cũng cười, đã sớm đoán ra được phản ứng của anh, nhưng cố ý muốn nhìn nét biểu hiện của anh. Cái kiểu vừa kinh ngạc vừa phẫn nộ vừa cười của anh có thể khiến đầu gối của tôi mềm nhũn. Trời ơi, tôi nghĩ rằng tôi thật lòng yêu anh.

“Em đừng lo”, Triết an ủi tôi, “Lần này em vượt ngàn dặm xa xôi từ Thượng Hải tới đây tìm anh đã khiến mẹ anh có ấn tượng rất sâu đậm. Mẹ rất kinh ngạc khi thấy em tới không chỉ một mình, mà còn mang thêm một con chó. Mẹ nói em không giống các tiểu thư thành phố, mà có phần giống phụ nữ nông thôn”. Nói tới đây, Triết không nhịn nổi cười.

“Cám ơn mẹ anh”, tôi lúng búng, rồi cũng phá lên cười. Lần đầu tiên tôi được nghe thấy người ta khẳng định về mình như vậy.

“Khi tới huyện mua quà tặng mẹ anh, nhớ để tâm chọn lựa một chút, gắng tìm ra những thứ bà thích, để lấy lòng”. Triết gợi ý cho tôi.

“Được thôi”, tôi nói, lòng thầm nghĩ làm sao tôi biết được bà thích cái gì cơ chứ.

Rốt cuộc cũng tới huyện. Triết đề nghị một mình đi mua những thứ cần thiết cho trường học, còn tôi và con chó có thể ngồi nơi nào đó chờ anh như tiệm trà chẳng hạn. Anh rất thông thạo mọi nơi trong huyện, chỉ việc đi một lượt là mua xong. Như vậy sẽ tiết kiệm thời gian và không làm tôi thấy nhàm chán. Tôi cũng nhất trí.

Thế nên anh chọn một tiệm trà vắng vẻ, để tôi và con chó ở đó. Tôi xuống xe, nhìn xung quanh, cảm giác như đã từng tới đây. Lộ Phong Thiên cũng khịt khịt mũi, tôi chợt nhận ra đây là nơi mấy ngày trước đã từng lui tới. Chính nơi đây, con chó phát hiện ra tấm khăn mùi xoa trắng của Triết. Tôi kể lại với anh, anh cũng rất ngạc nhiên.

Tôi có đọc một cuốn sách, nói rằng bất kì sự trùng lặp nào đều không chỉ là sự tình cờ đơn giản. Đằng sau nó còn ẩn chứa những nguyên nhân mà ngay từ thoạt đầu có lẽ chúng tôi không hề hay biết, nhưng càng về sau mới rõ dần. Phải chăng chiếc khăn tay nhặt được trên đường của Triết đã ám chỉ một kết thúc tốt đẹp ngày hôm nay? Tôi nghĩ vậy và tạm biệt anh, dắt chó vào tiệm trà.

Trong tiệm không một bóng người. Tôi rất vui vì linh cảm rằng bố tôi sẽ về trò chuyện ở nơi vắng vẻ. Ông luôn thích những nơi thanh nhã, hồi còn sống và sau khi chết vẫn không khác nhau.

Ngồi xuống một góc gần cửa sổ, tôi gọi một bình trà hoa cúc và mấy đĩa hoa quả khô. Lộ Phong Thiên ngồi bên chân tôi. Cửa sổ mở tung, từng đợt gió man mát nhẹ nhàng ùa vào. Thoắt một cái, cảm thấy cuộc sống cũng trơn tru là vậy, như thể chưa hề có chuyện gì xảy ra, không có khe hở, không có gì trái ý, tôi và cơ thể tôi vẫn hoàn mỹ, yên ổn và ung dung như vậy. Mọi gập ghềnh hơn mười ngày qua phẳng phất như đã tiêu tan.

Tôi chìm trong tĩnh lặng vài phút, đột nhiên bị móng vuốt của chó khê cào cào. Tôi nhìn Lộ Phong Thiên, nó ngáp dài vài cái, mấy sợi râu của nó rung rung, tiếp đó là tiếng nói của bố tôi.

“Bố xin lỗi”, ông nói và vội giải thích, “Hôm nay bố hơi say”.

Tôi không thể tin nổi, cứ tròn mắt nhìn con chó. Mãi lâu sau, tôi mới khê hỏi, “Tại sao?”.

“Chẳng tại sao cả. Chỉ vì vui quá thôi”, ông nói. Rồi con chó lại ợ lên, như để tôi tin rằng đúng là ông đã uống rượu. Mùi rượu thoảng bay qua mũi tôi.

Tôi thực sự kinh ngạc, không nhịn nổi cười. “Thật không bố?”. Tôi nỗ lực hết sức ghìm giọng xuống để nhân viên phục vụ không nghe thấy. Một cô nhân viên ăn bận rất lạ mắt đã bắt đầu nhìn về phía tôi. Tôi

đánh cầm điện thoại lên, giả bộ đặt dưới tai, như thể đang nói chuyện điện thoại với ai đó. Nhưng kì thực, tôi đang nói chuyện với con chó của tôi.

“Vừa uống rượu với bà ngoại Triết...”, bố tôi như hơi tỉnh lại “Vui quá, nhìn thấy con và Triết đã quay lại với nhau êm ả. Không phải, còn thắm thiết hơn trước nữa...”.

“Bà ngoại của Triết?”, đây là lần thứ hai tôi nghe thấy ông nhắc đến bà, “Rốt cuộc là có chuyện gì?”.

“Chà, thế này, thực ra bà ngoại Triết luôn có tác dụng rất lớn trong chuyện yêu đương của con và Triết. Ba năm trước, bọn con quen nhau là do một tay bà sắp đặt. Lúc đó, bố cũng quen bà được vài năm rồi. Còn nhớ hôm đó, bà đột nhiên nói với bố: con gái anh và cháu ngoại tôi đúng là một cặp trời sinh. Rồi sang ngày thứ hai, trong ngày sinh nhật của bạn Triết, con đã quen anh ta và nhanh chóng rơi vào lưới tình. Sau đó, bà đã kể với bố rằng đã mất rồi nhiều thời gian điều tra kĩ lưỡng mới phát hiện được con và Triết đúng là một cặp tuyệt tác trời sinh”. Nói tới đây, bố ngừng lại, như thể xem tôi có thái độ gì. Rồi ông nói tiếp: “Mọi chuyện xảy ra giữa con và Triết đều có liên quan tới bà ngoại Triết. Tóm lại, bà ấy là một nhân vật quan trọng, dù cho cả hai đều không cảm thấy”.

Tiếng của bố nghe có vẻ rất đặc ý. Tôi hoàn toàn có thể hiểu được. Nếu đột nhiên tôi được tiết lộ với người khác về thông tin độc nhất vô nhị mang tính bùng nổ này, nhất định tôi cũng có khẩu khí như vậy.

Tất nhiên bạn có thể tượng tượng ra cảnh tôi vô cùng kinh ngạc sau khi nghe bố tôi tiết lộ bí mật. Thì ra là vậy. Nhưng, thực sự như vậy chăng?

Khi nổi ngờ vực vừa lướt qua đầu tôi, bố tôi lập tức lại an ủi: “Cứ nghĩ xem tại sao con Lộ Phong Thiên lại xuất hiện một cách bí ẩn vào nhà con. Rồi chiếc bật lửa của Triết mà con nhặt được tại quầy bán báo gần chung cư ở Thượng Hải, còn chiếc khăn mùi xoa của Triết rơi trên con đường bên cạnh tiệm trà nữa chứ...”.

Tôi chớp chớp mắt, “Nói vậy lẽ nào cũng đều liên quan tới bà ngoại Triết?”.

“Con phải biết rằng những người như bố dù linh hồn trôi dạt ở một thế giới khác nhưng vẫn có thể làm được rất nhiều vậy, nhiều hơn cả các con tưởng đấy. Chẳng hạn như, chúng ta có thể làm ột người tình cờ bị rơi đồ hoặc tự nhiên nhớ tới một ai đó, hoặc khiến người ta đột nhiên gọi điện thoại ột người đang âm thầm chờ đợi. Con đã từng xảy ra chuyện đang nhớ đến ai đó thì đột nhiên người ta gọi điện tới cho con không?”.

Bố tôi không trả lời thẳng câu hỏi của tôi, nhưng tôi nghĩ đáp án sẽ là: đúng thế, bố tôi và bà ngoại Triết ở một thế giới khác đã làm rất nhiều chuyện trong chuyện tình cảm của tôi và Triết, còn nhiều hơn cả sức tưởng tượng của tôi.

“Thôi, nói sang chuyện chính nhé”, bố tôi tiếp tục nói. Giọng ông như thể chuyện chúng tôi vừa nói ban nãy không phải là chuyện chính. Tôi bất mãn chớp chớp mắt.

“Ngày mai con và Triết đi rồi, chặng hành trình này sẽ kết thúc. Cho tới giờ, con thấy ra sao?”. Lúc này giọng bố thật nghiêm nghị, khiến người ta phải nhớ ra bố từng là giáo viên hơn hai mươi năm.

“Cảm giác rất tuyệt”, tôi đáp rất thành thực, “Như thể đã học được rất nhiều kiến thức mà trước đây đã xao lãng. Về tình cảm, về quan hệ giữa con người với con người, về cách đối mặt với hiểm nguy và đưa ra sự lựa chọn đúng đắn...”. Tôi nhìn ra cửa sổ, hướng về con đường vắng tanh không một bóng người, trong khi vẫn giả bộ thì thầm điện thoại. Cô nhân viên phục vụ lại vừa liếc về phía tôi.

“Bố mừng cho con”, bố tôi lại hạ giọng, “Từ đầu chuyến đi, bố có hơi lo, còn nhớ lúc nhỏ con rất ốm yếu, lại được bố mẹ yêu chiều, không khỏi có tính hơi kiêu căng. Sau này dù bố mẹ không ở bên cạnh nữa, nhưng đã có Triết cũng rất yêu thương con, con vẫn là một công chúa Thượng Hải. Lần này từ Thượng Hải tới Xuyên Tây, con đã thực sự nếm không ít cay đắng. Tuy có bố và Lộ Phong Thiên giúp đỡ, nhưng con cũng phải dựa vào chính mình, tin tưởng vào mình và cuối cùng đã chiến thắng chính mình. Chỉ trong mười ngày ngắn ngủi, con đã trưởng thành. Bố kiêu hãnh vì con”.

“Bố...”, giọng tôi có phần ghen ngào, “Cám ơn bố”.

“Nguy, con gái của ta, cuộc đời là một bài học dài, hãy tiếp tục cố gắng nhé”. Rồi bố vội vã nói, “Bố đi đây”.

“Con chào bố”, tôi đáp nhỏ.

Tôi đặt điện thoại xuống, bắt đầu uống trà. Vừa uống được vài ngụm, Lộ Phong Thiên sấn lại gần tôi, liếm tay tôi. Tôi ngẫm hiểu có thể bỏ lại quay lại, liền cúi đầu xuống, quả nhiên giọng bố tôi khe khẽ cất lên: “Này, suýt nữa quên không nói, con sắp phát hiện ra mình đang có thai đấy”.

“Cái gì?”, tôi nhảy lên như bị con gù cắn, luống cuống đánh đổ cả tách trà trên tay, làm ướt đầm quần áo một mảng, cũng may tách trà không vỡ.

Cô phục vụ rất cuộc cũng tìm được cơ hội lại gần tôi. Cô ta nói tôi không cần lo lắng rồi đưa cho tôi một tập khăn giấy, rồi nỗ lực lau bàn. Tôi chỉ muốn nhanh chóng nối tiếp cuộc trò chuyện với bố tôi. Tôi rất muốn biết thêm nhiều thông tin.

Sau khi nhìn xung quanh, nhanh chóng tìm được toilet, tôi lập tức dắt chó vào theo. Đây là toilet dùng chung cho cả nam và nữ. Tôi khóa cửa lại, ngồi xuống trước mặt Lộ Phong Thiên, hai tay ôm mặt nó. Nó bình thản nhìn tôi.

Tôi cuống lên hỏi: “Bố, lúc này bố vừa nói gì?”. Chờ một lát, không thấy trả lời. Tôi cắn móng tay, nhẫn nại ngồi chờ, rồi quyết định rằng bố tôi đã bay rồi.

Ông thoát ần thoát hiện như làn gió, để lại cho tôi nỗi ngờ vực và hưng phấn vô biên. “Con sắp phát hiện thấy đang mang thai sao?”.

Câu hỏi nghe thật nực cười. Lẽ nào đó cũng là một quyết định đã sắp sẵn? Nếu đúng như vậy, ai thay tôi làm quyết định đó? Bố? Bà ngoại Triết? Hay ông chủ nào trên thiên đường?

Đầu óc tôi hỗn loạn trong bầu không khí không mấy trong sạch ở toilet. Tôi vội vã tới bồn nước rửa tay, vặn vòi nước, khóa nước lên rửa mặt. Trên tấm gương phản chiếu một gương mặt không thể thấy rõ có biểu hiện gì. Tôi quyết định tự cười mình, rồi đi ra.

Chẳng mấy chốc, Triết đã quay lại tiệm trà, nói rằng những thứ mua được đều xếp gọn trong xe. Bình đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời sẽ được nhân viên bán hàng dùng xe chuyên dụng chở đến tận trường học ở Đại Trại Thôn, dự tính hôm nay có thể mắc xong. Bữa trưa với Đường Cương cũng đã hẹn sẵn ở một nhà hàng Tứ Xuyên cách đây không xa chừng một tiếng rưỡi đồng hồ nữa. Bây giờ còn thời gian trước khi ăn, tranh thủ đi mua quà cho bố mẹ Triết.

Xem ra tâm trạng Triết rất hưng phấn, kéo tay tôi đi ngay. Tôi vẫn bị tác động bởi câu nói ban nãy của bố, nên nghe Triết nói cứ câu được câu chăng, chỉ tiện miệng dạ vài câu.

“Em sao thế?”, Triết cũng phát hiện thấy tôi khác thường.

“Không có gì”, tôi vội vã đáp, bụng thăm nghĩ không biết Triết sẽ có phản ứng ra sao nếu biết được những điều mà bố vừa nói với tôi?

Nào là bà ngoại anh, nào là mang thai, chắc chắn anh sẽ kinh ngạc tới rơi cả cằm ấy chứ. Tôi không khỏi mỉm cười, nói với anh: “Chúng ta đi thôi”.

Chúng tôi ra khỏi tiệm trà, lái xe qua mấy con phố, lượn đi lượn lại chọn mua quà tặng cho bố mẹ Triết.

Cuối cùng Triết chọn được một cái tẩu khắc hoa để tặng bố và mấy bộ quần áo mùa hè bằng vải bông, một đôi giày đi núi rất chắc chắn để tặng mẹ. Chúng tôi cùng chọn một số quần áo và một bức Phật bằng ngọc. Nó khá đắt nhưng màu sắc rất đẹp, hình tượng khắc họa rất sinh động, người thợ làm ra ắt hẳn rất tài hoa. Triết nói nhất định mẹ anh sẽ thích. Nhưng quả thực quá đắt, Triết trả phần lớn, nhưng anh không cho tôi nói ra, dặn tôi chỉ nói rằng đây là quà tặng mẹ anh là được.

Tôi khe khẽ nhìn ngắm bức tượng Phật như khấn cầu, thầm một lời nguyện ước, mong sao mẹ Triết có thể mở lòng với tôi, thực sự chấp nhận tôi như người bạn đời của con trai bà.

Chúng tôi lại mua một số thuốc đông y quý hiếm để tặng cho bố mẹ Triết. Tối giữa đường đi, tôi rất thích một bộ đồ uống trà, liền lập tức mua ngay làm quà tặng cho Đường Cương, và mua thêm một số đồ ăn của chó cho Lộ Phong Thiên. Nhân lúc Triết không chú ý, tôi còn chạy vào tiệm thuốc mua que thử thai. Đợi tới tiệm ăn có thể tìm cơ hội đi thử.

Hơn một tiếng đồng hồ mưa sấm, quà tặng chất trên xe đã đầy kín như một quả núi nhỏ. Triết nhìn và nói, “Được rồi đây”.

Tối tiệm ăn, thấy Đường Cương đã ngồi đợi.

Hai ngày chưa gặp, tưởng như nhiều năm chưa gặp lại bạn cũ. Tôi và anh ta ôm nhau rất chặt, rồi ngồi xuống. Đường Cương hỏi sức khỏe của tôi ra sao, tôi đáp đã khá hơn rất nhiều. Anh nhìn Triết rất lâu đầy y nghĩa, rồi lại nhìn tôi, nâng cốc, nói: “Tôi thực sự vui mừng vì hai người. Nào, nâng cốc”.

Bữa cơm hầu như không ai chịu ăn, nhưng uống khá nhiều. Mặc dù sau bữa cơm còn phải lái xe, song Triết vẫn uống không ít. Ngoài bia, chúng tôi còn uống cả loại rượu đặc sản của Đan Ba được làm từ lương thực, gọi là “Tra Tửu”. Trên vỏ rượu được bịt kín có cắm một ống hút dài, mỗi người uống một ngụm, rồi lấy dao cắt một đoạn ống hút, để người khác dùng hút tiếp. Vị rượu ngọt, nồng độ cũng không cao, nhưng khi uống rất dễ say.

Giữa bữa, tôi đi vào toilet, mang theo cả que thử thai đã mua trộm trước đó, run rẩy làm theo những chỉ dẫn trong giấy hướng dẫn, rồi chờ mấy phút. Trên giấy hẳn một đường màu tím. Theo giấy hướng dẫn, nếu có thêm một đường màu tím nữa xuất hiện, đó chính là đã mang thai. Nhưng mãi vẫn không thấy. Tôi kiên nhẫn đợi đủ thời gian mà giấy hướng dẫn yêu cầu, nhưng vẫn không thấy vạch thứ hai xuất hiện. Để xác định đây là một kết quả chính xác, tôi lại đợi thêm một lúc, vẫn chỉ có một vạch.

Tôi vứt que thử vào thùng rác, đẩy cửa đi ra. Trong lòng trào dâng một cảm giác thật khó tả, không rõ thất vọng hay vui sướng.

Khi trở lại bàn, Đường Cương đưa cho tôi ống hút rượu vừa cắt. Họ đã gọi vỏ rượu thứ hai. Lúc này tôi mới để ý mình vào toilet cũng khá lâu. Triết hỏi tôi: “Em không sao chứ?”.

“Không sao”, tôi mỉm cười lắc đầu và ngậm ống hút, hút một hơi.

Khi bữa trưa vừa kết thúc, tôi thấy mình hơi say, chỉ nhớ trước lúc ra về có lấy bộ uống trà tặng cho Đường Cương. Anh cũng tặng tôi mấy túi thảo dược, và dặn dò kĩ công dụng và cách dùng.

Tôi lơ mơ nhận lấy mấy gói thuốc có mùi kì lạ này, không thể nhớ nổi chúng có tác dụng gì, và chào tạm biệt Đường Cương, dắt Lộ Phong Thiên, theo Triết lên xe. Rồi tôi thiếp đi rất nhanh.

Trung Quốc xưa có câu: “Rượu được gặp tri kỉ, ngàn chén vẫn ít”. Lẽ nào được ngồi uống rượu cùng một người bạn quen nhau bởi cơ duyên như Đường Cương mà lại không say?

Tối đó, trước khi mặt trời xuống núi, Triết đưa tôi tới trường học ở Đại Trại Thôn. Từ xa đã nhìn thấy trên mái nhà đã mắc mấy đun nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời. Triết và tôi cùng cười. “Anh thật anh hùng!”. Tôi ôm lấy anh, in dấu một nụ hôn lên mặt.

Trác Mã và một đám học sinh đang ngồi quây thành nhóm trên sân. Ở giữa có vài vị khách đáng quý, vài vị hòa thượng Tây Tạng khí chất khác thường.

Trác Mã thấy chúng tôi liền lập tức chạy ra, nụ cười lấp lánh như ráng chiều. “Cám ơn các bạn”, cô nói bằng tiếng phổ thông, chấp hai tay cúi người thi lễ. Chúng tôi cũng chấp tay đáp lại. Rồi cô nhìn lướt về phía các hòa thượng, nói với chúng tôi, “Lại đây, để tôi giới thiệu các bạn”.

Chúng tôi đi tới, hành lễ với các hòa thượng. Trong đó có một vị đeo kính không gọng là Phật sống Li Thổ, hai vị đứng bên là tùy tùng của ông. Họ từ chùa Bộ Khoa tới. Hôm nay tới thăm trường tiểu học Đại Trại Thôn theo thông lệ mỗi tháng một lần. Phật sống Li Thổ quỳen góp giúp đỡ cho các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Lần này, ông lại mang tới một lô sách, một thùng táo. Nhìn lũ trẻ vừa hát, vừa chơi trò chơi trên sân, tay lại cầm mấy trái táo, những nếp nhăn trên gương mặt ông dưới ánh chiều tà như dần ra, bừng sáng nụ cười.

Triết cho chuyển hết các thùng loa, bóng rổ, sách vở và quần áo vào văn phòng nhà trường, rồi lại tới kí túc xá học sinh kiểm tra. Lỗ thủng trên cửa sổ đã được anh mời thợ trong thôn sửa xong sáng nay. Anh thở phào, nom rất hài lòng.

Rồi chúng tôi lại trở lại sân chơi. Trác Mã đến trước đám học sinh, kêu cậu học sinh nhỏ nhất là Đăng Châu biểu diễn một bài hát tặng Phật sống và chúng tôi. Thoạt đầu, cậu bé rất ngượng, nhưng đám bạn xung

quanh bắt đầu vỗ tay, kêu to “Đăng Châu, lên đi!”. Cuối cùng, cậu cũng hát, vừa hát vừa nhảy, hai tay xòe lên xòe xuống như một con chim non đang bay, giọng cậu nghe non nớt nhưng khá vang.

Cậu hát một bài dân ca dân tộc Tạng. Triết dịch cho tôi nghe, đại y nội dung như sau: “Quả núi nhỏ như cái lọ bằng vàng, trên núi tuy không có chùa, nhưng phong cảnh đẹp đủ khiến tôi lưu luyến. Tây Hải trong như gương soi, tuy biển không có rồng, nhưng nước biển xanh ngắt khiến rời mê mẩn. Mặt trời vàng phương Đông tuy đã lấp lánh xuống núi, nhưng hơi ấm của bạn mãi trùm lên người tôi”. Tuy là đứa trẻ mồ côi, nhưng giọng ca của cậu bé không hề mang chút bi thương, trái lại còn khiến người ta thêm hy vọng.

Chúng tôi ra sức vỗ tay khen hay.

Trên đường trở về, chúng tôi đều không nói chuyện. Triết khe khẽ hát lại bài dân ca ban nãy.

Lúc này, mặt trời đã hoàn toàn xuống núi. Bầu trời phía Tây còn giữ lại một cụm mây cuối cùng đẹp rực rỡ.

Đây là đêm cuối cùng của chúng tôi ở Xuyên Tây. Sáng mai, chúng tôi sẽ lên xe về Thành Đô, rồi từ đó bay thẳng về Thượng Hải. Thực ra Triết đang rất nóng ruột. Ngày nào công ty thiết kế của anh cũng gọi điện giục già về. Đây đang đúng giai đoạn công ty rất bận rộn. Là người hợp tác và là nhà thiết kế chủ chốt, quả thực anh rất khó có thể vắng mặt.

Triết quyết định tạm để chiếc xe Volvo lái từ Thượng Hải ở lại nhà bố mẹ. Rồi sau đó thuê người lái về Thượng Hải. Vì chúng tôi đi máy bay, Lộ Phong Thiên vương phải một số thủ tục rắc rối về vận chuyển hàng không, đành phải ở lại đây, rồi theo chiếc Volvo về Thượng Hải sau.

Tôi để lại hết số đồ ăn của chó và thuốc men của nó trong một chiếc làn mây. Mẹ Triết đã nhận lời chăm sóc nó. Đây là lần đầu tiên tôi và nó tạm xa nhau, tuy chỉ vài ngày, nhưng cả hai đều thấy rất buồn, bữa tối cũng ăn rất ít.

Sau bữa tối, Triết quyết định là lúc tặng quà cho bố mẹ. Anh dọn bàn ăn sạch sẽ, mời bố mẹ ngồi chờ bên bàn. Rồi cả hai chúng tôi từ trong phòng đi ra, cùng bê đủ các gói to gói bé, lần lượt đặt vào tay bố mẹ Triết. Họ nhận hết, nét mặt lộ vẻ vui sướng.

Cuối cùng, tôi đặt bức tượng Phật bằng ngọc trước mặt mẹ Triết. Quả nằm ngoài sức tưởng tượng của bà. Bà đứng dậy, tỉ mỉ vuốt ve pho tượng, miệng không ngớt phát ra những tiếng than đầy kinh ngạc.

Triết đứng bên nói thầm với tôi: “Đạt được mục đích rồi nhé!”.

Lòng tôi như bưng bình tĩnh, thấy đã đúng thời cơ liền chấp tay khom lưng làm lễ với mẹ Triết một cái, rồi với bố Triết một cái, thành khẩn nhìn họ, nói: “Thưa bác trai, bác gái, cháu quen Triết đã ba năm qua, xin cảm ơn hai bác luôn rộng lượng với cháu. Cháu biết mình chưa hoàn hảo, nhưng tình cảm của cháu đối với Triết là chân thực một trăm phần trăm. Cảm ơn hai bác đã sinh thành và nuôi dưỡng anh ấy. Đối với cháu, anh ấy là thứ quý giá nhất”.

Triết đứng bên cạnh, thoát một cái mặt đỏ bừng. Tuy bố mẹ anh nghe không hiểu tôi nói gì, nhưng từ những biểu hiện của họ, có thể thấy họ đã hiểu được ý tứ mà tôi muốn diễn đạt. Triết húng hắng ho một tiếng và bắt đầu hạ giọng dịch lại cho bố mẹ nghe.

Đầu tôi đột nhiên nhảy vọt ra hai chữ và một dấu chấm than: “Vỗ tay!”. Tôi sững người, rồi nhanh chóng hiểu rằng bố tôi đã tranh thủ thời cơ, kịp thời viết hai chữ đó vào đầu tôi. Tôi cũng không khỏi đỏ bừng mặt, cúi đầu nhìn chân mình.

Đột nhiên tôi thấy một bàn chân đi lại về phía tôi, nhìn dép đi ắt phải là mẹ Triết. Rồi tôi cảm thấy hai cánh tay gầy nhưng rắn rỏi ôm chầm lấy tôi, và hơi ấm của mẹ vẫn còn vương mùi bùn đất. Tôi khẽ gọi: “Mẹ!” và cảm thấy từng giọt nước mắt trên mặt mình rơi xuống bờ vai của bà.

Hôm nay là ngày tôi và Triết từ Xuyên Tây quay về Thượng Hải, Lộ Phong Thiên tạm thời ở lại nhà bố mẹ Triết. Tôi đã ghi trong nhật ký như vậy.

Sáng nay đột nhiên có mưa, chúng tôi vội vàng ăn bữa sáng rồi từ biệt bố mẹ Triết và con chó, mang theo rất ít hành lý, lên chuyến xe khách tới huyện. Qua lớp cửa kính xe, chúng tôi thấy bố mẹ Triết giương ô đứng đó, Lộ Phong Thiên đứng bên cạnh.

Đúng lúc họ sắp vượt ra khỏi tầm nhìn của chúng tôi, con chó đột nhiên vùng chạy, đuổi theo xe chúng tôi. Trong mưa, lông nó ướt sũng, bết lại từng mảng trên người. Nhưng chiếc xe phóng nhanh dần, rồi cuộc cũng không thấy bóng dáng con chó đâu nữa.

Lúc này mưa ngày càng to, tôi rất nhớ Lộ Phong Thiên, không khỏi đau lòng, co rúm lại trong vòng ôm ấm áp của Triết.

15. Chương 15

Thượng Hải vẫn vậy, như một con tàu vũ trụ chìm trong đám bong bóng vui vẻ, hào hoa, phức tạp và mê hồn. Vào lúc máy bay hạ cánh xuống sân bay quốc tế Phố Đông, Thượng Hải, trên loa phát thanh bắt đầu mở một khúc nhạc Jazz. Nghe nói Thượng Hải và New York là hai thành phố trên thế giới có không khí nhạc Jazz nhất thế giới. Về điểm này, tôi không dám chắc, nhưng tôi có thể cảm nghe thấy tiếng nhạc Jazz không ngừng bay lơ lửng trên không trung của thành phố này-nơi tôi sinh ra và lớn lên, cũng giống như vô vàn những linh hồn phiêu động bất an bởi dục vọng dày vò.

Khoảng khắc đầu tiên vừa từ máy bay xuống là bầu không khí ẩm ướt nhưng cũng rất khô xộc thẳng vào phổi. Tôi như bị đánh khẽ một cú, có phần không thích nghi lắm.

Triết kéo tay tôi lên chiếc xe bus hàng không, rồi suốt chặng đường phải xuyên qua những đám người nhốn nháo trên đường, tới cổng sân bay. Thấy ngay Tiểu Lâm-thư kí của Triết- và tài xế đang chờ phía trước. Sau lưng họ là một chiếc xe Benz mới tinh. Tiểu Lâm xúc động vẫy tay với chúng tôi, rồi chạy tới xách hộ túi hành lí của Triết, dẫn chúng tôi lên xe.

Vừa vào xe, Triết đã bắt đầu vào ngay trạng thái công việc, cùng Tiểu Lâm bàn chuyện công ty. Tôi mở điện thoại di động đã tắt suốt hai, ba ngày qua, thấy một số tin nhắn của dì Lí, của Sa, một nhà thiết kế họ Trương của tiệm và một phóng viên thân thiết. Tôi vội vã đọc một lượt, đều là tin nhắn hỏi thăm hoặc hẹn đi ăn, không có việc gì lớn. Tôi lại tắt máy, vẫn cần một ít thời gian mới có thể thực sự từ chuyển đi vừa kết thúc để quay về thành phố mà tôi từng quen thuộc nhưng ngày nay đã trở nên hơi xa lạ này.

Nhìn những hàng cây xanh, hóa lá, những biển quảng cáo to đùng vụt lướt nhanh qua cửa xe, hút thở bầu không khí ô nhiễm, cứ xuyên qua mái cầu Lữ Phố, lên cao tốc Nam Bắc lại tới đường cao tốc Diên An, rồi tới khu phố quen thuộc gần nhà tôi. Nhìn thấy siêu thị tôi vẫn thường đi, tiệm hoa, tiệm hoa quả, quầy bán báo... tất cả đều lướt qua, một con phố thanh nhã, đầy hơi hướng văn minh. Lúc này, tôi không khỏi nghĩ, thứ khiến tôi nhưng nhớ nhất ở Thượng Hải có thể chỉ là chiếc bồn cầu giặt nước sạch sẽ và các tiệm tiệm hóa 24/7.

Tới trước chung cư chúng tôi ở, Triết và tôi xuống xe, giúp tôi mang hành lí lên gác. Anh rút chìa khóa ra, mở cửa nhưng không vào, hôn lên má tôi trước cửa và nói, “Một lát nữa, anh sẽ gọi điện cho em”, rồi hối hả chạy xuống cầu thang, mất hút.

Tôi xách hành lí vào nhà, rồi dùng chân đạp mạnh, nghe thấy tiếng “sầm” một cái cửa đã đóng lại phía sau. Tôi vận eo, vớt túi lên chiếc ghế sofa to dễ chịu, rồi quăng vội luôn người lên đó, thoát một cái đã chìm xuống đại dương gia đình. Thật tuyệt, cảm giác quay về nhà...

Ngẩng đầu lên nhìn thấy tấm hình chụp chung giữa tôi và Triết ở Venicedóng trên tường trước khi đi, tôi ngoác một nụ cười lớn đầy trắng lợi, lấy tay làm thành hình chữ V đảo qua đảo lại trước hình Triết.

Hôm nay là ngày thứ hai tôi và Triết về Thượng Hải, tôi đã viết trong nhật kí như vậy.

Hôm nay, tôi dậy rất muộn, lúc tỉnh dậy, Triết đã đi làm. Trên chiếc gối của anh có để lại một mảnh giấy, viết rằng “sữa đậu nành và trứng gà ở trên bàn, trong tủ lạnh có salad hoa quả”, bên dưới anh vẽ những thứ đó như nét vẽ của đứa trẻ lên ba.

Tôi không nhịn nổi cười, nhưng một lúc sau, mắt tôi đã dần mọng nước. Tôi úp chặt mảnh giấy vào ngực, nơi đó là trái tim. Nửa tháng trước cũng trên cái gối này cũng là một mảnh giấy anh viết, nhưng nội dung

trên đó khiến tôi thoát một cái như rơi vào hố băng và bước vào cuộc hành trình dang dở tìm kiếm anh. Giờ đây sau khi trải qua bao hiểm nguy khó khăn, chúng tôi đã tìm lại nhau, tất cả vẫn như vậy, tôi và Triết như một cặp sinh đôi, như chưa từng chia lìa.

Tôi đi ra khỏi phòng ngủ, đầu tiên phát hiện thấy sữa đậu nành và trứng gà, rồi tìm được salad hoa quả trong tủ lạnh ở bếp. Tôi lấy salad ra đặt trên bàn, rồi vẫn mặc quần áo ngủ, tôi ngồi xuống bên cạnh, bắt đầu ăn bữa sáng đầu tiên sau khi quay về Thượng Hải. Nhấm nháp từng miếng, cảm giác hạnh phúc một lần nữa lại in dấu trên đầu lưỡi.

Ánh nắng ngoài cửa sổ thật đẹp, cây ngô đồng Pháp là đặc trưng vốn có ở Thượng Hải đã lớn, cành lá rậm rạp. Chim bồ câu nuôi của hộ nào đó trên phố đang lượn vòng vòng phía trên. Âm thanh của xe cộ huyền ảo trên đường chứng tỏ một ngày mới bận rộn đã bắt đầu.

Tôi vươn vai, đứng dậy khỏi bàn ăn, cầm cái đĩa rếch vào bếp, rồi đi vào buồng tắm bước vào bồn, vặn nước.

Sau khi ra khỏi buồng tắm, tôi buộc tóc lại, búi cao ở phía sau, rồi thay một chiếc váy màu xanh nhạt, đi đôi giày đầu nhọn màu sữa hiệu Ferragamo, nhanh như chớp mở cửa xuống lầu.

Ra tới bên ngoài, đầu hè như nụ hồng vừa hé, không khí tỏa mùi thơm kích thích nhưng cũng hơi đè nén. Trên đường, tôi sải từng bước dài nhẹ nhõm, khi lướt qua những người lạ, tôi luôn gửi tặng một nụ cười. Khi một người đang vui vẻ, anh ta sẽ làm như vậy.

Tới tiệm thời trang, tôi nhìn thấy dì Lí đang bận rộn nơi quầy thu ngân. Cánh cửa kính mở toang, tôi đứng trước cửa, cười hi hi gõ vào cánh cửa. Vừa ngẩng đầu lên nhìn thấy tôi, dì Lí lập tức chạy tới.

“Rốt cuộc cô đã về”, dì Lí nắm chặt tay tôi, nói lớn.

Hai cô nhân viên trong tiệm cũng chạy tới, hỏi thăm. Tôi vỗ vai họ, nói: “Suốt thời gian qua, mọi người vất vả quá!”.

“Vất vả cũng không sao, cô có thể bình an trở về là tốt rồi”, dì Lí nói và kéo tôi tới bên quầy thu ngân.

“Đi đang ghi lại các khoản tháng này sao?”, tôi nhìn tệp hóa đơn trên quầy.

“Ừ, tình hình tháng này của tiệm rất tốt, nhất là các trang phục do Sa thiết kế bán rất chạy”, dì Lí nói với vẻ mãn nguyện, đưa cho tôi tập hóa đơn. Tôi nhận lấy, ngồi xuống chiếc sa lông bên cạnh, bắt đầu lật giở xem. Dì đi vào phòng trong pha trà cho tôi. Tôi đảo mắt nhìn quanh tiệm, mọi thứ vẫn như cũ, chỉ có điều trên giá sách có nhiều quần áo mùa hè mới.

Tôi đứng dậy, tiến lại gần chỗ trang phục mới, mở từng món ra xem. Đang xem, đột nhiên thấy xung quanh như thiếu cái gì, thì ra là giàn loa thùng. Đúng vậy, không có âm nhạc. Tôi rút cái đĩa “Tiệm bar Phật” trong đồng CD ở ngăn kéo, nhét vào đầu đĩa. Âm thanh nhẹ nhàng nổi lên. Tôi không khỏi thích thú, nhảy một bước.

Dì Lí bung trà ra, nhìn thấy cười vui vẻ. Dì khổ tâm tận tụy với tiệm này đã nhiều năm, gắn bó với tôi như một người mẹ, lại thân thiết như một người bạn tri âm. Những lúc tôi vui, dì cũng vui vì tôi. Những lúc tôi buồn, dì cũng buồn theo tôi.

Tôi đón tách trà từ tay dì, nói lời cảm tạ. Dì lặng lẽ ngắm tôi uống trà, một lúc sau, nói, “Cô Ngụy, cô gây đi nhiều đấy. Hẳn bên ngoài rất vất vả”.

Tôi nói đùa: “Từ trước tới giờ mãi không giảm béo được, nhưng giờ đã làm được rồi. Tôi còn chưa kịp vui mừng nữa”.

Dì lắc đầu, “Cô không nói ra, tôi cũng có thể đoán được suốt chặng đường đi không hề dễ dàng”. Nói tới đây, dì đột nhiên nhớ ra điều gì: “Đúng rồi, cách đây không lâu mẹ cô gọi tới xin số điện thoại. Tôi đã cho rồi”.

“Biết rồi”, tôi đáp.

Lúc này có khách vào, dì vội quay ra đón, tôi lại ngồi trên sa lông, xem các hóa đơn bán hàng. Đúng như dì Lí nói, tình hình kinh doanh của tháng này thật tuyệt, các đồ thiết kế của Sa bán rất chạy.

Điện thoại tôi chợt reo, nhìn số đúng là của Sa gọi tới. “Cuối cùng cậu cũng về rồi”, nghe giọng cô ta thật vui sướng, “Chiều nay cùng đi uống cà phê nhé!”, Sa đề nghị, “Nhân tiện làm quen với bạn trai mới của mình”. Tôi giật mình, rồi nhanh chóng nhận lời.

Tìm được tiệm cà phê mà Sa nói qua điện thoại, hình như là tiệm mới mở. Bên trong, mọi thứ đều sáng rực rỡ, còn tỏa ra mùi nội thất mới. Có lúc thăm nghĩ trong một ngày Thượng Hải có thể có hàng ngàn cửa tiệm đóng cửa và đồng thời cũng có hàng ngàn cửa tiệm mọc lên như nấm sau cơn mưa. Có lúc tôi thấy thành phố này chạy rất nhanh, rất điên rồ.

Chả mấy chốc, Sa xuất hiện, tay trong tay với một thanh niên cao lớn đẹp trai. Tôi đứng dậy ôm lấy cô. Cô nhìn tôi khắp lượt, tôi cũng nhìn cô khắp lượt. “Đẹp lắm!”, không hẹn mà gặp chúng tôi đều thốt lên như vậy và cùng phá lên cười.

Cô giới thiệu cho tôi chàng trai nom rõ ràng trẻ hơn cô. Anh ta tên là Jack, là một nhà thiết kế phần mềm của một công ty mạng. Tôi không tài nào lí giải được tại sao một chàng trai trẻ Trung Quốc lại lấy tên tiếng Anh. Phần lớn thế hệ trẻ Trung Quốc đều không thích dùng tên tiếng Trung, cứ thay hết bằng tên tiếng Anh. Nhưng nếu so ra, đám thanh niên phương Tây nói tiếng Anh cũng không có mấy người có tên tiếng Trung. Nhưng giờ đây, khắp các thành phố lớn như Thượng Hải, Bắc Kinh, Quảng Châu đều có không ít các công ty yêu cầu nhân viên phải có tên tiếng Anh. Ngay cả một lô các cô gái mát xa từ nông thôn tới Thượng Hải làm thuê trong tiệm Spa mà tôi thường tới cũng có những tên tiếng Anh nghe rất kì quái, mặc dù tiếng phổ thông cũng chưa nói sõi. Nhưng khi tôi nằm ở đó, đột nhiên muốn nói chuyện dăm câu, thường không thể gọi nổi tên của họ, là Jasmine, Ginger hay Cecile nhỉ? Nhưng so với tên mà bố mẹ họ đặt ở quê nhà từ nhỏ quả nhiên hay hơn rất nhiều. Đó là một trong những vấn đề rất nhỏ nhưng cũng khiến người ta dễ bực mình sau khi Trung Quốc mở cửa với phương Tây.

Vừa ngồi xuống, Sa đã vội vã hỏi thăm tình hình hiện giờ giữa tôi và Triết. Tôi giơ tay ra hiệu chữ V chiến thắng.

Cô lập tức cười lớn, “Mình đoán là kết cục sẽ như vậy mà. Một cô gái vượt ngàn dặm tìm bạn trai như cậu, đúng là cảm động cả trời đất, sao mà không thành công cơ chứ?”.

Cô ta cười rũ rượi, bắn cả nước bọt lên mặt tôi. Rồi cô ta ngừng lại, chân thành nói: “Mình dám cá là hai cậu sắp có tin mừng đấy, cứ đợi xem”.

Tôi nói, “Nhờ phúc của cậu thôi”.

Nhân viên bưng nước uống lên. Tôi và Sa bắt đầu nói chuyện làm ăn. Giờ đây do tên tuổi của cô đã nổi tiếng nên nhiều siêu thị lớn cũng bắt đầu mời nhập hàng của cô. Cô đang tính chuyện chấp thuận, tuy nhiên vẫn để lại một số để tiêu thụ ở cửa tiệm tôi và chúng sẽ là những sản phẩm mới, hiện đại hơn. Vì cửa tiệm tôi luôn có các vị khách khác người, ăn bận rất kì quái thường lui tới.

Sau khi bàn chuyện làm ăn một lúc, do không muốn để cậu bạn trai ngồi lạc lõng, Sa liền chuyển đề tài, kể về một bữa tiệc mà cô và Jack vừa tham dự tối qua do LV tổ chức. Đó là một bữa tiệc tập trung rất nhiều ngôi sao, cô nói, giọng đầy tự hào.

Từ một nhà thiết kế vô danh, chỉ sau một đêm được nhận giải thưởng, cô đã có địa vị xã hội và sự giao tiếp xã hội cũng mở rộng hơn, kinh doanh thành công. Tất cả điều này đều tác động tới cuộc sống của Sa. Tôi hoàn toàn có thể lí giải được. Nhưng sau đó cô nói tên một số ngôi sao, những loại sâm banh đắt tiền và thứ nhạc tuyệt diệu, tôi không hề thấy hứng thú.

Sa cũng nhận thấy tôi không thích thú nên ngừng lại, nhìn tôi và quả quyết tôi đã mắc phải “chứng bệnh khác biệt giữa thành thị và nông thôn” mà ngày nay bắt gặp ngày càng nhiều. Do được chứng kiến nhiều chuyện ở nông thôn và ở các thị trấn nhỏ nên nhất thời sẽ nảy sinh cảm giác xa lạ và lạnh lẽo với Thượng Hải. Tôi không bình luận, chỉ nhìn Jack ngồi yên tĩnh như một quái nhân khoa học, lại nhìn Sa đang rất đặc y, tôi không khỏi ngạc nhiên hỏi: “Hai người quen nhau ra sao?”.

Họ nhìn nhau một lúc, rồi Sa thụi vào eo của bạn trai: “Anh nói đi”.

Jack đỏ mặt, một lát sau mới lắp bắp kể ra quá trình quen nhau. Đại khái như sau: Họ vô tình quen nhau trên một trang web kết bạn. Jack có nick là “Đạn nguyên tử” và Sa có nick là “Miếng cá sống”. Hai người

trò chuyện qua lại với nhau khá lâu, trao đổi hình cho nhau và hai tiếng sau, họ rơi vào lưới tình. Ngày thứ hai, họ hẹn hò nhau ở tiệm Pizza Hut. Tối hôm đó.... Tôi nghe xong, cũng không lấy làm ngạc nhiên về tốc độ phát triển nhanh chóng trong chuyện tình cảm của họ. Vì những chuyện yêu đương trên mạng như vậy luôn đầy rẫy trên báo chí, truyền hình. Tôi cũng không ngạc nhiên khi họ hẹn hò nhau ở tiệm Pizza Hut. Nhưng cũng không hiểu sao người Thượng Hải lại mê Pizza Hut đến vậy.

Những nét biểu hiện trên gương mặt tôi khiến Sa hơi thất vọng. Một lần nữa, cô lại khẳng định tôi đúng là mắc chứng “bệnh khác biệt giữa thành thị và nông thôn”.

“Vẫn chưa hồi phục lại”, tôi thanh minh, quả thực những mệt mỏi trên chuyến đi vẫn còn để lại một phần trên cơ thể tôi.

Cô lắc đầu, thấy tôi hiện nay đã hết thuốc chữa, trở thành một người không còn yêu thích thành phố.

Một lúc sau, Triết gọi điện, hẹn tôi ăn tối ở tiệm, tôi nhận lời.

Trước khi chia tay, khi đứng trước cửa tiệm cà phê, đột nhiên Sa kéo tôi sang một bên đầy bí ẩn. “Vệ này”, cô chân thành nói, “Cậu nên kiểm tra lại sức khỏe, sắc mặt cậu rất kém, mặc dù cậu vẫn đẹp”. Cô ôm lấy tôi, rồi buông ra, nháy nháy mắt, kéo tay anh bạn trai mới cùng đi.

Tôi không hiểu Sa muốn nói gì. Tôi đứng ở đó một lúc, nhìn theo bóng họ, rồi quay người, đi về hướng khác. Nhớ lại câu Sa vừa nói, tôi bất giác đưa tay lên sờ mặt mình, lắc đầu, quyết định quên hết những gì cô vừa nói. Lúc này bên đường lại xuất hiện một tiệm thuốc, tôi nhìn tấm bảng hiệu to đùng, ngần ngừ một lúc rồi đi vào.

Cô nhân viên có gương mặt tròn trịa nhiệt tình bước tới hỏi tôi cần gì. Đầu óc tôi trống rỗng, nhất thời không thể trả lời nổi, vội vã lướt nhìn các kệ bán đồ sinh hoạt tình dục, rồi ngừng lại ở que thử thai. Tôi chỉ tay, “Cần cái này”.

Ra khỏi tiệm thuốc, tôi vẫy tay gọi một chiếc taxi, nói địa điểm cần đến.

Triết đã đợi sẵn ở một góc nhà hàng, gương mặt rất mệt mỏi. Từ Xuyên Tây quay về Thượng Hải, anh bạn không ngớt. Tối qua, anh ở lại văn phòng tới hai giờ sáng mới về.

Thấy tôi, anh vẫy tay. “Hôm nay em đẹp quá!”, anh nói khi tôi lại gần, và ôm chầm lấy tôi. Tôi nhớ lại ban nãy từ tiệm cà phê đi ra, Sa kêu sắc mặt tôi rất kém, thật không biết nên tin lời bình phẩm của ai. Nhưng trong túi đã có sẵn thứ mà tôi cần, đợi xem kết quả ra sao.

Chúng tôi gọi mấy món đơn giản, yên tĩnh ngồi ăn và trò chuyện về công việc ở tiệm và ở văn phòng của Triết. Tôi kể về bạn trai mới của Sa mới quen trên mạng, Triết chỉ “Ừ” một tiếng. Anh có phần bảo thủ, luôn có thái độ ngờ vực về mối quan hệ trên mạng dù ngày nay đang phát triển như vũ bão ở Trung Quốc.

Triết đổi đề tài, khoe là đã tìm được người tin cậy lái chiếc Volvo của anh từ Xuyên Tây về Thượng Hải, Lộ Phong Thiên sẽ theo xe về, ngày mai sẽ tới nơi. “Đó là một tin tốt”, tôi rất vui mừng, vừa nghĩ tới con chó không được gặp hai ngày qua, lòng tôi lại trào lên một cảm giác ấm áp.

Về nhà, tôi vẫn nhớ tới que thử thai cất kỹ trong túi, liền vội vã vào luôn phòng tắm, không kịp cởi giày.

Tôi cẩn thận rửa một ít nước tiểu lên que thử, để nó đọng lên trên nắp bồn cầu. Tôi kiên nhẫn rửa tay, ngấm nghĩa mình trong gương, thấy mình vẫn bình thường, vẫn đẹp không có gì quá mức, và cũng không hề lộ “sắc mặt rất tệ” như Sa nói.

Mấy phút trôi qua, tôi quay ra nhìn que thử. Chưa kịp đựng tới, cả người tôi đã run lẩy bẩy, sững lại vài giây. Cuối cùng tôi cũng cầm được que thử trên tay, tìm chỗ có sáng đèn để quan sát.

Tôi nhìn không chớp mắt hai vạch màu đỏ tím trên que thử, một tay kia túm chặt lấy tờ giấy hướng dẫn thử thai, mãi cho đến khi tôi phải xác định hàng ngàn lần-tôi đã thực sự có thai.

Lúc này, Triết đứng ngoài cửa gọi to: “Vệ baby, em không sao chứ?”. Tôi không dám đáp, như thể sợ lên tiếng sẽ làm kinh động thiên sứ bé bỏng mà tôi không nhìn thấy nhưng thực sự đã tồn tại, tôi sợ nó sẽ bỏ đi mất. Tôi không biết nó là trai hay gái, nhưng biết rõ đã có một sinh mạng trong người tôi. Nó đã bị thuật luyện kim và lời chú thần bí hiệu triệu, đã lặng lẽ đi vào đây, sinh rẽ bám chồi. Đúng vậy, đúng như vậy.

Hôm nay là ngày thứ ba tôi và Triết về Thượng Hải. Sáng nay, tôi đã báo với anh rằng tôi có thai. Tôi đã viết như vậy trong nhật kí.

Sáng sớm hôm nay, vừa mở mắt, tôi thấy đầu óc cực kỳ tỉnh táo, như thể chưa từng ngủ tí nào. Không nhớ tôi qua tôi lên giường bằng cách nào, cũng không nhớ rõ có nằm mơ hay không, nhưng có một chuyện mà hầu như suốt đêm tôi cứ canh cánh trong lòng. Tôi nhìn trần nhà và suy nghĩ, trong đầu xẹt ra hai từ “có thai”. Đúng vậy, chính là chuyện này. Lúc này rõ ràng là bố đang nhắc tôi.

Tôi thầm cảm ơn bố dù đang vô hình trong không gian. Lời dự đoán của ông quả đã thành hiện thực.

Cạnh tôi có tiếng động, Triết cũng tỉnh giấc. Anh luôn có thói quen chìa cánh tay trái ra ôm tôi vào lòng. Tôi khẽ cuộn người nằm im trong lòng anh, mãi một lúc sau, tôi mới ghé sát tai anh: “Anh sắp được làm bố”. Tôi khẽ nói.

Nín thở hồi lâu, không gian như đông cứng lại. Tiếng dương cầm như từ trên trời vọng xuống chợt thánh thót, dịu dàng lay động trái tim chúng tôi, ùa vào cơ thể chúng tôi. Nó khiến thứ gì đó trong mắt chúng tôi trở nên ướt và sáng hơn.

Hai tay anh khẽ nâng gương mặt tôi, đặt lên môi tôi một nụ hôn ẩm ướt và nồng nàn như cá gặp nước. “Chúc mừng em, bà mẹ yêu!”. Giọng anh hơi run run, mắt anh bắt đầu ửng đỏ. Nom anh thật căng thẳng và ngượng ngùng, nhưng lại cố nhin không muốn bật khóc. Có lẽ khi được báo mình sắp làm bố, đàn ông thực sự trở thành đàn ông.

Nhanh như cắt, Triết nhảy phóc xuống giường, chạy vào bếp chuẩn bị bữa sáng cho tôi. Tôi vẫn nằm trên giường, lười nhác không muốn động dậy, mãi đến khi anh bưng khay bữa sáng đầy những món mà tôi yêu thích.

Anh hôn tôi rất mãnh liệt: “Vệ baby, anh phải đi đây. Nhớ là từ nay, em nhất định phải ăn nhiều uống nhiều vì con trai của chúng ta”. Tôi nóng bừng, kêu to sau lưng anh đang vội vã đi ra: “Làm sao anh biết được nhất định là con trai?”.

Suốt buổi sáng, tôi ở nhà, chậm rãi thu dọn tủ quần áo, giày dép, giá sách, giá CD. Tôi mất nhiều thời gian nhất trước tủ quần áo, lấy ra một số bộ đồ bó sát người, trong đó có khá nhiều bộ hàng hiệu tôi chưa từng mặc, vẫn còn treo nhãn. Tôi cũng không thể giải thích nổi về sự xa hoa phung phí trước đây của mình.

Tôi gấp gọn số quần áo này, nhét vào một chiếc túi xách lớn, chuẩn bị khi ra tiệm tặng cho hai cô nhân viên trẻ. Họ từ nông thôn lên, phần lớn tiền lương hàng tháng đều gửi về quê cho bố mẹ, nên tiêu pha hàng ngày rất tiết kiệm, quần áo luôn mặc đi mặc lại vài bộ.

Sau khi làm xong mọi việc, tôi ngồi trên sa lông nghĩ ngợi, muốn đọc sách nhưng không hiểu sao không thể đọc nổi, cũng không có hứng thú làm gì. Tôi đi lại trong phòng bất an, không ngừng nhìn đồng hồ trên tường, thử tính xem còn bao lâu thì Lộ Phong Thiên có thể tới nơi. Cuối cùng, tôi ngủ thiếp đi trên sa lông lúc nào không hay.

Một hồi chuông điện thoại khiến tôi choàng tỉnh, nhưng ngay lập tức không thể mở nổi mắt. Tôi thò tay mò mẫm hồi lâu, cuối cùng mới tìm được điện thoại. Triết gọi tới, thông báo Lộ Phong Thiên đã ở Thượng Hải, còn mấy giây nữa sẽ có mặt ở nhà. Tôi lập tức tỉnh ngay, đứng dậy, phát hiện thấy mình vẫn đang mặc đồ ngủ, liền vào phòng thay quần áo.

Không bao lâu, chuông cửa vang lên. Tôi mở cửa, trước mặt là lái xe và Lộ Phong Thiên.

Tôi cảm ơn anh tài đã vất vả lái xe từ Xuyên Tây tới Thượng Hải, rồi cho anh ta không ít tiền thưởng. Thoạt đầu, anh ta nhất định không chịu nhận, nói rằng Triết đã trả tiền. Mãi tới khi tôi nói đây là luật lệ ở Thượng Hải, anh ta mới chịu nhận với nụ cười sung sướng, liền mồm nói, “Thật ngại quá”. Ở quê anh, tuy du khách tới ngày càng nhiều nhưng hiện giờ vẫn chưa có thói quen thưởng thêm.

Anh ta tạm biệt ra về, tôi dắt chó vào nhà. Vừa đóng cửa lại, tôi ôm chầm lấy nó, “vui mừng đã quay về nhà”, tôi thì thầm và ôm nó vào lòng.

“Nó khát nước lắm”, giọng bố tôi vang lên. Vì đang ở nhà tôi, ông không ngại gì. Lần đầu tiên nghe thấy ông lớn tiếng nói chuyện, trong nhà lại hơi có tiếng vọng, tôi không khỏi hơi giật mình.

“Vâng, thưa bố. Con sẽ cho nó uống nước ngay”. Tôi mỉm cười, nháy mắt với con chó và đi lấy nước.

Vừa nhìn nó thè lưỡi uống nước ừng ực, tôi không nhịn nổi, mách với bố rằng, lời tiên đoán của bố đã ứng nghiệm.

“Bố biết, chúc mừng con. Con gái của ta! Bố sắp được làm ông ngoại rồi”. Bố nói nhanh, “Đây là món quà ông trời tặng con. Con đã đi qua một chặng đường gian khổ nhưng nhiều màu sắc. Con đáng được hưởng như vậy”. Câu cuối cùng, bố nói bằng tiếng Anh, tôi vô cùng kinh ngạc. Ông cũng nhận ra phản ứng của tôi, liền giải thích rằng mấy ngày qua, ông bắt đầu học tiếng Anh”.

“Con cứ ngỡ rằng trong thế giới đó, không cần phải học bất kì ngôn ngữ chuyên ngành nào nữa. Tất cả đều được cảm nhận từ tâm linh”, tôi nghi ngờ nói. Lúc này Lộ Phong Thiên đã uống xong nước, bắt đầu ngồi bên cạnh chân tôi, nhiệt tình liếm gót chân, ngửi đi ngửi lại cái dép lê của tôi.

“Thực ra”, bố húng hắng ho. Tôi chú ý mỗi cách nói khi bố cần nhấn mạnh lại điều gì, bố đều ho một tiếng. Đó là thói quen mới được hình thành từ khi bố về thế giới bên kia. Bố tiếp tục nói: “Trong mỗi khoảnh khắc, tụi bố có thể hiểu ý nghĩa của bất kì ai khi họ dùng bất kì ngôn ngữ nào, không hạn chế về quốc gia, ngôn ngữ, giữa thế giới này với thế giới kia. Nhưng học tập rồi cuộc vẫn là một niềm hạnh phúc. Hơn nữa cách giết thời gian ở đây không có nhiều như ở thế giới của chúng ta. Nói rõ hơn là ở đây, tụi bố về cơ bản không có thời gian”.

Nói tới đây, ông im lặng, như gặp điều gì buồn rầu, nhưng rồi ngay sau đó, ông quyết định phải vui mừng. “Bố rất thích cách phát âm tiếng Anh, mặc dù nghe không hay bằng tiếng phổ thông và tiếng Thượng Hải. Nhưng nó có cảm giác ngoại quốc rất lạ. Đúng, trong tiếng Anh gọi từ đó là “exotic”. Ông thử dạy tôi.

“Con biết”, tôi cười thầm. Nhìn thấy bố tôi vui vẻ như vậy, tôi liền hỏi mấy ngày qua bà ngoại Triết có khỏe không?

“Rất khỏe!”, bố tôi đáp, “Đang có kế hoạch mở một bữa tiệc lớn”.

Tôi tò mò: “Một bữa tiệc ra sao?”.

“Có tất cả mọi thứ, hát hò, khiêu vũ, uống rượu, làm quen, trò chuyện về nghệ thuật, triết học, chiến tranh, chính trị... Nhưng bà ngoại Triết thích nhất là chuyện mai mối cho người khác. Bà ấy là một bà mối chuyên nghiệp. Chuyện của con và Triết chẳng phải do bà ấy xe duyên đắp cầu nên đó sao?”.

Nói tới đây, tôi lại được hiểu thêm về bà ngoại bí ẩn của Triết. “Trước khi làm mối, hẳn bà phải điều tra nghiên cứu kĩ chứ? Nếu phối ngẫu nhầm sẽ khiến người ta không chấp nhận đâu”.

“Nhưng, cũng có khi, họ cố tình làm mối nhầm. Đó là một bài học tất yếu để người ta phải học cách trưởng thành. Đó cũng là nhân quả kiếp trước của người đó định ra”. Bố tôi nói bằng giọng nghiêm khắc, một lần nữa giúp tôi nhớ rằng ông từng là một giáo viên.

“Con hiểu”, tôi gật đầu, “Để Triết rời bỏ con, sau đó con theo anh ta tới Tứ Xuyên, bao gồm cả những việc con đã gặp trên đường. Những chuyện đó cũng đều được sắp xếp phải không?”

“Đúng vậy”, bố nói.

“Bố quen với bà ngoại Triết như thế nào?”, thực ra tôi rất muốn hỏi câu này từ lâu.

“Tụi bố quen nhau trước khi con quen Triết. Tất nhiên là ở bữa tiệc sinh nhật của bà. Đó là người thích tổ chức sinh nhật nhất mà bố từng gặp”.

“Tại sao lại chọn con và Triết?”, tôi hỏi dồn.

“Cái này...”, bố có phần hơi mất lúng túng. Từ khi được trò chuyện lại cùng bố, ấn tượng của tôi là linh hồn ở một thế giới khác có phần kì quái. Có lúc, họ rất rảnh rỗi thao thao bất tuyệt với bạn rất lâu. Nhưng khi họ cảm thấy cần phải đi liền lập tức biến mất chỉ trong nửa giây. Bất kể bạn còn nhiều câu hỏi ngỡ vọc trong lòng, họ cứ đi mất hút, khiến bạn cứ ngắc ngứ mãi trong cổ họng, nuốt xuống không trôi.

Nhưng may mà bố tôi vẫn tiếp tục nói, “Con và Triết đều được chọn thành một đôi vì đó là do karma (nghiệp chướng) của các con quyết định. Đồng thời, chúng ta cũng thấy các con rất đẹp đôi, nếu không tranh thủ tác thành cho hai con ở bên nhau thì quá tiếc. Cần phải biết là các con vốn dự định một năm

nữa mới có con”. Nói tới đây, bố tôi không khỏi bất giác cười hi hi, như thể rất tự hào về tác dụng của ông và bà ngoại Triết đối với quan hệ của chúng tôi.

“Karma là chúa tể tuyệt đối quyết định nên vận vật trên thế giới. Nó giống như một tấm lưới bắt bướm đầy đặc kết trong vũ trụ. Con không thể chạy thoát. Song, các linh hồn ở một thế giới khác như chúng ta có thể làm được, có thể đẩy câu chuyện xảy ra sớm hơn hoặc muộn hơn, cũng có thể thay đổi cách thức xảy ra câu chuyện. Tuy nhiên, tuyến chủ đạo của câu chuyện vẫn không đổi”, bố giải thích khá rõ ràng.

Lúc này, Lộ Phong Thiên nằm bên salông như đang lơ mơ ngủ. Tôi kết luận hơi thất vọng: “VẬY, nói như bố, chúng con dù làm gì cũng không thể thay đổi được số mệnh do nhân quả mang tới?”.

“Không phải, không phải”, bố cắt lời, “Con người có thể thông qua những tu luyện về tinh thần lúc thường nhật để thay đổi nhân quả. Từ đó thay đổi cuộc sống của mình. Thôi, bố đi đây”.

“Đợi đã, bố, con vẫn muốn biết chuyện có thai sẽ có tác động ra sao đối với quan hệ giữa con và Triết? Xin bố đấy”. Tôi khẩn cầu.

“Con và Triết đều rõ cả”, bố đáp quả quyết.

“Chưa chắc”.

“Vậy tối nay con sẽ biết”, bố rút cuộc đã đi.

Lời của bố thật chí lí. Tối nay, tôi sẽ được biết đáp án mà tôi muốn biết. Triết về nhà khá sớm, mang theo một bó hoa hồng đỏ và một hộp trang sức màu đỏ. Anh mở chiếc hộp đẹp để đồ ra, bên trong là một chiếc nhẫn kim cương lấp lánh. Anh quì một chân, dâng hoa hồng và nhẫn trước mặt tôi.

“Lấy anh nhé!”, anh nói.

Tôi sững lại một phút. Từng giây trong đó cứ trôi qua dài dằng dặc theo tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ trên tường. Tôi nhìn thấy trên chóp mũi của bạn trai tôi đã có một lớp mồ hôi rất mỏng.

Cuối cùng, tôi chìa tay ra, nhận lấy hoa hồng và nhẫn kim cương.

16. Chương 16

Hơn một tháng sau, hầu như ngày nào tôi cũng bận rộn. Chuyện kinh doanh ở tiệm ngày càng tốt hơn. Tôi bắt đầu tính tới việc mở một chi nhánh ở một khu khác tại Thượng Hải. Trong thời kì này, tôi cũng chạy tới bệnh viện mấy lần để kiểm tra thai nhi. Bác sĩ nói mọi thứ đều bình thường. Cuối cùng là hôn lễ sắp tới. Vì công ty vừa nhận một công trình lớn, Triết quả thực không ngơi được tay. Phần lớn chuyện chuẩn bị hôn lễ và làm việc với công ty tổ chức hôn lễ, đặt trang phục cưới và danh sách khách mời ... đều do tôi đảm nhiệm.

Bố mẹ Triết cuối cùng cũng chấp nhận lời mời của chúng tôi, lần đầu tiên tới Thượng Hải, tham dự hôn lễ của chúng tôi đã định vào ngày 10 tháng 7. Tối lúc đó, cùng đến với họ còn có cả Đường Cương.

Trong hành trình từ Xuyên Tây đi tìm Triết, anh đã giúp tôi rất nhiều, và trở thành một người bạn mà mỗi lần nhớ tới, chúng tôi lại có cảm giác gần bó thân thiết.

Mọi thứ hầu như đã chuẩn bị xong.

Ngày 8 tháng 7, tức là trước ngày cưới của tôi và Triết hai ngày, thời tiết vô cùng nóng bức, khoảng ba, bốn giờ chiều đột nhiên có một cơn mưa lớn. Tôi đang thử đồ cưới lần cuối cùng trong tiệm.

Đó là chiếc váy cưới màu trắng châu nhật hở vai, do tôi và Triết cùng trước đó không lâu. Trong gương phản chiếu hình tôi đẹp tới mức khó tin là thật, như thể cái bóng đảo ngược dưới nước. Tôi đứng đó, chỉ sợ làm vỡ bóng hình xinh đẹp của mình.

Phần eo váy đã được sửa lại cho chặt hơn, xem ra càng hợp hơn. Tôi đi vào phòng thay đồ, cởi cái váy ra dưới sự giúp đỡ của nhân viên cửa tiệm. “Như vậy được rồi đấy”, tôi nói với cô nhân viên đứng bên cạnh. Cô ta cười, gạt đầu, cất váy đi.

Tôi thay lại trang phục cũ, lúc này điện thoại trong túi xách réo vang. Tôi nhìn số, thấy là số cố định ở Thượng Hải, nhưng không quen, định không nghe máy. Nhưng có cái gì đó khiến tôi thay đổi ý định, tôi lại nghe máy.

Ở đầu dây bên kia vắng tới tiếng “hello”, đầu tôi ong ong, tiếp đó không nghe lọt vào nổi những gì bà nói. Chỉ biết một sự thật rằng: mẹ tôi đã về Thượng Hải.

Tôi không nhớ đã kết thúc cuộc trò chuyện ra sao, đã nói những gì trong điện thoại, nhưng có một điều có thể khẳng định rằng, tôi không hề nói với bà về tin tôi sắp lấy chồng. Ngay cả việc bà đề nghị gặp mặt cũng bị tôi viện cớ quá bận mà từ chối.

Tôi đợi mưa về nhà, vừa mở cửa, Lộ Phong Thiên đã chạy ra. Tôi vuốt ve đầu nó, rồi đi vào phòng ngủ, thay quần áo đã ướt, quyết định ngâm mình trong bồn nước nóng. Tôi nhỏ vào nước mấy giọt tinh dầu hoa hồng. Sau khi thử độ ấm của nước, tôi bước vào, nằm dài.

Lộ Phong Thiên kêu lên mấy tiếng ngoài phòng ngủ. Tôi sụt một tiếng, nó mới yên lặng trở lại. Tôi chìm sâu vào suy nghĩ như bị thôi miên.

Hơi nước ấm bốc lên như nước ối trong tử cung của mẹ, bọc chặt lấy tôi. Tôi nhớ tới cuộc trò chuyện ban nãy với mẹ. Không biết việc tôi không báo với bà về tin đám cưới có phải là một quyết định đúng đắn hay không, không biết tôi có nên tha thứ cho bà không. Nếu đáp án là “tha thứ”, vậy nên gặp bà lúc nào, ở đâu?

Tôi thở dài, ẩn sâu người xuống, cả người và mặt đều chìm trong nước.

Buổi tối, Triết về nhà, tôi làm một bữa cơm ê hề đồ ăn. Anh hỏi hôm nay sao lại muốn vào bếp? Vì thông thường đều là anh nấu cơm hoặc kêu đồ ăn ngoài. Đa phần đều là đi ăn ở ngoài.

Tôi đáp: Vì em sắp cưới anh rồi.

Anh cười, lại gần hôn tôi, rồi nói đám cưới đúng là tốt thật, có thể biến một phụ nữ chưa từng làm cơm trở thành một đầu bếp siêu cấp.

Chúng tôi ngồi ăn dưới ánh đèn dịu, Triết không ngừng vớt mấy miếng sườn nướng cho con chó chờ bên cạnh. Tiếng gặm xương của Lộ Phong Thiên càng đặc biệt rõ trong đêm lúc chín giờ tối.

Hôm nay là ngày mừng 9 tháng 7, trước ngày cưới của tôi và Triết. Tôi đã ghi trong nhật ký như vậy.

Hôm nay ngay từ sáng sớm cho tới tận bốn, năm giờ chiều, mọi thứ đều đang được diễn ra rất thuận lợi. Bốn giờ chiều, tiệm đã nghỉ. Di Lí và Sa đều tới nhà tôi để làm nốt những chuẩn bị cuối cùng.

Đang bận, điện thoại chợt réo vang. Từ số điện thoại, tôi đoán ắt là mẹ gọi từ khách sạn tới. Ngần ngừ vài giây, rồi cuộc tôi vẫn không nghe, mặc cho nó kêu suốt vài phút rồi yên lặng.

Di Lí và Sa đều ngoái lại nhìn tôi, ánh mắt đầy ngờ vực nhưng cuối cùng cũng không hỏi gì. Tâm thần tôi bấn loạn, tôi đi vào phòng tắm, đóng cửa lại. Lộ Phong Thiên cào ngoài cửa. Tôi nghe thấy tiếng di Lí nạt nó, làm nó bỏ đi. Hơn một tháng qua, ngày nào tôi cũng mang tới tiệm thời trang, di Lí cũng cực kì thích nó, đã kết bạn với nó.

Tôi ngồi trên bồn cầu, lặng lẽ cắn móng tay, lòng đầy dằn vặt. Có nên gọi điện ẹ không nhỉ? Có nên mời mẹ đến dự đám cưới không? Có nên tha thứ ẹ không?

“Lẽ nào mày lại hận mẹ đến vậy? Lẽ nào một chút tình yêu, mày cũng không có?”, cuối cùng tôi hỏi chính mình như vậy.

Khi từ phòng tắm ra, tôi vẫn chưa quyết định nổi. Di Lí hỏi thăm tôi, tôi đáp vẫn ổn. “Nhưng sắc mặt cậu không tốt đâu”, Sa vẫn kiên trì.

“Có lẽ do đang mang thai thôi”, tôi chống đối. Hai người bọn họ vì có quan hệ mật thiết với tôi nên đã biết tin này từ lâu. “Ừ nhỉ”, Sa nói giọng đầy ngạc nhiên, “Minh hiểu rồi. Cậu mắc chứng “bệnh khiếp sợ trước hôn nhân”.

“Đừng nói linh tinh được không? Lần trước cậu nói mình bị “bệnh khác biệt giữa thành thị và nông thôn”. Bây giờ lại là “bệnh khiếp sợ trước hôn nhân” gì đó. Không biết sau này cậu sẽ nói thêm gì nữa?”. Tôi nháy mắt với Sa.

Di Lí cười, giơ một bông hồng giả vừa làm xong cài lên tóc Sa, hỏi: “Đúng rồi, khi chúng tôi được ăn kẹo của Sa đây?”. Tôi vỗ tay cười lớn: “Đẹp lắm!”. Sa giơ hai tay tỏ ý đầu hàng.

Tôi bước tới, lấy bông hồng trên tay di Lí. Lúc này Lộ Phong Thiên chạy tới vẫy đuôi rồi rít, tôi cài một bông hồng lên đầu nó. Nó tò mò quay đầu, ra sức định cắn thử bông hoa, nhưng không với tới, thoát một cái, nó chạy vào phòng tắm, trong đó có một tấm gương. Vừa nhìn thấy bóng mình trong gương, nó lập tức há mồm, mắt tròn lên, im bất, như không thể tin nổi hình dạng kì quái của mình. Ba người phụ nữ trong phòng cười nghiêng ngả như đổ trời.

Cài hoa cho chó là chủ ý của tôi. Tay nghề làm hoa giả của di Lí rất khéo. Giờ đây, hiệu quả thực tế còn đẹp hơn điều tôi dự đoán. Trong hôn lễ ngày mai, Lộ Phong Thiên sẽ được trang điểm như vậy.

“Cô Ngụy, cô thực lòng yêu quý chó đến vậy. Nay mai khi đứa bé ra đời, nhất định cô sẽ trở thành một người mẹ tốt”, di Lí không khỏi khen ngợi.

“Này, Vệ, mẹ cậu có tới dự đám cưới không?”, Sa đột nhiên hỏi. Lúc này di Lí cũng như nhớ ra điều gì: “Phải rồi, mẹ cô vẫn đang ở Austria chứ?”.

Tôi trầm ngâm hồi lâu, đáp: “Bà ấy đang ở Thượng Hải.”

Hai người họ nhìn nhau, trong phòng thoát yên tĩnh.

Khoảng sáu, bảy giờ, Triết về nhà. Di Lí và Sa vẫn còn ở đây. Tôi đề nghị cùng tới nhà hàng gần đây ăn tối.

Tới một nhà hàng Nhật. Giữa bữa ăn, tôi đi vào toilet. Khi trở thành một bà bầu, tỉ lệ ra vào toilet cũng tăng hơn. Sau khi trở về, tôi phát hiện thấy ba người họ đang chụm đầu bàn tán gì đó. Thấy tôi vào, họ lập tức ngừng nói.

“Chuyện gì thế?”, tôi hỏi, nhưng trong lòng đã đoán được vài phần.

Quả nhiên khi trở về nhà, Triết cẩn thận hỏi thăm về chuyện mẹ tôi. “Bà đang ở Thượng Hải thật sao?”.

Với đề tài này, tôi vốn định kháng cự, nhưng lại không muốn giấu diếm anh điều gì, đành đáp: “Vâng, bà đang ở Thượng Hải”.

Triết trầm ngâm rất lâu. Từ khi quen tôi ba năm về trước, anh đã biết tôi có một bà mẹ sống tận Austria xa xôi. Nhưng vì tôi không có quan hệ với mẹ, lại không bao giờ muốn nói về bà, nên dần dần anh cũng quên mất chuyện này.

Sau khi chúng tôi quyết định ngày tổ chức hôn lễ, mời bố mẹ anh tới Thượng Hải, anh cũng từng nhớ tới mẹ tôi và ám chỉ với tôi rằng liệu có nên mời bà về tham dự đám cưới. Nhưng tôi mặc kệ, giả bộ không hiểu, mọi chuyện lại dừng ở đó. Lúc này ở nhà hàng, di Lí và Sa mới tiết lộ thông tin mẹ tôi đã về Thượng Hải, nên anh quyết định thử thuyết phục tôi một lần nữa mời mẹ đến dự hôn lễ.

“Không có mẹ, hơn mười năm qua, em vẫn sống tốt đó thôi?”, giọng tôi lạnh lùng, “Vì thế đám cưới ngày mai cũng vậy, không cần tới mẹ”. Vừa nhắc tới chuyện cũ hơn mười năm trước, nhớ tới bà đã từng vút lại đứa con gái mười bảy tuổi, chỉ để sang Austria lấy một ông già máu lạnh, lòng tôi lại bị bóng tối phủ lên. Cho tới tận ngày nay, tôi vẫn không tài nào lí giải nổi tại sao lúc đó bà lại làm vậy. Một người mẹ lẽ nào nhẫn tâm bỏ con gái mình? Và giờ đây, bà phải li hôn, đó thực sự là một câu chuyện ngu ngốc.

“Hơn mười năm qua, có thực là em không hề để tâm tới mẹ không?”, Triết buông một câu rồi thở dài, đi vào phòng làm việc.

Tôi đi tới chiếc cửa sổ bằng kính dài xuống tận nền trong phòng khách, ngắm nhìn đường phố và những kiến trúc rực ánh đèn. Dưới vẻ bề ngoài phồn hoa của thành phố, lúc này phút này ắt có bao nhiêu chuyện vui buồn, tan hợp đang diễn ra đây? Và mẹ tôi hiện đang ở một góc nào đó của thành phố to lớn này. Bà vui hay buồn, sống hay chết, đều khó thể hiện trong biển người mười bảy triệu dân của thành phố này. Nhưng

điều đó có thấm thía gì, nhưng nó có một mối quan hệ không tài nào gỡ ra nổi với một số người. Và tôi là một trong số đó, cũng phải là người quan trọng nhất. Vì từ cung của mẹ đã nuôi dưỡng tôi.

Tôi cũng hiểu có một từ gọi là “tha thứ”. Mỗi ngày qua, tôi đều nỗ lực nhìn về phía trước, nhìn về phía có ánh sáng và hi vọng. Nhưng những chuyện này nói thì dễ, làm thì khó. Trái tim và cái đầu của con người có lúc không thể thống nhất. Có chuyện nghĩ kỹ trong đầu nhưng trong lòng chưa thông, vì trái tim còn quá tình cảm. Hơn mười năm qua, những gì liên quan với mẹ vẫn chưa thể thuyết phục được phần tình cảm nhất trong tim tôi, cũng chưa thể thuyết phục tôi chỉ sau một đêm có thể tha thứ cho bà và mời bà đến dự lễ cưới của tôi.

Triết đi tới, ôm tôi vào lòng, âu yếm vuốt ve mái tóc tôi, hồi lâu mới cất tiếng: “Vệ, anh tin rằng em sẽ có một quyết định gì đó, và anh cũng tin rằng em hiểu làm thế nào để đối diện với phần sâu thẳm nhất trong lòng”.

Đêm đó, tôi trở người suốt, không tài nào ngủ được. Quay đầu nhìn Triết đang ngủ say bên cạnh, tôi khẽ trườn ra khỏi giường, vào phòng tắm đóng chặt cửa. Lộ Phong Thiên đột nhiên lách vào không một tiếng động. “Chà”, tôi ngồi xuống vuốt ve nó. Trục giác của tôi mách bảo bố đã về.

“Bố”, tôi gọi.

“Nguy”, bố biết tâm sự của con”, bố dịu dàng nói. Tôi ngồi co chân trên nắp bồn cầu, hai tay bưng mặt, thoát một cái như biến thành một đứa trẻ đau khổ hơn hai mươi năm trước.

“Nhưng con thực sự không thể tha thứ ẹ”, tôi nói nhỏ.

“Bố hiểu”, bố tôi vẫn nói bằng giọng ôn hòa, “Nhưng con sẽ làm được”.

“Như thế nào?”

“Hãy để sự tha thứ đi vào trái tim con”, bố nhấn mạnh, “Còn nhớ câu bố đã nói ngay từ lúc đầu trên chuyến hành trình con đi Xuyên Tây không? Bố đã từng nói con sẽ gặp được bốn chân lí cuộc đời trên chuyến đi. Cuối cùng, trên hai người mà con không ngờ, con sẽ học được chân lí thứ năm. Cũng chính là chân lí khó nhất đối với con: “Tha thứ”. Mẹ con chính là một trong hai người đó”.

Tôi không đáp. Chuyến đi khó quên đó cứ quay đi quay lại nhanh chóng trong đầu tôi như một bộ phim quay chậm. “Thế bố có tha thứ ẹ không?”.

“Mẹ không cần bố tha thứ”, bố nói nhanh, “Vì mẹ chưa từng nợ bố điều gì”.

Câu trả lời của ông khiến tôi rất kinh ngạc, nhưng suy nghĩ kỹ, có lẽ lời của bố cũng đúng. Năm mươi sáu tuổi, bố tôi bất ngờ qua đời, năm mươi bảy tuổi, mẹ tôi lấy chồng tha phương. Khi chồng còn sống, mẹ là luôn làm tròn trách nhiệm của một người vợ, cùng chồng dạy dỗ con cái, duy trì gia đình có nền nếp trước sau. Xét về lí, quả thực bà không hề có chỗ nào có lỗi với bố tôi.

Dường như bố đọc thấu tâm tư của tôi. Nằm đúng thời khắc tôi có phần dao động, bố nói: “Bây giờ con đi ngủ đi, bố sẽ gửi cho con một giấc mơ”.

Thấy tôi có vẻ không hiểu, bố bổ sung: “Bố bảo đảm trong mười phút, con sẽ ngủ ngay, và sẽ thấy một giấc mơ. Trong đó sẽ tái hiện cảnh liên quan tới mẹ con. Giấc mơ có dùng một số thủ pháp tượng trưng, không phải mọi chi tiết đều giống hệt như thật. Nhưng con có thể dễ dàng đoán ra được câu chuyện này sẽ mách bảo con điều gì. Nó có thể thuyết phục được phần tình cảm nhất trong trái tim con. Và sáng mai con sẽ biết cần phải làm như thế nào”.

Tôi bán tín bán nghi, nhưng nhanh chóng tạm biệt bố và Lộ Phong Thiên, lên giường đi ngủ. Quả nhiên, đầu vừa chạm vào gối, tôi đã thấy cơn buồn ngủ rũ rượi bò lên mi mắt. Khấp người tôi như có thứ gì đó vừa nặng lại vừa nhẹ đè xuống, dần dần chìm xuống đáy đại dương ngủ say.

Tôi mơ. Giấc mơ không dài nhưng rõ ràng và mãnh liệt. Tôi thấy tóc tai mẹ tôi rối bời, quần áo xộc xệch, đi đi lại lại trong một căn phòng bày trí sang trọng nhưng đóng kín. Trong phòng chỉ có một cửa sổ. Qua lớp rèm cửa sổ dày và nặng, bên ngoài trời đang đổ tuyết rất lớn. Mẹ tôi đang tự lẩm bẩm điều gì, tôi không nghe rõ. Bà nói tiếng Đức, vì thế tôi đoán câu chuyện hẳn xảy ra ở Austria. Trên giá sách chạy dọc một bức tường chất đầy sách. Có lẽ đây là phòng đọc trong nhà chồng mẹ tôi.

Rồi bỗng nhiên, mẹ tôi rút ra một đoạn lụa trắng. Bà ngược nhìn trần nhà, như thể tìm kiếm chỗ nào có thể treo được. Rồi bà đẩy chiếc ghế cao tới, đứng lên trên, móc một đầu lên đó. Đoạn lụa rủ xuống, được bà nhanh chóng tóm lấy, thắt thành một chiếc thòng lọng. Rồi bà kiễng chân lên, đưa đầu mình vào đó.

Mơ tới đó, tôi đã hoảng hốt. Nhưng trong mơ, tôi không thể kêu, cũng không thể chạy tới, không thể làm bất cứ điều gì để giúp bà. Tôi chỉ có thể đứng trong góc, tiếp tục đóng nhân vật nhìn trộm. Mặt tôi ướt đầm, ắt hẳn tôi đã khóc.

Đúng vào thời khắc giấc mộng sắp kết thúc, như thể cảnh đặc tả trong phim, tôi nhìn thấy nét biểu hiện rất kì lạ trên gương mặt xinh đẹp nhưng trắng bệch của mẹ tôi. Mắt bà nhắm lệ, nhưng gương mặt lại nở nụ cười, như thể không chút sợ hãi trước cái chết, thậm chí còn vui mừng, như thể cái chết là một sự giải thoát to lớn. Nhưng trong ánh mắt bà vẫn đầy cảm giác lưu luyến và nhung nhớ.

Tôi đột nhiên chú ý tới trên tấm lụa trắng có thêu mấy dòng chữ bằng tơ đỏ. Tim tôi thoát đập mạch, một cảm giác nóng rực từ gót chân ủa lên. Trên mấy dòng chữ đó chính là tên tôi: “Vệ”.

Đúng lúc gương mặt mẹ đang dần mờ đi trước mắt tôi, tôi bật khóc, khóc dữ dội, như một đứa trẻ, bất chấp tất cả, mãi tới khi Triết lay mạnh làm tôi tỉnh lại.

Tôi lơ mơ mở mắt, nước mắt không ngừng tuôn ròng ròng. Cổ họng tôi vẫn phát ra những tiếng nức nở không ngừng. Triết ôm chặt lấy tôi, vỗ lên vai tôi khê khàng như dỗ một đứa trẻ không được giúp đỡ, không ngừng động viên: “Qua rồi, qua rồi... Mọi thứ đã qua rồi”.

Tôi dần tỉnh lại, mất rất lâu sau mới ngừng được tiếng nghẹn ngào, dần bình tĩnh lại.

Tôi biết đó chính là giấc mơ mà bố đã nói muốn gửi cho tôi. Đúng như ông nói, giấc mơ có liên quan tới mẹ tôi đã trực tiếp làm rung động tới phần nhạy cảm nhất trong thẳm sâu trái tim tôi. Tôi đã hoàn toàn hiểu rõ ý mà giấc mơ muốn gửi gắm cho tôi: cuộc sống của mẹ tôi bên Austria không hề hạnh phúc, giống như lời bố tôi đã từng tiết lộ trong chuyến đi của tôi tới Xuyên Tây. Chỉ duy nhất có điều tôi không ngờ rằng bà đã từng có ý định tự tử. Có lẽ chưa thành công vì trong lòng bà vẫn không nỡ rời bỏ tôi. Bà vẫn luôn nhớ tới tôi dù xa cách nghìn trùng.

Sau khi tốt nghiệp đại học, có thể độc lập được về kinh tế, tức là tám năm về trước, tôi đã đoạn tuyệt quan hệ với bà. Không còn chút tăm tích về đứa con gái duy nhất.

Suốt tám năm ròng, hai mẹ con tôi sống trong vùng băng giá tới vô hạn. Và một người sống tha phương, không họ hàng, bạn bè thân thích, lại không biết nói tiếng Đức như bà, nhất định sống rất khó khăn, rõ ràng tinh thần bị tổn thương dữ dội. Nếu tôi ở trường hợp bà, chắc chắn cũng có ý định tử sát. Cuối cùng quan hệ giữa bà với đức ông chồng lạnh nhạt dần là điều có thể tưởng tượng được, cho tới cuộc ly hôn ngày nay.

Lại nghĩ về tôi bên này. Tuy mấy năm trước kia, tôi hầu như có đủ mọi thứ mà tất cả phụ nữ đều mong ước: tình yêu, tiền bạc, nhà cửa, xe hơi, quần áo đẹp chật cứng tủ không còn chỗ để, cả đứa con trong bụng tôi hôm nay và đám cưới sắp tới... Đúng thế, tất cả tôi đều có đủ, nhưng lẽ nào mẹ tôi lại không phải là một vết thương trong đáy lòng tôi từ bấy lâu nay?

Chiếc đồng hồ điện tử bên giường đã hiển thị con số nhấp nháy trong ánh đêm âm u. Đã gần một giờ sáng, tôi mở mắt nằm trên giường, lòng đã quyết sẵn một điều.

17. Chương 17

Hôm nay là đám cưới của tôi và Triết. Tôi đã viết trong nhật kí như vậy.

Chúng tôi tỉnh giấc từ tờ mờ sáng, lặng lẽ làm tình trong ánh ban mai yếu ớt và đồng thời đạt tới cao trào như một trận tuyết lở dữ dội.

Đúng khoảnh khắc tôi gần như mê man, tôi lại ý thức được rằng đúng hôm nay tôi sẽ đội vòng hoa, mặc đồ cưới đẹp nhất thế giới, trở thành cô dâu của người đàn ông mà tôi yêu nhất.

Da thịt anh dính sát trên người tôi, một tay anh khẽ vuốt ve làn tóc xõa ra của tôi. Anh ngẩng tôi âu yếm: “Thật vui sướng khi được gặp em trong cuộc đời anh!”.

“Em cũng vậy”. Tôi nhìn đắm đuối vào mắt anh. Khi trên giường, mắt anh luôn ngập ánh trăng và một rừng các vì sao thần bí vô bờ bến.

Tôi sẽ mất cả đời để thám hiểm dần trong căn rừng đó.

Anh nhồm dậy, ra khỏi giường. Tôi lặng lẽ nằm thêm một lúc, rồi xuống giường, ra khỏi phòng ngủ.

Chim véo von bên ngoài cửa sổ, một ngày mới đã treo trước mắt chúng tôi. Tôi hít sâu một hơi, rồi tới ngồi trước chiếc sa lông êm ái, bấm một số điện thoại sau khi kiểm tra di động. Đó là việc đêm qua tôi rất muốn làm.

Không có người nghe máy, tổng đài khách sạn giúp tôi nhận tin nhắn bằng ghi âm. Tôi hơi căng thẳng, không biết phải bắt đầu ra sao, máy ghi âm đã chạy vài giây trắng, rồi tôi bắt đầu nói.

“Mẹ ơi”, tôi nghẹn ngào gọi, “Hôm nay là ngày cưới của con”. Nói tới đây, mũi tôi cay sè.

Tôi sụt sịt nói tiếp: “Không biết mẹ có thời gian không? Con muốn mời mẹ tới tham gia đám cưới của chúng con”. Rồi tôi cố gắng nói rõ ràng thời gian và địa điểm tổ chức đám cưới và đọc lại số di động của tôi, mặc dù tôi biết rõ bà đã có”.

Vừa đặt điện thoại xuống, Triết lại gần tôi. Hình như anh đã hiểu mọi chuyện xảy ra. Gương mặt anh nở nụ cười rạng rỡ nhất mà tôi từng bắt gặp. Chúng tôi ôm chầm lấy nhau. “Nói như vậy, mẹ sẽ tới chứ?”, anh hỏi.

“Em nghĩ...”, tôi ngần ngừ một giây, nhưng ngay lập tức thấy rõ bố tôi viết một chữ to đùng trong đầu tôi: “Có”. Thế là tôi hét to, bảo đảm với Triết: “Vâng, nhất định mẹ sẽ tới”.

Mấy tiếng tiếp theo, chúng tôi bận rộn và hưng phấn. Khi tôi kiên nhẫn ngồi trước tấm gương lớn để người trang điểm rất mốt với kiểu đầu vô song ra sức phết quẹt lên mặt tôi, Triết đã tự lái xe ra ga đón bố mẹ anh và Đường Cương.

Bố mẹ anh chưa từng đi máy bay, nên cương quyết ngồi xe lửa hơn bốn mươi tiếng đồng hồ tới Thượng Hải. Rồi chúng tôi phát hiện ra họ mang tới tám gói quà lớn, bên trong chất đầy các đặc sản địa phương Đan Ba: thịt bò khô, nhân đào, đồ dùng làm bếp bằng sứ... Còn cả hai tấm khăn Ha Ta trắng muốt là món quà của Trác Mã đã thức suốt một đêm để dệt cho chúng tôi. Nghe Triết nói, cũng may suốt chặng đường có Đường Cương mang giúp số quà này và hết lòng chăm sóc, bố mẹ anh mới bình yên vô sự tới được Thượng Hải.

Trong phòng trang điểm cô dâu, tôi đã làm mặt và làm tóc xong, người hóa trang giúp tôi đội chiếc vương miện hoa được kết bằng hoa nhài trắng thơm ngát. Sa giúp tôi mặc chiếc váy cưới dài quét đất hở vai, màu trắng châu nhật. Trang điểm và ăn vận xong xuôi, tôi xoay một vòng trước gương, khiến mọi người xung quanh không ngớt vỗ tay.

“Còn đẹp hơn cả Angelia Jolie”, Sa không ngớt tán thưởng. Đó là lời khen ngợi quá cao, nó khiến tôi chỉ thấy cô đang tăng bốc tôi.

Hôm nay Sa cũng mặc một chiếc váy màu phấn hồng hở vai, thắt dây eo do cô tự thiết kế và đi đôi giày cùng cao gót cùng màu, nom vô cùng tươi tắn và xinh đẹp. Hôm nay cô là phù dâu của tôi. Nhà thiết kế phần mềm Jack không tới cùng cô. Sa thừa nhận họ đã chia tay.

Vừa thông báo xong tin này, như ý thức được điều gì, cô lập tức xin lỗi tôi vì cảm thấy nói ra điều này trong đám cưới tôi là điều không tốt lành. Tôi xua tay, “Không sao đâu”.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ. Lúc này trên thảm cỏ bằng phẳng đã tùm tùm khá nhiều quan khách. Người điều khiển nghi thức buổi lễ đã đứng dưới rạp cưới trên thảm cỏ. Tôi chú ý quan sát khách khứa một lúc, không thấy mẹ tôi đâu. “Có lẽ hơn chục năm không gặp nhau, đã không nhận ra nữa”, tôi thầm an ủi mình như vậy. Lại nhìn điện thoại, không thấy hiển thị cuộc gọi nào.

Lộ Phong Thiên chạy tới chạy lui bên cạnh chúng tôi. Di Lí đã đeo cho nó một bông hoa lớn. Nhìn từ xa, nom đầu nó như nở hoa. Nó không còn là một con chó biết nói, mà là một con chó nở hoa, luôn đem lại cho tôi bao sung sướng và dũng khí. Nhưng lúc này tôi phải cẩn thận tránh xa nó, đề phòng nó cắn cái váy lê thê quét đất của tôi.

Bố mẹ Triết và Đường Cương được Triết đưa vào. Sa vừa nhìn thấy Triết đã cương quyết đẩy anh ra khỏi phòng trang điểm, nói rằng theo quy định chú rể không được gặp cô dâu trước lễ cưới chính thức bắt đầu. “Luật lệ ở đâu ra?”, tôi nghe thấy tiếng Triết vọng ngoài cửa. “Anh không cần biết, chỉ biết luật lệ vậy, có sốt ruột cũng phải nhịn”, Sa cười ha ha.

Đường như xem phim tình ái của Hollywood quá nhiều, tôi trầm nghĩ, và mời bố mẹ Triết cùng Đường Cương ngồi xuống.

Hai ông bà già vừa từ nơi xa xôi tới Thượng Hải, nét mệt mỏi còn vương trên mặt, nhưng có thể thấy rõ họ rất vui mừng. Cả hai đều mặc quần áo mới do tôi và Triết mua tặng từ lần trước, tóc tai chải nghiêm chỉnh gọn gàng. Bố Triết thậm chí còn thắt một chiếc calavat, nom không hợp lắm với chiếc sơ mi ngắn tay của ông, nhưng rất đáng yêu.

Nắm tay hai bố mẹ già, nhìn nụ cười mang những vết nhăn giãn bung như hoa cúc, tôi gọi họ một tiếng bằng tất cả tấm lòng: “Bố! Mẹ!”. Họ vui sướng gật đầu liên tiếp. Mẹ Triết lần tìm trong chiếc túi vải tự làm, lấy ra một thứ gì đó bọc trong một chiếc khăn tay. Bà trình trọng đặt nó vào tay tôi.

Tôi nhìn bà, rồi mở chiếc khăn tay ra, bên trong lấp lánh một chiếc lắc vàng khảm hoa. Hai tay bà nắm chặt lấy tay tôi, vội vã nói một hồi. Lúc này Đường Cương phải làm phiên dịch. Bà chúc tôi có thể hạnh phúc trọn đời với Triết, và chúc những lời tốt đẹp nhất cho đứa trẻ trong bụng tôi. Lúc này tôi mới biết rằng chiếc lắc tay này là đồ hồi môn của mẹ bà trước đây tặng cho bà. Cả đời bà chỉ dùng nó ba lần: khi lấy chồng, vào tiệc rượu mừng sinh Triết đầy tháng và vào năm Triết đỗ đại học, cả nhà tới huyện Đan Ba chụp hình. Ngoài ra, bà luôn cẩn thận cất nó dưới đáy rương, không sờ dùng.

Tôi nhận món quà, khom lưng đáp lễ trước bà. Bà cười sung sướng, kéo tay tôi nói rất nhiều. Rồi bà giơ ngón tay cái, tôi mỉm cười gật đầu.

Buổi lễ chỉ còn khoảng mười phút nữa là bắt đầu. Âm nhạc đột nhiên mở vang trời. Tôi không ngừng ngo ra đám khách trên thảm cỏ, lại không ngừng nhìn đồng hồ trên tường, không khỏi sốt ruột. Sa chú ý thấy tôi có vẻ bất an, liền khê kéo tôi vào toilet cạnh phòng trang điểm. Đây là nơi duy nhất mà chúng tôi phát hiện thấy nói chuyện có thể nghe được.

“Cậu không sao chứ?”, cô hỏi.

“Không sao”, tôi lắc đầu. Cô ngờ vực nhìn tôi một lúc, rồi nói: “Vậy thì tốt, buổi lễ sắp bắt đầu rồi, một mình cậu ở lại đây bình tâm nhé”.

Tôi gật đầu, rồi nghe thấy tiếng cô đóng cửa lại. Tôi đứng một mình trong toilet, ngẩng mình trong gương, rồi lại nhìn điện thoại trong tay, vẫn không có điện thoại của mẹ. Tôi ngửa mặt, nhắm nghiền mắt.

Bỗng có tiếng gõ cửa rất to, Sa cuống quýt gọi: “Nhanh lên, nhanh lên, sắp bắt đầu rồi”. Tôi hít sâu một hơi, mở cửa đi ra.

Trên thảm cỏ đã có mấy dãy ghế khách ngồi kín, ở giữa chừa một lối đi. Một đầu lối đi chính là rạp cưới. Người chủ trì hôn lễ đang đứng ở giữa, Triết đứng một bên, cạnh anh là anh bạn thân Ưu Ưu. Ưu Ưu là phù rể hôm nay. Quanh đó là không ít phóng viên. Triết đã trở thành người nổi tiếng, tôi và tiệm thời trang của tôi cũng có chút tiếng tăm. Các phóng viên này không có trong danh sách khách mời, nhưng không biết họ lấy tin từ đâu, sáng sớm đã xuất hiện ở đây.

Lúc này, dàn nhạc đã tấu một khúc nhạc lãng mạn, nhẹ nhàng thanh thoát. Tôi được Sa đưa ra, tới đứng trước cửa rạp. Trước khi đi ra, tôi hít một hơi sâu cuối cùng. Lộ Phong Thiên đứng sau chúng tôi rất nghiêm túc.

Tôi nhắm mắt, trong đầu chợt xuất hiện một dòng chữ. Tôi lập tức nhận ra đó là thông tin của bố. Dòng chữ đó là: “Bố mãi mãi chúc phúc cho các con!”. Tôi mở bừng mắt, mỉm cười, khê nói: “Cám ơn bố!”.

Tôi cùng Sa chậm rãi đi xuyên qua đám quan khách đang chăm chú nhìn, đi tới đầu bên kia của lối đi. Nơi đó có Triết-chồng tôi-đang đứng nhìn.

Tôi không còn nghe rõ người chủ trì hôn lễ nói những gì. Tôi và Triết đứng kề vai nhau, tay nắm chặt. Cuối cùng tôi nhận thấy đã đến lúc trao nhẫn cho nhau. Tôi đeo nhẫn cưới lên tay Triết, Triết cũng đeo chiếc nhẫn kim cương lóng lánh lên ngón tay của tôi.

Tiếp đó, anh cúi xuống, dịu dàng hôn lên môi tôi một cái hôn dài. Cả đám khách chợt reo hò và vỗ tay vang dội. Đám phóng viên chụp ảnh lách tách. Chúng tôi mỉm cười, vẫy tay về phía khách khứa, đúng lúc đó, tôi sững người lại.

Mẹ!

Tôi nhìn thấy một người phụ nữ vừa gần gũi vừa xa lạ ngồi ở hàng ghế cuối cùng. Nom bà già và gầy đi nhiều, nhưng vẫn đẹp. Bà mặc chiếc áo dài Thượng Hải màu đỏ nhiều năm trước tự tay làm mà thoáng một cái, tôi đã nhận ra. Bà ngồi đó, thẳng đơ.

Tôi vùng tay ra khỏi chú rể, nhấc chiếc váy dài lướt thướt, ra sức chạy về phía mẹ tôi. Tất cả quan khách đều im bất, ngay cả dàn nhạc cũng dừng lại. Mọi người đều ngẩn ra nhìn, như sắp phải đối mặt với một sự cố gì. Chỉ có một mình Triết đoán được điều gì đã xảy ra.

Tôi vẫn chạy. Tôi nhìn thấy gương mặt mẹ cách đó không xa đang nước mắt đầm đìa. Bà không khỏi vịn một tay vào chiếc ghế trước mặt như để phòng ngã quỵ. Thế giới xung quanh lặng phắc. Tôi chỉ nghe thấy tiếng thở nặng nhọc của mình. Tim tôi đập thình thịch như sắp nhảy vọt ra khỏi cổ họng. Tôi đột ngột ngã quỵ khi chỉ cách bà một bước.

Chỉ nghe thấy tiếng mọi người hò hét ầm ĩ, trong đó có tiếng hét gọi của Triết đặc biệt vang nhất. Điều đó nhắc nhở tôi rằng tôi đang mang thai, tiếp đó đầu gối chân trái của tôi đau nhức.

Rồi mọi thứ cũng dần lặng lẽ được đẩy lùi ra sau như cơn sóng tan. Tôi được mẹ dịu dàng đỡ dậy, ôm chặt vào lòng.

“Mẹ...”, tôi nghe thấy tiếng tôi kêu nhỏ.

“Baby của mẹ”, mẹ khẽ vỗ lưng tôi, như những lúc ru tôi ngủ hồi nhỏ.

“Mẹ xin lỗi con... Mẹ đã về đây”.

Tôi ra sức gạt đầu, vừa lau nước mắt ình, vừa giúp mẹ lau những dòng nước mắt nóng bỏng không ngừng lăn ra từ khóe mắt bà.

Triết dẫn con Lộ Phong Thiên không biết đến bên chúng tôi từ lúc nào. Anh hơi lo lắng nên chạy tới ôm tôi, hỏi han xem có làm sao không. Thấy tôi gạt đầu, anh mới mỉm cười và đưa tay bắt tay mẹ rất chặt.

“Con đoán mẹ đúng là mẹ của Vệ. Con là Triết, chồng Vệ. Rất mừng khi mẹ tới tham dự đám cưới của chúng con. Tận đáy lòng, con muốn nói với mẹ rằng: Cảm ơn mẹ. Xin chào đón mẹ trở về”. Mẹ nhìn gương mặt rạng rỡ và chân thành của Triết, nước mắt lại tuôn ra, nghẹn ngào: “Cảm ơn! Cảm ơn!”.

Lộ Phong Thiên không ngừng liếm vấy tôi và chân mẹ, rồi lại vẩy đuôi như phát điên, hòng không ngừng rên rỉ, khiến chúng tôi không khỏi cúi xuống nhìn nó.

“Nó tên là Lộ Phong Thiên”, tôi lau nước mắt, giới thiệu với mẹ. Bông hoa đỏ trên đầu nó vẫn rất bắt mắt.

Mẹ cúi xuống vuốt ve đầu nó. Nó vui sướng lăn mấy vòng trên đất. Mẹ không khỏi tò mò, hỏi chúng tôi: “Các con tìm được ở đâu con chó đáng yêu thế?”.

18. Chương 18: End

Trời mùa hè xanh sẫm và sâu thẳm. Con gió mỏng mảnh cùng tiếng chim khê làm rung đám lá trên cây dương và cây liễu, truyền tới từng cơn rung động. Mọi thứ xung quanh đều tỏa ra sức nóng của sinh mệnh.

Mộ bố cỏ mọc kín, mấy cây hoa hồng trồng từ năm ngoái đang xòe nở những đóa hoa to trắng muốt dưới nắng.

Tôi và Lộ Phong Thiên lặng lẽ ngồi trước mộ bố hồi lâu. Tôi lấy một cái lọ trong túi ra, mở nắp, đổ ít nước lên chiếc bát sứ màu xanh đặt trước tấm bia, rồi đứng dậy hái một bông hồng, ngắt từng cánh thả xuống bát nước. Hồi còn sống, bố vẫn rất yêu thích loại hoa này, và cũng là một người trồng hoa rất giỏi.

Tôi lấy ra một mảnh khăn giấy, thấm chút nước, rồi chậm rãi lau từng chữ trên tấm bia. Lộ Phong Thiên kiên nhẫn ngồi bên cạnh, tròng mắt nhìn tôi.

Xung quanh vẫn tĩnh lặng như thế, như thể nghe thấy hơi thở của cỏ và tiếng hát ca của thiên sứ bé bỏng đã được ba tháng trong bụng tôi. Một luồng nóng cay sè xộc lên mắt tôi. Qua làn lệ trong như thủy tinh, tôi thấy bố đang mỉm cười.

Sau đám cưới, ngày tháng xem ra cũng không có gì biến đổi mấy. Tôi và Triết vẫn sống trong căn hộ đáng yêu và ấm cúng của chúng tôi.

Ngày ngày, anh tới công ty của anh, tôi tới tiệm thời trang của tôi.

Nhưng cảm giác ngọt ngào sau khi đã trở thành vợ người ta không tài nào miêu tả nổi cứ nồng nàn trôi trong không khí từng phút từng giây. Từ sáng sớm, vừa mở mắt nhìn thấy Triết nằm bên cạnh, tôi lại lấy làm kinh ngạc về sự thật rằng mình đã trở thành vợ của người đàn ông này. Tôi thường hít sâu, nở một nụ cười, thầm cảm tạ ông trời đã ban thưởng cho tôi tất cả. Tôi là người phụ nữ hạnh phúc nhất trên đời. Dù hai bên có yêu thương nhau, nhưng làm vợ của một người đàn ông và làm bạn gái của anh ta vẫn có khoảng cách rất khác xa, không thể cùng một cấp độ.

Triết vẫn bận rộn như thế, tôi cũng giảm bớt thời gian ở tiệm. Nhìn cái bụng ngày càng vòng lên, tôi hơi căng thẳng, nhưng phần lớn vẫn vui mừng. Tôi luôn đi khám thai ở bệnh viện đúng định kì, bác sĩ nói mọi thứ rất bình thường.

Giờ đây tôi đều cố gắng nghỉ ngơi hàng ngày nhiều hơn, đi ngủ sớm. Máy tính và tivi cũng giảm xem rất nhiều so với trước. Nghe nói những thứ phát ra sóng đều không có lợi tới sự trưởng thành của thai nhi. Được Sa thúc giục, tôi bắt đầu nghĩ tới việc đăng kí một lớp tập huấn cho các bà bầu.

Lộ Phong Thiên ít nhiều cũng hồi phục lại thói quen ngồi thiền như hồi đầu mới tới nhà tôi. Nó thường ngồi một mình ở ban công, ngắm nhìn rất lâu lên trời nơi thỉnh thoảng có đàn chim bay qua, hoặc qua hàng rào ban công ngắm nhìn xuống làn xe và dòng người trên đường. Có thể một khoảnh khắc nào đó, nó đột nhiên nhớ tới cuộc sống lang thang trên đường phố trước kia chăng?

Gần đây, mẹ từ Austria gọi điện thoại về, thông báo thủ tục ly hôn đã hoàn tất, và sắp về Thượng Hải. Lần này trở về, mẹ sẽ ở lại hẳn, không đi nữa.

Tuy bố tôi không xuất hiện nhiều như trước đây, nhưng thỉnh thoảng vẫn trò chuyện với tôi qua Lộ Phong Thiên, qua các giấc mơ hoặc bằng cách viết chữ lên đầu tôi. Chúng tôi nói về một số chuyện quan trọng, bao gồm cả bốn chân lí cuộc đời mà tôi đã được chứng kiến trên chuyến đi của tôi từ Thượng Hải tới Xuyên Tây. Nói cả về thủ phạm đâm xe vào bố tôi khiến ông phải rời bỏ thế giới này mười ba năm trước. Cuối cùng là dự đoán liên quan đến đứa con trong bụng tôi.

Ông nói việc tôi giúp đỡ cậu sinh viên Lí Phương bốn năm tiền ăn học đại học đã chứng minh được một chân lí nhân sinh: lương thiện. Dù hành vi ban đầu của cậu ta đối với tôi không thành thực, nhưng đã được bản tính lương thiện của tôi cảm hóa.

Tiếp đó là vụ cướp trên xe taxi, tôi đã trải nghiệm được cái gì là dũng cảm, có thể đối mặt với hiểm nguy và cuối cùng đã không chế được tên tội phạm truy nã với vô số tội danh.

Rồi bố lại nhắc đến vụ tai nạn thương tâm của vị hòa thượng già. Điều tôi lựa chọn chính là đối diện với sự cố đó, ở lại, chứ không bỏ đi như các hành khách khác. Từ điểm đó đã chứng minh được cho tôi cái gì là sự chính trực.

Cuối cùng qua bao nhiêu khó khăn, rốt cuộc tôi đã tìm được Triết, làm lành với anh. Đó chính là niềm tin. Chính niềm tin này đã giúp tôi kiên trì khắc phục mọi trở ngại, đi hết toàn bộ quá trình. Bố nhấn mạnh tới

điểm cuối cùng này, và cũng là y nghĩa tận cùng của cả chuyến đi. Một người tất yếu phải có niềm tin đối với mình, đối với người khác, đối với thế giới này, có như vậy anh ta sống một cuộc đời mới không lãng phí.

Và trên chuyến đi đó, mấy người mà tôi từng gặp đều có liên quan tới tiền thân của tôi từ các kiếp trước.

Ở một kiếp nào đó, tôi từng là sư phụ và Lí Phương từng là một trong số môn đệ của tôi. Ở kiếp đó, anh ta cũng xuất thân từ gia cảnh nghèo túng, nhưng vẫn chịu khó ham học, được tôi rất yêu quý.

Còn ở một kiếp khác, tôi từng bị một tên hung thủ dùng dao sát hại. Lúc đó, tôi cũng là con gái và ngày chết đúng vào ngày tôi đi lấy chồng. Khi đang ngồi kiệu hoa trên đường đi qua một cánh đồng hoang vắng để về nhà chồng, tôi đã bị tên hung thủ phi dao cắt đứt cổ. Và trên chuyến đi tới Xuyên Tây, tên tội phạm cũng từng kẻ dao vào cổ tôi. Hai tên hung thủ ở hai thời gian khác nhau, nhưng thực chất chỉ là một người. Khi bố nói tới đây, nhắc tôi nhớ tới vết sẹo mờ trên cổ chính là có liên quan tới vết dao chém đứt cổ tôi từ kiếp trước.

Rồi mặc kệ gương mặt tôi đầy kinh ngạc, ông không nhận được, lại tán thưởng sự dũng cảm của tôi trên xe vào tối đó. “Tối đó, nhờ không chế được tên tội phạm bị truy nã đó, con đã thay đổi được định mệnh xấu từ kiếp trước quay ngược khỏi kiếp này”, ông tiết lộ.

Nhưng câu chuyện vẫn chưa kết thúc. Tiếp đó bố mách với tôi rằng, đám thanh niên rước kiệu hoa hồi đó vừa nhìn thấy lũ cướp xông tới đã hoảng hốt bỏ chạy tan tác như lũ chim, chỉ còn lại một chàng trai trẻ. Anh ta định cứu tôi nhưng không kịp và đánh nhau quyết liệt với tên cướp khiến hắn phải tháo chạy. Rồi anh ta đào mộ chôn tôi. “Anh ấy chính là Triết ngày nay”, bố nói. Và linh hồn đã chết của tôi hồi đó từng thề rằng kiếp sau sẽ lấy anh để đền ơn.

Tới kiếp này, quả nhiên chúng tôi lại được làm vợ chồng. Và Triết ở kiếp trước có một con chó rất hiểu tính người. Hàng năm nó thường cùng Triết tới trước mộ tôi thắp hương vào ngày giỗ của tôi. Không còn nghi ngờ gì nữa, ở kiếp này, nó đã trở thành Lộ Phong Thiền đáng yêu và trung thành.

Thậm chí cả Đường Cương mà tôi từng tình cờ gặp hai lần trên chuyến đi, ở một kiếp trước cũng là thị vệ của tôi. Trong kiếp đó, tôi là một công chúa, do một vụ tranh giành quyền lực trong hoàng cung nên bị vạ lây, phải chạy trốn băng đèo vượt núi. Sau khi trải qua một cuộc hành trình dài dằng dặc và đầy gian khó, cuối cùng mới bình an tới được nơi cần đến. Tất cả đều nhờ Đường Cương hết dạ trung thành luôn bảo vệ suốt chặng đường, giống hệt như anh đã từng giúp tôi trên chuyến hành trình từ Thượng Hải tới Xuyên Tây mấy tháng trước.

Cuối cùng vị hòa thượng già từng là sư phụ của tôi ở một kiếp khác. Trong kiếp đó, tôi chỉ là một tiểu hòa thượng mười bảy, mười tám tuổi, vô cùng kính trọng vị hòa thượng già kiến thức sâu rộng. Thân hình ông gầy yếu lắm bệnh, chẳng bao lâu sắp tới ngày về cõi niết bàn. Vị hòa thượng già kêu tôi đi tìm một chỗ có phong thủy thích hợp để chôn cất ông. Tôi nhận lời và thực tình đã làm đúng như vậy. Hẳn nào khi gặp vị hòa thượng này trên đường đi Xuyên Tây, tôi đã có cảm giác rất gần gũi như từng quen biết nhau. Tôi kiên trì ngồi bên đường chờ xe cảnh sát và xe cứu thương tới, sau đó lại đốt các di vật của ông và giữ lại cuốn kinh của ông. Giờ đây, khi nghe bố giải thích, tôi mới hiểu.

Nhưng điều khiến tôi kinh ngạc nhất là bố lại chủ động nhắc tới mảnh giấy từng để lại trước mộ ông. Ông biết trên đó viết ba chữ “Xin lỗi ông”. Ông nói đương nhiên ông bố ai đã đâm phải ông, và mấy năm trước vẫn còn oán hận kẻ gây ra tai nạn, nhưng giờ đây mọi việc đã qua, vì thế ông không có ý định kể cho tôi biết tên người đó.

Thoạt đầu, tôi rất kinh ngạc và tức giận, không thể chấp nhận sự thật bố tôi hoàn toàn biết tất cả nhưng nhất định không chịu tiết lộ tên kẻ gây ra tai nạn. Nhưng bố tôi một lần nữa lại nói tới “tha thứ”. Vừa nghe từ này, tôi đã im bặt.

Bố tôi từng nói “tha thứ” chính là chân lí nhân sinh thứ năm và cũng khó làm nhất đối với tôi. Nhưng tôi lại học được trên hai con người mà tôi không ngờ đến. Giờ đây nghĩ kĩ thì ra thủ phạm gây ra tai nạn cho bố tôi chính là kẻ thứ hai mà tôi cần tha thứ sau mẹ tôi. Khi tôi hỏi lại bố điều này, ông đã thừa nhận.

“Người đã chết rồi, không thể sống lại”, bố tiếp tục nói. Câu này được thốt ra từ miệng một linh hồn nên không khỏi phần kì quái. “Và giờ đây ở thế giới bên kia, bố cũng rất vui vẻ, bình thản, có thể được thưởng

xuyên tâm sự với con thế này, bố đã mãn nguyện lắm rồi. Bố sẽ tiếp tục theo sát con, chú ý tới con, bảo vệ con và có lúc có thể làm con vui nữa”, nói tới đây, ông bật cười.

Tôi không cười, mắt rưng rưng lệ nóng hổi. Nhưng tôi gắng nhịn không để nước mắt trào ra. Nếu bố là kẻ bị hại nhưng không nhìn nhận bằng con mắt bi kịch, vậy tại sao tôi lại không thể?

Tôi hít một hơi sâu, “Được rồi, con cũng tha thứ cho thủ phạm đó”.

Cuối cùng là một lời tiên đoán liên quan đến đứa con tương lai của con. Quả nhiên, bố tôi dùng một cách thức vui vẻ để tạo nên một giấc mơ, sẽ gửi cho tôi vào một tối.

Trong giấc mơ, tôi thấy mình nằm trên thảm cỏ, bụng to đùng như quả dưa hấu. Đột nhiên quả dưa đó nứt bung ra. Tôi không thấy đau, cũng không lấy thế làm kinh hoàng sợ hãi, chỉ mỉm cười nhìn thấy từ trong quả dưa nhảy ra một con chuột nhắt trắng tinh. Nó chạy tới mũi tôi, thông báo nó chính là con trai tôi bằng giọng rất đáng yêu. Tôi có phần hơi thất vọng vì con trai mình là một chú chuột nhắt, nhưng nó bắt đầu ca hát nhảy múa, thậm chí nhanh như cắt còn đào ngay một cung điện dưới đất ngay dưới thảm cỏ, và nói rằng nó sẽ trở thành một quốc vương. “Và mẹ, tử cung của mẹ sắp sinh dưỡng một quốc vương vĩ đại”. Con chuột nhắt giơ hai chân trước, trình trọng thông báo với tôi.

Vừa tỉnh giấc, tôi đã cười ha hả, giấc mơ đó quá buồn cười.

Triết nằm bên cạnh hỏi tôi cười gì. Tôi liền ngưng lại, nghiêm trang nói: “Con trai chúng ta sau này sẽ là một người rất giỏi giang”.

Anh ngạc nhiên nhìn tôi, như sắp cười bất cứ lúc nào. Nhưng trên gương mặt tôi không hề còn chút gì buồn cười, nên anh cảm thấy thực mơ hồ. “Nhưng chúng ta vẫn chưa biết giới tính của con mà”.

“Là con trai. Lớn lên rồi sẽ là một người đàn ông uy nghiêm như quốc vương!”, tôi phát hiện thấy mình đột nhiên nói bằng giọng nghiêm trang như con chuột trong giấc mơ, nên bắt giấc lại phá lên cười.

“Tốt quá!”, Triết vỗ tay, rồi ngồi dậy ra khỏi giường. Anh không thể nào tin nổi đây là thông tin mà người bố đã chết gửi gắm cho tôi. Theo kinh nghiệm trước đây, bố tôi luôn luôn đúng.

Tôi nhún vai, cũng ra xuống giường, đi vào toilet. Đứng bên cạnh Triết đang dùng chiếc bàn chải đánh răng điện yêu quý, tôi cũng bắt đầu đánh răng. Chồng tôi chắc chắn đang nghĩ đến câu nói của tôi vừa nãy, nên vừa đánh răng vừa nhìn tôi cười. Tôi cũng làm mặt quỷ chọc lại anh.

Lúc này Lộ Phong Thiên lững thững đi tới bằng những bước đi lười nhác rất đặc trưng vào mỗi sáng. Tôi cúi xuống vuốt ve đầu nó, rồi đứng dậy tiếp tục đánh răng bên chồng. Tôi nghĩ sẽ tìm một lúc thật thích hợp để nói với chồng tôi tất cả những điều liên quan tới bố tôi. Sẽ kể cho anh về ông bố đã chết của tôi làm sao lần đầu tiên nói chuyện với tôi qua một con chó. Sẽ kể cho anh về bố tôi và bà ngoại anh ở thế giới khác đã tác động tới tình yêu của chúng tôi bằng cách rất thần kì. Cuối cùng, tôi sẽ kể với anh rằng bố tôi yêu tôi nhiều như thế nào, yêu anh như thế nào và cả đứa con sắp sinh của chúng tôi nữa.

Triết đã tắm rửa xong, đi vào bếp để chuẩn bị bữa sáng.

Tôi bắt đầu mở vòi nước, rửa sạch bọt kem đánh răng trên bàn chải.

Lộ Phong Thiên đã nghịch ngợm trong phòng khách. Vèo, vèo là tiếng nó chạy nhanh như chớp từ đầu phòng tới cuối phòng. Bịch, bịch, là tiếng nó va phải sọt đựng báo bằng mây đặt cạnh bàn cà phê. Sọt soạt, sọt soạt là tiếng nó dùng răng nhai rách các tờ báo trên sàn. Rồi cuối cùng văng lại là tiếng Triết từ bếp đi ra đang la mắng nó.

Tôi vươn vai, mỉm cười trước gương.

Gia đình. Đây chính là gia đình ngọt ngào của tôi.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/gia-dinh-ngot-ngao-cua-toi>